

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Đường

4385
P55
1959



PHU NU Điện Ảnh

Annual

APK 4311



THÁI-THANH

ĐẶC-BIỆT XUÂN KÍ-HỢI-1959



Handwritten signature or name in the bottom left corner.



NGON AN-QUAN

PHỤ-NỮ DIỄN-BÀN THÂN TẶNG BẠN ĐỌC



Cung Chúc tân Xuân

XUÂN TIẾN BỘ

MỘT MÙA XUÂN nữa đã về.
Xuân về giữa tiếng pháo nổ, ngàn hoa
trôi rục rờ khoe màu và muôn lòng hớn hờ
vui tươi.

Xuân năm nay là một bước tiến dài đến sự thịnh vượng,
nền hòa-bình mà mọi người đều thiết tha mong đợi.

Khác hơn mọi năm, nhờ những điều kiện thuận tiện
về kinh tế, chánh trị v.v... mùa Xuân năm nay mọi người
đều cảm thấy hăng hái, vui tươi khoác lên chiếc áo màu
Xuân mới và đời dào mạch sống đề mạnh tiến trên đường
hoàn thành sứ mạng thiêng liêng của Dân đối với Nước, của
Người đối với Xã-hội. Và cũng như dịp Tân-Xuân một
người đều kiểm điểm lại quá trình tranh đấu của mình một
năm qua đối với bản thân, trong nghề nghiệp, trong bồn
phận và hoạch định bước tiến của mình trong năm tới. Dầu
vậy, ý thức này cũng chỉ tùy trình-độ của từng cá-nhân,
từng đoàn-thể mà phát triển mạnh hay yếu, thành khăn
hay làng lơ.

Phụ-nữ-dần-dân chúng tôi tỉnh đến Xuân này là đã
được bốn mùa Xuân sát cánh chia buồn, sốt vui cùng bạn
độc thân mền bốn phương.

Bốn mùa Xuân trong lịch sử bốn ngàn năm của dân
tộc, kể ra thì chẳng có nghĩa gì. Nhưng trong bốn Xuân
qua, chúng tôi đã thành khăn với nhiệm vụ, thiết tha yêu
nghề và trung thành với đường lối chủ trương : « lấy văn
nghệ xây dựng và bảo vệ hạnh-phúc gia đình — nền tảng
của Quốc gia, xã hội — tiến lên góp ý kiến giáo dục
hướng dẫn các em nữ sinh, các chị em phụ nữ thiết thực
tham gia công tác xã hội, góp phần kiến thiết Quốc gia,
hòa mình vào cái nhịp sống đang lên của Dân tộc. »

Chúng tôi cũng tự nguyện làm nhịp cầu thông cảm giữa
mọi tầng lớp nhân dân trong Dân tộc, nối liền sự hiểu biết,
gây thông cảm, thương yêu, bao dung tha thứ... đề cùng
hòa ca khúc nhạc đoàn kết vui vầy !

Vết linh thần cầu tiến, hiếu học, chúng tôi luôn luôn
học tập cải tiến nghề nghiệp đề có thể phục vụ đắc lực hơn

(Xem tiếp trang 6)
NGUYỄN-THỊ-SANG

MUA SỐ NÀY, QUÍ BẠN ĐƯỢC TẶNG THÊM MỘT BỨC ẢNH
TUYỆT ĐẸP CỦA NỮ MINH TINH VIỆT NAM : CÔ PHI - LOAN

VĂN A 1958

MỘT NĂM TIẾN BỘ VƯỢT BƯỚC CỦA CHÁNH-PHỦ CỘNG-HÒA VIỆT-NAM TRÊN ĐƯỜNG

BÀI PHONG, DIỆT CÔNG, KIẾN-QUỐC

THẾ là một năm nữa lại qua. Chúng ta ăn cái Tết này sau bốn năm thành lập chánh phủ Cộng Hòa. Kiểm điểm lại thành tích năm qua, so với những năm trước, có thể nói đây là một năm tiến bộ vượt bậc của tất cả mọi ngành trên mọi phương diện trong quá trình tranh đấu bài Phong, diệt Công, kiến quốc của nước Cộng Hòa Việt-Nam.

Địa vị của Cộng-Hòa Việt-Nam cũng như uy tín của vị lãnh đạo anh minh Ngô Tổng thống ngày một sáng chói trên khắp các quốc gia dân chủ thế giới và vững chắc trong lòng dân tộc.

Con thuyền quốc gia Việt - Nam đã lần lượt vượt qua sóng to, gió lớn, mưa bão trập trùng, thác ghềnh nguy hiểm và đang thẳng tiến vào bờ bến Vinh - Quang thấp thoáng trước mắt. Đường tuy không bao nhiêu xa nữa nhưng vẫn còn hứa hẹn ít nhiều khó khăn bất ngờ. Dầu vậy, mọi người trên thuyền đều đồng tâm nhất trí, tự động tình nguyện thành những thủy thủ can đảm, kiên quyết và bền bỉ dẻo dai triệt để tuân theo lời chỉ dạy sáng suốt, khôn khéo của vị thuyền trưởng tài ba, kinh nghiệm...

Nhứt định con thuyền sẽ tới bến Vinh-Quang.

Trước thềm năm mới, chúng tôi lấy làm hoan hỉ mà nhận thấy như vậy.

Sự lãnh đạo khôn khéo của Ngô Tổng Thống từ ngày chấp chánh đến nay đã đưa nước Việt-Nam từ tình trạng cô lập, eo hẹp, đầy di sản tinh thần bại hoại xấu xa của hai tầng áp bức Thực dân và Phong kiến đến một địa vị vững chắc trên lập trường chánh trị quốc tế vừa lãnh mạnh hóa xã hội, đặt nền móng xây dựng hạ tầng cơ sở cho một chế độ chánh trị đầy đủ dân chủ tự do, công bình, nhân ái...

Một năm lặng lẽ trôi qua. Nhưng biết bao là sôi nổi, rạo rực, quay cuồng, đổi thay trong giòng thời gian vô tình, bình thản ấy.

Biết bao nhiêu là nỗ lực say sưa hăng hái trong nhiệm vụ hoàn thành cuộc cách mạng quốc gia, tăng cường phát huy Dân chủ, cải tiến Dân sinh, thiết lập Dân quyền, bảo vệ Nhân vị v.v...

Đó là một diềm đáng mừng nhưng cũng là một kết quả tất yếu không có gì đáng lấy làm lạ.

Vì sao ?

Cuộc cách mạng quốc gia Việt Nam hiện nay không giống một cuộc cách mạng nào đã có từ trước trên thế giới. Cuộc cách mạng quốc gia Việt-Nam rất ôn hòa, thành khẩn trong nhiệm vụ kiến thiết, xây dựng, giáo dục hơn là phá vỡ, thanh trừng, sát máu...

Đề hoàn thành cuộc cách mạng không tiền khoáng hậu này, toàn dân Việt Nam đã bền bỉ và liên tục phát động tinh thần tự động hy sinh góp phần gây dựng những gì đồ vỡ theo đường lối của Chánh phủ Cộng Hòa đã nêu ra. Mà có được tinh thần cao đẹp khôn ngoan ấy cũng là do sự khát khao dân chủ, tự do đã từ bao nhiêu năm của toàn dân ung đúc lại.

Dân tộc Việt-Nam đã ngậm ngùi, uất hận, đắng cay nhục nhã trong thời kỳ lệ thuộc dưới bao nhiêu tầng lớp áp bức, bóc lột, khủng bố.

Dân tộc Việt-Nam đã chán chường ghê tởm những trò hề bán vé của những nguy quyền bù nhìn, con đẻ của Thực dân thống trị.

Dân tộc Việt-Nam nhảm tai, chán ngấy những lời hứa hẹn đường mật của Cộng Sản.

Dân tộc Việt-Nam đã rút quá nhiều kinh nghiệm sống trong cuộc đời bị trị, chịu đựng hai ba tầng áp bức của Phong kiến, Thực

dân và tay sai, trong những ngày khói lửa vừa qua.

Dân tộc Việt-Nam đã hy sinh quá nhiều. Hy sinh một cách gần như dui mù cả tài sản lẫn sanh mạng để mong đánh đổi lấy sự Tự do mà họ khao khát.

Bởi vậy, sau bao nhiêu thử thách, dân tộc Việt-Nam hiện rất sáng suốt, biết lựa chọn con đường của mình.

Vậy nên, đối nội cũng như đối ngoại dân tộc Việt Nam kiên quyết tranh đấu chống sự tập trung kinh tế và chánh trị trong tay một thiểu số.

Chánh thể Cộng hòa đã đáp đúng nguyện vọng sâu xa ấy của dân tộc.

«Chánh sách của chánh phủ, từ ngày thành lập nên Cộng Hòa vẫn là qui hướng toàn thể nhân dân vào việc xây dựng một cơ cấu xã hội và



TỔNG THỐNG NGÔ-ĐÌNH-DIỆM
lãnh tụ tối cao của dân tộc Việt-Nam

kỹ thuật hữu hiệu để khai thác các nguồn lợi quốc gia, nhằm mục đích phụng sự quyền lợi công cộng của tập thể nhưng giảm sự đòi hỏi, hy sinh cá nhân đến mức tối thiểu. Theo đúng tinh thần Hiến pháp, tích cực tôn trọng Nhân vị, đề cao tinh thần công thiện và chủ trương Đồng tiến xã hội, Chánh phủ cố gắng đưa nước nhà ra khỏi tình trạng một nước kẹt khai thác, vượt qua những khó khăn đặc biệt do vị trí địa lý chánh trị tạo nên.

«Chánh phủ đã cố gắng, bên trong thì tăng gia và vận dụng hợp lý các nguồn lợi mưu ích chung, bên ngoài thì tranh đấu thực hiện một sự hợp tác điều hòa trên trường quốc tế để các quốc gia kém khai thác sớm được trang bị các công cụ sản xuất,

Muốn đạt những mục tiêu ấy, chánh phủ đã có một kế hoạch đủ hiệu lực để tranh thủ thời gian sau một thế kỷ chậm tiến theo kịp các nước Âu Tây mà vẫn tôn trọng các quyền tự do căn bản của con người.»

NGOẠI GIAO

NGÔ TỔNG-THỐNG đã viếng thăm Phi-luật-Tân hồi tháng 3-58 với tư cách Quốc khách của nước Cộng Hòa trẻ trung này. Ông cố vấn chánh phủ Ngô-đình-Nhu

Nhưng dầu chưa chánh thức gia nhập Liên Hiệp Quốc, Cộng Hòa Việt-Nam cũng đã tạo cho mình một uy thế chánh trị vững chắc.

CHÁNH TRỊ

Từ tháng 5-58, Cộng Hòa Việt-Nam đã thỏa thuận đề Tổng Hành Dinh Ủy hội Quốc tế trước đóng ở Hà Nội di chuyển vào Sài Gòn. Và trong dịp đó, C. H. V. N. đã vạch rõ sự hiện diện vô lý của Phái đoàn Việt Cộng cạnh Ủy hội Quốc tế ở Saigon để bắt buộc phái đoàn này phải rút lui về Bắc.

Chánh phủ Cộng Hòa Việt-Nam cũng đã đưa ra tuyên cáo bắt buộc Việt - Cộng phải thi hành 6 diềm đề tiến đến việc thống nhất lãnh thổ. Tuyên cáo ngày 26-4 - 58 ấy đã vạch trần mưu mô gian xảo, bịp bợm của Việt-Cộng trong vấn đề thống nhất lãnh thổ.

HÀNH CHÁNH

Các cơ cấu Hành chánh cấp xã, ấp là đơn vị căn bản nhưng lại bị xao lãng trong các chế độ trước hiện nay đã được xúc tiến cải tổ từ thủ tục đến tổ chức, tiến lên đến một guồng máy cai trị hữu hiệu, nhanh chóng và phù hợp với nhu cầu ngày càng gia tăng của chánh thể Cộng-Hoa.

Chế độ Phần cũng đã bãi bỏ để chánh quyền Trung-Uơng đi sát với các địa phương.

Thêm một điều đáng kể nữa là địa phương hoá các trại định cư giúp cho đông bào Trung Nam Bắc có cơ hội hòa mình trong một cuộc sống chung, pha trộn một cách tốt đẹp và hóa phong tục tập quán và ngôn ngữ.

KINH TẾ - CANH NÔNG - CẢI CÁCH ĐIỀN ĐIA

a) Kinh tế :

— Điều hòa tiếp tế trong nước và lãnh mạnh hoá thị trường.

— Kiểm soát giá thực phẩm và hàng hóa.

— Bài trừ đầu cơ.

— Khuyến trương công kỹ nghệ và thương mại.

— Tăng gia xuất cảng gạo, cao su, rau

Đalat, muối, chè, cà-phê, lông vịt và các đồ thủ công.

— Cấm hẳn hoặc hạn chế nhập cảng những hóa phẩm đã sản xuất trong nước để nâng đỡ hàng nội hóa.

b) Canh nông :

Giúp đỡ thiết thực nông dân có phương tiện khai thác ruộng vườn và bảo vệ mùa màng để phục hưng nông nghiệp và cải thiện dân sinh.

c) Cải cách điền địa :

101.876 gia đình tá điền đã được cấp

phát ruộng đất.

— 65.140 bằng khoán đã cấp cho điền chủ mới.

— Quốc Gia Nông tín cuộc đã cho tá điền vay 956 000 000\$.

XÃ HỘI - VĂN HÓA

— Phát triển ngành Đại học

— Xúc tiến công cuộc phát triển Cộng đồng

— Phát động phong trào liên đới xã hội.

Tóm lại năm qua là một năm đại thắng lợi đúng theo chương trình hoạch định của chánh phủ.

Mục sống đã điều hòa. An ninh được bảo đảm. Nhân vị được tôn trọng.

Toàn dân Việt-Nam hoan hỉ nhất tâm siết chặt hàng ngũ sau vị lãnh đạo tối cao Ngô Tổng Thống, góp phần hy sinh khắc phục mọi khó khăn để thực hiện Thống nhất và Tự do trong Dân chủ, Phú cường dưới chánh thể Cộng Hòa nhân vị.

Bà BACH-HOÀ

★ Thành tâm tri ân Ngô Tổng-Thống và nguyện noi gương sáng của Người ★

Xuân tình

Nguyên văn chữ Hán của
VƯƠNG DÁ trong tập
« Thiên Gia Thi »

Vú tiên sơ kiến hoa gian nhụy,
Vú hậu toàn vô điệp đề hoa.
Phong điệp phân phân quá tường
khứ,
Khước nghi Xuân sắc tại lân gia.

Ngày Xuân mưa tạnh

Bản dịch của HI-ĐẠM

Trước mưa, còn thấy nhụy hoa,
Sau mưa, bèn lá, hoa đã sạch không!
Qua tường, biệt cả bướm ong,
Mùa Xuân chắc hẳn còn trong láng giềng.

PHẦN LẠM BÌNH CỦA NGƯỜI DỊCH

Trong vườn Xuân, trước cơn mưa, còn
thấy ngàn tía muôn hồng, đơm hoa kết nhụy,
nhờn như khoe sắc phở hương, quyến rũ biết
bao ong bướm nhộn-nhàng. Nhưng sau cơn
mưa gió phũ-phàng, nhụy rã, hương phai,
hoa lìa cành rơi rụng hết, lũ bướm ong cũng
chán chê rủ nhau bay sang vườn bên cạnh,
biết đâu bên ấy còn những bông hoa còn
dướm sắc, hương Xuân.

Liên tường đến thân người con gái, khi
tuổi xuân còn dang dở, vườn Xuân ong bướm
hãy còn rào, một tấm băng trinh, ngàn vàng
khó sánh. Nhưng một khi đã một lần hai lối,
để hàng Sờ ra roi quất ngựa đông rồi, thì
thân phận bẽ bàng, khác chi cảnh vườn
Xuân, hoa đã rụng rơi rồi, sau lúc mưa
Xuân vừa tạnh, đau đớn biết chừng nào!

PRINTEMPS

Nguyên văn chữ Pháp của
PAUL ELUARD trong tập
thơ « Le PHÉNIX »

Il y a sur la plage quelques flaques
d'eau
Il y a dans les bois des arbres fous
d'oiseaux
La neige fond dans la montagne
Les branches des pommiers brillent
de tant de fleurs
Que le pâle soleil recule
C'est par un soir d'hiver dans un
monde très dur
Que je vis ce printemps près de toi
l'innocent
Il n'y a pas de nuit pour nous
Rien de ce qui périt n'a de prix sur
toi
Et tu ne veux pas avoir froid
Notre printemps est un printemps qui
a raison.

Một mùa Xuân

Vạt ửng nước hiện trên bãi biển,
Chim là chim xao xuyên trong cây.
Tuyết tan trên núi đầy đầy,
Sắc hoa lộng lẫy mờ ngay ánh trời.
Chiều đông ấy, trong đời chợt vật,
Ta gần em, em rất ngây thơ,
Mùa xuân kia bỗng hiện ra,
Đêm còn đầu nửa, đôi ta biết gì!
Em chẳng thiết điều chi trọn tục,
Em không ưng chịu lúc lạnh lùng.
Mùa xuân hữu lý vô cùng
Là xuân bất tận giữa lòng đôi ta.

có THANH-MAI

XUÂN TIẾN BỘ

(Tiếp theo trang 3)

quyền lợi chính đáng và hợp lý của bạn đọc
thân mến trong phạm vi nhỏ hẹp của chúng
tôi.

Bốn năm qua, khiêm điem lại, mặc dầu
vẫn còn thiếu sót nhiều với vai trò một cơ
quan ngôn luận nhưng chúng tôi vẫn thấy
hài lòng phần nào với sự cố gắng vượt trở
ngại khó khăn để có được hình thức và nội
dung như ngày nay hầu mỗi tuần đem lại
cho các bạn một niềm vui thoát mái sau
những giờ lao lực.

Chúng tôi cũng lấy làm thâm cảm vô
ngần khi thấy đã được các bạn thân mến
bốn phương nồng nhiệt tiếp đón và chân
thành, bền bỉ ủng hộ tờ Phụ-nữ Diên-dàn
bấy lâu nay. Và xuyên qua hàng vạn bức
thư từ bốn phương gửi về (trong nước có,
ngoài nước có) chúng tôi lấy làm sung
sướng mà nhận thấy đã được các bạn cho
P.N.D.Đ là tờ báo phụ nữ đứng đầu
nhứt của mọi gia đình đúng đắn.

Thật là một an ủi, một khích lệ không
bờ bến đối với chúng tôi vậy.

*

Hôm nay, nhân dịp Xuân về, chúng
tôi không biết nói gì hơn là chân thành gửi
đến tất cả các bạn đọc bốn phương thân
mến của Phụ-nữ Diên-dàn lời cảm tạ sâu

xa và chúc cho các bạn một năm mới
Vui tươi và Hạnh phúc. Chúng tôi cũng
xin hứa, đã cố gắng nguyện càng cố gắng
hơn, để phát triển nghề nghiệp trên m
phương diện, phục vụ bạn đọc đắc lực hơn
những năm qua.

NGUYỄN THỊ SANG



CUNG CHÚC TÂN-XUÂN I

CUNG CHÚC TÂN XUÂN I

RẠP CHIẾU BÓNG

KHẢ-Đ-Đ

BAN NGÀY THƯỜNG TRỰC

BUỔI TỐI THƯỜNG LỆ

Có máy lạnh tối tân nhứt, mát mẻ như Đà-Lạt

Kể từ Thứ Bảy 14-2-1959 (TỪ MÙNG 7 TẾT)

Nhân dịp đầu năm mới, hân hạnh hiến quý Ngày Một phim Tô Màu
vĩ đại, vô cùng đặc sắc:

Liane, cô gái rừng xanh

Tiếp theo và kết cuộc
(LIANE, L'ESCLAVE BLANCHE)

Phim màu lộng lẫy
Phụ đề Việt-Ngữ

Nói tiếng Pháp
Âm thanh nổi

Một phim đường rừng vô cùng khùng khiếp, rừng rợn chưa từng thấy
trên màn ảnh. Một mối tình say đắm, man rợ, những cuộc đánh đấm nảy lửa,
những trận chạm súng kinh thiên động địa, những lúc huyết chiến với ác thú...
diễn ra trong khung cảnh bí hiểm của rừng thiêng nước độc. Quý Ngàì đã từng
khen ngợi và say mê với nữ minh tinh tuyệt sắc, đầy duyên dáng, ngây thơ:
MARION MICHAEL trong phim « Cô gái rừng xanh, hồi thứ nhứt » thì khi
đi xem « Cô gái rừng xanh hồi kết cuộc », quý Ngàì sẽ càng hồi hộp, run sợ,
say mê gấp trăm ngàn lần phim trước với lát diễn xuất thần tình của cô đào
trẻ tuổi lừng danh thế giới: MARION MICHAEL.

Mylène Demongeot và Sophie Desmarets khuyên các bạn trong dịp đầu Xuân :

Muốn được hạnh phúc suốt năm, ngày mừng một Tết nên nhớ

NHỮNG ĐIỀU NÀY:

1 — Đề có bạn chân thành

CHUNG MỘT BÌNH HOA THẬT ĐẸP, TOÀN NHỮNG THỦ HOA MÀ BẠN THÍCH, ĐOẠN TƯỚI NƯỚC LÊN, BẠN SẼ CÓ ĐƯỢC BẠN CHÂN THÀNH.

2.— Đề người thân được hạnh phúc

BẮT THÌNH LÌNH, CẦM MỘT LY NƯỚC HOẶC CHÈN GẠO ĐỒ TƯỚI LÊN ĐẦU.

3 — Đừng bỏ quên chìa khoá

NẾU BẠN MUỐN TỰ XÔNG NHÀ BẠN HOẶC ĐI ĐẦU NGÀY TẾT NHỚ ĐỪNG BAO GIỜ BỎ QUÊN CHÌA KHOÁ. NGƯỜI TA AI CŨNG ẪN TẾT, ĐỪNG LÀM RỘN NGƯỜI HÀNG XÓM. MÀ ĐẦU NĂM ĐÁ PHẢI NGỦ HÀNG BA THÌ BUỒN LẮM

4 — Coi chừng té

KHI XUỐNG THANG LẦU NÊN CẦN THẬN. ĐỪNG ĐỀ TẾ THÌ... XUI CẢ NĂM ĐẤY. NHƯT LÀ NẾU BỊ TỤO GIÒ HAY GÁY XƯƠNG LẠI CÀNG MẤT VUI BA NGÀY TẾT.

5 — Đừng say rượu

TẾT THÌ PHẢI VUI. ĐIỀU ĐÓ ĐÁ HẢN. VÀ UỐNG CHỨT RƯỢU CŨNG KHÔNG SAO... NHƯNG NHỚ ĐỪNG SAY RỒI CÓ CHUYỆN KHÔNG HAY. HƠN NỮA, DÙ KHÔNG XẤY CHUYỆN GÌ, SAU CƠN SAY SẼ... MỆT GHÊ LẮM.

6 — Đề khỏi túng thiếu

GẤP MỘT TỜ GIẤY BẠC NHƯ MÙI TÊN BỎ VÀO XÁC VÀ ĐỪNG BAO GIỜ ĐỤNG ĐẾN NỮA, BẠN SẼ KHỎI PHẢI LO TÙNG THIẾU SUỐT NĂM.

7 — Đề được mạnh khoẻ

RÓT MỘT LY SÁM-BANH, NHÚN TAY VÀO ĐỀ BÒI SAU LÒ TAI RỒI UỐNG CẠN, BẠN SẼ MẠNH KHOẺ LUÔN SUỐT NĂM.

8—Đừng chung qua dưới thang

PHẢI NGỪA TẮT CẢ MỌI BẬT TRẮC. ĐỪNG BAO GIỜ CHUNG QUA DƯỚI MỘT CÁI THANG. NẾU KHÔNG CÓ GI RẮC RỐI THÌ CŨNG... XUI CẢ NĂM ĐẤY.

9 — Đừng ngủ quên

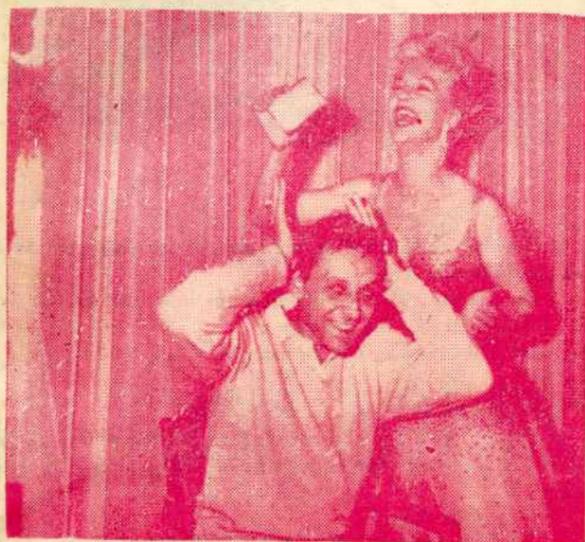
KHI LÀM MÓN ẶN, RẮNG ĐỪNG NGỦ GỤC. NHƯT LÀ KHI CO MỜI BẠN BÈ, ĐỪNG ĐỀ HỌ ẶN CƠM KHẾT, THỊT CHÁY v.v... BẠN SẼ MANG TIẾNG GHÊ LẮM ĐẤY.



Hình 1



Hình 6



Hình 2



Hình 7



Hình 3



Hình 8



Hình 4



Hình 5



Hình 9

Quân dân đoàn kết sau Ngô Tổng-Thống để hoàn thành cuộc Cách mạng Quốc-gia



VÂN NGÀ

CHIỀU ba mươi Tết!
 Mấy hôm trước cái quang cảnh chợ Tết rộn rịp bao nhiêu thì hôm nay, chiều ba mươi Tết, nó buồn bấy nhiêu. Cái cảnh chợ tan bao giờ cũng gieo vào lòng người một sự ngậm ngùi thương cảm.

Người không có tâm sự gì mà khi đứng trước cảnh chợ vẫn còea không ngán được lòng xúc cảm nữa là Tuệ, một ông giáo góa vợ, năm nay đã ngoài bốn mươi tuổi, sống cô độc một mình. Từ tỉnh dời lên Saigon, Tuệ ở trọ nhà người quen vì thế trong mấy ngày Tết, Tuệ không phải lo mua sắm gì cả. Thấy nhà chủ mua sắm rộn rịp, Tuệ lại càng cảm thấy một cách rõ rệt cái cảnh không nhà của mình.

Chiều ba mươi Tết!
 Nhà chủ lo rước ông bà, Tuệ không sao ngồi yên một chỗ để ngắm cái cảnh sum họp ấm cúng của gia đình kẻ khác. Chẳng thấy lòng đau tui quá. Ngày Tết mà chình cũng không có một mái nhà thân yêu để về mà chung hưởng cái cảnh êm đẹp trong khi Chúa Xuân đã khoát cho cảnh vật mùa xuân nghìn màu sắc, đã triệu tập tất cả nhạc sĩ ở khắp bốn phương trời trong một cuộc hoà tấu vĩ đại, đã đem nhựa sống lại cho bao kẻ cần cỏi vì cuộc đời...

Hai mươi năm về trước, chàng cũng có một gia đình vui vẻ với một người vợ trẻ và đẹp như một cành hoa.

Ánh-Hoa, vợ chàng cũng là một nữ giáo viên, bạn đồng nghiệp của chồng. Hai người kết hôn với nhau vì đã hiểu nhau và yêu nhau. Họ sống hai năm bên nhau như chim liền cánh, như hoa liền cành. Họ chỉ biết có cái tổ ấm của họ, ngoài ra vũ trụ đối với họ không có nghĩa lý gì. Nhưng có lẽ Hoá công đã ghen với cái hạnh phúc của họ, cho nên vào một ngày đầu Thu, khi các chiếc lá úa vàng lìa khỏi những cành cây và rơi lá tả trên đường thì Ánh-Hoa cũng như chiếc lá lìa cành, thờ hời thờ cuối cùng sau một cơn bệnh nặng, để lại cho Tuệ, bao nhiêu niềm thương nỗi nhớ.

Từ hôm ấy cuộc đời đối với Tuệ mất cả lạc thú, cái tổ ấm đã mất một còn chim còn đâu tiếng hát véo von nữa?

Tuệ bán ngôi nhà, nơi chôn chặt bao nhiêu kỷ niệm êm đềm để khỏi vướng hình bóng của người bạn lòng xấu số.

Tuệ đã khép cửa lòng lại và năm nay đối dạy tình này, năm sau đối dạy tình khác, Tuệ chỉ sống ở những nhà trọ mà thôi.

Mấy năm trước cứ đến dịp Tết, chàng theo các bạn đi đối gió để khỏi thấy sự sum họp ở các gia đình quen biết.

Năm nay, Tuệ ở lại Saigon, vì nhà chủ đèn sáng mừng một số đi về quê, giao nhà cho chàng.

Tuệ đi lang thang một vòng quanh chợ, vòng ra bến sông và lại ngõ: trên một chiếc ghế đá ở bến Bạch Đằng. Cái quang cảnh trên bến Bạch Đằng cũng khá khác gì cái quang cảnh chợ Saigon: cái củ như đã cuốn đi để nhường chỗ cho một cái mới sắp đến.

Ở khắp các nẻo đường đèn điện đã đỏ mà Tuệ cũng chưa muốn về nhà. Chàng đang ngồi nghĩ vợ vẫn thì một thiếu nữ vóc người nhỏ thó làn da hơi xanh, đôi mắt nhọc mệt đi ngang qua trước mặt chàng lễ đôi gò má đã mòn trên con đường đất trải sạn.

Thiếu nữ ấy cũng đang tìm một chỗ để ngồi nghỉ chân.

Tuệ ngạc nhiên nhìn thiếu nữ. Nàng còn trẻ lắm, vẻ mặt hết sức ngây thơ. Nàng bận một chiếc áo dài màu nâu sẫm, mái tóc uốn, bỏ loa xoà trên đôi vai nhỏ bé. Nàng dường như

Chàng đã cứu Phượng ra khỏi cảnh thất vọng đau khổ, không phải là để xô nàng vào một cảnh thất vọng và đau khổ khác.

Nhìn một thiếu nữ khóc, ai sắt đá đến đâu cũng phải đau lòng!

Nhìn một thiếu nữ khóc trong đêm ba mươi Tết, người ta càng nào nỡ thương cảm hơn nữa!

không hề ý đến cảnh vật bên ngoài và cũng không hề ý đến Tuệ, đang đắm đắm nhìn nàng ở một chiếc ghế đá gần đó.

Thiếu nữ ngồi xuống một chiếc ghế đá cách chỗ Tuệ ngồi vài chục bước, xây mặt về phía dòng sông. Bỗng nàng thở dài, những tiếng thở dài nó mới nào nuốt làm sao, nó làm cho Tuệ quên cả tâm sự của mình mà chỉ còn biết thương hại cho thiếu nữ ngồi lẻ loi một mình ở đây giữa cái đêm ba mươi tháng chạp!

Ngoài đường, người đã vắng lặn, những tiếng pháo rước ông bà đã bắt đầu nổ vang trong thành phố. Mỗi lần một tràng pháo nổ là một lần thiếu nữ thở dài thậm thụt.

Bỗng nàng đứng lên, nhìn trước nhìn sau rồi đi lại phía cầu. Tuệ cũng đứng lên đi theo vì chàng đoán biết thiếu nữ ấy đang ôm ấp một sự thất vọng có thể thúc dục nàng hủy hoại cuộc đời trong một phút yếu lòng...

Thiếu nữ đứng dựa vào lan can, tay chống vào cằm, mặt cúi nhìn làn nước xanh biếc đang chảy dưới cầu. Nàng ôm mặt khóc nức nở, úp mặt lên thành lan can.

Nhìn một thiếu nữ khóc, ai sắt đá đến đâu cũng phải đau lòng!

Nhìn một thiếu nữ khóc trong đêm ba mươi Tết, Tuệ làm sao không ngậm ngùi thương cảm. Tuệ đang đau khổ lại gặp một người đau khổ hơn chàng. Tuệ động mối thương tâm, nhưng không biết làm sao để an ủi người đau khổ. Chàng lần la đến gần thiếu nữ nhưng nàng như đang mãi mê với nỗi lòng của mình không còn nghe biết gì nữa cả.

Thiếu nữ nấc lên một tiếng:
 — Trời ơi! đau khổ quá...

Rồi nàng chòm tới trước với cái ý định lao mình xuống nước.

Này giờ Tuệ đứng bên nàng, Tuệ vội vã đưa hai tay ôm chặt lấy thiếu nữ. Thiếu nữ giật mình quay lại, nhìn Tuệ với đôi mắt ngạc nhiên và hỏi bằng một giọng gầy gò:

— Ông là ai? Tại sao ông lại ngăn không cho tôi chết?

Tuệ kéo thiếu nữ đến chiếc ghế đá, ấn nàng ngồi xuống và dịu dàng hỏi nàng:

— Tại sao cô lại có cái ý định hủy hoại cuộc đời của cô?

Thiếu nữ vẫn còn tức giận:

— Chuyện riêng của tôi can gì đến ông?

Tuệ nói:

— Không nên cô ạ, cô còn trẻ quá!

Nghe Tuệ nói thế, thiếu nữ ôm mặt khóc như mưa như gió. Tuệ hỏi nàng cũng không chịu nói, đồ gì nàng cũng không chịu nói.

Tuệ nghĩ thầm:

— Thôi cũng chẳng có gì là lạ... Thì cũng chỉ là một câu chuyện tình phụ như trăm nghìn câu chuyện tình phụ khác mà thôi... Cô cậu yêu nhau, cô trao thân cho cậu, nhưng cậu lại là người hữu thủy vô chung... Rồi cậu quát ngựa truy phong trong khi có ấp ú một bầu tâm sự...

Thiếu nữ khóc một lúc thấy lòng đỡ khổ, lúc bấy giờ mới xây lại nhìn Tuệ với đôi mắt còn ướt lệ, nhưng vừa tò mò vừa ngượng ngập.

Nàng đưa vạt áo lên miệng, cấp đề đề nén một sự thối thức. Tuệ hỏi:

— Cô khổ lắm phải không?

Rồi như để trút tâm sự của mình Tuệ nói một hơi:

— Tôi cũng không hơn gì cô. Tôi không nhà cửa, không bà con thân thuộc. Trong cái giờ mà mọi người đều sum họp để đón Xuân sang, tôi còn thơ thân ở đây như cô... Cái ý nghĩ tìm cái chết đôi khi cũng đến ám ảnh tôi, nhưng tôi... có lòng xô đuổi nó cô ạ. Vì thế tôi có thể cầm thông nỗi đau khổ của cô và hết sức thương cảm. Thôi cô đừng buồn nữa!

Thiếu nữ ấy lau nước mắt, nhìn Tuệ với đôi mắt dịu hiền và nói:

— Cảm ơn ông đã khuyên nhủ em...

Tuệ lại hỏi:

— Có ở đâu? Làm gì?

Thiếu nữ nói:

— Em tên là Phượng, cha mẹ chết sớm, được một người dì nuôi từ thuở nhỏ. Đến năm em được mười ba tuổi thì dì em cũng chết nốt, bỏ em lại bơ vơ một mình. Em liền đi làm thuê cho đến ngày nay em vừa đúng mười tám tuổi... Mấy năm sống cái kiếp tôi đời, em đành dùm được một số tiền nhỏ. Em định vài năm nữa em sẽ đi học may để có một nghề và để cho tương lai em khỏi đen tối.

Cách đây năm tháng, em có quen với một thanh niên ở gần nhà em làm, thanh niên này làm ở một tư sở và tên là

(XEM TIẾP TRANG 34)

Trong ngày Xuân Sài Gòn
 của Bà TÙNG-LONG

★ Quân Dân cả nước vây vùng — Mừng ngày Quốc-Khánh tung bừng khắp nơi ★



Hoa hậu Hội chợ Thi-Nghè 1958
VŨ THỊ MINH-THU

hàng năm một cuộc thi hoa hậu cho nước mình... để đưa người đẹp đi dự cuộc thi hoa hậu thế giới.

Tất nhiên, thiếu nữ được chọn làm hoa hậu thế giới sẽ có đủ mọi cái may mắn để bước vào cuộc đời vinh quang của Nghệ-Thật, của Hạnh-phúc.

Thiếu nữ Việt-Nam từ lâu cũng đã có tiếng là đẹp. Điều này không phải do chúng ta vì quan niệm hẹp hòi, tự đề cao mà chính người ngoại quốc có đến Việt-Nam đã công nhận như vậy.

Nhưng tại sao trong các cuộc thi hoa hậu thế giới lại không có mặt phụ nữ Việt-Nam ?

— Có phải do quan niệm giữ gìn, tự ti của phần đông bạn gái Việt-Nam ?

— Hay do sự thiếu một tổ chức tuyên lựa đứng đắn, thận trọng, công bình và nhứt là không quá sỗ sàng trái với đức tánh khiêm tốn và e thẹn của người mình ?

— Tại cả hai !

Căn cứ vào những cuộc tuyên lựa qua và xuyên qua dư luận quần chúng có chứng kiến những cuộc tuyên lựa thì :

— Hoa hậu một kỳ thi nào đó ở Việt-Nam lâu nay chỉ là « người ít xấu hơn hết trong những người xấu » chớ chưa có thể gọi là người đẹp toàn quốc được. Đó là chưa kể những vụ thi mà người được chấm giải đã bị đa số phản đối v.v...

Chúng tôi không có dụng ý khen hay chê gì ai nhưng chỉ muốn nhơn dịp đầu năm hiến quý bạn một trang báo đẹp và nói lên tiếng nói chung của các giới đề cho những cuộc thi hoa hậu năm nay (1959) người được tuyên chọn sẽ là người đầy đủ điều kiện đẹp làm vẻ vang cho phụ nữ Việt-Nam trước nhữ ng hoa hậu quốc tế.



Tờ rập - bo NHÀ TÁO VIỆT NAM

HẦM BA tháng Chạp

Đur : lệ hằng ngày
Chư Táo thăng thiên
Về chầu Thượng-đế
Phục trình kê-lễ
Cận-kê dưới đầu
Những chuyện Năm Chầu
Đề trên chín bệ
Rò người trần thế
Ai dữ, ai hiền
Ai dạ đào điên
Tám xà, khâu Phật ?
Ai người chơn-chất
Cần mẫn làm ăn
Chẳng tình lãng nhãng
Tham xằng, nghĩ bậy
Vua Trời thống trị
Thường phạt công minh
Làm lành, gặp lành
Làm ác, gặp ác
Nhân nào, quả ấy
Chẳng chóng thì chầy
Báo ứng có ngày
Sống rồi sẽ biết !

★
GIÀ-ĐÌNH Táo Việt

Hai ông một bà
Nàng vẫn thuận-hòa
Phân công rành rẽ
Không hề nạnh-hệ
Chuyện anh, chuyện tôi
Cũng chẳng lời thối
Người yêu, người ghét
Cũng không nói phét
Chuyện ít tích nhiều
Chỉ tội một điều
Là hay bắt chước
Muốn sao cho được
Đúng điệu tán thời
Đề khi chầu Trời
Lấy « le » các Táo
Mới làm báo cáo
Đề sẵn ở nhà
Rồi đi la cà
Dạo chơi các phố...
Hàng nào cũng ngộ
Các Táo phân-vấn
Hai ông muốn quàn
Dacron 59
Bà chẳng chịu nhện
Đòi áo nylon
(Xem tiếp trang 34)

Mỗi người một vẻ MƯƠI PHÂN VẸN MƯƠI

của cô ĐIỀU-HƯƠNG

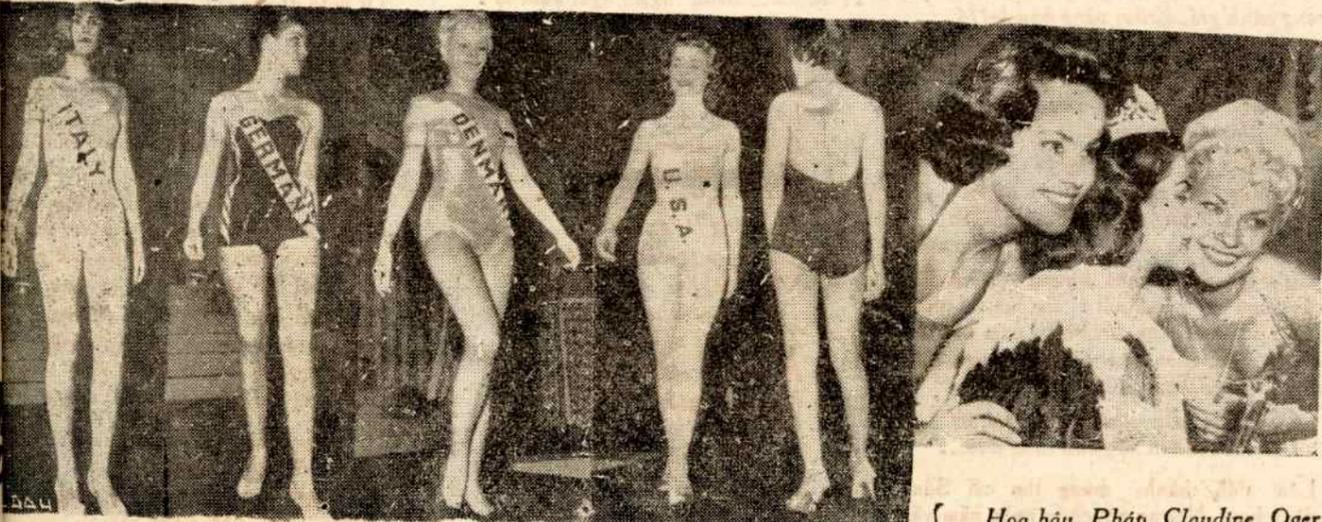


Hoa hậu Nhứt đm hôn Hoa hậu thế giới (1957) Merita Lindhall.
Bên trái là hoa hậu Nam Phi châu, bên mặt là hoa hậu Đan Mạch.

T RÊN tất cả những công trình đẹp phải nhìn nhận người phụ nữ đẹp là một siêu phẩm tuyệt tác và toàn bích của Hoá công.

Đã vậy, những cái đẹp của người phụ-nữ, không phải đều hoàn toàn giống nhau mà lại là...mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười !

Do đó, tất cả mọi quốc gia trên thế giới đều có tổ chức

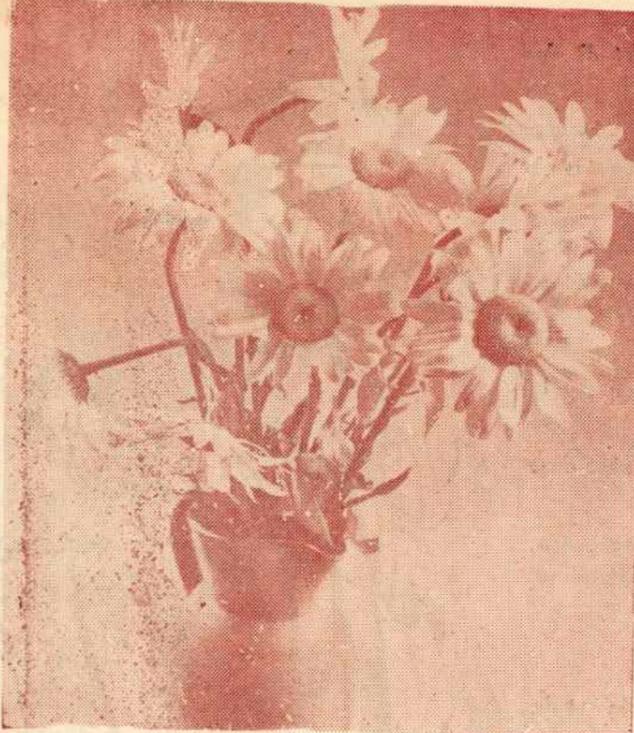


Cuộc khảo thí sắc đẹp 1958

- | | | | |
|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---|
| Hoa hậu Ý
Isabella Velitsky | Hoa hậu Đức
Dagmar Herner | Hoa hậu Đan mạch
Vinnle Ingemann | Hoa hậu Mỹ Nancy Ann Corcoran,
hoa hậu Venezuela |
|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---|

Hoa hậu Pháp Claudine Oger,
(giải nhì) Hoa hậu thế giới 1958
Penelope Anne Coelin và hoa hậu
Đan-mạch (giải ba)

★



MÙA XUÂN NÓI CHUYỆN THƠ

của cô **THANH-MAI**

Đây hình ảnh một mùa Xuân của Nguyễn-hoàng Sơn :
Xuân đến, mưa Xuân
 phơi phới bay
Cỏ hoa xanh biếc, nắng
 tươi đầy
Chim reo trong lá, đùa
 trong nắng
Làn tóc ai kia, thoáng lấp
 lay.

Xuân đến người qua mấy
 nhịp cầu
Mắt sầu tay trắng chuyện
 thương đau
Đốt một không nỡ, cười
 không thắm
Nhìn nắng mùa Xuân bên
 khóm lau
 Và mặc dầu thi nhân

chưa thấy "mùa Xuân muôn thuở sang" chẳng cũng tha thiết mời ai đó :

Về đây đi dưới trời hoa thắm,
Cùng đón hoa mơ, kết mộng vàng.

Mộng vàng kết với hoa mơ hẳn phải là đẹp. Âu ta đề yên cho thi nhân với mộng đẹp của chàng cùng nhau quá bước sang vườn Tâm tư của **Băng-Huyền**

Pháo nổ vườn hoa cười đợi gió
Đàn chim tung cánh đất ầu lo.
Mùa Xuân biếc biếc về đô thị
Dịu dịu đường quê trẻ hát hò.
Rượu ấm lòng trai, giấc ngủ dài
Mộng đời "ô thắm mây cung mây
Mang mang, nắng đẹp buông ngàn lối
Vời vời tâm ảnh thương mến ai ?
Tôi đợi mùa Xuân mỗi sớm chiều
Bàn tay nhỏ nhỏ mộng Tin Yêu
Không gian nghe động niềm thần át
Kết chặt màu xanh nét mỹ miều
Tôi nắm bàn tay giữa nắng vàng
Hồn tôi run rẩy (?) đón xuân sang
Bên thềm cánh bướm đùa hoa dại
Nắng rực niềm yêu khắp thế gian.

B. H. đã sớm chiều mong đợi một mùa Xuân nhưng sao thi nhân lại đón Xuân với một hồn run rẩy (Jù là một mùa Xuân đầy sắc hương mỹ miều và đủ niềm thân ái tin yêu)? Tâm tư B. H. thật khó hiểu dù thơ của B. H. đầy hình ảnh đẹp như một mùa Xuân.

Kiều-trúc-Lam thấy cảnh Xuân về mà lòng chua xót xa vì thực ra từ lâu lắm rồi Xuân chưa về với K.T.L.
Và thi nhân đã than thở :

Tiếng pháo sang báo hiệu mùa Xuân đến
Tay run run tới gat lệ đôi dòng
Hoa Mai tươi rực rỡ nắng xanh hồng
Trong cánh gió, bướm vàng bay lơ lửng.
Cha mẹ lối, những người trên mặt bể
Nghề lướt chài hăm hút với con thơ
Gìn lòng xa lánh những say mơ
Và năm tháng quên mình lo gầy dựng...
Chị em tôi sống chuỗi ngày vô tận
Mãi nó đùa, bỡn cợt với thiên nhiên
Đời tươi vui trong cuộc sống bình yên
Tuy nghèo nhưng chẳng thiếu tình phụ mẫu

Cảnh gia đình nghèo nhưng yên vui đầm ấm ấy bỗng rã rời: tan nát vì cha mẹ thi nhân lần lượt lâm bệnh mà đi, bỏ lại đám con thơ chịu chửi giữa miền trời biển chơi vơi, cuộc sống học nhân. Thi nhân đành phải..

Chị em tôi đi nhau trong giá rét
Lên tỉnh thành xây đắp lòng đau...

Lên tỉnh thành, mong tìm cái Sống dễ dàng hơn. Nhưng nơi chốn ngàn năm văn vật, của khó, người khôn, chị em thi nhân đã sống những ngày lặn lội, thiếu ăn, thiếu mặc

cho đến ngày thi nhân chợt thấy Xuân đã về trên muôn cảnh vật mà thật ra :

Xuân chưa đến với người trong mái lá
Trẻ mồ côi người già cả lang thang
Họ tút hện trong pháo nổ rền vang
Mùa Xuân đến nhưng chưa vào lòng họ
Mùa Xuân đến, lòng toàn hoa lá ứa
Bớt vì đau đông loạt chịu đau thương
Bên cảnh đời tươi đẹp ngát mùi hương
Cạnh những sắc huy hoàng màu đô thị!

Kiều-trúc-Lam đã nói lên được phần nào niềm đau thương của những người chưa có mùa Xuân, đang khao khát mùa Xuân bên những kẻ vui chơi phè phỡn với những xuân mộng, xuân tình... thì **Thu-Vân** trái lại, vẫn vui tươi, hy vọng và tin tưởng dù Xuân đã về trên áo rách :

Nắng đẹp mùa Xuân, nắng rực hồng
Tan rồi sương lệ của mùa Đông
Mai vàng hé nụ, vườn khoe thắm
Khắp xóm chim ca hót tung bừng.

Đáy xóm nghèo nòn vui đón Xuân
Chị Sen ấm bé hờ lưng trần
Thằng cu con chạy, nhưng nhằng nhậy
Anh thấy lòng anh vui lảng lảng

Anh thấy Xuân về trong nếp tranh
Con anh áo vải quá mong manh
Mùa Xuân ngát đượm lòng tin tưởng
Hy vọng ngày mai mộng sẽ thành.

Mức bảnh đon sơ cũng gọi là...
Nước trà hạng bít ướp thêm hoa
Vật phong pháo tếp đem ra đốt
Cắt giấy làm hoa treo công nhà...

Hết Tết, anh lo chuyện ăn làm
Cuộc đời không lẽ cứ làm than
Ngày mai, sẽ hết rồi lao khổ
Sẽ thấy mùa Xuân đẹp rõ ràng.

Thu-Vân cảm thấy Xuân vui qua lòng người cha tin tưởng. **Khang-Lang** lại đau khổ vì ngày Xuân thiếu bóng mẹ hiền, áo Tết không người may mà quà Xuân chẳng ai sắm?

Khang-Lang không còn thấy hứng thú gì trong buổi Xuân sang :

... Mẹ đi buổi ấy không về nữa
Nghe lòng héo hắt mấy Xuân qua.
Nắng ấm đùa vui trên khóm mai
Nhện cá không gian tiếng nhạc đời

Pháo nổ dâng lòng muốn rỏ rất
Ngày mơ đánh động mảnh hồn ai
Xuân về, bóng mẹ phương trời khác
Môi mắt phương này con đứng trông

Bóng những ngày phai theo nước mắt
Mẹ ơi! Ai xoa vết thương lòng ?
Mùa Xuân lại gọi cho **Tô-kiều-Phương** nhớ quê hương, nhớ mẹ già và nhớ Mẹ Người.. Nhưng giang san cách trở đôi bờ, T. K. P. đành ngậm ngùi nuốt lệ :

Mấy năm rồi... cách
Không về thăm quê hương
Trông hoàng mai sắc thắm
Lòng cảm thấy vương vương...

Đạo tiên bước **Đệ Trĩ**
Mẹ già đặt niềm tin
Riêng em thì e thẹn
Má hồng lệ lung lnh

Sầu dâng lên những đêm
Khi trăng rỏ xuống thềm
Thương nhớ về quê mẹ
Tìm nghẹn uất nỗi niềm.

Hướng về mái tranh xưa
Năm yên giữa rừng dừa
Giờ hoàng hôn giăng tím
Nói biết mấy cho vira!

Bên nỉ bờ vĩ tuyến
Anh nhớ về quê xưa
Mơ một mùa Xuân mới
Rộn tiếng pháo Giao Thừa.

Ngày ấy, khắp nơi nơi
Người người thắm mộng đời
Tình chúng ta thắm thiết
Mộng lòng lên chơi vơi...

Tình **Tô-kiều-Phương** cũng là mối tình của bao nhiêu người tuổi trẻ khác đã ép lờ rời xa quê hương thân mến vì không thể chịu sống với Việt-Cộng. B.n này bỏ vĩ tuyến, mong một ngày về cũng như nao nao thương nhớ những người thân yêu đã chậm chạp kẹt lại trong vùng hoà ngục.

Thông cảm nỗi đau thương ấy, **Lai Phong** cũng đã mong ước một mùa Xuân thật Xuân :

Em mơ ước một mùa Xuân
Vui vầy khắp nước Việt-Nam
Toàn dân tung bừng mở hội
Cả mau cho đến Nam quan.

Tất cả tâm hồn rộng mở
Đón mùa Xuân mới trăm hoa
Ngực non rộn đập thờ
Xóm làng tiếng trẻ hoan ca.

Ca vịnh bài ca Đoàn Kết
Em ghét mảnh khăn số
Bao giờ chiến tranh hết
Cho đời đẹp tựa bài thơ?...
Ai ơi! Xuân về đẹp quá
Nhà nhà yên ấm vui tươi
Đoàn tụ cho lòng hề hà
Môi thơ nở vụn nụ cười!

Nhưng rồi...giết mình tình giấc
Chao ơi! Mộng đẹp tan tành
Mùa vui chỉ là hư ảnh
Đôi miên...vẫn một lần ranh!

Em cảm hồn quân Việt-Cộng
Nở lòng chia sẻ giang san
Miền Nam bao kẻ ngỡ ngàng
Nhớ thương về Bắc lệ tràn đêm Xuân!

Nhưng mùa Xuân đã về, ai đi lơ đãng với Tình Xuân thả thiết đang dang ?

Ta hãy nghe **Giang-Châu** hát khúc Tình Xuân :

Ngàn mai nở trên cành phô sắc thắm,
Báo Xuân về âm ấm nắng thơ duyên.
Đất trời say hoa lá, cánh em đêm,
Tim rạo rực gửi hồn lên cánh gió.

Tràng pháo nổ vui đầy trên vạt ngô,
Đường muôn hoa ngầy ngất nở tình Xu
Yêu là yêu thắm thiết với vô ngàn,
Đời nở mộng như trăng ngàn lộng lẫy.

Nhớ Xuân trước lắng nghe tình mới d
Nhìn mùa đi như trắng rạt yêu đương
Viết say sưa cho sáng cả đêm trường
Chân bước nhẹ dơi cánh dang xúc cảm

Nhìn đời đẹp hoa ngàn sương ngọc nam
Lòng để mê nghe gió thoảng hương ba
Ôi mùa đi sao vui! Để ta say,
Say là lướt cung đàn điệu đặt sông,

Say đời núi tự do trời ao rộng,
Lắng muốn phương lòng ướp mộng N
M

Mắt nhìn Xuân thềm khát cả mùa dài
Xuân muôn thuở, hoa đời đua nở rộ.
Nhưng phút ấy tình xuân dường bỏ ng
Chưa về cùng mộng đẹp tuổi đôi mươi.

Xuân qua mau ngắn ngủi với đất trời
Xuân lại đến với muôn vàn hương g sắc.
Đời tươi đẹp hồn thơ dâng rào rạt.
Trời muôn hoa ngát nở lấm duyên tình.

Ước sang mùa mộng thắm, vầng vàng h
Lòng thơ đại cảm lên trào ý sống..

Nhựa Xuân còn đây. Men đời còn th
nhưng với bao khúc vui buồn vì Xuân
trên cũng tạm đủ, xin hẹn cùng qui b
Duyên Thơ Tân Xuân vậy.

THANH-MAI

Ừ lâu, đã lâu lắm rồi, y như là đã có một thông-lệ, mỗi khi nói đến Xuân là thi-nhân liền tưởng đến hai hình-ảnh đẹp đẽ, linh-dộng đã tượng trưng một cách xứng đáng cho tiết đêm ấm, chứa chan duyên tình thơ mộng đầu mùa. Đó là Hoa và Thiều nữ. Mà đã Hoa thì nhất định là Hoa Mai và Thiều nữ thì không ngoài **Ngư-Đệp**.

Người Đệp hoa Mai hai sắc Xuân
Môi bên một vẻ, vẹn mười phần.
(X.T.)

Nhưng rồi một nhà thơ Trung Hoa, **Lư Mai Pha** lại cho rằng tượng trưng cho Xuân là Mai với Tuyết chứ không phải giai nhân.

Lư Mai Pha đã có bài thơ như sau trong **Thiên Gia Thi**.
Mai Tuyết tranh Xuân vị khằng hàng
Tao hơn các bút phi bình chương
Mai tu tổn Tuyết tam phần bạch
Tuyết khước du Mai nhất đoạn hương.

Hữu Mai vô Tuyết bất tình thân
Hữu Tuyết vô Thi lục liễu nhân
Nhật mộ Thi thành thiên hữu Tuyết
Đã Mai tình lạc, thập phần Xuân.

Tạm dịch :
Giành Xuân, Mai Tuyết găng nhau
Nhà Thơ ngô bút, biệt đầu phẩm bình.
Mai thua màu Tuyết trắng tinh
Tuyết thua Mai chút hương trinh dịu dàng.
Có Mai không Tuyết cũng xoàng
Tuyết không Thơ ujnh, người mang tiếng cười

Thơ xưa nói lúc Tuyết rơi
Vừa khi Mai nở vẹn mười phần Xuân.
Mùa Xuân của ta không có Tuyết. Nhưng không phải vì vậy mà ta không có mùa Xuân, không có thơ Xuân. Có khác chăng là tình cảm mùa Xuân của người xưa và nay.

Đã không Tuyết, tình yêu Mai của thi nhân ta cũng không nồng nàn, thanh thú như người xưa. Nói đến mùa Xuân, thi nhân ta cũng có đề cập đến Mai. Nhưng đề cập đến Mai để cho có màu sắc Xuân hơn là vì lòng ưa ái riêng dành cho loài hoa đầu Xuân thanh khiết, vắng bướm, xa ong, biểu hiệu của tâm băng trinh cao đẹp không nhiễm chút bụi trần dơ như những loài hoa khác.

Mùa Xuân trong áng thơ diễm tuyệt trên chỉ gọi cho lòng ta một cảm hoài man mác lâng lâng trước phong thái siêu thoát tiêu dao của người xưa và trầm lặng cho lòng thấm thía một vài phút giây trong thanh khí nhẹ nhàng của hương Thơ...

Đọc thơ Xuân năm nay, thú thật Thanh Mai không tìm được cái thâm trầm tế nhị gói ghém trong những lời thơ phơn phớt mà thực là kỳ ảo, súc tích nhưng không phải là không thấy hứng thú. Hứng thú với những hình ảnh linh động khác vừa mơ hồ, vừa sỏi nôi, vừa bông bột vừa say-sưa... Tình cảm của thời đại.

Chiến binh lợi vuốt, leo ghềnh - Hy sinh xương máu xây nền Tự do



Mỗi tinh thần-thiết của VỢ MỘT NGƯỜI ĐIÊN HẠNG NẶNG



Sưu tầm
Qua - THIÊN-NHÂN

VĂN SA
78

MÙA thu năm 1955, Bác sĩ John Ferguson, đến trước hội nghị của các nhà tâm lý y sư, đọc một bản thuyết trình về cách chữa bệnh điên, làm cho tất cả mọi người đều ngạc nhiên và thán phục. Và bắt đầu từ đó hai chữ John Ferguson nổi bật trên đài y tế quốc tế.

Bản thuyết trình của ông báo cáo về kết quả tốt đẹp vượt quá sự tưởng tượng của các nhà chuyên môn về bệnh trí não. Ông báo cáo về 1003 người điên trầm trọng mà ông đã chữa, không phải chữa theo phương pháp cổ điển là giam nhốt, trói cột, tiêm thuốc mê, và chạy điện. Mà là chữa theo phương pháp an ủi, khuyên lơn, yêu mến và tìm hiểu, cộng với phương pháp hoá học, chỉ tiêm vài thứ thuốc mới nghiên cứu, để an thần người bệnh. Ông đặc biệt trình bày trường hợp 225 bệnh nhân trước đó đã bị xem là vô vọng cứu chữa. Kết quả của ông là chữa được 80,1% hết đánh đấm, đập đầu, 72,1% hết thức dậy giữa đêm đi, chạy, la ó, 70,1% bệnh nhân đã có thể hội họp để thảo luận những vấn đề ăn uống và vệ sinh trong nhà thương, 74,1% đã tham gia làm công việc thông thường và học nghề.

Đặc biệt có một bà già 71 tuổi, đã ở nhà thương điên từ 19 tuổi, 52 năm trời luôn luôn xé nát áo quần, gần như luôn luôn ở trần, không thể cầm muỗng tự mình ăn cơm, thường đánh đập những cô y tá đến đứt cơm cho bà, và luôn luôn không hề nói một tiếng, đến nỗi ai cũng cho rằng bà câm lén. Nhưng sau không đầy 2 năm được John Ferguson săn sóc, bà đã ăn mặc, nói như bình thường, và lục xem lại bức thư chót mà gia đình bà đã gởi đến thơ, ấy viết hồi năm 1907, trước đây đúng nửa thế kỷ rồi, mà bà vẫn còn nhớ lại được.

Nhưng đặc biệt hơn hết, là điều này: suốt mấy chục năm nay, 3000 giờ đồng bệnh của nhà thương thành Traverse City luôn luôn chật nức, và số người điên chờ đợi được đưa vào nằm, luôn luôn đông đảo. Thế mà với sự chăm sóc của John Ferguson, mấy năm gần đây, luôn luôn có hơn 100 giường trống.

Sau thuyết trình của bác sĩ Ferguson, hội nghị các tâm lý y sư nghiên cứu tỉ mỉ phương pháp trị liệu của ông, và cuối cùng tuyên bố: cần áp dụng và phát triển.

Thế là danh tiếng John Ferguson bỗng nổi như cồn, khắp thế giới đều biết hết. Người ta tìm đến hỏi han về phương pháp của ông: phương pháp phối hợp thuốc mới với sự tìm hiểu, an ủi, khuyên lơn người bệnh đã vào nhà thương điên, tiến tới chữa bệnh điên tại nhà cũng như tất cả các bệnh về trí não, chữa ngay trong không khí ấm cúng của gia đình và chữa ngay từ khi mới thấy những triệu chứng đầu tiên.

Hỏi về phương pháp xong, người ta không khỏi hỏi về đời tư của ông để đăng báo. Nhưng đời tư của ông rất khó biết, nếu không có những phát giác của một người bạn thân của ông. Chính đời tư của ông mới giúp người ta thêm hiểu rõ tại sao ông đã kiên quyết xây dựng phương pháp mới ấy.

NHÀ bác sĩ hiện 50 tuổi, to giàng lớn tướng và vui vẻ hề hề đã phải sống cả một dĩ vãng vừa nao nức vừa thảm, vừa âm cúng thâm tình, mới đến được như ngày nay.

John Ferguson vốn là con một viên « xệp ga » nghèo túng. Vừa lớn lên thì anh mồ côi cha lẫn mẹ. Trên đường đời tranh sống gay go, bước cao bước thấp anh đã lăn lóc rất nhiều, mới có thể theo được học cho đến cấp bằng bác sĩ mà anh mơ ước từ thuở nhỏ, khi thấy lắm người nghèo khổ ốm

đau không tiền thang thuốc. Anh vừa làm để có tiền mà học đêm từ tiểu học cho đến đại học. Khi nhỏ, anh phải đi bán báo, quét mương, sơn nhà mà kiếm tiền ăn đắp đổi. Vừa lớn lên, có sức vóc, anh phải làm mọi việc nặng nhọc và khó khăn. Anh đã từng làm thợ trong một xưởng nấu thép. Anh đã từng làm phu đốt lò trên đầu máy xe lửa. Anh đã từng làm cò động viên cho một hãng bảo kê. Anh đã từng đứng bán thức ăn cho một quán rượu. Anh đã từng làm đại diện chiêu hàng cho một hãng rượu huyết-ky. Và làm khi anh đã từng lê gót đi tìm việc làm cả năm mà không được nhận, để đêm đêm, lén lén canh bình mà ngủ co mình trên băng trong các vườn hoa hoặc ngủ dựa bên hè các dinh thự.

Vì vậy nên anh phải nhiều lần bỏ lỡ việc học hỏi. Nhưng vốn có chí, đầu đã bỏ bao lâu, hề khi có chút ít tiền, anh cũng trở vào học lại. Năm 23 tuổi, anh học vừa xong năm đầu của y khoa, thì anh lại thất nghiệp, đành bỏ học đi kiếm chỗ làm lặt vặt. Đến năm 33 tuổi, anh trở lại trường xin học tiếp, thì khoa trường buộc anh phải học trở lại năm đầu. Thế là sau 10 năm cố gắng và đợi chờ, anh lại phải thất trở lại, mất thêm 1 năm nữa! Gặp cảnh ấy, chắc ít ai còn can đảm đeo đuổi. Nhưng John Ferguson vui vẻ nhận. Ban đêm, anh đứng bán hàng cho quán rượu, đến khuya, trở về gác trọ ăn hết mấy miếng bánh mì, rồi thức làm bài tới sáng, và vào trường học luôn đến trưa. Ăn cơm trưa xong, anh ngủ tới tối thì thay đồ đi lại quán. Thế mà anh học ưu hạng và chỉ hai năm sau, anh được chọn làm thầy dạy kèm về cơ thể học (répétiteur d'anatomie) cho lớp dưới.

Trong lúc đó anh biết cô Mary, là người ngồi đầu tiên trong quán. Cô này không đẹp, mà lại có duyên một cách kín đáo, với vẻ mặt hơi buồn buồn. Có điều gì vui, cô nở một nụ cười chậm chạp. Anh mến cô ở chỗ đoan trang, thuần hậu. Cô mến anh ở chỗ lương thiện và có chí. Năm 1944, hai người làm lễ cưới. Năm đó anh 36 tuổi.

MARY thương John với 1 mối chân tình hầu như không có ở Tây Phương nữa, và ngay cả ở xứ này có lẽ cũng chỉ còn rất hiếm. Bên kia Thái Bình Dương, vào giữa thế kỷ 20 cô đã vô tình thì hành đúng câu châm ngôn mà người phụ nữ bên này bờ biển đã làm trong thế kỷ 19: cô hôm sớm tào tẩn, thất lung bụng bụng đi làm quần quật suốt ngày để kiếm thêm tiền nuôi chồng ăn học.

Cô đã đề ý thấy John vừa đi dạy, vừa đứng bán, vừa lo học đến nỗi không còn bao nhiêu giờ để ngủ. Nghe nói rằng lúc trẻ mà ngủ ít thì tạng phủ sẽ mau mỏi mòn, dễ bị hoạn và mau già chết, Mary rất lo lắng cho chồng. Mọi việc gì, nàng đều cán đáng hết, kể cả việc làm lụng để kiếm đủ cho hai miệng ăn.

Nàng luôn luôn săn sóc sức khoẻ của chồng, và sắp đặt mọi thuận tiện để xui chồng ngủ thêm nhiều hầu tránh bệnh. John học say mê và dạy cũng say mê.

Tháng 5-1945, chàng bị đau tim vì sau nhiều năm ít ngủ, trái tim mệt mỏi. Bệnh cũng nặng nề, nên phải nằm nhà thương đến 7 tuần mới được phép ra về. Trong thời gian nằm nhà thương, rất nhiều lúc bị bệnh hành, John muốn chết đi cho khoẻ. Nhưng nhờ có Mary luôn luôn an ủi và khuyến khích, nên anh cố gắng chịu đựng, để lướt qua. Sau này, chính bác sĩ John Ferguson có nói:

— Tình yêu chân thành và tận tụy của Mary đã giúp tôi có ý chí bình phục. Nếu thiếu ý chí ấy có lẽ tôi đã chết mất mấy lần trong nhà thương rồi.

Quả thật, với tình yêu thương nồng thắm vì vô bờ, Mary đã cố gắng hết sức lo cho chồng trong khi đau nằm nhà thương. Hằng ngày nàng phải đi làm, và làm nhiều hơn thường lệ nữa. Vừa hết giờ làm, là nàng chạy vào săn sóc chồng.

Khi thấy chồng vốn là người bèn gan quả quyết, mà bị hành đến nỗi không muốn uống thuốc và không muốn tịnh dưỡng để buông trôi mặc cho bệnh tình ra sao thì ra, nàng đau khổ rất nhiều. Nàng luôn luôn năn nã bên giường chàng nói cho chàng nghe những lời lẽ tha thiết, gián tiếp giúp chàng thấy trở lại niềm vui tươi đẹp của tương lai, viễn ảnh của một người sinh viên khoẻ mạnh, kiên gan, có người vợ mến thương luôn luôn sát cánh bên mình.

Niềm lo âu khắc khoải, sự chăm sóc tận tụy và những lời khuyến khích nhuộm đầy tình yêu đời trong sạch của nàng, lần lần làm cho John hồi tâm. Và chàng quyết sống, quyết vượt qua đau khổ gian lao để sống. Rồi chàng sống được và mạnh lại.

NHUNG sau khi ra nhà thương, chàng vẫn thấy thường mệt trở lại, và rất sợ phải chết bất thành linh. Mỗi sợ chết cộng với mối lo sâu vì đã mất hết nửa năm học luôn luôn ám ảnh chàng, làm chàng rất bận trí. Nàng lại phải dày công an ủi khuyến giải chồng và giúp chồng tịnh dưỡng.

John vẫn càng ngày càng ít ngủ nên chàng lén lén mua uống vài thứ thuốc kích thích thần kinh để cho khoẻ. Tạng phủ của chàng thuộc hạng hiền động, nên khó nghĩ, khó ngủ. Chàng phải dùng đến thứ ấy. Vào trường, anh càng dạy thêm hăng hái. Về nhà anh lại học thêm say sưa hơn trước. Đầu óc quá căng thẳng, anh lại càng không ngủ được và càng lén dùng thuốc.

Tháng 6-1948, đúng 40 tuổi anh đậu bằng bác sĩ Y khoa, sau mấy mươi năm mong ước đợi chờ. Hai vợ chồng mừng chưa đã bụng, thì lại phải khổ, và khổ nhều bằng mấy mươi lần trước. Vì uống nhiều thuốc kích thích quá, John bị lạm độc. Thần kinh hệ của anh bị lu mờ đi. Một hôm gân guốc dưới sức anh sụm chân, té gây xương vai trong lúc Mary bận việc đi xa. Vào đến nhà thương anh lại

(Xem tiếp trang 30)

MỪNG XUÂN

Nguyên văn chữ Hán trên tấm thiệp « Cung-chúc Tân-Xuân »
tn kèm bức vẽ « Thập phân xuân-sắc »

Khai hiện nghinh hạ khách,
Tương đối tiếu mi dương.
Trái thặng nhơn nhơn sáp,
Mai hoa xứ xứ hương.
Xuân quang hân ý ni,
Hào tuế khánh phong nhương.
Bách tửu hà lao khuyến.
Đương diên dân mãn thương.

Sáng Xuân, đón khách mừng Xuân,
Mặt nhìn tỏ mặt, vang rân tiếng cười,
Vàng đeo, ngọc giắt đầy người,
Đó đây thoảng ngát hương Mai đượ dàng.
Tưng bừng thay, ánh Xuân quang,
Mừng năm nay được mùa màng tốt tươi.
Rượu ngon nào nại khuyến mời,
Chén thù chén tạc vừa vui lại đầy.

Bản dịch của HI-ĐAM

✧ Góp phần xây dựng chánh thể Cộng Hòa là bổn phận của tất cả công dân ✧



HOÀNG rút một hơi thuốc lá, phả khói ra đầy phòng rồi bắt đầu kể :
—Giao thừa năm ấy, tôi đón Xuân một mình. Tôi van nài, khăn khăn mãi mà Lệ vẫn không bằng lòng

cho thằng Tuấn đến ở chơi, ăn Tết với tôi. Vì thế, các thức ăn đầy ngập từ lạnh; hoa, pháo, rượu, bánh mứt bày đầy cả mặt bàn vẫn không gọi cho tôi một tí vui vẻ nào. Căn phòng vắng vẻ quá. Tôi nghe rõ tiếng tôi thờ và tiếng giấy của tôi kéo lê trên sàn nhà. Hết đến cửa sổ nhìn ra vườn tôi lại ngã người vào ghế bành, ngời mở to mắt nhìn mái lèn trên nhà. Vắng vẻ và cô đơn quá. Giờ bây giờ mà có thằng Tuấn ở đây thì có phải là sung sướng cho tôi không? Cha con tôi sẽ lang xăng trang hoàng nhà cửa để ăn Tết. Sáng mai, khi ngủ dậy, tôi sẽ « li xi » cho Tuấn một số tiền. Tuấn sẽ mua pháo đốt và hai bố con sẽ mang nhau đi lễ chùa, đi dạo phố, đi thăm bà con. Nhưng Tuấn không lại vì Lệ từ chối không ban cho tôi cái đặc ân đó. Tôi lấy Lệ sinh được một thằng Tuấn rồi vì không hợp nhau, chùn, tôi xin ly dị. Tòa xử Lệ được quyền nuôi thằng Tuấn và Lệ đã lấy Hải, một công chức cao cấp trong tỉnh. Tôi biết Tuấn rất khổ sở khi sống xa tôi. Nó yêu mến tôi lắm và không ưa gì người cha ghẻ. Mỗi tuần tôi đến thăm Tuấn một lần và lần nào tôi cũng cố chọn dịp Hải không có mặt để đến thăm con. Tôi kỳ chạm mặt người chồng mới của vợ mình. Lần nào tôi đến, Tuấn cũng khóc dòi về ở hẳn với tôi vì Tuấn không chịu được cảnh sống của mẹ mình và người cha ghẻ. Họ về nhau, cãi nhau, làm lúc đánh nhau và ít khi ngó ngang đến Tuấn. Thành thạo, tình mẹ thương con buộc Lệ ầu yếm Tuấn một đời phút rồi thôi vì nàng còn bận những công việc hằng ngày như đi chải tóc, may áo, dạo phố, đầu chèn với các bà bạn hay tới đi đi xi nê với Hải. Cảm thấy mình bị bỏ rơi, Tuấn đã từ chối không chịu đi xi nê với mẹ và cha ghẻ. Nó ở nhà chơi một mình, hoặc đọc sách, hoặc nghe máy hát để căng thẳng là loi, cô độc và thương nhớ tôi. Lúc lúc tôi đã se lòng khi nhìn thấy cái vẻ héo hắt của Tuấn, tôi khuyên Lệ nên săn sóc con một tí thì nàng bứu mồi, bảo tôi :

— Anh làm như tôi không phải là mẹ; thằng Tuấn không bằng. Máu thịt của tôi thì tôi phải thương chứ !

Nhưng thưa, con không phải là cứ tổng cho nó thật nhiều đồ chơi, nhiều kẹo rồi bỏ mặc nó đây với kẹo với đồ chơi, để chạy theo những kiểu áo, những canh bạc như kiểu thương của Lệ. Cho nên, mỗi lần tôi đến, Tuấn đã ôm lấy tôi, rúc đầu vào lòng tôi mà dòi :

— Cậu ơi, cậu cho con về ở với mẹ ! Ở đây con khổ quá !
Thử thực, nếu không cảm lòng được thì tôi đi khóc nước lên rồi. Tôi an ủi Tuấn và bảo cho nó biết chuyện ấy khó lắm. Luật đã định như vậy, khó bề làm khác hơn được.

Giao thừa năm nay tôi yêu cầu Lệ cho Tuấn đến ở với tôi một đêm nhưng Lệ từ chối.

Tôi đi đi, lại lại trong phòng, ngắm mái những lọ hoa, những bánh pháo mà chán ngắt. Thế này thì Tết nhất cái gì? Còn gì mà vui nữa?

Đang suy nghĩ miên man, bỗng tôi nghe chuông điện thoại reo vang. — Quái, đã 11 giờ đêm, gần Giao Thừa rồi mà còn ai gọi mình nữa kìa ! Tôi bỗng nghĩ đến Lệ. Hay Lệ đã dòi y kếm bảo tôi đến đón Tuấn về đây cùng ăn Tết. Tôi hấp tấp cầm lấy ống nghe, lòng rộn lên niềm vui khi tưởng tượng ra nét mặt bằng lòng, sung sướng của Tuấn. Nhưng mà giọng nói trong máy không phải giọng của Lệ mà của một người đàn ông :

— Có phải ông Hoàng đấy không ?

Tôi đáp :
— Vâng, tôi là Hoàng đây. Thưa, tôi được hân hạnh nói chuyện với ai đấy ?

— Tôi là Thế, thuộc đội Hình Cảnh Lưu động.
Tôi đang ở nhà bà Lệ, vợ cũ của ông ?



Ông biết ngôi nhà đó chứ !
— Dĩ nhiên là tôi biết. Thưa ông, có gì xảy ra thế ?

— Ông có thể đến đây ngay từ bây giờ được không ? Ông sẽ được giải thích sau. Có cần tôi đưa xe đến trước ông không ?

Tôi bằng hoàng đáp :
— Thưa không cần ạ ! Tôi có xe riêng và sẽ đến ngay 10 phút sau.

Tôi mặc áo ngoài vào, hấp tấp đóng cửa, hấp tấp lái xe đi. Trên đường đến nhà Lệ, tôi phân vân không biết có gì đã xảy ra. « Hình Cảnh Lưu động » danh từ đó xui tôi nghĩ chuyện này không phải là chuyện thường. Phải có chuyện chết chóc xảy ra. Nhưng mà ai chết ? Lệ, vì cái và với Hải đã giết Hải ? Hay... — điều này thì tôi không muốn nghĩ tới — hay Lệ và Tuấn đã giết Hải. Hay có gì không hay đã xảy ra cho Tuấn ?

Máy thay, khi đến nhà Lệ, vừa bắt tay ông Thế, nhân viên của « Ty Hình Cảnh Lưu động » tôi đã thấy Tuấn mặc bộ quần áo ngủ ngời trên di văng. Thấy tôi đến, Tuấn nhòm dậy, chạy ra, bá lấy cổ tôi, nước mắt khóc. Tôi vội vỗ về Tuấn :

— Chớ khóc ngaoan, đừng khóc nữa ! Con ngồi xuống đây để cậu xem chuyện gì xảy ra.

Tôi quay lại nhìn ông Thế, dòi hỏi. Ông ta mỉm cười :

— Vì cậu bé này nên tôi phải gọi ông đến. Ông có chỗ mang cậu ta về ngủ với ông được không ?

— Dạ có ạ ! Nhưng trong bao lâu ?

Ông Thế có dáng suy nghĩ :

Cậu ta bảo là thích sống với ông hơn. Bây giờ, trong lúc chờ đợi, tôi đã nói chuyện với cậu ta. Cậu ta bảo ông « đảng hoàng » lắm !

Tôi mỉm cười và kể lại cậu chuyện tòa xử cho ông Thế nghe. Ông ta nói :

— Sau vụ này thì chắc chắn rằng ông có quyền giữ đứa bé. Ông đi theo tôi, qua phòng bên.

— À, nạn nhân không phải là Lệ vì kìa, Lệ đang ngồi trên một chiếc ghế, tóc tai rũ rượi, mặt đỏ gay, mắt sưng húp lên. Một người cảnh sát đang đỡ từng miếng nhỏ cá phê vào miệng nàng đang chừng để cho nàng tỉnh táo lại. Ông Thế chỉ Lệ, nói với tôi :

— Bà ta say rượu là ra nhưng một lát nữa chắc sẽ tỉnh và khai rõ sự thực.

Xong ông mở cửa phòng ngủ. Tôi thấy Hải, mặc áo ngủ, đang nằm dài ra trên chiếc giường Hồng-kông. Trên ngực y, một vết thương nhỏ, rớm máu. Máu không ứa ra nhiều vì tôi biết viên đạn bắn xuyên qua tim và Hải đã chết hẳn.

Ông Thế trở một chiếc ghế lười nệm cách xa đó một chút và bảo tôi :

— Lúc chúng tôi đến thì thấy bà vợ cũ của ông ngồi trên chiếc ghế kia, trong tay còn cầm khẩu súng. Hướng đi của viên đạn có thể từ chiếc ghế ấy đến chỗ ông Hải. Bà ta như mất hồn thành khổ mà hỏi han gì được nhưng may mắn, cậu nhỏ kia đã tường thuật lại những gì đã xảy ra.

Tôi có ý khó chịu :

— Làm sao lại có thể nghe một đứa bé 12 tuổi kể lại rõ ràng câu chuyện được.

Ông Thế ôn tồn :

— Nhưng, ngoài cậu nhỏ đó ra thì không có ai chứng kiến cảnh này cả. Lúc ra tòa phải gọi cậu ta ra làm chứng !

Đầu không thích nhưng tôi cũng phải nghĩ rằng ông Thế nói có lý.

Tôi hỏi :

— Thế câu chuyện xảy ra như thế nào ?

— Cậu Tuấn cho biết rằng : Ông Hải và bà Lệ cãi nhau từ lúc chập tối. Họ sửa soạn ăn Tết và đem rượu ra uống. Họ cãi nhau về chuyện bạc tiền gì đó. Đến chín giờ thì cuộc xô xát bắt đầu. Ai cũng nói to tiếng. Bà ta đập tan cái ra-di-ô và ông Hải tát cho bà ta một cái, té quỵ xuống đất. Đến lúc đi ngủ rồi mà họ còn nhức nhàng nhau. Mỗi người nằm một giường nói vọng sang. Cậu Tuấn bảo là vào lối 10 giờ, cậu vào phòng ngủ nhưng không ngủ được vì hai người kia lại bỏ giường ngủ, ngồi dậy cãi nhau nữa. Bà Lệ bủ lu, bủ loa và chửi chửi rất cay độc. Bà ta dọa giết ông Hải và dòi nhiệm một tiếng súng nổ. Cậu nhỏ sợ quá. Sau tiếng súng tất cả đều im lặng. Tiếng cãi nhau không còn nữa. Mười phút sau, thu hết can đảm, Tuấn mới dám rón rén trụt xuống giường, qua đây ghé mắt nhìn vào thì thấy rõ như chúng ta đã thấy. Ông Hải nằm chết trên giường. Bà Lệ thì ngồi ở chiếc ghế đó như người mất trí. Hàng xóm đi sang xem và họ vội báo cho chúng tôi biết sự thể như vậy.

Tôi xin phép sang thăm Hải. Ông Thế liền đi theo. Người cảnh sát bình đã cho Lệ uống hết tách cà phê và hy vọng rằng Lệ bắt đầu tỉnh lại sẽ có thể khai rõ những gì đã xảy ra.

Ông Thế lại gần Lệ. Nàng vẫn nhắm nghiền mắt, đầu dựa ra sau ghế, hơi thở một nhọc.

— Bà Lệ ! Bà Lệ ! Bà có biết tôi là ai không ?

Lệ từ từ mở mắt, nhìn ông Thế, có vẻ bối ngỡ :

— Ông là ai ?

— Tôi là nhân viên Công an. Bà có thể cho tôi biết những gì đã xảy ra đêm nay, tại đây.

Giọng Lệ thẳng thốt :

— Xảy ra ? Tại đây ?

Đôi mắt ngơ ngác của nàng bỗng nhìn sang tôi :

— Kia Hoàng ! Anh làm gì ở đây ?

Tôi hiểu rõ Lệ. Lúc lấy tôi đã nhiều lần nàng uống rượu, say bết nhè và có những cử chỉ như vậy. Tôi đưa mắt cho ông Thế. Lúc đó, Lệ đã nhắm mắt lại và ngủ ngời trên ghế.

Ông Thế bảo người phụ tá :

— Anh lấy cái măng-tô kia quàng vào cho bà ta. Lấy cái va ly của bà, nhét vào đây một ít áo quần, khăn mặt, bàn chải đánh răng. Mang bà ta về sở. Tạm giam bà ta và nhớ ghi vào biên bản tội : Tinh nghi sát nhân.

Nười phụ tá gật đầu, tuân lệnh.

Tôi quay sang phòng bên tìm Tuấn, bảo Tuấn sửa soạn va ly đi về ở với tôi. Tuấn sung sướng, reo lên. Giờ đó, Giao thừa đã điềm, Chung quanh, tiếng pháo chào Xuân nổ ra rền rền.

Ông Thế thấy Tuấn hôn hờ thu dọn áo quần, bên bảo tôi :

— Thật đáng lí trẻ con. Mới một giờ trước còn sợ hãi, khóc lóc mà vừa nghe ông bảo về ở với ông đã tươi cười như sắp được đi nghỉ hè.

Tôi đáp :

— Nó chẳng bao giờ yêu mẹ nó cả. Cho nên nó chẳng cần biết là số phận mẹ nó sẽ ra sao. Nó yêu tôi hơn. Nếu sau này tòa hỏi nó thích ở với ai thì chắc chắn nó sẽ chọn tôi ng y.

★

Khi tôi đưa Tuấn về nhà thì đã 4 giờ sáng. Mọi nhà đã trở dậy đón chào năm mới. Không ai biết rằng tôi vừa qua một đêm hãi hùng.

Tôi đặt Tuấn vào giường cho nó ngủ và khi trời đã sáng hẳn tôi gọi giầy nói cho luật sư Trương-văn-Nhân, người lo về vụ ly dị của tôi và Lệ trước kia. Tôi nói qua những việc xảy ra và hẹn gặp ông ta ở Ty Công An trưa hôm đó.

Luật sư Nhân đến rất đúng hẹn. Ông ta khoản 35 tuổi, người trung bình, bề ngoài xem có vẻ nhu mì nhưng khi vào việc thì rất lạnh lợi, cương quyết và sáng suốt không ai bằng. Ông ta chia buồn với tôi vì yêu cầu Công an cho được gặp Lệ. Một lúc sau, một nữ nhân viên Công an dẫn Lệ ra khỏi xà lim và để 3 chúng tôi được chuyện trò trong một căn phòng có chấn song.

Tôi nhìn Lệ. Diện mạo nàng đã khác hẳn trước. Nàng có trang diềm, gương mặt vẫn đáng yêu, ưa nhìn chỉ duy dòi mắt hơi thâm quầng và đôi bàn tay đệp của nàng run run.

Nàng nhìn chúng tôi, khoe mắt ướt như sắp khóc. Nàng thẹn thứa, nói với tôi :

— Em được tin anh thuê luật sư biện hộ cho em. Mặc dầu em đã không tốt với anh, với con mà anh vẫn thương em. Tại sao vậy, tại sao anh còn lo cho em làm gì ?

Trả lời làm sao đây ? Làm thế, có lẽ vì tôi thương xót nàng. Suy cho cùng nàng không phải là người xấu. Chỉ vì nếp sống xa hoa đã làm hư nàng, đã phá hại cuộc đời chúng tôi mà thôi.

Tôi đáp :

— Tôi đã đưa Tuấn về nhà thì đã 4 giờ sáng. Mọi nhà đã trở dậy đón chào năm mới. Không ai biết rằng tôi vừa qua một đêm hãi hùng.

Tôi đặt Tuấn vào giường cho nó ngủ và khi trời đã sáng hẳn tôi gọi giầy nói cho luật sư Trương-văn-Nhân, người lo về vụ ly dị của tôi và Lệ trước kia. Tôi nói qua những việc xảy ra và hẹn gặp ông ta ở Ty Công An trưa hôm đó.

Luật sư Nhân đến rất đúng hẹn. Ông ta khoản 35 tuổi, người trung bình, bề ngoài xem có vẻ nhu mì nhưng khi vào việc thì rất lạnh lợi, cương quyết và sáng suốt không ai bằng. Ông ta chia buồn với tôi vì yêu cầu Công an cho được gặp Lệ. Một lúc sau, một nữ nhân viên Công an dẫn Lệ ra khỏi xà lim và để 3 chúng tôi được chuyện trò trong một căn phòng có chấn song.

Tôi nhìn Lệ. Diện mạo nàng đã khác hẳn trước. Nàng có trang diềm, gương mặt vẫn đáng yêu, ưa nhìn chỉ duy dòi mắt hơi thâm quầng và đôi bàn tay đệp của nàng run run.

Nàng nhìn chúng tôi, khoe mắt ướt như sắp khóc. Nàng thẹn thứa, nói với tôi :

— Em được tin anh thuê luật sư biện hộ cho em. Mặc dầu em đã không tốt với anh, với con mà anh vẫn thương em. Tại sao vậy, tại sao anh còn lo cho em làm gì ?

Trả lời làm sao đây ? Làm thế, có lẽ vì tôi thương xót nàng. Suy cho cùng nàng không phải là người xấu. Chỉ vì nếp sống xa hoa đã làm hư nàng, đã phá hại cuộc đời chúng tôi mà thôi.

Tôi đáp :

— Tôi đã đưa Tuấn về nhà thì đã 4 giờ sáng. Mọi nhà đã trở dậy đón chào năm mới. Không ai biết rằng tôi vừa qua một đêm hãi hùng.

Tôi đặt Tuấn vào giường cho nó ngủ và khi trời đã sáng hẳn tôi gọi giầy nói cho luật sư Trương-văn-Nhân, người lo về vụ ly dị của tôi và Lệ trước kia. Tôi nói qua những việc xảy ra và hẹn gặp ông ta ở Ty Công An trưa hôm đó.

Luật sư Nhân đến rất đúng hẹn. Ông ta khoản 35 tuổi, người trung bình, bề ngoài xem có vẻ nhu mì nhưng khi vào việc thì rất lạnh lợi, cương quyết và sáng suốt không ai bằng. Ông ta chia buồn với tôi vì yêu cầu Công an cho được gặp Lệ. Một lúc sau, một nữ nhân viên Công an dẫn Lệ ra khỏi xà lim và để 3 chúng tôi được chuyện trò trong một căn phòng có chấn song.

Tôi nhìn Lệ. Diện mạo nàng đã khác hẳn trước. Nàng có trang diềm, gương mặt vẫn đáng yêu, ưa nhìn chỉ duy dòi mắt hơi thâm quầng và đôi bàn tay đệp của nàng run run.

Nàng nhìn chúng tôi, khoe mắt ướt như sắp khóc. Nàng thẹn thứa, nói với tôi :

— Em được tin anh thuê luật sư biện hộ cho em. Mặc dầu em đã không tốt với anh, với con mà anh vẫn thương em. Tại sao vậy, tại sao anh còn lo cho em làm gì ?

Trả lời làm sao đây ? Làm thế, có lẽ vì tôi thương xót nàng. Suy cho cùng nàng không phải là người xấu. Chỉ vì nếp sống xa hoa đã làm hư nàng, đã phá hại cuộc đời chúng tôi mà thôi.

Tôi đáp :

Nhà sản xuất phim ảnh trẻ nhất thế giới là 1 thiếu nữ tóc vàng

MICHELE DIMITRI



★ 19 tuổi, từng học qua các lớp kịch nghệ của René Simon, của Françoise Rosay rồi làm phụ tá kỹ chú viên, phụ tá thực hiện phim.

★ Hai thích thú sau điện ảnh : trèo núi và đàn lục-huyền-cầm.

MICHELE DIMITRI, thật là Elisabeth-Marie Hénin Stéphanik sinh tại Furnes (Bi) năm 1939.

Hai năm trước đây, Michèle theo ý cha, đến Bà-Lê học về kịch nghệ ở trường của René Simon, rồi của Françoise Rosay. Cha nàng muốn nàng thành một kịch-sĩ. Nhưng nàng lại có ước vọng khác.

Michèle đã khởi đầu bằng nghề phụ-tá kỹ chú viên, rồi phụ-tá thực hiện một vài phim đề học hỏi. Và sau khi tự thấy đã « bỏ túi » được chút ít kinh-nghiệm khá-dĩ thực hiện được một cuốn phim, nàng liền quyết lập hãng phim với sự giúp đỡ tài chánh của cha.

Hãng Dimitri Production của Michèle hiện đang thực hiện một lúc hai cuốn phim Pêche de jeunesse và Brigade mondaine.

Trong lúc làm việc, Michèle không từ chối một vai trò nào miễn sao công việc được tiến hành mau lẹ.

Hiện nay, Michèle Dimitri là một nhà sản xuất phim ảnh trẻ tuổi nhất trên thế giới : mới 19 tuổi.

Ngoài công việc sản xuất phim Michèle Dimitri rất thích trèo núi (nàng đã trèo lên ngọn núi Mont Blanc bằng con đường hướng Nam) và đàn lục-huyền-cầm.

THANH-THANH (sưu tầm)

★ Mỗi tuần đọc Phụ-Nữ Diễn-Đàn bạn mới thật là người sành đọc tuần báo ★

— Lệ đứng thối mác. Dầu Lệ có làm gì đi nữa thì Lệ vẫn là mẹ của thằng Tuấn kia mà!

Lệ lão đã ngồi xuống ghế. Nàng nói: — Người ta cho rằng tôi đã giết Hải và sau đó, tôi ngất đi. Tôi tin rằng bây giờ thằng Tuấn đang sung sướng. Nó vẫn muốn ở với anh hơn là ở với tôi!

Luật sư Nhân hỏi nàng: — Bà nói thế nào? « Người ta nói là bà đã giết ông Hải » có phải không? Xin bà thuật lại cho tôi rõ những gì đã xảy ra.

— Sáng nay tôi thức dậy trong nhà giam thì thấy mình đang mặc áo ngủ nhưng hôm qua thì tôi nhớ là tôi mặc quần áo khác kia, nếu tôi nhớ không lầm.

Trọng sư Nhân nhìn tới cô ý hỏi rằng ai đã bắt gặp nàng trước, trong đêm qua. Tôi đáp:

— Ông Thế và nhân viên Công an đến trước tôi và thấy như vậy. Những người hàng xóm kéo đến xem cũng thấy như vậy.

Ông Nhân lắc đầu có vẻ suy nghĩ lung lay:

— Đây là một hành động vô ý thức. Bà ta đã hành động trong lúc trí não không được thăng bằng, đó là điều ta có thể xin tòa án và má xử nhẹ tội cho bà được.

Tôi hỏi: — Có thể nào biện hộ cho nàng hành động trong lúc điên cuồng, mất trí chăng?

— Có thể. Theo luật, khi anh giết người mà không cố ý, không đủ sáng suốt để tự chịu, tự kiểm soát hành động của mình, tội sẽ nhẹ hơn là anh cố sát và sáng suốt hiểu rõ việc mình làm.

Ông quay sang Lệ:

— Có phải là trong lúc cái nhau bà đã dọa giết ông ta phải không? Hàng xóm ai cũng nghe thấy điều đó.

Lệ không chối cãi:

— Ồ, chuyện đó thì người ta nghe mãi, trong lúc thiếu bình tĩnh, người ta hăm giết nhau là thường.

Đôi lòng máy luật sư Nhân cau lại khi nghe câu đó. Ông thấy cái chi tiết này làm rắc rối thêm câu chuyện, khó mà cãi cho Lệ nhẹ tội được. Điều cần yếu là chờ xem công tố viện buộc tội thế nào. Nếu họ không cho đây là một vụ dụng tâm cố sát thì may ra còn hy vọng. Luật sư hỏi tiếp Lệ về những việc xảy ra đêm đó và bảo nàng nên tập trung trí nhớ, kể lại cho rõ.

Theo Lệ thì nàng nhớ là có cái nhau với Hải, có tát Hải và bị anh ta đánh ngã lăn ra đất. Lúc đó nàng có thấy Tuấn vì Tuấn nghe to tiếng có chạy đến xem. Nhưng những gì xảy ra sau đó cho đến khi Tuấn nghe tiếng súng nổ thì nàng không nhớ rõ. Lệ nói:

— Tôi không hiểu rõ tại sao tôi lại mó tay vào cây súng đó nữa. Tôi biết rằng Hải có một cây súng đó nữa. Tôi biết rằng Hải có một cây súng nhưng không biết anh cất giấu ở đâu.

— Có đúng cây súng bà cầm là của Hải không?

— Đùng. Nhân viên Công an có hỏi tôi, tôi báo là súng của Hải vì Hải hay đem lau chùi, tôi có trông thấy. Chuôi súng có khảm xa cừ. Còn Hải cất nó ở đâu thì tôi không hề hay biết!

Thật thật lúc đó tôi không hiểu Lệ khai thực hay là khai man nhưng đáng diệu, về mặt và như: là đôi mắt của nàng thì rất thành thực. Luật sư Nhân bảo với Lệ:

— Tôi sẽ cố lo vụ này cho bà chỉ yêu cầu bà đừng y, tuyệt đối không được nói một ai một lời nào ngoài lời ra.

Lệ buồn bã gật đầu.

★

Khi trở về nhà, tôi gọi thằng Tuấn ra định báo cho nó biết về tin của Lệ. Tôi yên trí rằng nó chưa biết số phận mẹ nó ra sao nhưng, một đứa con trai đã 12 tuổi hẳn cũng đủ thông minh để biết rằng những kẻ giết người thì phải chịu tù tội chứ! Tôi phải dẫn đi làm mới gọi chuyện được với Tuấn:

— Tuấn ạ! Con đã lớn rồi. Cậu không muốn nói chuyện với con như cha con nữa mà cậu muốn xem con là một người lớn có thể bàn bạc, thảo luận với cậu. Con đã phải sống qua những phút mà bạn bè khác không hề sống, tuy nhiên cái gì xảy ra đã xảy ra. Con nghĩ thế nào về việc hôm nay?

Tuấn đáp:

— Thì bây giờ con về sống mãi mãi cùng cậu rồi chứ gì?

— Đành vậy. Nhưng chỉ một việc đó thôi à? Con gì khác nữa chứ? Con đã chứng kiến mọi việc xảy ra đêm hôm đó...

— Cậu muốn nói tới việc mẹ con giết ông Hải chứ gì? Đúng:

— Ừ, lúc mẹ con bên ông Hải, có con ở đây.

— Con có biết số phận mẹ con sẽ ra sao không?

Tuấn im lặng một lát, đoạn trả lời:

— Con nghĩ rằng người ta sẽ 'bỏ tù' mẹ, bỏ tù chung thân, phải không cậu?

Tôi gật đầu:

— Có thể lắm. Con biết vậy là được rồi.

Biết có như trạng sư bệnh vực cho mẹ và mẹ có thể nhẹ tội nếu trạng sư có thể chứng minh rằng trong lúc việc xảy ra, mẹ mất trí, không biết mình đã làm gì?

Như thế tội có thể nhẹ bớt được. Hy vọng là như thế.

Đôi mắt Tuấn mở to lên:

— Như thế là con phải trở về sống với mẹ à?

Tôi đáp:

— Điều đó cậu chưa nghĩ tới. Điều trước hết là phải lo cho số phận mẹ trước đã.

Nghe vậy, mặt Tuấn xịu hẳn xuống:

Tôi vội an ủi:

— Con đừng lo. Cậu cho rằng nếu tòa có tha mẹ rồi con vẫn cứ được ở với cậu như thường. Cậu sẽ xin phép tòa để con được về với cậu bởi vì sau việc xảy ra, mẹ không có lý gì để nuôi con được. Tòa sẽ không bằng lòng cho một người vợ giết chồng, say sưa tới ngày, giữ một đứa trẻ như con.

Nhưng, cậu hỏi con này, tại sao con không thương gì mẹ con cả, con không muốn cho mẹ con được tha ra ư?

Tuấn đáp ngập ngừng:

— Có chứ, nhưng mà... nhưng mà, con phải được ở với cậu cơ!

Đôi mày tôi nhíu lại. Tôi nghiêm khắc nhìn Tuấn:

— Tuấn ạ, cậu rất mến con nhưng con nói bây không thể tưởng tượng được. Con cho rằng miễn là con được về sống với cậu còn mẹ con có chết rục trong nhà lao cũng mặc kệ ư?

Tuấn nhìn tôi, đôi môi mấp máy rung động. Giọng Tuấn có vẻ tức uất:

— Cậu không bao giờ thấu hiểu cho con. Họ đánh nhau, chửi nhau suốt ngày. Bọn trẻ ở chung quanh đây đùa nào cũng biết và chúng cứ chằm chằm con làm con xấu hổ quá. Cậu đừng bắt con trở về căn nhà ấy, căn nhà mà con cho là một địa ngục, với những người con không tìm thấy được một chút tình thương.

Tôi vỗ về Tuấn:

— Được rồi. Cậu sẽ cố gắng xin cho con về ở đây. Riêng về việc mẹ con thì luật sư cho biết rằng có luật giảm khinh cho những kẻ vô tình hay vô ý thức khi phạm tội ác. Mà theo nhận xét của Công an thì mẹ con, đêm đó hành động như một người mất trí.

— Thế mẹ có biết là mẹ đã giết ông Hải không?

— Sau khi con vào giường ngủ thì mẹ không còn nhớ, còn biết gì nữa. Mẹ không biết tại sao lại có khẩu súng trong tay nữa. Mẹ nói là mẹ không biết lão Hải giấu cây súng ấy ở đâu nữa.

— Thì ở trên nóc tủ, để lẫn trong đồng sách báo cũ chứ đâu! Chiếc tủ sách đó mà!

Câu nói ấy không làm tôi giật mình lúc đó. Mãi đến sau, khi đã đưa Tuấn đi ngủ rồi, tôi kiểm soát lại cuộc đối thoại giữa hai cha con tôi, tôi mới giật mình. Mồ hôi tôi vã ra. Người tôi run như sốt rét. Bây giờ thì tôi đã hiểu. Mọi việc rõ ràng như ban ngày. Tôi hình dung ra chiếc tủ sách trong nhà Lệ. Chiếc tủ đó cao lắm. Tuấn nói chiếc súng để ở trên đó, sau đồng sách báo cũ. Muốn lấy, một người vóc trung bình như tôi phải bắt ghế mới được. Tôi không thể nghĩ rằng trong lúc Lệ say rượu, một là ra lại có đủ sức bắt ghế leo lên tìm súng. Chỉ nội việc gạt đồng sách báo cũ ra cũng đủ mệt rồi. Hơn nữa, Lệ bảo rằng Lệ không biết súng giấu ở đâu. Nàng không nói dối bởi vì trong các cuộc thăm vấn nàng không hề chối cãi gì và trong tình trạng u u, minh minh, nàng vẫn tin rằng mình đã giết Hải. Lệ không biết nhưng thằng Tuấn biết.

Trời ơi! Tôi run lên khi nghĩ tới đó.

Tôi run run bước sang phòng con tôi. Tôi bật đèn ra. Dưới ánh đèn êm dịu, con tôi, thằng Tuấn đang ngủ, giấc ngủ hiền lành của tuổi hồn nhiên. Tôi đã mất Lệ. Con lại trên đời này chỉ còn thằng nhỏ đó mà thôi. Nó có tôi và tôi có nó. Nhưng nay...

Tôi úp mặt vào hai bàn tay.

Vừa lúc đó có tiếng gõ cửa. Ông Thế bước vào với hai viên cảnh sát. Ông nhìn tôi có vẻ ái ngại. Tôi đã biết ông đến để làm gì. Tôi chạy vội sang phòng khách, hai tay vẫn ôm lấy đầu. Nước mắt tôi ràn rụa vì không thể nào cầm lòng được...

★

Hoàng ngừng lại chằm thêm một liều thuốc nữa. Tiếng pháo Tết của mọi nhà trong xóm lại vang lên. Mùi trầm thoang thoảng chen lẫn hương hoa mai, hoa cúc.

Hoàng cười gượng:

— Nhưng mà xin lỗi các bạn. Sang năm mới rồi, tôi lại vô tình kể cho các bạn nghe một chuyện buồn. Ấy cũng tại vì các bạn đã hỏi đêm Giao thừa vừa rồi tôi đón Xuân với ai. Tôi đã đón Xuân một mình và nghĩ đến Lệ và Tuấn. Điều tôi nghĩ thiết tha nhất là: Tuấn không có tội. Có tội là chúng ta, những người lớn, ham mê phù hoa, vật chất, không biết giữ gìn hạnh phúc và nhất là không biết quý trọng TÌNH THƯƠNG.

TÔ-KIỀU-NGÂN



LÁ THƯ MÙA XUÂN

BẠN thân mến,

Duyên văn gắn bó các bạn với chúng tôi đã hơn ba năm nay rồi, các bạn ở khắp bốn phương trên đất nước nhà thân mến, hay bốn ba ngoài hải ngoại, quê người, các bạn và chúng tôi đã sống liên quan nhau trong cảm tình, đã cảm thông nhau vì cảnh ngộ.

Những cảm tình tốt đẹp và bền bỉ ấy, những sự khuyến-khích không ngừng của các bạn đã giúp cho chúng tôi mạnh tiến trên con đường phụng sự văn-ngệ và góp phần xây-dựng nền văn hóa nước nhà trong giai đoạn kiến-thiết này.

Hôm nay bên ngoài, ngọn gió Xuân đã thổi trên đất nước, khắp nơi hoa nở oanh chào, cảnh Táo-hóa đã đổi thay, Vũ-Trụ đã khoát chiếc áo mới, trong lòng bạn thì rộn rịp bao cảnh vui vẻ hân-hoan, mở đón sự đoàn tụ và trăm tình thân mến.

Chúng ta sắp tạm biệt nhau trong một thời gian ngắn-ngủi, vậy trước khi gút bút về quê, bức thư này gửi đến các bạn gọi là ghi lại đôi dòng trong mùa Xuân năm nay, mùa Xuân hy-vọng và hòa-bình.

Chúng ta đã sống bên nhau, vui cùng vui, buồn cùng buồn rờn rã trên ba năm nay thì chắc hẳn chúng ta đã hiểu nhau, các bạn hiểu chúng tôi mà chúng tôi cũng hiểu các bạn.

Trong suốt ba năm nay chúng ta không quên bệnh -vực quyền lợi cho nhau, xây -dựng và khuyến-nhủ nhau để giữ vững hạnh -phúc gia-đình, lo cho tương lai con cái là chúng ta giữ vững nền móng xã hội, đào tạo những nhân tài cho đất nước.

Chúng tôi không nề tài hèn, sức kém, bởi bỏ cho các bạn những môn ấn tinh thần để chúng ta tìm học hỏi thêm để mong tiến bộ kịp người và xứng đáng làm người công dân của một nước dân chủ.

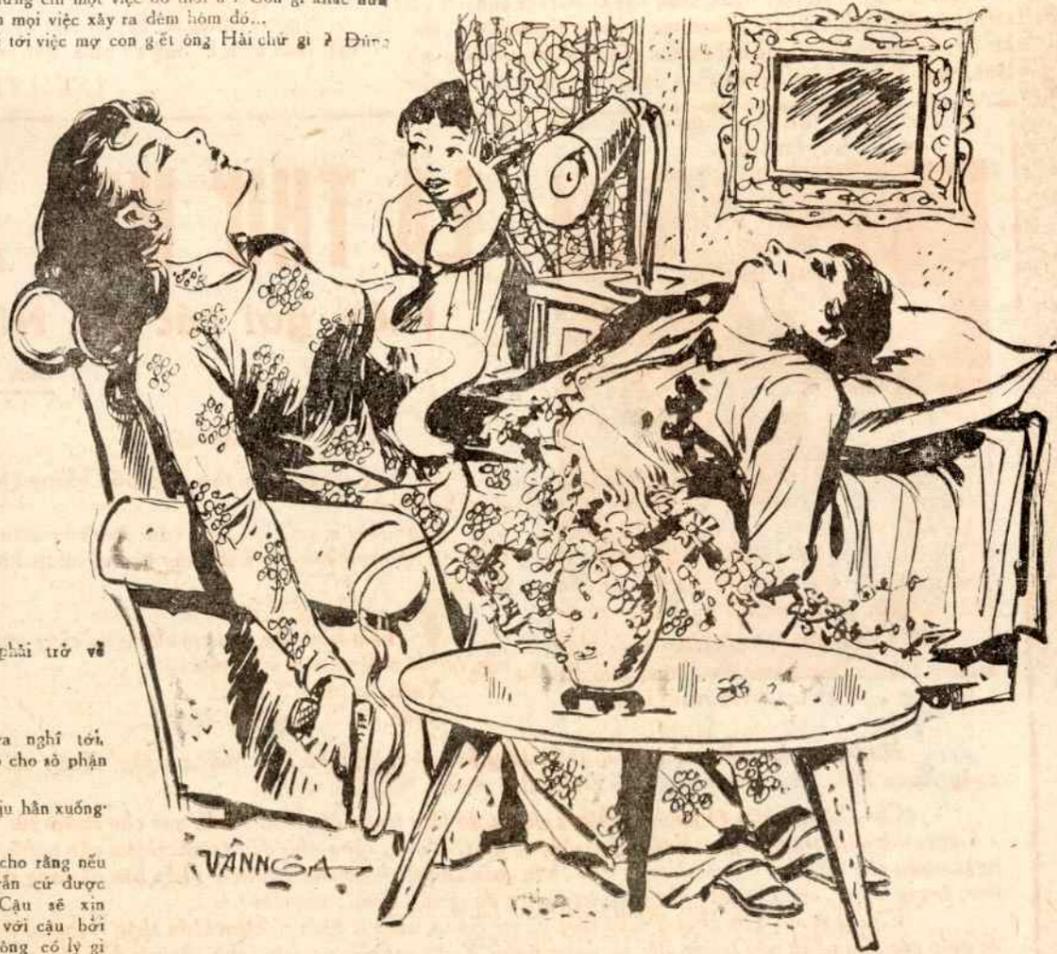
Chúng tôi với ngòi bút thô-sơ đã vẽ cho các bạn thấy những bức tranh xã-hội đủ màu đủ sắc để chúng ta tìm hiểu nhau, yêu nhau và tìm cách giúp đỡ nhau trong cái xã hội gay go cạnh tranh đấu này.

Những công việc chúng ta đã làm trong những năm qua, rồi đây sau khi tạm nghỉ trong ba ngày Tết, chúng ta lại bắt tay vào làm trở lại vì quả địa cầu còn quay là cái nhiệm vụ của chúng ta còn mãi mãi đối với bản thân, với gia đình và xã-hội của chúng ta.

Các bạn cũng như chúng tôi lúc nào cũng cố-gắng trong nhiệm vụ hằng ngày, nhưng lúc nào cũng nhận thấy rằng công việc của mình làm chưa được hoàn bị, chưa được như ý muốn. Chúng ta vẫn còn thấy nhiều khuyết điểm trong công việc đã qua.

Vì thế, hôm nay nhân lúc Xuân về mọi người đều chứa chan hy-vọng, chúng tôi có bức thư này gửi đến các bạn, chúng tôi ở đây, các bạn ở phương trời, chúng ta siết chặt tay nhau và hy-vọng ở năm Kỷ-Hợi, chúng ta sẽ làm được nhiều việc hữu-ích hơn, hiểu nhau nhiều hơn nữa và duyên nợ văn chương sẽ ràng buộc chúng ta trong một tình huynh-đệ bền chặt, tốt đẹp như hoa gấm, êm đềm mát mẻ như ngọn gió Xuân.

Thân ái,
TÙNG-LONG



Tuấn nhìn thấy Hải đã chết nằm trên giường, Lệ thì say sưa mà tay còn cầm khẩu súng

★ Hoan hô chánh thể Cộng-Hòa — Toàn dân no ấm, mọi nhà an vui ★



SỰ TÍCH HOA ĐÀO VÀ HOA TIÊN

GIAI THOẠI NGÀY XUÂN ĐO

CÓ QUỲNH HƯƠNG KÊ

CÁCH đây 12 vạn năm, trên Thiên đình có mở một cuộc Quần Tiên Đại Hội.

Chủ tọa cuộc Đại Hội Quần Tiên này là Ngọc Hoàng Thượng Đế và Tây-Vương-Mẫu. Còn thì toàn những nam Tinh Quân và nữ Tiên Nương, hầu hết đều là hiện thân của các loài kỳ hoa, dị điều cả.

Hôm ấy, cửa Thiên Đình thật là tung bừng náo nhiệt; những tiên nữ đẹp tiêu hồn, xiêm y lộng lẫy muôn hồng nghìn tía, thướt tha uyển chuyển trong những vũ khúc mơ màng tuyệt diệu. Bên phía Nam Tinh quân thì trời lên tiếng địch trăm bông tuyệt vời, phở vờ muôn tiếng cầm ca thánh thót du dương, không khí tràn ngập âm thanh dâng lên khoan khoan dịu dặt.

Nhưng, đến khi nhập tiệc bàn đào, Ngọc Hoàng Thượng Đế và Tây-Vương-Mẫu để ý bên hàng tiên nữ thì lấy làm ngạc nhiên vì thấy vắng mặt Đào-Hoa-Tiên và Mai-Hoa-Tiên.

Ngọc Hoàng liền nghiêm nét mặt quay hỏi quần tiên: — Các Khanh có hiểu vì lẽ gì mà hai tiên nữ Mai-Đào vắng mặt buổi Đại Hội này không?

Quần tiên đều nhìn nhau im lặng.

Nhắc thấy cảnh tượng như vậy, Ngọc-Hoàng cả giận đập long án quát hỏi:

— Kiểm-Diện Tinh đâu?

Nghe gọi đến tên mình, Kiểm-Diện Lão-Tinh giật bản người, mặt như chì, run rẩy bước ra dập đầu phủ phục xuống vãn sần.

— Nhà người có biết hôm nay là ngày gì không? Theo thông lệ của thiên giới là cứ 12 vạn năm lại có mở cuộc Đại Hội Quần Tiên. Mọi kỳ Đại Hội trước, nhà người chăm lo chu đáo thế nào mà đến kỳ này lại vô dụng thế? Người có biết trong hàng tiên nữ hôm nay thiếu mặt những ai không?

Kiểm-Diện Lão-Tinh run sợ tâu:

— Muôn tâu Thượng Đế, tiểu tình quả đã kiểm dìm đầy đủ và đã nộp bản danh sách đệ trình ngự lãm. Tâu Thượng Đế, có lẽ thừa dịp trong lúc ca vũ nhập nhịp, hai nàng lên trốn về động chằng, cúi xin cao minh tha tội chết cho tiểu tình và cho tiểu tình cấp tốc triệu hồi về Thượng Đế định tội.

Ngọc Hoàng nghe tâu có ý bất giận, nhưng đóng đặc ban truyền:

— Lần này thì trăm tha tội chết cho nhà người, nhưng nhà người phải khẩn cấp truy tìm Mai-Hoa-Tiên và Đào-Hoa-Tiên về đây cho trăm, nếu thì hành bất lực, trăm sẽ lưu đây nhà người xuống hạ giới thành kiếp khổ cực nghe chưa?

Kiểm-Diện Lão-Tinh lấy tạ lui ra. Kể đó, yến tiệc lại tung bừng náo nhiệt. Tuy vậy, trong lòng vị chúa tể thiên đình vẫn cảm thấy một mối u buồn man mác, vì từ thuở khai thiên lập địa đến nay, Mai-Đào là hai vị tiên nữ trẻ đẹp nhất lại vừa khôn ngoan, đoan chính, đức hạnh vượt cả các tiên hữu một bậc. Ngọc-Hoàng quý mến và thương như con. Ấy thế mà hôm nay, không ngờ sự thật đã xảy ra trên cả sức tưởng tượng của Ngài. Ngài tự lấy làm buồn rầu, vì từ xưa đến nay trên cõi toàn thanh toàn khiết mới xảy ra một việc dị thường như thế.

Yến tiệc được nửa vời thì các tiên nữ lại tiếp tục ca vũ, các Tinh quân lại bắt đầu tay nâng nhạc khí hòa âm.

Nhưng trước mặt Ngọc-Hoàng, những vũ khúc tân kỳ,

những âm thanh bông trăm thánh thót, chỉ hoàn toàn vô nghĩa. Ngài băng khuông hướng mắt về nơi xa vời, lòng phiền muộn vô hạn.

Cũng trong lúc ấy thì trên đường mây bát ngát, Kiểm-Diện Lão-Tinh đang lướt gió, hàm hồ tiến về các nẻo tiên động mà lòng lo lắng vẩn vơ, vì ngay từ lúc rời khỏi Kim-Quang-Điện, Lão-Tinh đã dùng phép đăng vân bay qua các động như: Vân-Quang-Động, Bạch-Tuyết-Động, Thanh-Hư-Động, Siêu-Nhiên-Động, Thủy-Tinh-Động và dùng đến cặp mắt thần đảo qua các nơi mà không hề thấy bóng dáng hai tiên nữ Mai-Đào đâu, Lão-Tinh đã cảm thấy trước mắt hiện ra một cảnh tù đày thống khổ nhục nhã trong kiếp trăm luân nơi hạ giới. Người dậm ra buồn bực, oán giận, hai tiên nữ đã coi thường Thiên luật để làm khổ thân già.

Lão-Tinh vừa bay vừa suy nghĩ mông lung thì từ đằng xa, một vùng núi non trùng điệp, cây cỏ xanh tươi, nước trong như lọc hiện ra trước mắt. Khi đến gần, lão-Tinh thoáng nghe có tiếng suối chảy róc rách, bèn định thần nhìn kỹ thì ra đó là ngọn suối Đào-Nguyên. Chung quanh ven suối, hai hàng lệ rũ hồng hờ và lại có tiếng nói cười lanh lạnh. Lão-Tinh nghi hoặc, bèn vượt qua một lớp mây nữa nhìn xuống dưới suối, thốt nhiên lão-Tinh xám mặt lại và vội ngoảnh đi nơi khác để tránh khỏi tội phạm tục; vì dưới giòng suối bạc lúc ấy, lộ lộ hai thân hình kiều diễm của Mai-Hoa-Tiên và Đào-Hoa-Tiên, cả hai vị nữ cùng đang nói cười vui vẻ.

nhón nhơ dưới làn nước trong như vắt. Khí giận bùng bùng Lão-Tinh bèn lấy trong túi ra chiếc kính thu ảnh hướng xuống phía hai tiên nữ giờ cao lên, đoạn lấy trong túi ra một cái chuông rung lên một hồi rồi cười mây bay về Kim-Quang-Điện.

Lúc ấy, dưới giòng suối Đào-Nguyên mát dịu, Mai-Hoa-Tiên và Đào-Hoa-Tiên đang vui vẻ cười nói nô đùa thốt nhiên cả hai cùng im bật sau hồi chuông reo rất.

Mai cả sợ bảo Đào: — Chết chửa, nguy rồi chị ạ! Em nghe tiếng chuông hình như của Kiểm-Diện Lão-Tinh thì phải. Làm thế nào bây giờ hở chị?

Đào-Hoa cũng tỏ vẻ bối rối: — Vàng, em cũng đoán như chị. Thời dich thì nguy rồi. Em cứ ngỡ, sau lần ca vũ thứ nhất, thì đến lượt yến ăn nhận nhịp, không ai để ý, nên mới rủ chị đi tắm suối Đào-Nguyên chứ ai để đầu lại bị tiết lộ như thế này!

Mai-Hoa lo lắng: — Có lẽ Thượng-Đế bắt chợt để ý đến hàng tiên nữ thấy thiếu hai chị em mình nên mới sai lão Kiểm-Tinh đi tìm. Nếu quả vậy thì phen này tội chị em mình to lắm chị ạ.

Đào-Hoa không đáp, nàng trầm ngâm suy nghĩ một lát đoạn quay lại bảo bạn: — Thôi, tay đã chót nhúng chàm rồi, bây giờ lo sợ cũng chỉ thêm rối trí mà thôi, chỉ bằng chị em mình thử về Kim-Quang-Điện cầu xin Thượng-Đế giảm tội, may ra có nhẹ bớt phần nào thì hay nhất, nhưng bằng nếu không về phục lệnh, tức là cưỡng lại ý trời thì nguy mất chị ạ.

Mai-Hoa cho là phải, đoạn hai nàng cùng lội lên bờ mặc xiêm y rồi cùng nhau bay thẳng về phía Quần-Tiên-Đại-Hội. Lúc bấy giờ quang cảnh ở Quần-Tiên-Đại-Hội thật là khác thường. Tất cả chư tiên đều cúi đầu im lặng. Không khí tràn ngập nặng nề...

Ngọc-Hoàng lúc ấy nét mặt tỏ vẻ giận dữ ghê gớm; mặt Ngài luôn luôn hướng về phía Vân môn như chờ đợi.

(XEM TIẾP TRANG 27)



LÁ THƯ MÙA XUÂN

thân gửi các em Nữ-sinh của CHỊ CẢ

CÁC EM thân mến,

Chị viết cho các Em thư này giữa không khí rộn rịp chuẩn bị đón Xuân về.

Màn trời u ám, khí lạnh căm căm của mùa Đông giá rét, u buồn đã nhường chỗ cho ánh sáng và hơi nắng ấm của mùa xuân hoa đua nở.

Mau quá các Em nhỉ?

Mới hôm nào đây, chị em chúng ta cùng vui vẻ đón Xuân mà nay lại đã một mùa Xuân nữa rồi.

Xuân lại mùa Xuân...

Xuân đi rồi Xuân lại đến.

Hồi tưởng lại, chị không khỏi thấy lòng băng khuông nhớ tiếc những ngày Xuân đã trôi qua... những ngày Xuân không bao giờ trở lại nữa trong đời mình.

Chị không muốn kể ra đây những gì chị đã làm trong các mùa Xuân qua cho rườm rà. Chị chỉ muốn nói: « Càng nhớ đến những ngày Xuân Hoa-Mộng đã trôi qua, càng nhớ đến trách nhiệm của mình, chị càng thấy lo nghĩ nhiều cho các Em — các Em bé nhỏ thân mến có biết hoặc chưa quen ở khắp bốn phương của chị, các Em ngày thơ, trong trắng, các Em hồn nhiên vô tư lự — đang sắp sửa... vào đời! »

Và chị muốn đem chút ít hiểu biết về sự Sống, chút ít kinh-nghiệm thấu đạt trong những ngày Xuân qua để giúp các Em phần nào trong việc sử dụng ngày Xuân đẹp để, nguyên lành của các Em cho có ý nghĩa, tươi vui và trọn vẹn!

Các Em thân mến,
Một năm chỉ có một Mùa Xuân.

(Xem tiếp trang 27)

★ Phụ Nữ Diễn Đàn Xuân Kỷ - Hội là một giai phẩm văn - nghệ có

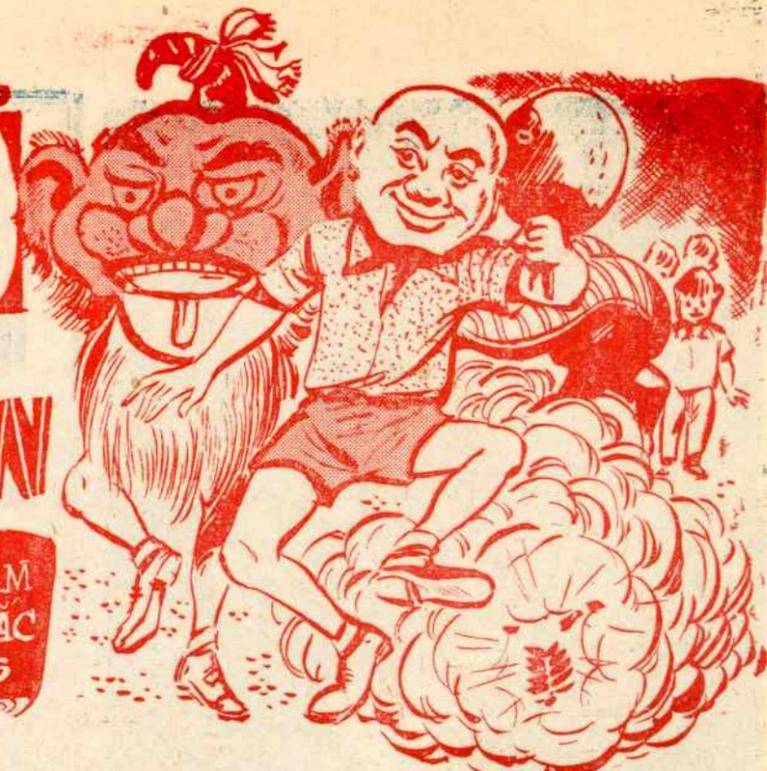


ĐƯA TRỀ

Chiều

MÙA XUÂN

MỘT VỞ KỊCH TÌNH CẢM
MÙA XUÂN THẬT ĐẶC-SẮC
của cô SONG + HƯƠNG



- Các vai -

ÔNG HAI	:	40 tuổi
BÀ HAI	:	34 tuổi
TÂM (con vợ cả của ông Hai)	:	13 tuổi
LOAN (con của hai người)	:	12 tuổi
HIẾN	:	10 tuổi
CHỊ TƯ (người làm)	:	30 tuổi

MÀN I

(Màn mở lên. Một căn phòng bầy bện sang trọng. Giữa nhà là bàn thờ. Tâm đang loay hoay quét mạng nhện, rồi đi xối nước lau nhà. Mồ hôi ướt đầm cả áo. Nét mặt Tâm tuy còn non nhưng trông đầy vẻ chịu đựng, nhẫn nại)

TÂM : Chị Tư. Chị vào giúp tôi cái này một chút...
CHỊ TƯ (từ ngoài đi vào) : Cái gì thế, cậu Tâm ?
TÂM : Chị giữ hộ tôi cái ghế này, để tôi treo lên lau chiếc quạt trần... Đây... Thế này, chị cứ giữ cho thật chắc là được rồi... (Tâm chông hai chiếc ghế lên nhau. Chị Tư đứng giữ chân ghế. Tâm lạng lẽ treo lên, dùng chiếc khăn ướt lau bốn chiếc cánh quạt)

CHỊ TƯ : Xong chưa ?
TÂM : Còn một cánh nữa thôi.
CHỊ TƯ : Mau lên, tôi còn phải xuống trông cho thợ họ sửa bếp.
TÂM (nhảy xuống) : Thôi được. Xong rồi. Bây giờ, chị có thể xuống bếp được rồi.
CHỊ TƯ : Sớm nay, cậu không đi đâu cả à ?

TÂM : Chị nhìn xem. Từ sáng đến giờ, tôi phải lau cả một cái nhà này thì còn giờ nào mà đi đến đâu nữa ?
CHỊ TƯ : Thế không ai giúp cậu à ? Cậu Hiền với cô Loan đâu cả ?
TÂM : Chúng nó còn bé, làm được cái việc gì ?
CHỊ TƯ (cười thương hại) : Bé ! Thế để cậu lớn chắc ? Cậu chỉ hơn cô Loan có một tuổi...

TÂM (lãng sang chuyện khác) : À này, chị Tư ! Chị có biết bao giờ bà tôi về không ?
CHỊ TƯ : Đến cậu còn không rõ nữa là tôi. Sao cậu không hỏi bà có được không ?
TÂM (buồn rầu nhìn lên lịch) : Hôm nay đã hai mươi tám Tết rồi. Chắc là chiều mai, bà tôi mới về được.
CHỊ TƯ : Thế cậu đã may quần áo ăn Tết chưa ?
TÂM (cút nhìn quần áo) : Bộ quần áo cũ của tôi mặc cũng hay còn vừa chán. Việc gì phải may cho tốn tiền !
CHỊ TƯ : Chà, cậu này ăn nói như người lớn ấy thôi ! (ngừng một lát) : Này, hôm qua tôi thấy bà đưa cô Loan với cậu Hiền đi may quần áo ở đằng bác Tám đấy !
TÂM (lo lắng) : Thế à ?
CHỊ TƯ (nhìn Tâm) : Tôi lấy làm lạ cho cậu thật. Cậu cũng là con, mà cô Loan với cậu Hiền cũng là con, tại sao cậu không

được chiều chuộng như mấy người kia ? Cậu phải làm việc tối ngày, ăn mặc thì chẳng ra làm sao cả, thế mà cậu chịu được thì giỏi thật. Tôi mà ở vào địa vị cậu thì những ngày nghỉ như ngày hôm nay, đừng hòng bắt tôi ở nhà lau quạt máy. Thế cậu không thấy buồn à ?
TÂM : Tôi quen như thế rồi !
CHỊ TƯ : Quen ! Từ ngày tôi vào làm ở đây, tôi thấy bà đối xử với cậu còn kém cả đối với người làm công...

TÂM : Sao chị lại nói thế ? Tôi vẫn được đi học, vẫn được...
CHỊ TƯ (ngắt lời) : Thì chẳng lẽ bà lại bắt cậu ở nhà để thổi cơm và đi chợ nữa hay sao ? Mè đi học như cậu thì nào có ra đi học ! Buổi sáng lại phải đưa cậu Hiền và cô Loan đến trường trước rồi mới được tới trường. Buổi trưa lại phải về sớm để đón cậu Hiền với cô Loan...

TÂM (gật đầu) : Thôi, chị Tư. Chị nói đến chuyện ấy làm gì ?
CHỊ TƯ : Nhưng mà tôi tức hộ cậu lắm. Sao cậu chịu đựng mãi cái cảnh này mà không viết thư nói cho ba cậu rõ. Tiền ba cậu gửi về nhà là để têu chung cho cả ba người chứ đâu có phải chỉ để riêng cho cậu Hiền với cô Loan ?
Tâm đi làm đã nhiều mà chưa thấy người mẹ kể nào độc ác như bà chủ ở đây...

TÂM : Chị Tư ! Tôi lạy chị ! Chị đừng nói thế. Mả tôi vẫn tốt với tôi đấy chứ ?
CHỊ TƯ : Cậu lại còn nói dối tôi làm gì !

Thế hôm qua, người nào đánh vỡ chiếc bình mà cậu bị đòn ? Chính mắt tôi nhìn thấy cậu Hiền và cô Loan tranh nhau chiếc bình ấy rồi cô Loan giận đối vật xuống đất...

TÂM : Tôi biết là mả tôi trong lúc nóng giận đã đánh tôi oan nhưng chẳng lẽ tôi lại đổ lỗi cho hai em tôi ? Chúng nó còn bé đã biết gì. Và lại, nếu có nói sự thật ra thì cũng đã lỡ rồi. Đẳng nào, tôi cũng bị đòn rồi. Nếu tôi nói ra thì cả hai đứa kia cũng bị đòn nữa, thế có phải là dại không ?
CHỊ TƯ : Nửa ! Cậu còn nhỏ, cậu không hiểu được lòng dạ người ta ! Tôi cho

là hôm qua, nếu cậu có nói thật ra người nào đánh vỡ bình bà chủ cũng chẳng tin nào mà có khi lại còn đánh cậu thêm nữa để lấp liếm, che đậy tội cho con bà !
TÂM : Thôi, tôi chẳng hiểu chị nói gì cả. Mà sao, chị bèn chị phải xuống bếp để coi thợ sửa mả kia mà !
CHỊ TƯ : Ồ, tôi quên đây. Cậu không nhắc lời có gì, lát nữa bà về tôi lại bị mắng như lần trước...

(Chị Tư bỏ xuống bếp. Tâm bước lại bàn thờ, lấy tấm ảnh một người đàn bà lông khùng kính đã cũ để ở bên ra, lạng lẽ chùi sạch, rồi óm tấm ảnh vào người. Chợt, có tiếng động ở ngoài. Tâm đặt vội chiếc ảnh vào chỗ cũ rồi quay ra, quét vôi những dòng nước mắt trên mặt)

TÂM : Tường là ai ? Gớm, chị Tư, chị làm tôi hết hồn !
CHỊ TƯ : Cậu tưởng bà về phải không ?



Mặc dầu không phải chính Tâm làm vỡ chiếc bình, nó vẫn bị bà mẹ ghẻ đánh một cách tàn nhẫn...

TÂM (không trả lời)
CHỊ TƯ : Vừa rồi, cậu làm gì mà mắt đỏ hoe lên thế kia ?
TÂM : Tôi bị hạt bụi bay vào mắt, khó chịu quá !
CHỊ TƯ : Bụi vào cả hai mắt à ?
TÂM (gật đầu) : Chị lên làm gì đấy ?
CHỊ TƯ : Tôi lên hỏi cậu coi đã mấy giờ rồi ?
TÂM (nhìn đồng hồ trên tường) : Mười một giờ thiếu năm.
CHỊ TƯ : Chắc bà sắp về. (nhìn ra ngoài) À, mà ai như cậu Hiền với cô Loan về kia kia ! Thôi, tôi phải xuống bếp đây ! (Thêm Hiền và Loan)

HIẾN : Anh Tâm ơi, em có áo mới để mặc Tết đây này !
LOAN : Em cũng có. Áo của em đẹp hơn áo của thằng Hiền, có phải hay không anh Tâm ?
TÂM : Áo của Hiền cũng đẹp mà áo của Loan cũng đẹp. Mỗi áo đẹp một kiểu !
HIẾN : Đấy nhé ! Thế mà chị Loan cứ cứ như định bảo là áo của chị ấy đẹp hơn áo của em !
LOAN (cáu) : Anh Tâm thì biết gì ! Anh ấy có áo mới như mình đâu mà anh ấy biết. Để lát nữa hỏi má thì mới được !
TÂM (văn dịu dàng) : Áo của Loan là áo con gái còn áo của Hiền là áo con trai, so sánh thế nào được. Hỏi má thì má cũng nói như anh mà thôi ! (chợt nhớ ra) À, mà má chưa về cùng với các em à ?
LOAN : Má còn đi sắm Tết chứ !
HIẾN : Má mua nhiều pháo lắm, anh Tâm ạ !
LOAN : Má lại mua cả một cành mai lớn lắm. À, má dặn em về bảo anh đem chiếc bình ở trên bàn thờ xuống lau lại cho sạch để lát nữa má về má cắm cành mai vào đấy.

TÂM (nhìn lên bàn thờ) : Chiếc bình lớn thế kia làm sao anh mang xuống được !
HIẾN : Để em mang xuống giúp cho !
TÂM (cười) : Em nhỏ hơn cả chiếc bình thì giúp anh làm sao được ?
LOAN : Hay là cả ba đứa leo lên khiêng chiếc bình xuống ?
TÂM : Không được, lại đụng vào nhau rồi rớt bình bẽ mặt thôi. Để lát nữa, anh nhờ chị Tư mang xuống hộ...
LOAN : Ừ, phải đấy, chị ấy lớn thế chắc chị ấy mang nổi !
(Nói rồi Loan kéo Hiền lên lầu chơi)

(Xem tiếp trang 20)

khả năng giúp bạn quên nhọc nhằn năm cũ và hăng hái phấn đấu năm mới ✪



Elyzabeth Taylor và Mike Todd,
(người chồng vừa chết vì nạn phi cơ của nàng)

Hollywood 50 tuổi



HÔNG phải mùa Xuân mà lại là mùa hè, một mùa hè rất xa xôi, người khách phiêu lưu ấy đã đặt chân lần đầu tiên đến "Miền Tây dã man" đó.

Ông William N. Selig, một nhà điện ảnh ở Nữ Ước, như đi tìm cảnh bờ biển giống Địa trung hải để quay phim Le Comte de Monte-Cristo đã tìm ra bờ biển cách tỉnh lý Los Angeles 13 cây số.

Bờ biển này thưở đó còn hoang vu lắm nên người ta mới gọi nó là « Miền Tây dã man »

Ông William N. Selig sau khi quay xong phim đầu thấy cảnh vật hùng vĩ kỳ hậu, âm áp bất bèn quay luôn cuốn phim thứ hai. Tiếp đó ông dựng lên tại đây một cái chòi nhưng thời phùng lên gọi là phim trường, lấy một cái tên thật kêu Selig Polyscope Productions.

George Spoor từ Nữ Ước bắt chước Selig thành lập sau đó Essany Co.

Max Anderson tò mò đi chơi rồi cũng xách va ly đến quay một loạt 15 phim kiểu Far West (cow boy).

Miền Tây dã man lần lượt liệt dã man. Và bây giờ đã trở thành kinh đô chiếu bóng Hollywood.

Hollywood bây giờ có trên 300 ngàn dân, tên tuổi lừng lẫy.

Nhưng từ hè năm ấy đến hè 1958 này đã đứng nửa thế kỷ rồi.

Từ dã man đến văn minh Hollywood đã qua những lúc thăng trầm...

Vì vậy mà năm qua dân Mỹ vùng Los Angeles đã rộn rịp mừng Hollywood được 50 tuổi, mừng Hollywood lớn khôn.

Dân Mỹ mừng Hollywood được 50 tuổi là một trong những tin đặc biệt của thế giới điện ảnh năm qua.

Nàng sống mãi trong lòng người

Lễ kỷ niệm 1 kinh thành đang lên, đang chiếu sáng một góc trời ta làm mọi người chú ý. Nhưng sự chú ý ấy vẫn không bằng việc tìm ra một cốt chuyện phim điện ảnh một tâm hồn cao đẹp.

NHỮNG CHUYỆN HAY, DỞ, MỘT NĂM TRONG LÀNG ĐIỆN ẢNH

★ Phim *En cas de Malheur* bị cấm chiếu ở Ý
★ Brigitte Bardot, Belinda Lee, Elyzabeth Taylor, Nicole Ladmiral, Anh Tứ... là những tên được nhắc nhở nhiều trong năm cũ của Anh Tuấn

Quyển « Nhặt ký của Anne Frank » kể chuyện một thiếu nữ bị Quốc xã Đức giết chết vừa được xuất bản và viết thành kịch đã làm cho cả giới văn học, nghệ thuật, điện ảnh Âu-Châu tán dương nhiệt liệt.

Quyển « Nhặt ký của Anne Frank » đã được dịch ra 19 tiếng, bán 250.000 quyển ở Nhật, 135.000 ở Mỹ.

Hiện lên 58 sân khấu của các thành phố Âu - Châu, « Quyển nhật ký của Anne Frank » đêm nào cũng bán hết giấy.

Otto Frank, cha của thiếu nữ quá cố mỗi ngày tiếp được hàng ngàn bức thư an ủi. Một nữ sinh đã thốt ra những tiếng nói rất thành thật của lòng :

— « Anne Frank chết vì lòng độc ác của loài ngoài. Nhứt định từ nay giữa các dân tộc không bao giờ còn những việc thế thâm ấy nữa. »

Phim « Nhặt ký của Anne Frank » sắp hoàn thành. Minh tinh Millie Perkins thủ vai người con gái xấu số này chắc chắn sẽ làm rung chuyển cả những quả tim cứng tảng nhứt. Và Anne Frank từ nay sẽ sống mãi trong lòng mọi người.

Thêm một giọt làm tràn bát nước

Phim « Quyển nhật ký của Anne Frank » và cô đào Millie Perkins sẽ làm rung động lòng người bao nhiêu, thì Phim *En cas de Malheur* do cô đào Brigitte Bardot đóng vai chánh đã làm cho dư luận oán ghét bấy nhiêu.

Dân chúng Pháp từ lâu đã được xem: là dễ dãi nhứt đối với những phim ảnh tiểu thuyết khiêu dâm mà bây giờ phải lên tiếng phản đối phim *En cas de Malheur*.

Nhiều thanh niên Pháp ham mộ Brigitte Bardot từ trước cũng phải nhìn nhận là phen này nàng đi hơi quá.

Một người đàn bà thường xem phim nàng đã than :
— Brigitte Bardot bây giờ còn sống được nhưng nếu nàng không thay đổi hướng đi, thì trong hai năm nữa nàng sẽ mờ hẳn trong bóng tối.

Nhiều khán giả sau khi xem phim *En effeuillant la Marguerite*, *Et Dieu créa la femme*, *Manina la fille sans voile*, *Une Parisienne* v.v. nhưng khi xem đến *En cas de Malheur* đã lắc đầu bảo :

— Brigitte Bardot với phim *En cas de Malheur* đã nhỏ thêm một giọt trong một ly nước đầy, nên ly nước đã tràn.

Nhà đạo diễn đã bào chữa như thế này :

— Brigitte Bardot đóng khoả thân không phải là để kích

ích thị hiếu khán giả mà chính để bóc trần cái vai mà nàng đóng

Dư luận không nhận lời biện hộ này vì họ cho Brigitte Bardot đóng khoả

thân là thường như nàng đã đóng trong *Et Dieu créa la femme*

Dư luận không trách phần k hoả thân của đào mà chú ý kết án

nhiều cốt chuyện. Trong *En cas de Malheur* người

ta sẽ thấy một vụ giết người, một vụ ngoại tình, một vụ lường gạt, một vụ đánh ghen, một vụ lạm dụng chức nghiệp thiêng liêng.

Người ta sẽ thấy tất cả những cái xấu xa của xã hội. Dân chúng Pháp sợ ngoại quốc sẽ hiệu

lâm phong hoá của nước Pháp xuyên qua phim *En cas de Malheur*. Khi đem trình diễn ở Venice, *En cas de Malheur*

bị chỉ trích kịch liệt. Tòa thành Roma yêu cầu cấm chiếu phim này trên đất Ý.

Trước những phản ứng ấy nhà sản xuất có lẽ sẽ lo ngại



Brigitte Bardot

Chuyện lạ màn ảnh

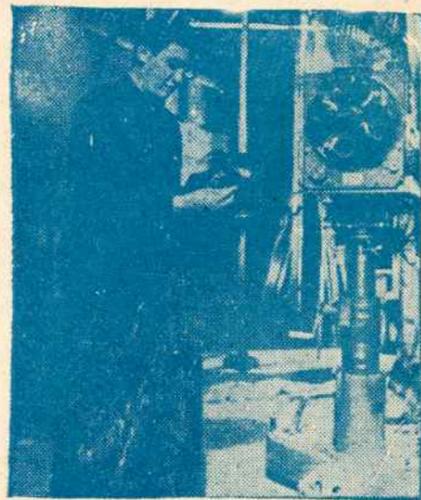
Người Tuyết Hi Mả Lạp Sơn về kinh đô ánh sáng



BẮT CỐC CÔ ĐÀO TRẺ TUỔI
LUCE FEYRER ? !!

CHAO OI, THẾ THÌ CÒN GÌ TÁNH MẠNG CỦA LUCE FEYRER ? !!

— KHÔNG SAO ! QUÍ BẠN ĐỪNG QUÁ LO CHO NÀNG. ĐÂY CHỈ LÀ MỘT CON DÁ NHƠN GIẢ DO TÀI TỬ ROGER IGLESIS ĐÓNG TRONG PHIM « L'AMANT DE BORNÉO » VỚI MỘT BỘ DA DÁ NHƠN NHƯ TA THẤY Ở HÌNH BÊN.



Trang đặc biệt màn ảnh ★ Trang đặc biệt màn ảnh ★ Trang đặc biệt màn ảnh ★



Nicole Ladmiraal

l ả m. V ỉ trong những phim trước của B. B. có phim đã cho họ lời đến trên 1 tỷ quan chưa nói đến số ngoại tệ thu được ở nước ngoài.

Chàng và Nàng hẹn ở kiếp sau

Chú ý kết án gắt gao Brigitte Bardot vì những vai quá lộ liễu những phim quá vô luân lý nhưng dư luận cũng không quên q u a n tâm đến câu chuyện tình sôi nổi ngoài

luật lệ, của cô đào Anh Belinda Lee với ông Hoàng Ý Orsini.

Belinda Lee đã có chồng là Cornel Lucas, một người đã giúp nàng rất nhiều trên đường sự nghiệp.

Orsini thuộc dòng quý phái đã 38 tuổi có vợ và hai con. Orsini là một phụ tá của đức Giáo hoàng. Trong tất cả những buổi lễ quan trọng Orsini đều đứng bên mặt đức Giáo hoàng. Chức phụ tá này do cha truyền con nối. Nhưng cha của Orsini đã bị truất quyền kế vị về đã kết hôn với một người đàn bà ngoại quốc ly dị chồng. Sở phận của Orsini cũng sẽ như thế nếu chàng không đoạn tuyệt với Belinda Lee. Chàng đã cố gắng và phải viết những dòng chữ này cho người yêu :

— Em ơi ! Mình đừng gặp nhau nữa. Mình đã yêu nhiều rồi. Anh luôn luôn muốn ôm em vào lòng để nhắc lại những lời thề trên dòng sông Venise. Nhưng tình yêu của ta không có lối thoát. Giấc mộng tình chẳng bao giờ thực hiện được. Cả giọng họ Orsini đều chống lại mình thế là quá lắm rồi !

Mối tình Belinda Lee—Orsini bắt đầu đột ngột khác lạ thì cũng kết thúc lâm ly bị đát. Orsini đã cắt mạch máu và Belinda đã uống thuốc tự quyền sinh, sau khi gặp nhau lần cuối. Nhưng may thay họ chưa chết được vì tình. Họ đã được cứu sống. Và phải chăng đó là diễm đã làm cho câu chuyện này thành nổi bật trong năm qua cho mọi người chú ý ?

Nàng làm tan nát một tổ ấm

Đời là những chuỗi ngày tội lỗi. Dư âm của mối tình ngang trái giữa Sophia Loren với Carlo Ponti (một vợ 2 con) ở Mê tây cơ (Luật nước Ý không cho phép kết hôn) còn đó thì thì đến tận bị kịch của Belinda Lee với Orsini, rồi tiếp ngay đến trái bom của Elyzabeth Taylor.

Nhà điện ảnh tỷ phú Mike Todd chồng nàng chết vì tai nạn phi cơ chẳng bao lâu thì nàng lại thêm yêu ngay. Nàng yêu ca sĩ Eddie Fisher. Fisher đã có vợ và con và yêu gia đình lắm. Nhưng khi Liz đến thì Fisher không còn biết gì nữa. Debbie người vợ hiền của chàng, một nghệ sĩ sân khấu quyết ra đi để tận bị kịch ấy diễn tiếp.

Và trả lời cho các nhà báo về việc làm của mình Liz đã bình tĩnh báo :

— Người ta chỉ có thể làm đổ nát những gia đình không êm ấm !

Trước kia dư luận ở Mỹ cho nàng là một đứa con gái cưng của Hollywood, nhưng bây giờ thì thiên hạ lại gặng gỏi cho nàng một cái biệt hiệu rất chua chát : Liz là con một của đàn ông.

Một cuộc đời học bèo

Sophia Loren, Carlo Ponti, Belinda Lee, Orsini, Brigitte Bardot, Elyzabeth Taylor, những tên ấy nếu được thiên hạ nói đến nhiều trong năm rồi thì cũng không phải vì đó mà thiên hạ lại quên được một cái tên mà mỗi lần nhắc đến người ta không khỏi ngậm ngùi thương tiếc : Nicole Ladmiraal.

Nicole Ladmiraal đã lãng mình vào bánh xe lửa mêtrô tự tử vào đầu mùa thu rồi.

Vào 9 giờ sáng một ngày buồn âm đạm của kinh thành Ba lê, một nghệ sĩ trẻ tuổi đã ra đi một cách thê thảm, để lại cho đời những bài học.

Nicole Ladmiraal chỉ đóng được một phim cách nay 8 năm rồi, nhưng nàng không được nâng đỡ chìm đắm vào đêm tối.

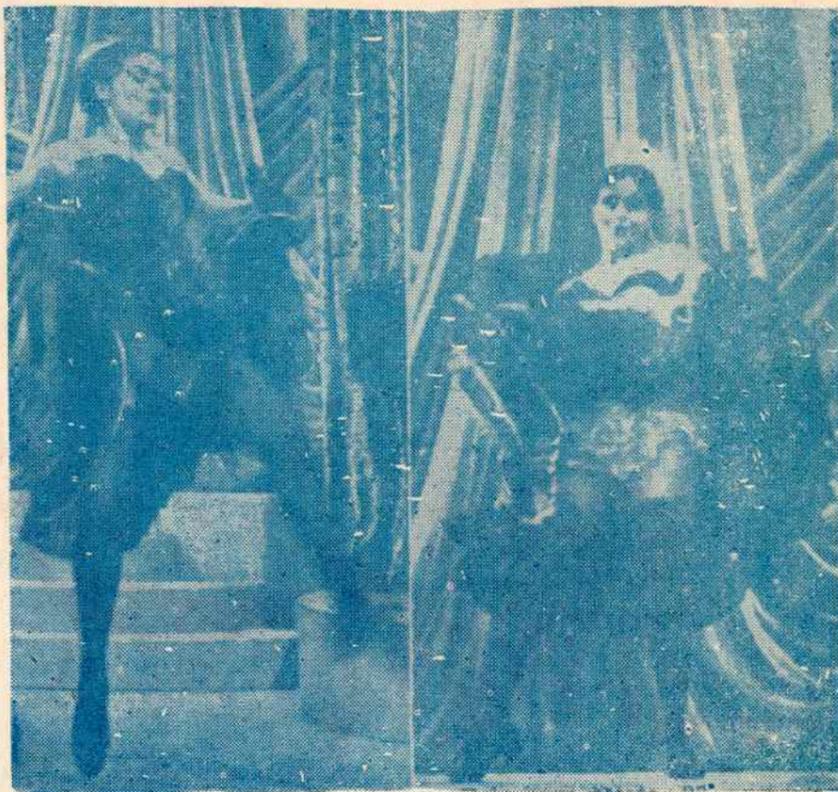
Nàng đói. Nàng rét. Nàng chết trong lãng quên, rồi nàng chết thật sự.

Nàng chết vì không muốn muốn đi ăn xin với chú phim một vai nhỏ. Nàng chết vì không biết hay không chịu tự làm quảng cáo như nhiều cô đào khác. Nàng chết để chỉ cho những cô gái sắp bước vào điện ảnh thấy rõ những nẻo đường chông gai của nghề nghiệp, thấy rõ trong muốn người chỉ thành công một hai, chứ không phải hết thảy như nhiều cô gái tưởng.

Một tình yêu nghệ thuật hiếm có

Hai nàng Công-chúa từ bỏ Ngai Vàng

Điện Ngọc để theo nghề Vũ



HAI vũ nữ đang mùa điệu French Cancan đây là hai nàng công chúa xứ Ethiopie : công chúa MENEN, 21 tuổi và công chúa DESTA, 23 tuổi. Chồng họ là nhà sản xuất và tuyển truyền hình VVEYGAND DOBSON và PETER FICK, giáo sư vũ điệu.

Hai công chúa Menen và Desta thường biểu diễn trước vô tuyển truyền hình B.B.C. Do đó, sứ quán Ethiopie ở Luân đôn đã lên tiếng : « Menen và Desta là hai công chúa giả hiệu. »

Trước sự đình chánh ấy, Menen và Desta chỉ mỉm cười, không cần cãi chánh. Họ thích nghề nghiệp của họ và chỉ muốn nghề nghiệp ngày 1 tiến bộ, được lòng yêu chuộng của khán giả bốn phương hơn là cái chức vị Công chúa.

Tình yêu nghệ thuật của hai nàng thật đến một độ cao có 1 không 2 vậy.

Một vụ tự-tử đầu tiên

Ở Pháp dư luận lưu ý đến cái chết của Nicole Ladmiraal. Ở Việt Nam ta báo chí cũng có nói đến cái chết của tài tử điện ảnh : Anh Tử.

Nhiều người cho rằng Anh Tử tự quyền sinh vì tuyệt vọng với chứng bệnh ung thư. Nhiều người bảo Anh Tử chết vì nhiều lý lẽ. Nhiều người cho rằng người nghệ sĩ bị ảnh hưởng của James Dean.

Dư luận còn đồn rằng trước quan tài của nghệ sĩ xấu số có nhiều thiếu nữ khóc nức nở :

— Anh ơi ! sao anh không sống để mà cùng em hưởng hạnh phúc ?

Nếu thật thế có lẽ người quá cố đã mỉm cười ở tuổi vàng.

Phim ngoại-quốc bị cấm

Phim Bonjour Tristesse bị cấm chiếu ở Việt-Nam cũng

được báo chí bàn đến và hoan nghinh không ít.

Các nhà bình phẩm cho rằng tiểu thuyết của Sagan không phù hợp với tâm hồn người Việt-Nam.

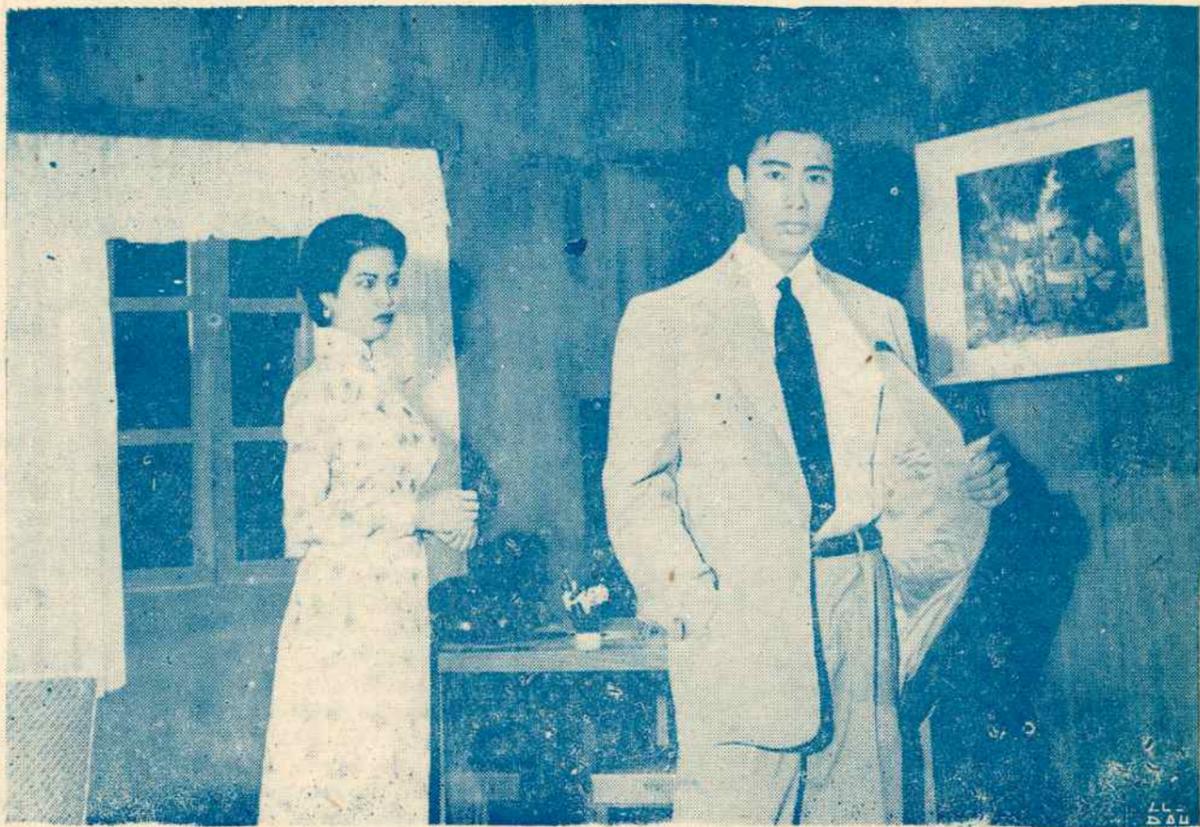
Tiểu thuyết của Sagan có thể là loại tả chân xã hội. Loại này sẽ giúp cho người sau hiểu xã hội ngày nay qua tất cả khía cạnh, nhưng đối với những xã hội đang xây dựng luân lý thì nó có thể làm hại.

Bất chước người cho out

Dư luận sau cùng có quan tâm đến hai phim do tài tử đầu trọc đóng. Dư luận có hơi « hoang mang » khi thấy gần đây ở Saigon có vài thanh niên cũng hớt trọc lóc vĩnh mật đặc chí đi khắp thành phố.

Và không biết trong những ngày Xuân này các chàng ấy có nhìn lại việc làm của mình xem hay dở thế nào không ?

ANH TUẤN



ANH TỬ và THU-CÚC trong một phim Việt (phim đầu tiên của Anh Tử)

Trang đặc biệt màn ảnh ✦ Trang đặc biệt màn ảnh ✦ Trang đặc biệt màn ảnh ✦



TÌNH ƠI! SÔNG THÁC VỚI TÌNH!

Một truyện XUAN thật cảm động của THIÊN-NHÂN

* MỘT NGƯỜI CHỒNG ĐÁ LÀM CHẤN ĐỘNG DU LU
MỸ QUỐC VÀ GIA-NÃ-ĐẠI.

VĂN SÁ 58

N GÀY 4 tháng 2 năm 1912.
Trời đông lạnh gát. Thác
Niagara hùng dũng và sáng lờ
đã đóng thành băng giá, đứng im phăng
phắc, nhìn đoàn người nhỏ nhút đang dạo
chơi giữa dòng sông bị lạnh nên đông cứng
như đường d. 500 thước rộng.
Vợ chồng Stanton choàng tay nhau đi
trên nền băng giá giữa dòng sông mà lòng
phối phỡn yêu đời. Họ yêu đời vì họ yêu
nhau thâm thiết. Tuy đã cưới nhau trên 6
năm rồi, mà họ chưa có con, nên họ thường
rãnh rang đi chơi trong những ngày rỗi
việc. Cùng đi với họ có mấy thanh niên trong
làng.
Sông thác Niagara nằm giữa hai nước
Hoa-kỳ và Gia-nã-Đại. Cứ năm nào mùa
đông thật gát sông thác đóng băng dân chúng
hai bên thường đổ xuống sông chơi đùa và
qua bờ bên kia ngoạn cảnh. Họ vừa đi vừa
trượt tuyết với tất cả lòng vui vẻ của tuổi
xuân ham hoạt động.

Eldridge Stanton nói với vợ :
— Clara xem! Tận đàng xa phía trên kia,
nước chảy tràn xuống đây và chảy tuối lại phía
dưới kia. Tới đó là thác. Nước sẽ đổ ập
xuống vực sâu 50 thước. Cây, đá đến đó rớt
xuống cũng sẽ gãy vỡ vì sức mạnh của thác
có đến hàng triệu tấn. Thế mà hôm nay sức
mạnh cả hàng triệu tấn nước đều mất cả, vì
nước đã đông lại thành băng rồi. Chúng ta
khoan đi, hãy đứng đây nhìn cảnh tượng
thiên nhiên hùng vĩ này một lúc.
Hai vợ chồng và các bạn trai đứng lại
nhìn xem cảnh hàng trăm tấn nước thường
ào ạt ào ào ào, nay đã bị mùa đông buộc phải
đứng im phăng phắc. Họ nhìn chẳng bao lâu
thì bỗng nghe nhiều tiếng ban đầu giống như
những tiếng nghiền của một cái máy không lồ
chôn dưới đất đàng xa trên đầu sông rồi lần
lần giống như những tiếng trời gầm liên hồi
và càng ngày càng lớn. Đồng thời cùng phía
trên đầu sông, băng giá dường như bị xô đẩy
nứt rạn thành từng khối thật lớn bằng cái
sân rộng. Những khối băng không lồ ấy
chuyển mình, chen lấn nhau, đi về phía đoàn
người đang đứng để chảy về thác. Mấy thanh
niên la lên ngay :

— Chết rồi! Rã băng! Rã băng!
Hai bên bờ sông, dân chúng đổ nhau ra
xem, hết sức ngạc nhiên. Người ta bàn tán :
— Quái lạ! Hôm nay trời đang lạnh
thêm, mà sao băng lại rã sớm vậy nè!
Nhìn thấy đoàn người đang quỳnh quáng
hoạt thân giữa dòng sông rộng đến 500
thước, dân chúng hai bên bờ chạy kêu nhau
ơ ơ ơ :

— Chết rồi! Nguy lắm! Mau mau tìm
cách cứu họ! Vái trời phò hộ...

Người ta chạy nhanh vào nhà lo gom góp
hết tất cả giấy tờ của cả xóm để nối tiếp
nhau thành từng sợi giây thật dài.

Trong khi đó giữa dòng sông phía bờ Gia-nã-đại
mau chôn chạy nhanh về phía bờ Hoa-kỳ. Họ chạy bắt
kề té ngã, vì nếu trễ
một giây có thể chết vì nước cuốn trôi luôn
băng không lồ vĩ đại.

Người lo chạy, các tảng băng lo trần trở
chen nhau trôi, nước lo xoáy qua các kẽ băng
mà chảy miết, chảy trào.

Vợ chồng Stanton chạy nhanh về phía
bờ Hoa-kỳ. Dọc đường, nàng sợ quỳnh quá,
có vấp chân trượt té mấy lần, chàng nhanh
nhẹn đỡ xóc dậy và dìu nàng chạy tới.

Họ chạy thêm vài bước nữa thì trời ơ!
Trước mặt họ tảng băng đang đập nứt, bẻ
ra. Băng bị nước chảy lòn dưới lòng sông
chen xô trôi lên, làm họ té ngã, như người
ta té khi có động đất. Họ vừa ngồi dậy thì
thấy trước mặt họ một làn nứt rộng hơn ba
thước, nước đen ở dưới chảy lên vun vút có
hạt. Người trong bờ hô lên : « Ráng nhảy
qua! Nhảy từng người! »

Người ta thấy hai vợ chồng nói gì với
nhau nho nhỏ, một cách thất vọng. Eldridge
lắc đầu tái tái mét mét như đã chết
điêng. Mặt mình chàng cố nháy thì được
rồi. Nhưng nàng nháy chắc không nổi, có lẽ
phải rớt xuống sẽ bị dòng nước lạnh ngắt
đang chảy xoáy cuốn luôn xuống tận đáy sâu.
Bên bờ người ta cứ gọi chàng hãy nhảy.
Thời gian cứ trôi qua một cách ác liệt. Một
giây, hai, ba giây, những giây đồng hồ quý
đấu vô cùng lần mất hút đi, trong khi nước
vẫn réo ào ào xô đẩy các khối băng trôi về phía
vực thác.

— Nhảy mau lên! Kéo trẻ!

Thời gian cứ lạnh lùng trôi nhanh như nước
xoáy. Eldridge rùng mình cái, rồi dìu vợ chạy
ra giữa dòng sông, ở đây trở về phía bờ
Gia-nã-đại. Clara chạy rồi ngã, rồi đứng
dậy, chạy nữa rồi lại ngã, Eldridge cố hết
sức dìu nàng nhưng vì yếu sức và kinh khủng
quá, nàng không thể chạy nhanh nữa
được. Chàng đành phải chạy chậm theo nhịp
chân của vợ để dìu nàng khỏi ngã. Thật là
một cảnh tượng thương tâm và mùi lòng :
trên một khối băng trắng xoá, lạnh lùng, và
nguy hiểm, có đáng hai người yêu nhau
tha thiết như quyết không bỏ nhau, cứ từ
từ dìu nhau để cùng nhau vào bờ một lượt.
Thời gian trôi, cứ trôi càng làm cho cảnh

tượng càng thê nao nùng bi đát : phía trên
đầu sông, nước đen ngòm càng xô đẩy những
tảng băng đi mạnh xuống phía vực thác, mà
bóng dáng hai người càng thấy thêm một lá
yếu dần đi.

Kìa! Họ đã qua khỏi giữa tầm sông.
Nhiều người hai bên bờ đánh dấu thánh giá
và quỳ xuống : « Lạy Chúa, xin Chúa cứu
cho đôi vợ chồng trai trẻ biệt thương nhau
đến phút nguy hiểm vô cùng này! Lạy Chúa!
cầu cho... »

Kìa! Họ chỉ còn 50 thước nữa là tới
ở bên kia! Hứ hờn « Chúa ơi! Xin ra
tay giúp họ... »

Nhưng than ơ! đứng vào lúc ấy Clara
tái ngã quỵ và nằm thoi thoi. Eldridge cúi
xuống đỡ nàng dậy, nhưng đỡ không muốn
nổi nữa. Người ta thấy nàng lắc đầu nhẹ
còn Eldridge vẫn quỳ gối dường như không
còn sức và không còn lòng nào đứng trở lên.

Hai bên bờ ai nấy đều dậm chân kêu trời
nước mắt ràn rụa vừa nhìn họ vừa nhìn dòng
nước và các tảng băng cứ trôi đi một cách
phũ phàng.

Bỗng từ bên bờ Gia-nã-đại, một thanh
niên nhảy xuống và chạy ra. Thanh niên đó
là Heacock, một người bạn tuế khi này đã đi
chung với vợ chồng họ, thấy Heacock nhảy
xuống, người ta la lên :

— Trời ơi! Đứng lại! Heacock! Đứng
lại! Mấy mới chạy còn một lá, ra đó mà làm
được gì?

— Heacock hãy ở lại! Đờ tôi ra đây!

— Hãy đợi lấy giây thừng theo,
Heacock! Nhưng giây thừng cũng chưa nối
kịp. Ngay giờ viết liền giây thấy dài dòng, chớ
thật ra mọi sự trên đây đã diễn biến như
một chớp nhoáng. Những người định nhảy
ra, thay thế Heacock cũng không theo nổi,
vì chính họ cũng mệt gán đứt hơi. Người
này giờ ở trên bờ lại là ông già bà cả, mà
thôi.

Heacock vẫn chạy trở ra. Đến nơi chàng
tiếp Eldridge xóc Clara dậy. Hai người đàn
ông hai bên cố dìu nàng đi vào. Cả hai đều
một lá còn Clara thì gán như kiệt sức nên họ
không còn chạy được nữa. Họ đi 5 bước,
rồi 7 bước, rồi...

Bỗng tảng băng lại trôi lên, làm họ té.
Một tiếng gầm nghiền vang lên từ phía dưới
nước tảng băng đã bị gãy làm đôi! Trước mặt
họ một làn nứt rộng mấy thước, nước đen
xoáy trào, chảy vun vút. Thế là hết! Họ đã
bị giam trên một tảng băng lênh đênh giữa
giữa dòng sông Niagara mà nước đang chảy
vút xuống ghềnh! Họ biết cái nguy hiểm ấy
là thế nào nên họ tái mét và run lên. Trên bờ
giây thừng dài vẫn chưa có kịp để quăng ra
kéo đại họ vào.

Tảng băng cứ trôi xuôi, trôi mãi theo
giòng nước xoáy trào, trôi càng ngày càng
mau, giữa những tiếng gầm réo của nước
và những tiếng hò hét kêu khóc của bà con
hai bên bờ. Trong khi đó, điện thoại đã báo
cho các đoàn cảnh binh cấp cứu và đội chữa
lửa hay đến nơi.

Nước cứ chảy, băng cứ trôi, thời gian
qua! Một giây, hai giây, ba giây, cứ mỗi
giây là đem họ thêm gần về phía thác lũ.
Người ta thấy Stanton và Heacock cứ ôm
điu Clara mà thỉnh thoảng nói với nhau vài
tiếng. Có lẽ họ định kiếm một cách tuyệt
vọng nào để thoát chết. Còn Clara thì cứ
đứng trân như khúc gỗ.

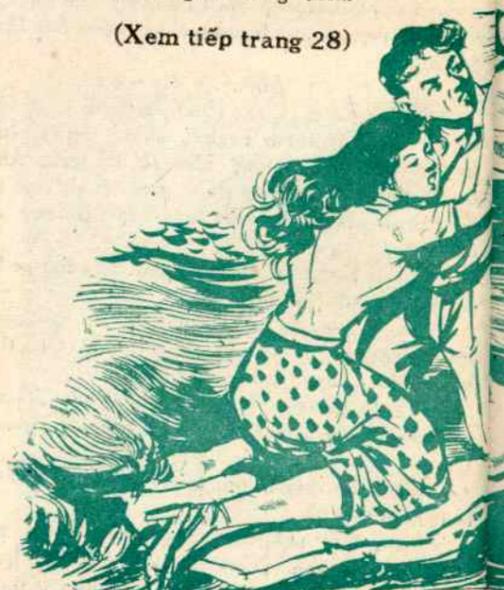
Trời được một quang, tảng băng đã đến
khúc hẹp của dòng sông. Trên khúc hẹp này
hai bên có nhiều chỗ cao lên như vách đá
nên nước càng chảy xoáy. Từ quãng hẹp ấy
đến gần chỗ vực thác Niagara có 3 cái cầu
bắc ngang sông, bắc trên những vách đá cao.
Ba người sẽ sống được hay chẳng là do ba
cái cầu ấy. Từ trên mỗi cầu, người ta đã
thông giây xuống, lủng lẳng, đợi sẵn ba
người đến nắm, để dân chúng trên cầu rút
kéo lên.

Tảng băng đến cầu thứ nhất! Người ta
hồ reo, bảo họ chuẩn bị để nắm giây. Ầm!
Ầm! tảng băng bị nước xoáy, phải xoay
ngang, chạm vào chân cầu, làm rung chuyển
cả một vùng đất. Ba người bị té quỵ xuống
không thể nào nắm lấy giây được. Người ta
kêu trời. Ba người cố gượng dậy, khổ tâm
và quỳnh quáng.

Tảng băng bị bẻ ra làm hai. Phần có ba
đứng bị nước xô trôi ra giữa dòng sông.
Còn phần kia lại được tập vào bờ một cách
êm thấm. Người ta quỳ xuống kêu trời, tức
trời. Nhiều bà lão vật mình khóc không ra
tiếng.

Tảng băng bị bẻ ra, được nhẹ thêm, trôi
càng mau. Nước cứ vun vút cuốn chảy. Vừa
qua khỏi cầu một chút tảng
băng lại bẻ làm đôi, Hea-
cock đứng trên một phần.
Vợ chồng Stanton đứng trên
phần kia. Ba người càng thêm

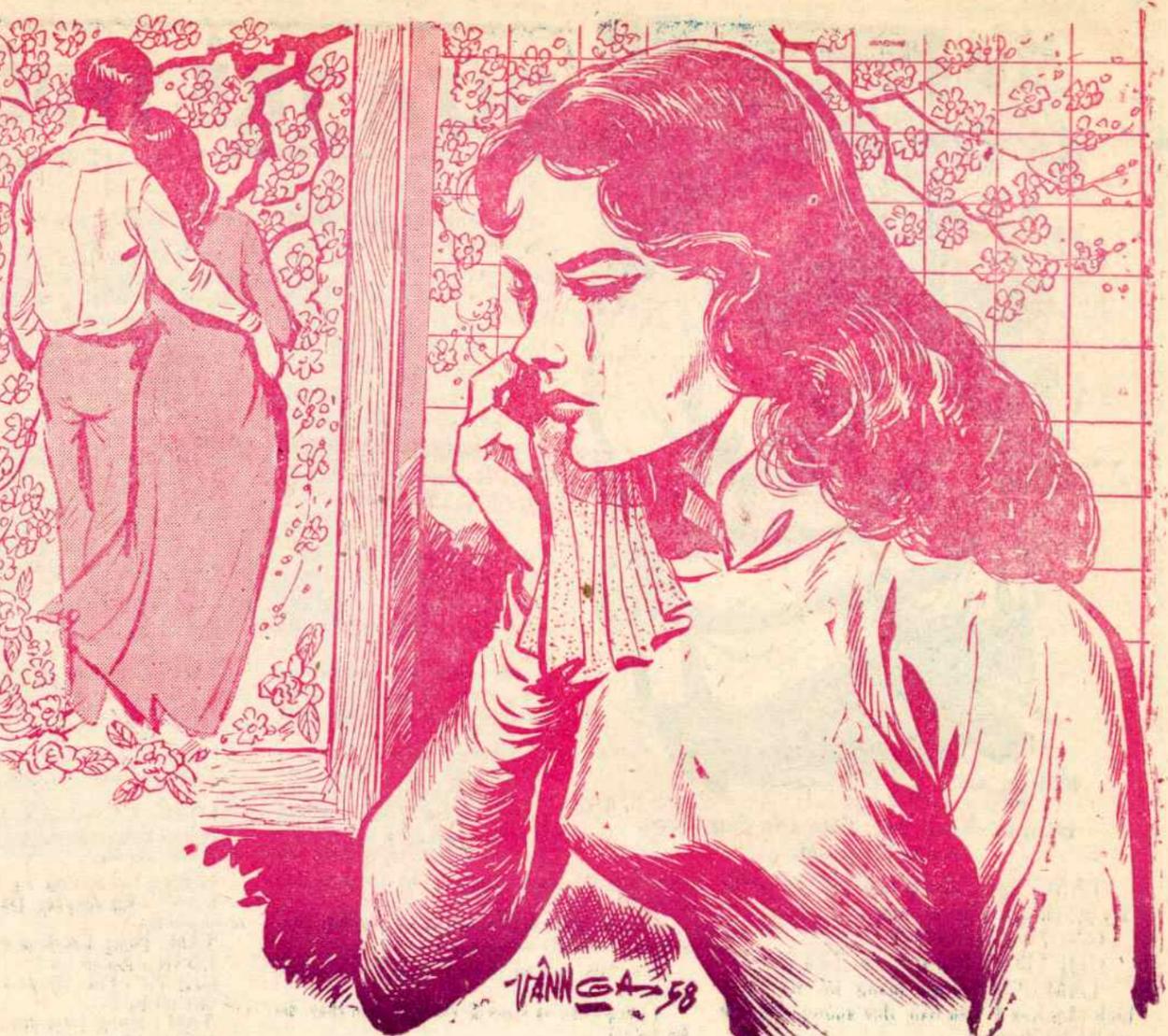
(Xem tiếp trang 28)



Nước cứ vun-vút chảy cuốn mạnh nhanh
sức. Clara đã mòn hơi. Họ-y-
đn các

NANG ĐÁ KHOC GIỮA MỘT BUỔI CHIỀU XUÂN THAM

của cô THUY-NHUNG



CHUÔNG điện thoại reo vang trong căn nhà vắng lặng. Tôi đứng phắt dậy, tìm hộp đập nhanh. Từ đầu giây bên kia, giọng rói chát chúa của chị gái tôi vang lên:

— Ô, Ái-Liên, em đây à? Chị tưởng em không có ở nhà. Chị lái xe tới nhà em ngay bây giờ, mười phút sau chị sẽ đến nơi. Chị có chuyện cần nói với em. Buổi chiều ba mươi Tết này, làm rộn em là một việc bất đắc dĩ...

— Chuyện quan trọng lắm không, chị Tuyết? Chị nói chuyện có vẻ khác thường.

— Lát nữa em sẽ biết.

Tôi gát ống nói, thở phào chán nản. Tôi đã dự biết tình hình của Tuyết, chị gái tôi. Tôi đã chán ngấy những câu nói quen thuộc của chị Tuyết:

— “Dùng từ chối không chịu mua cho chị chiếc cà rá hột xoàn và tháng rồi anh ta thua cá ngựa mất năm ngàn bạc. Lần này chị không chịu nổi nữa, chị sẽ xin ly dị.”

Tám ngày sau, Tuyết không nhảnh tới khoe chiếc cà rá hột xoàn.

— “Dùng đã xin lỗi chị và em xem chàng mua tặng chị chiếc nhẫn quý này.”

Cuộc sống gia đình của Tuyết và Dũng đã có một đám mây mù bao phủ.

Mười phút sau, Tuyết đến. Vẫn với chiếc áo dài màu nổi bật điệu bộ kiêu cách, Tuyết kiêu hãnh nhìn tôi bằng một cái nhìn nửa thương hại, nửa đắc thắng.

Tôi vội hỏi:

— Chuyện gì lại xảy đến, chị Tuyết?

— Về phần chị, may mắn chẳng có gì cả, nhưng về chuyện của em mới khổ chó. Một võ nặng, nặng lắm, em Liên a!

Chị đã tự hỏi:

— “Ta cần phải nói ra hay đừng nói gì cả?”

Nhưng sự tâm tối là một đêm yếu nhưt trong những câu chuyện thuộc về tình cảm.

— Em van chị, chị cứ nói ngay ra đi! Chị muốn dạy em điều gì?

Tuyết do dự một lát, ra vẻ như nói ra là một sự khổ sở cho chị lắm.

— Lâm đã phản bội em!

Tôi trở mắt nhìn trần trời chị Tuyết:

— Chị nói chơi chứ?

Tuyết bấu dài môi:

— Chị chẳng hề nói chơi với em, Liên. Hồi trưa ở sở về chị trông thấy chiếc ô-tô của chồng em. Nhờ kiêng xe ở phía sau chị thấy rõ Lâm chèoang tay qua vai một cô gái và cô gái này ngả đầu lên vai Lâm ra vẻ âu yếm lắm.

Tôi ngồi phệt xuống ghế, nhưng tôi cho rằng chị Tuyết muốn phá vỡ hạnh phúc của vợ chồng tôi, muốn gây ra cho lòng tôi một sự ghen tuông nghi ngờ.

Hình như đoán được ý nghĩ của tôi, Tuyết chắc chắn nói:

— Chị nói thật đấy, có phải Lâm mặc bộ đồ com-lê xanh?

Phải, hồi sáng Lâm mặc bộ đồ xanh. Tôi vụt nhớ lại lúc chàng cần thận thắt chiếc cà vạt màu và bảo với tôi:

— Liên em, trưa nay đừng chờ đợi anh về dùng cơm. Công việc ở bệnh viện ngày nay rất bề bộn. Mắt em có quầng đen, nên nghỉ trưa cho khoẻ. Bảo chị ở gần mấy đứa nhỏ vào vườn bách thú chơi để chúng khỏi phá rầy giấc ngủ của em..

Cô lễ Lâm lấy chức vụ bác sĩ ra gạt gẫm tôi để đi dùng cơm trưa với nhân tình.

Nhận thấy gương mặt tôi tái xanh, Tuyết an ủi:

— Liên a, em dự biết sự phản bội là một chứng bệnh không làm cho người ta chết được. Rồi người ta sẽ quen dần. Điểm cần thiết là giữ cho sự phản bội đó đừng tăng thêm. Hãy canh chừng cần mặt Lâm, nhứt là đừng tỏ vẻ g cho Lâm thấy là em cần chàng.

Không chịu đựng được nữa, tôi òa lên khóc:

— Đừng nói nữa, chị Tuyết!

Tôi vụt ngưng ngang. Tôi không muốn nói cho Tuyết biết là tôi yêu Lâm bằng một thứ tình yêu chân thật, không kiêu cách. Nếu Lâm yêu một người đàn bà khác, thì lan vỡ tất cả. Ái tình không thể hàn gắn như một cái bình sứ được.

Tuyết lắc đầu:

— Em thuộc về hạng đàn bà quá nhiều tình cảm. Em tin tưởng hoàn toàn ở tình yêu, ở sự trong sạch của hôn nhân và ở sự trưởng thành của con tim. Em hãy mở rộng mắt, nhìn mọi vật với sự thực của nó. Em hãy chống giữ hạnh phúc như một người đàn bà, chó chẳng phải như một cô

gái khờ khạo. Cuộc đời không phải là một bó hoa thơm phức.

Tôi mở rộng cửa sổ để cho không khí lùa vào phòng. Tuyết tiến đến, đứng cạnh tôi:

— Chị biết chỗ ở của Á nhân tình của Lâm. Á ăn cơm tháng trong một ngôi nhà ở Gia định.

— Sao chị biết? Tôi hỏi vội.

— Rất giản dị, chị lái xe nom theo xe Lâm.

Mồ hôi ra ướt hai bàn tay tôi, nhưng tôi cố giữ cho nước mắt khỏi tuôn trào vì sự đau khổ thuộc riêng của tôi, cũng như hạnh phúc của tôi trước kia. Hạnh phúc!... Hôm qua hai tiếng nữa còn đầy tràn ánh sáng, hôm nay vụt vỡ tan như chiếc gương.

Tuyết cho tôi địa chỉ nhân tình của Lâm, nhưng tôi tự hứa là sẽ không tìm tới nơi đó và tôi sẽ cố gắng giữ về thân nhiên. Nhưng tôi, tôi muốn biết ngay tức khắc, dù với giá nào, gương mặt kẻ tình địch của tôi. Hơn nữa tôi rất nóng nảy vì buổi chiều 30 Tết này, chồng tôi đến giờ này mà vẫn chưa thấy về.

Tôi vội thân hành lái xe đi Gia định. Tôi cho xe đỗ cách ngôi nhà nọ độ vài thước. Một cặp nhân tình hiện ra ở ngưỡng cửa. Người đàn ông tóc bạc trắng, người đàn bà hơi khòm lưng. Họ đi song song đều bước như một đôi vợ chồng suốt đời đi cạnh bên nhau.

Suốt một cuộc đời! Còn tôi, chỉ mới có hai mươi bảy tuổi. Tôi thêm khát nụ cười nở ở trên đôi môi vợ chồng già, biểu hiệu hạnh phúc lâu dài của những năm chung sống.

Hoàng hôn từ từ buông rủ. Tôi nhìn thấy ánh đèn lóe trong một khung cửa sổ.

— “Có phải phòng đó không?”

Tôi tự hỏi. Chẳng có một bóng nào hiện ra sau cửa kính. Cái chuông nhỏ ở cửa ngõ reo lên lần thứ nhì. Một người đàn bà bước ra, trẻ đẹp và oai vệ. Tim tôi se thắt.

— “Chắc nó rồi chứ gì?”

Chiếc bóng mờ dần bởi hai giọt lệ đã trào xuống gò má tôi.

— “Phải nó đó không?”

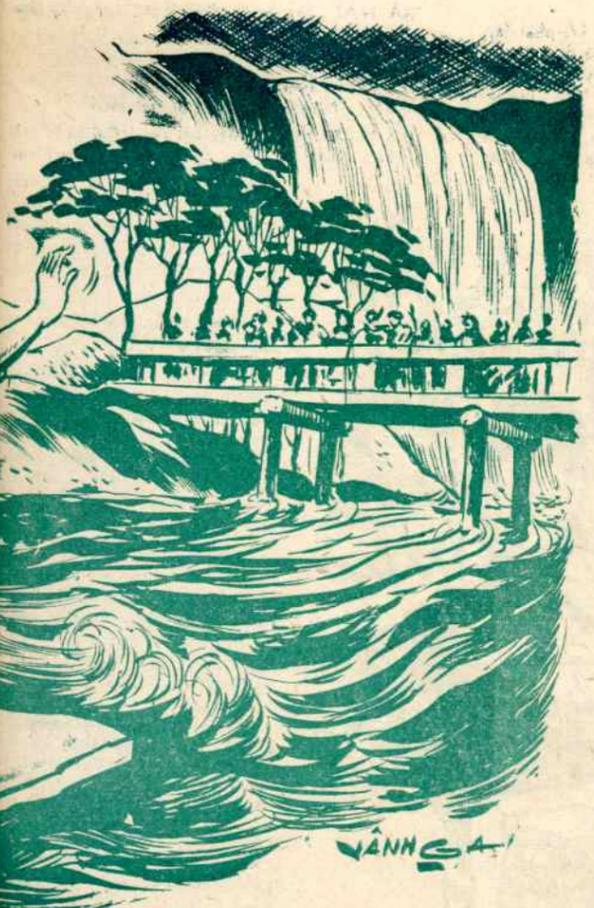
Tôi vẫn không trả lời được.

Bỗng tôi nhận ra chiếc xe hơi của Lâm chạy trở tới. Tôi vội thu hình ngồi gọn trong xe để Lâm khỏi nhìn thấy. Chiếc xe rit thẳng và cửa ngõ mở toang. Chuông lại reo vang.

Thế là hết rồi. Chị Tuyết không nói dối tôi. Tôi ngồi im lặng mắt mở trừng trừng nhìn bức tường đen dựng lên giữa trời và đất. Tôi có cảm tưởng bức tường đó cao quá dường như sắp sụp đổ. Tôi vụt nhớ thuở bé tôi rất sợ bóng tối và mẹ tôi thường khuyên nhủ tôi bóng tối không có gì đáng sợ đâu.

Mẹ tôi đã chết bảy năm rồi. Người không biết mặt Lâm, người mà tôi mới lấy năm năm sau, lúc Lâm chưa có manh bằng y khoa lần si trong tay. Lâm làm việc rất cực nhọc, ban ngày học ở trường và tối phát dạy trẻ em để sinh sống và tiếp tục sự học. Tôi, một sinh viên trường luật nhưng chẳng thích gì chiếc áo màu đen. Tôi chỉ muốn yêu và được yêu. Thế thôi.

(Xem tiếp trang 28)



phanh về miệng thác Niagara. Eldridge đã đuổi lhy-vọng gì mặc dầu trên bờ dân chúng đã cách tiếp cứu.

ĐƯA TRẺ THIẾU MÙA XUÂN

(Tiếp theo trang 15)



Đêm ba mươi Tết, Tâm còn đau, được chị Tư an ủi...

TÂM : (quay xuống bếp, gọi lớn) : Chị Tư ơi, chị lên giúp tôi một tí...
 (Chị Tư chạy vội lên)
CHỊ TƯ : Cái gì thế, cậu Tâm ?
TÂM : Chị làm ơn mang hộ tôi chiếc bình cắm hoa ở trên bàn thờ xuống đây để tôi lau lại cho sạch...
CHỊ TƯ : Lau để làm gì ?
TÂM : Để lát nữa cắm hoa, chị ạ. Má tôi mới mua một cành mai lớn lắm !
 (Chị Tư lấy chiếc bình xuống cho Tâm)
TÂM : Chiếc bình đẹp quá, hả chị ?
CHỊ TƯ : Coi chừng đấy nhé ! Nếu cậu mà đánh vỡ chiếc bình này thì chết với bà đây ! Hừ, người lớn không làm việc này mà lại đi bắt trẻ con làm, có vợ thì lại được dịp đánh nó !
TÂM : Chị nói gì thế, chị Tư ?
CHỊ TƯ : Tôi nói là bà chủ ở đây ác lắm !
TÂM : Sao vậy ?
CHỊ TƯ : Còn sao nữa à ? Ai đời bắt cậu lau chiếc bình này bao giờ. Lỡ tay đánh vỡ thì sao ?
TÂM : Không. Tôi sẽ lau hết sức cẩn thận. Chị cứ yên tâm. À, cảm ơn chị nhé. Không có chị mang hộ tôi chiếc bình này xuống thì thật tôi không biết xoay xở ra làm sao nữa đấy !
CHỊ TƯ : Tôi như cậu thì tôi không làm việc này !
TÂM (ngây thơ) : Nếu tôi không làm thì chắc lát nữa má tôi lại sai chị làm.
CHỊ TƯ (biểu lộ) : Hừ ! Cậu nói sao ? Sai tôi à ? Bà ấy sai thế nào được tôi ? Công việc của tôi chỉ ở dưới bếp thôi. Ngoài hai bữa nấu ăn ra, bà ấy không có quyền bắt tôi làm việc gì nữa, cậu nghe chưa ?
TÂM : Nhưng mà chị giúp má tôi làm thêm một vài việc vặt trong nhà thì đi đâu mà thiệt !
CHỊ TƯ : Cậu nói mới ngon lành làm sao ? Thế cuối tháng bà ấy có giúp thêm tôi đồng lương nào không ? Và lại, nào bà ấy có mắc công chuyện làm ăn to lớn gì đâu mà phải giúp bà ấy ? Quanh năm cờ bạc, bao nhiêu tiền của ba cậu kiếm ra đều một tay bà ấy phá hết, cậu có biết không ?
TÂM : Tôi còn nhỏ đâu có biết đến chuyện người lớn !
CHỊ TƯ (lắc đầu, áy náy) : Vì vậy, cậu mới cực khổ phũ phàng như người khác thì đâu nên nổi ?
TÂM (cúi xuống lau bình, nói sang chuyện khác) : À, năm nay chị Tư có về nhà ăn Tết không ?
CHỊ TƯ : Tôi có xin phép nghỉ mấy bữa Tết mà bà chủ không cho. Bà ấy giữ tiền lương sáu tháng nay của tôi nên tôi cũng không có tiền về về nữa !
TÂM : Sao chị không đòi ?
CHỊ TƯ : Bà ấy đánh bạc thua hết cả rồi, còn đâu nữa mà đòi ? Thôi, để đến qua năm tôi lấy một lần càng tiện !

(Có tiếng đàn bà gọi ngoài cửa. Chị Tư vội vã chạy xuống bếp.)
TIẾNG NGƯỜI ĐÀN BÀ : Tâm ! Tâm ơi ! Máy chết ở đâu mà tao gọi mãi không thấy ra thế ?
TÂM (sợ hãi) : Vâng, thưa má, con ra ngay đây !
TIẾNG NGƯỜI ĐÀN BÀ : Ra mau lên đem cành mai này vào cho tao !
 (Tâm để chiếc bình ở giữa nhà, chạy ra. Mặt lát, nói giọng ác cạnh mai vào nhà Bà Hai đi sau mang một vài bánh pháo, dáng điệu có vẻ mẹ' nhọc)
BÀ HAI : Thế nào, từ sáng đến giờ máy làm ăn những gì mà không lau xong chiếc bình cắm hoa này ?
TÂM : Thưa má... Tại...
BÀ HAI [gắt] : Thưa thưa với gửi gửi cái gì nữa ! Hề cứ nói mấy một câu là máy cái lại một câu. Tao còn lạ gì cái tình lưỡi của máy nữa ? Thôi, mang cành mai xuống bếp, nhờ chị Tư chị ấy chặt hộ bớt đi rồi đem lên đây !
 (Tâm cúi đầu vác cành mai xuống bếp. Bà Hai nhìn quanh nhà rồi cất tiếng gọi)
BÀ HAI : Hiền và Loan ở trên lầu đấy phải không ?
 (Tiếng Hiền và Loan dạ rồi tiếng chân chạy âm ỉ xuống)
HIỀN (ôm lấy mẹ) : Má...
LOAN (đang lấy bánh pháo) : À, pháo đây rồi. Bao giờ thì đốt, hả má ?
BÀ HAI (ôm hai đứa con vào lòng) : Để dành ba về thì đốt.
HIỀN : Má cho con đốt, nghe !
LOAN : Má cho cả con đốt nữa nhé !
BÀ HAI (âu yếm) : Ừ, má cho cả hai con đốt.
HIỀN (đang lấy bánh pháo ở tay Loan) : Con lấy bình này !
LOAN (đang lau rồi chạy) : Tao lấy trước rồi. Máy không được tranh của tao !
HIỀN (đuổi theo) : Không ! Bánh ấy của em. Chị Loan ! Chị trả đây em...
 [Loan ôm bánh pháo chạy quanh chiếc bàn. Hiền vừa khóc vừa đuổi theo. Trong khi ấy, bà Hai đang làm nhảm tình tiền nên không để ý. Chợt Hiền chạy vấp phải chiếc bình cắm hoa mà hồi nãy Tâm đang lau dở, để ở giữa nhà. Chiếc bình bị xô mạnh theo đà ngã của Hiền, vỡ tan. Hiền òa lên khóc. Bà Hai giật mình nhìn lên. Thấy con ngã, bà vội vã chạy lại]
BÀ HAI (rit lên) : Thôi chết rồi ! Thằng Tâm nó giết tôi rồi ! Cái bình cắm hoa vỡ rồi ! Nó hại tôi ! Nó hại tôi ! (đổ Hiền dậy) Con có đau không ? (quay xuống bếp, gọi) Tâm ! Máy lên đây ! Máy lên đây ! Quân ấu hại ! Làm việc gì là hỏng việc đó. Minh đã biết ngay mà !
 (Tâm hét hoảng chạy lên, chưa biết việc gì.)
TÂM : Má gọi con !
BÀ HAI (túm lấy Tâm) : Máy thử nhìn xem, máy làm ăn thế này à ?
TÂM (áp úng) : Thưa má, con...
BÀ HAI : Lại còn định cái nữa phải không ? [đánh đứa trẻ tội bụi] Máy giá mồm cái thì tao cho máy được cái !
TÂM (khóc) : Con lạy má... Má tha cho con !
BÀ HAI (vấn đáp Tâm) : Máy hại tao ! Máy giết tao ! Bây giờ lấy cái gì mà cắm hoa đây ? Máy cố tình để cái bình ra giữa nhà để cho con tao vấp ngã, có phải thế không ? Tâm !
TÂM (nức nở) : Dạ, thưa má, con đang lau... thì má gọi...
BÀ HAI (cướp lời Tâm) : Máy đừng có chối [đay Tâm ngã xuống] : Tao là tao biết rõ bụng dạ thâm độc của máy lắm ! Máy định giết con tao, có phải không ? [Đi Tâm dạy tiếp tục đánh] Máy cái nữa hay thôi ?
TÂM (nói không ra hơi) : Con... con...
BÀ HAI (quát) : Cầm ngay ! [Năm tấc Tâm lúi lúi chỗ bình vỡ] Máy thử nhìn xem ! Cái tội của máy đánh thế đã đáng chưa ?
 (Bà Hai vừa định đánh Tâm nữa thì chị Tư chạy lên.)
CHỊ TƯ : Thưa bà...
BÀ HAI (quay ra) : Cái gì nữa ?
CHỊ TƯ : Bà dặn tôi mười hai giờ nhắc bà ra ga đón ông.
BÀ HAI : Bây giờ mấy giờ rồi ?
CHỊ TƯ : Thưa bà, mười một giờ rưỡi.
BÀ HAI [đi tay vào trán Tâm] : Tao để tội của máy lát nữa ba máy về sẽ trị ! Không có ba máy cứ ngỡ là máy qui lắm !
 [Bà Hai sửa lại quần áo rồi ra cửa, dặn lại chị Tư]
BÀ HAI : Chị coi cơm nước đi sửa soạn xong chưa ? Có làm thêm mấy món tôi dặn buổi sáng không ?

CHỊ TƯ : Dạ, thưa bà, tôi đã sửa soạn xong rồi.
BÀ HAI [quay lại Tâm] : Còn ngồi đấy mà khóc đến mấy giờ nữa ? Không đi quét chỗ bình vỡ kia đi, định để đồ cho ai đấy ? Oan lắm phải không ?
 (Tâm riu riu vàng lời. Bà Hai đi khỏi, chị Tư mới bước lại gần Tâm, giúp nó quét dọn lọ vỡ.)
CHỊ TƯ [chép miệng] : Tôi đã biết ngay mà ! Làm ăn thế nào mà đến nỗi này ?
TÂM (sụt sùi) : Tôi có biết gì đâu. Tôi đang ở dưới bếp với chị, nghe thấy má tôi gọi lên thì đã nhìn thấy nó vỡ rồi...
CHỊ TƯ : Thế cậu không đánh vỡ à ?
TÂM : Không.
CHỊ TƯ : Thế ai ?
 (Hiền và Loan từ này sợ hãi đứng vào một góc nhà, bấy giờ mới men men tiến lại)
HIỀN : Em đánh vỡ đấy, chị Tư ạ.
CHỊ TƯ : Thế sao hồi này cậu không ra nhận lỗi để má đánh cậu ?
HIỀN : Tại em thấy lúc đó má dữ quá nên em sợ...
TÂM : Lăn sau thì Hiền phải nói với má để cho anh khỏi bị oan nhé !
HIỀN : Thế anh Tâm không giận em à ?
TÂM : Không.
HIỀN : Anh Tâm bị má đánh có đau không ?
TÂM [cười gượng] : Không. Anh lớn rồi, không đau.
LOAN : Có. Anh có đau. Em thấy anh khóc. Anh có ghét má không ?
TÂM : Không.
HIỀN : Em ghét má lắm. Mí hay đánh anh...
LOAN : Em cũng vậy. Để lát nữa ba về, em sẽ nói với ba...
TÂM : Đừng. Em đừng nói gì cả.
LOAN : Em cứ nói !
CHỊ TƯ : Phải đấy, cô Loan với cậu Hiền cứ nói thật với ba đi...
TÂM : Đừng. Loan đừng nói với ba...
LOAN : Tại sao ?
TÂM : Tại lâu lắm ba mới về nhà một lần, đừng để ba phải buồn vì chuyện của anh. Anh bị má đánh đã quen rồi...
CHỊ TƯ : Tôi chưa thấy người nào như cậu.
TÂM : Tôi làm sao ?
CHỊ TƯ : Cậu đợi làm ! Cậu phải nói hết sự thật với ba cậu để cho bà ấy đừng có đánh đập cậu vô lý như vừa rồi nữa chứ ! Cậu không nói để tôi nói. Chịu mãi thế này làm sao được !
TÂM : (buồn rầu) : Tôi cũng đã nghĩ như chị nhiều lần rồi. Nhưng sau tôi thấy làm thế không có ích gì !
CHỊ TƯ : Cậu nói đi thế mà nghe được !
TÂM : Tại chị không được đi học nên chị không biết đấy thôi...
CHỊ TƯ : Đi học với không đi học thì ăn nhấm gì đến chuyện này ? Tôi không biết chữ thật đấy nhưng má tôi biết phân biệt ở đời cái nào phải, cái nào quấy...
TÂM : Để tôi kể cho chị nghe câu chuyện này, tôi vừa học ở nhà trường tuần trước.
CHỊ TƯ : Chuyện gì ?
LOAN và **HIỀN** (cùng reo lên) : Ừ, phải đấy. Anh Tâm kể chuyện cho chúng em nghe đi...
TÂM (giọng kể chuyện) : Ngày xưa, có thầy Mãn Từ Khiên, mở có một mẹ ở với mẹ ghế. Người mẹ ghế này luôn luôn tìm cách hành hạ thầy Mãn Từ Khiên. Người cha vì phải đi làm ăn xa, ít có dịp ở nhà nên không biết chuyện ấy. Một hôm trời lạnh,

thầy Mãn Từ Khiên phải đi đây, xe cho cha. Vì không có áo ấm để mặc nên thầy rét quá không đành nài chiếc xe mà lại còn bị ngã nữa. Người cha nhìn lại con lúc bấy giờ mới hiểu rõ chuyện, bèn đuổi người vợ đi. Thầy Mãn Từ Khiên qui xuống lay cha xin đừng đuổi người mẹ ghế. Cha lấy làm lạ hỏi tại sao ? Thầy Mãn Từ Khiên trả lời rằng : « Bây giờ mẹ ghế con còn ở nhà này thì chỉ có mình con chịu khổ mà thôi. Nếu cha đuổi mẹ ghế con đi thì cả hai em con sau này lại cũng bị khổ như con ! » Bà mẹ ghế thầy Mãn Từ Khiên nghe con chồng nói như vậy, hồi hân quá ôm lấy thầy xin lỗi. Từ đấy, gia đình thầy Mãn Từ Khiên được sống trong cảnh hòa thuận. Người mẹ ghế hết lòng đối đãi tử tế với thầy Mãn Từ Khiên để chuộc lại lỗi xưa... Đấy, chị Tư có thấy không ? Cái cảnh của tôi bây giờ có khác gì cái cảnh của thầy Mãn Từ Khiên xưa ?
CHỊ TƯ : Tôi thì tôi chẳng thấy câu chuyện ấy ăn nhấm gì đến chuyện của cậu cả ! (đứng dậy) Nhưng mà thôi, người tàn đức mãi, tôi phải xuống bếp lo sửa soạn đồ ăn kẻo bà về thì lại chết cả lũ bây giờ...
 (Chị Tư bỏ xuống bếp. Tâm cúi đầu dọn đồ lau lọ vỡ. Hiền và Loan cũng giúp Tâm làm việc đó.)
LOAN : Anh Tâm con chuyện gì nữa kể nốt cho chúng em nghe đi...
TÂM : Để tôi, anh kể cho các em nghe chuyện nàng Bạch-Tuyết và bảy chú lùn. Bây giờ anh còn phải mang đi đồ đồng đồ vỡ này đây, không có má về má lại mắng.
HIỀN : Ừ, phải đấy. Anh Tâm đừng để má đánh nữa nhé !
TÂM : Nếu các em cứ ngoan thì anh không phải đòn nữa.
LOAN : Em sẽ ngoan !
HIỀN : Em cũng thế !
 (Tâm mỉm cười cúi xuống lau lọ vỡ ra cửa. Hiền và Loan cũng bắt chước làm theo. Giữa lúc ấy, bà Hai về.)
BÀ HAI : Kia, Hiền... Lại cả con Loan nữa ! Các con làm gì thế kia ?
LOAN : Chúng con dọn nhà giúp anh Tâm, má...
BÀ HAI : Ai bảo con làm ? Cbết thật ! Bàn hết cả quần áo rồi ! (quay ra gọi) Tâm ! Có phải máy bắt chúng nó làm phải không ? À, quần này giới thật !
TÂM (chạy vào) : Dạ, thưa má, không...
HIỀN : Không phải anh Tâm bắt chúng con làm đâu, má ạ. Chúng con tự làm đấy chứ !
LOAN : Hiền nói thật đấy má ạ. Chúng con muốn giúp anh Tâm dọn nhà cho chóng xong để má về mà khỏi đánh anh ấy đấy !
BÀ HAI : Các con phải nghe lời má. Đi rửa tay rồi lên lầu. Bà sắp về rồi. Phải ăn mặc cho gọn gàng, sạch sẽ một chút, không có ba lại mắng cho đấy ! (Hiền và Loan lên lầu)
BÀ HAI : Con thằng Tâm kia nữa ! Máy đi thay quần áo đi cho nó đỡ hơi hám. Không có ba máy về trông thấy thế lại bảo tao hành hạ máy ! Lấy bộ quần áo tao may cho m' y hồi Tết năm ngoái ra mà mặc. Chắc hẳn còn vửa đấy. Năm ngoái, máy mặc rộng phải không ?
TÂM : Dạ.
BÀ HAI : Dạ thì đi đi chứ còn đứng đấy làm gì nữa ?
TÂM : Nhưng...
BÀ HAI : Nhưng sao ?
TÂM : Nhưng, cái áo đã bị rách rồi !
BÀ HAI : Rách ! Máy nói sao ? Cái áo ấy mà rách rồi à ? Máy mặc như phở ra thế thì may làm sao cho kịp ? Thôi, lấy ra nhờ chị Tư chị ấy vá lại hộ rồi cho máy mặc tạm, để qua năm tao may cho máy bộ mới. Đi mà rửa mặt đi. Làm sao mà mặt mũi sưng cả lên thế kia, bà ?
TÂM : Dạ... Tại hồi này má đánh con...
BÀ HAI : Hừ... Máy lại định đồ vạ cho tao sửa đây hả ? Định như phôi bụi ấy mà máy cũng... (lắng sang chuyện khác) Thôi, đi tắm rửa rồi thay quần áo đi. Một giờ, ba máy về đây ! (Tâm dạ rồi đi ra. Bà Hai nhìn theo)
BÀ HAI (chép miệng) : Rồi cái tội, cái nợ của mình. Sao nó không chết đi cho rảnh mắt ! Nói ra thì mang tiếng đi ghê, con chồng mà không nói ra thì không chịu được ! (quay ra gọi) Hiền và Loan đâu ? Xuống đây má báo, con !
 (Hiền và Loan chạy xuống. Bà Hai âu yếm ôm Hiền)
BÀ HAI : Các con của má ngoan quá. Con đã đói chưa ?
LOAN : Con đói rồi, má ạ.
BÀ HAI : Để chờ ba về rồi ăn cơm cả. Hôm nay, cơm ngon lắm.
HIỀN : Con cũng đói rồi, má ạ !
BÀ HAI : Chịu khó chờ ba một chút. (Nhìn ra ngoài) À, kia, hình như ba đã về kia kia. Các con ra đón ba đi...



Ông Hai về ôm lấy Tâm vào về và hứa qua Tết sẽ đem Tâm theo ông

★ Đặc điểm của Phụ-Nữ Diễn-Đàn là xây dựng và bảo vệ hạnh-phúc gia-đình ★

[Hiền, Loan chạy ủa cả ra cửa. Bà Hai sưng sưng cười, lững thững theo ra. Ông Hai đi vào. Hai đứa trẻ niu hai tay bõ, reo cười âm í. Bà Hai xách và ly cho chồng]

BÀ HAI : Sao mình về chậm thế ? Hồi này, em ra ga đón hụi đấy. Hồi bác Toàn mới biết là mình về chuyển sau...

ÔNG HAI [ngồi xuống ghế, hai tay ôm hai con] : Các con ở nhà có ngoan không ? Mà thằng Tâm đâu rồi, sao không thấy nó ?

BÀ HAI : Nó đang tắm ở dưới nhà. Để em xuống bếp xem cơm nước ra sao. Mình đi thay quần áo đi. [đi ra] Tâm ơi ! [giọng ngọt ngào] Tâm xong chưa, con ? Bà mẹ đã về rồi đấy ...

ÔNG HAI : Thằng Tâm ở nhà vẫn đi học đấy chứ ?

BÀ HAI : Có. Cả ba đứa vẫn đi học. [Bà Hai đi nhanh ra cửa]

ÔNG HAI [hỏi Hiền] : Ở nhà, các con có hay đánh nhau không ?

LOAN : Không. Chúng con chẳng bao giờ đánh nhau cả.

ÔNG HAI : Má có hay đánh các con không ?

HIỀN : Không. Má không đánh con với chị Loan bao giờ cả. Má chỉ đánh anh Tâm thôi. Má thương chúng con lắm, ba ạ.

ÔNG HAI : Sao mà lại đánh anh Tâm ?

LOAN : Tại má ghét anh ấy. Má không thương anh Tâm như ba đâu !

ÔNG HAI : Thế má đánh anh Tâm có nhiều không ?

HIỀN : Nhiều lắm. Vừa nãy má lại đánh anh Tâm đấy. Đánh đau lắm kìa, ba ạ.

ÔNG HAI : Các con có thương anh Tâm không ?

HIỀN : Có. Chúng con thương anh Tâm lắm. Anh Tâm cũng yêu chúng con lắm ba ạ. Anh Tâm vẫn kể chuyện đời xưa cho chúng con nghe trước khi đi ngủ. Anh ấy biết nhiều chuyện hay lắm, ba ạ.

LOAN : Con ghét má lắm. Sao má ác với anh Tâm thế hả ba ? Má bắt anh Tâm quét nhà, lau nhà cả ngày ấy, ba ạ.

ÔNG HAI [thở dài, đau đớn] : Chắc tại anh Tâm không ngoan như các con nên má mới ghét anh chứ gì ?

LOAN : Không phải thế đâu, ba ạ. Anh Tâm còn ngoan hơn chúng con nhiều nữa kìa. Anh ấy lại chăm học, được thầy giáo khen cả vào sách đấy.

ÔNG HAI [lau vệt nước mắt, cười] : Thế à ?

HIỀN : À, sáng nay má may áo đẹp cho con với chị Loan mà má không may cho anh Tâm, ba ạ.

ÔNG HAI [lơ đãng như đang suy nghĩ một việc gì] : Thế à ?

LOAN : Thế ba có mua gì cho chúng con không ?

ÔNG HAI : Có. Để lát nữa, ăn cơm xong, ba mẹ ra lấy cho các con. Ba mua cho Loan một con búp bê Nhật Bản, mua cho Hiền một chiếc xe hơi...

HIỀN : Thế ba không mua cho anh Tâm à ?

ÔNG HAI [nhìn con] : Không. Ba ghét anh Tâm lắm.

HIỀN : Thôi được, thế để con sẽ cho anh Tâm chơi chung xe hơi với con vậy ?

ÔNG HAI [ôm Hiền, nghẹn ngào] : Con thương anh Tâm lắm à ?

HIỀN : Vâng. Anh Tâm tốt với con lắm.

LOAN : Con cũng thương anh Tâm...

ÔNG HAI [ôm hai con vào lòng] : Hai con của ba ngoan lắm ! [cười sung sướng]

[Bà Hai và chị Tư mang cơm lên]

BÀ HAI : Ba bố con làm gì mà vui thế. Thời, ra ăn cơm đi...

[Hiền và Loan chạy lại bàn ăn. Ông Hai lơ đãng đi theo]

BÀ HAI : Minh mệt đấy à ?

ÔNG HAI : Không. [ngồi xuống ghế] : Thằng Tâm đâu ?

BÀ HAI [nhìn chị Tư] : Nó vừa bị cầm...

CHỊ TƯ [cúi đầu] : Thưa ông, cậu Tâm vừa đi tắm xong thì kêu nhức đầu, đã đi nằm rồi.

BÀ HAI : Tôi đã cho nó uống thuốc rồi. Thằng ấy không được khỏe lắm, đầu luôn ấy mà !

HIỀN [nhành nhàu] : Thế má má cứ đánh...

BÀ HAI [lườm Hiền, gắt lời] : Ăn đi ! Trẻ con biết gì mà cứ nói leo vào chuyện người lớn ?

[Hiền và Loan cúi xuống ăn, sợ sệt]

BÀ HAI [quay bảo chị Tư] : Chị liệu xem cháo đã chín chưa, lấy cho cậu Tâm...

CHỊ TƯ : Dạ [Đi ra]

BÀ HAI : Kìa, sao m nh không ăn đi ? Để em mở chai rượu chát mới mua hồi sáng cho mình uống nhé !

ÔNG HAI : Tôi đang nghĩ đến chuyện thằng Tâm...

[Cả bà Hai lẫn Hiền và Loan cùng ngừng ăn, nhìn ông Hai]

ÔNG HAI [thong thả] : Tôi về chuyện này là định bán với mình về chuyện nó. Hình như thằng ấy đạo này [nhìn bà Hai, dò xét] nó hư lắm phải không ?

BÀ HAI [kéo dài giọng] : Nó cũng không hư lắm... nhưng mà càng ngày càng khó bảo. Tôi nói câu gì là y như nó gán cổ cái lại câu đó. Tôi không biết làm thế nào mà dạy bảo nó cả. Nói ra, sợ thiên hạ lại bảo là mẹ ghẻ, con chồng...

ÔNG HAI : Tôi biết.

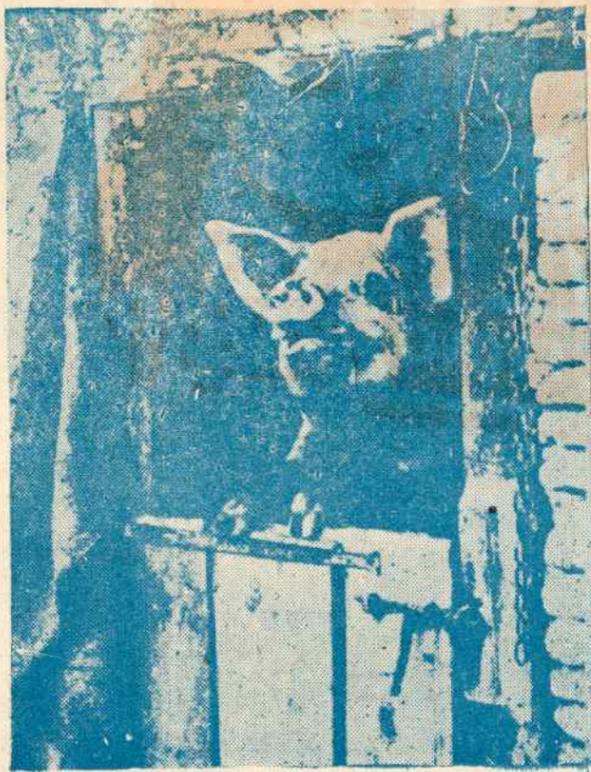
BÀ HAI : Nó lại còn gán tị cả với thằng Hiền với con Loan từng ly, từng tí một.

ÔNG HAI : Tôi biết.

BÀ HAI : Mà quần áo nó mặc thì cứ như phá ra ấy. Quần áo bao giờ tới cũng may đều cho ba

(Xem tiếp trang 29)

Một truyện Xuân thật vui, để đọc cười suốt ba bữa Tết !



TRU-BÁT-GIẢI XUẤT HIỆN HÒA-DIỆM-SƠN

của thiêm CAI TUẦN BÀNH

mong, nó van-vái nếu không tron cả bầy heo thì ít ra cũng có vài con còn sống để cho cha nó đừng hành phạt nó, và sự sản nhà nó không vì trận hoả-hoạn tại hai ấy làm cho sát nghiệp luôn. Nhưng, những con heo con vừa mới biết ăn ấy đều bị lừa đốt cháy đen. Da của chúng đều nứt rạn, do đó mờ (tương chày cũng khắp. Thằng Bô-Bô, tay nó mò vào con này sang con kia nên bị mờ bám vào nóng buốt gần phồng lên. Sự tự vệ của nó bắt buộc nó phải đưa những ngón tay vào miệng để mát cho đỡ nóng. Lạ làm sao ! Lần đầu tiên trong đời nó, khi nó rút ngón tay, nó cảm thấy một mùi béo và thơm thơm. Nó càng rút càng thấy ngon lên và dường như càng thúc dục nó. Nó bắt đầu suy nghĩ : Nước từ mình con heo rịn ra còn ngon lành như thế đó, thì chắc là da thịt con heo cũng phải ngon hơn.

Nghĩ như vậy nó mới bẻ những miếng da cháy rồi ngốn ngấu. Nó đồn miếng này rồi miếng khác vào miệng. Kể đó nó bắt đầu xé luôn cả thịt. Nó ăn ngon lành như một kẻ nhịn đói từ lâu. Và bộ tịch của nó hăm hở như một con thú dữ đang ngồi trước miếng mồi.

Ngay lúc nó đang làm tặc gần hết một con heo thì bác Hồ Ty ở rừng về. Bác ngạc nhiên nhìn cảnh nhà bác đang còn ngún khói. Bác càng ngạc nhiên hơn nữa khi thấy ở một góc nó, thằng con trời đánh thành vật của bác đang ngồi ngón ngấu thịt heo. Bác không còn thấy thằng Bô-Bô là con của bác nữa. Mà bác coi nó như là một hung thần, một ác quỷ mới đến thịt lợn một cách dị kỳ như vậy. Sự tức giận tràn ngập lòng bác, bác hết biết gì nữa, bác quơ gậy đập tơi bời thằng Bô-Bô.

Trái thường lệ, mọi lần bị đòn bong là thằng nhỏ ấy mang đầu chạy trốn và kêu la, lần này bác bỏ xuống bao nhiêu đòn, nó vẫn ngồi lì một chỗ, và cứ bốc thịt heo ăn ngon lành, ngang nhiên. Bác càng tức giận, càng hét lớn :

— Bô-Bô ! Mày thành ma quỷ rồi hả ? Mày đốt nhà tao, mày còn ăn gì đó ? Mày ăn lửa, ăn than à ?

Bị đánh tơi bời, bị mắng xả vào mặt, thằng Bô-Bô cứ ngồi yên như không chuyện gì. Nó còn bảo cha nó :

— Ba, ba ! Ba lại đây ăn thử một miếng này, nó ngon ghê lắm ! Thịt con heo cháy đây ba à !

Hồ Ty nghe nói choáng váng cả đầu. Bác ngưng roi lại và nhìn sừng thằng nhỏ. Ngay khi đó, thằng Bô-Bô lại tiếp ăn một con heo khác. Nó vừa ăn, vừa xách một miếng thịt đang còn bốc hơi lên, đem nhét vào tay cha nó và nói :

— Ba ăn đi ! Ăn thử một miếng đi ! Ngon lắm, ngon lắm ba à !

Hồ-Ty run lên bầy bầy khi cầm miếng thịt heo trong tay. Bác rối-loạn tinh-thần. Bác không biết có nên giết quách thằng con yêu tinh của bác không ? Ngay khi ấy bác cảm thấy bàn tay bác như bị phỏng lửa. Với bản năng tự vệ của con người, bác kê cái bàn tay ấy vào miệng để mát cho đỡ nóng.

Đấy mới tới phiên bác bắt đầu cảm thấy một mùi thơm phứt hấp dẫn ! Thế là, cũng với một bản tính tự-nhiên của con người, bác nhai miếng thịt và nuốt một cách thật ngon. Tiếp đó, không cần rừ ren gì nữa, bác Hồ-Ty cũng ngồi sụp xuống trước một con heo con, bác xé, bác ăn liền miếng như thằng con bác.

★

Nhà cứ tiếp tục cháy !

BÁC HỒ-TY cũng nhận thấy rằng thịt heo cháy ngon vô cùng tận. Nhưng bác ngại một điều. Bác sợ láng giềng hay được họ sẽ coi cha con bác là quỷ ma và sẽ tìm cách giết hại cả nhà. Bác cảm nhột thằng Bô-Bô không được nói việc ấy với ai.

Nhưng không hiểu sao, việc ăn rất hợp lý của cha con bác Hồ-Ty lại loang ra như vết dầu trên giấy. Rồi người ta cứ thấy nhà bác Hồ-Ty lại cháy nữa, kể những nhà khác cũng tiếp tục cháy theo như một bình dịch lan tràn !

Việc này thấu tới tai nhà chức trách. Họ bắt cha con Hồ Ty về xét xử với tang vật. Phiên xử này có thể nói là chưa hề có ở tòa án Kinh-Đô. Cả quan tòa với quan bồi-thâm ai này đều sờ mó và ngửi miếng thịt heo. Ai này đều công nhận nó rất hấp dẫn. Rồi mỗi ông cứ thử một miếng. Họ đồng thanh nhìn nhận cha con Hồ-Ty đã ó ằng mở một kỷ nguyên mới về thức ăn. Cha con bác nuôi lợn được tha bổng.

★

Rồi tới tỉnh đường phát-hoả do một quan tòa đều cơ!

LÁO quan toà xử phiên ấy là tay quý-quyết. Sau khi xử (Xem tiếp trang 29)

CÁI tựa trên đây là tên của một món ăn nằm trong thực-đơn một buổi ăn cưới họ mà tôi đã dự.

Chủ nhà, một điền chủ hồi trước, thảo cái thực đơn này có ý « phá » mấy tay nhậu chơi. Mà quả đúng như vậy, các tay nhậu khi liếc qua cái « mở nai » họ đều phải suy nghĩ : Truyện Tây-du có Tru Bát Giải trung-thành phố Đường Tạm Tạng đi thỉnh kinh. Gà họ Tru có cứng đầu, có rắn mắt, có dai dốt đủ thứ, nhưng không bao giờ lại từ...Hòa diệm-sơn xuất hiện ! Nhưng thôi, hãy đợi hạ hồi phân giải, coi cái món « nhấm » ấy là thứ gì ?

Cái món « Tru-Bát-Giải xuất hiện Hòa-diệm-sơn » khi bưng dọn ra là món heo quay ! Cả khách khứa ôm bụng cười, chịu chủ nhà là một tay lăm chuyện.

Heo quay một thức ăn mà ai này đều có dùng qua, nhưt là ai thường tới lui cao-lầu trong Cho-lon đều có dịp thưởng-thức, hẳn đều phải công nhận là một món ăn rất hấp dẫn tuy nó hơi làm cho mình mau ngán phần nào !

Ai cũng biết ăn thịt quay nhưng thử hỏi thịt quay có từ hồi nào ? Ông thầy tổ làm heo quay là ai, hẳn ít người được biết.

✱

Một câu từng phát giác đầu tiên món thịt quay !

LỊCH-SỬ loài người cho ta biết rằng hồi thuở sơ khai con người đều ăn lông ở lỗ, nghĩa là sống trong hang đá và thịt săn được đem về thì cứ để như thế mà ăn. Lăn lăn người ta mới biết nướng thịt. Nói chung là như vậy chứ không ai rõ được vào thế kỷ nào, giai-đoạn lịch-sử nào, người ta biết ăn thịt nướng.

Sách vở Tây-phương thì không nói rõ, nhưng sách vở Đông-phương, trong quyển « Hệ-giới biến-hoá » của nhà triết-học Khổng-Tử có đề-cập tới việc ăn thịt nướng và do đó mới nảy sinh ra cái món thịt heo quay ngày nay. Người phát giác ra món ăn ngon lành này là một chú tưng. Đầu đuôi câu chuyện ngộ-nghĩnh ấy như thế này :

Cách nay có hàng chục ngàn năm, một bác nuôi heo tên Hồ-Ty, theo thường lệ, mỗi ngày đều vào rừng tìm thức ăn để về nuôi lợn. Lúc bác đi vắng, gian nhà tranh của bác do đũa con trai của bác tên Bô-Bô canh giữ. Nhà bác lúc bấy giờ có một bầy heo hàng chục con vừa mới sanh.

Cũng như bao nhiêu trẻ con tinh-nghịch khác, thằng tưng Bô-Bô là một đứa trẻ rắn mắt, hay chơi lừa. Nó đốt rơm chơi, vô ý để cho lửa bắt vào vách nhà. Nhà nó lợp bằng tranh cho nên khi lửa bắt cháy, chỉ trong chốc lát, là cả cái nhà hoàn-toàn làm mồi cho lửa.

Nó không kêu cứu ai được, vì nhà nó ở cheo leo một nơi heo lảnh. Nó chỉ thoát thân một mình nó, còn bầy heo con thì bị lửa đốt chết hết.

Nên điếu lúc bấy giờ việc chăn nuôi ở Trung-Hoa là một vấn đề quan-trọng, cho nên có thể nói, gia tài sự sản của bác Hồ-Ty là một bầy heo ấy. Nhận thức như vậy ta mới quan-niệm được rõ ràng sự tức giận của bác Hồ-Ty khi trở về đứng trước đám heo bị chết cháy queo.

Gian nhà có thể tạo lập lại dễ-dàng vì có sẵn cây lá rừng, nhưng còn bầy heo ?

Thằng tưng Bô-Bô tuy nó tinh nghịch nhưng nó cũng hiểu được tại hại vô cùng lớn lao do nó gây ra, và cái hậu quả rừng rợn sẽ xảy đến cho nó khi cha nó trở về.

Nó lo sợ, nó xoắn-xuýt giữa đám heo chết nằm lênh láng xung quanh nó. Nó lay con heo này, rồi lay con khác. Nó

Quan điểm P.N.D.Đ. HAY, VUI, LẠ, nhưng phải có tác dụng giáo-dục, xây dựng

Phụ-Nữ Diễn-Đàn

Xuân Kỷ-Hợi

Trang 21

Hình ảnh giai nhân hiện ra một buổi chiều Xuân đã ám ảnh tâm trí chàng suốt cả cuộc đời. Một mối tình ngăn ngại, một bản đàn tuyệt vọng... tất cả chỉ là hư ảo, nhưng bất diệt...



...ôn lnh cảm mua Xuân đặc sắc của THUY NHUNG

Kể từ ngày cha tôi mất, mẹ tôi và tôi phải lãnh nuôi những người ở trọ để làm kế sinh nhai. Nghề nghiệp của chúng tôi không lắm tiền, có gì, nhưng cũng chẳng đến nỗi túng thiếu.

Trưa hôm đó, mẹ tôi hớn hở bước vào căn phòng nhỏ mà chúng tôi tạm gọi là « Văn phòng ». Mẹ tôi âu yếm trao cho tôi chìa khoá tủ sắt :

— Tuyệt con, hôm nay mẹ đi ăn đám cưới một người bạn, có lẽ chiều mới về. Con ở nhà đừng buồn nhé !

Nụ cười trả lời của tôi làm mẹ tôi yên chí. Sau khi mẹ rời khỏi nhà, tôi chạy vội đến tủ kính và nhìn bóng mình trong gương. Tôi biết rằng tôi là một người con gái không đẹp. Da mặt tôi ngăm ngăm đen và đôi mắt tôi chẳng có chút gì là long lanh trong sáng. Người con gái nào lại chẳng mong muốn mình đẹp, nhưng tôi quá vô phúc, không được hưởng cái sắc đẹp trời cho. Tôi thường tự hỏi :

« Nếu ta đẹp có lẽ Dũng đã yêu ta ? »

Hôm đó là buổi chiều chủ nhật. Tất cả những người ở trọ đều ra chơi phố, trừ Dũng, một thanh niên đẹp nhưng có gương mặt sâu vằn cõ. Dũng rất kỳ quặc và bí mật. Kể từ ngày chàng tới ở trọ nhà tôi đến giờ, mỗi buổi chiều chủ nhật, vào khoảng năm giờ, Dũng đều khép chặt cửa phòng và vặn máy hát cho một bản luân vũ vang lên. Điều quái dị là Dũng cứ cho hát mãi cái đĩa này hàng mấy mươi lượt, trong một buổi chiều mà chẳng biết chán ngán.

Nghe mãi, thết rồi tôi cũng thuộc nằm lòng bản luân vũ mà Dũng thích. Đó là một điệu nhạc quay cuồng nhưng có âm thanh buồn thắm lạ lùng.

Tim hồi hộp đập nhanh, tôi lắng nghe điệu đàn quen thuộc và tự hỏi phải chăng bản đàn này có một sự tích rất bí mật và cũng là một kỷ niệm sâu đậm nhất của đời Dũng ? Trong đời người ai lại chẳng có một dĩ vãng và dĩ vãng của Dũng có lẽ thu gán hết trong đĩa hát đó.

Tôi nhè nhè bước lên cầu thang gỗ. Mỗi một tiếng khua động mạnh đều làm tôi giật nảy mình. Đứng ngay trước cửa phòng Dũng, tôi lắng tai nghe điệu đàn ma dại, buồn thắm. Tôi có cảm tưởng tôi là một kẻ trộm đang rình nghe một bản đàn thuộc về quyền sở hữu của một kẻ khác.

Dũng chẳng bao giờ nhận được một lá thư và cũng chẳng có một người khách nào đến thăm. Ở nhà trọ, Dũng chỉ dùng cơm buổi tối thôi. Hằng ngày, chàng đến sớm làm việc vào khoảng tám giờ rưỡi. Chàng là nhân viên của một công ty hàng hải, trụ sở nằm cạnh bờ biển.

Buổi chiều, Dũng dùng cơm riêng biệt ở một cái bàn nhỏ cạnh cửa sổ. Đôi mắt mơ buồn của chàng thường nhìn ra mặt biển bao la như chờ đợi một người khách chẳng bao giờ đến viếng thăm.

Dũng đến ở trọ nhà tôi đã hơn một năm rồi. Đến bấy giờ tôi vẫn còn nhớ rõ cái ngày mà Dũng gõ cửa nhà tôi. Lúc đó, mẹ tôi đi vắng, nên tôi mở cửa tiếp Dũng. Chàng hỏi tôi :

— Cô còn phòng nào trống ? Tôi muốn ở trọ nhà cô ?

Trong nhà không còn phòng nào trống nhưng nhìn qua gương mặt hiền từ của Dũng, tôi thấy cảm tình với chàng ngay. Không muốn cho Dũng đi ở trọ nơi khác, tôi nảy ra ý định nhượng căn phòng riêng của tôi lại cho Dũng.

— Hiện thời trong nhà không còn phòng trống nhưng tôi có thể nhượng tạm phòng của tôi cho ông ở. Cuối tháng này sẽ có một người khách dọn đi.

Dũng lạnh nhạt đáp :

— Cám ơn cô !

Tức sự lạnh nhạt của chàng, tôi thấy giận Dũng vô cùng. Tôi đã tới bụng nhượng căn phòng xinh xắn của tôi cho chàng ở nhưng chàng không sốt sắn tỏ lòng biết ơn tôi chút nào cả. Nhưng cơn giận của tôi tiêu tan ngay khi tôi nhận thấy gương mặt Dũng có nhiều nét nhăn đau khổ.

Phải, chàng khổ sở lắm nên mới có những vết nhăn trên trán giữa lúc tuổi còn thanh xuân. Nghĩ thế, tôi thân hành dẫn Dũng đi xem căn phòng của tôi và bảo người nhà dọn đi ngay những đồ xài riêng của tôi.

Khi hay tin tôi cho Dũng mượn phòng, mẹ tôi trách móc :

— Con điên mất rồi nên mới cho người ta mượn phòng riêng của con.

Tôi cúi mặt giấu vẻ bối rối và đáp :

— Chúng ta có thêm một khách trọ, cuối tháng ngân quỹ gia đình của chúng ta sẽ tăng thêm.

Hình như mẹ tôi đoán được tâm trạng của tôi nên người mỉm cười :

— Ở tuổi con, người ta không tính toán gì cả, người ta bắt đầu mơ mộng.

Người ta đang mơ mộng... Phải, tôi đang mơ mộng một gương mặt có đôi mắt buồn xa xôi và một cái tên : Dũng.

Đề kỷ niệm ngày tôi đúng mười tám tuổi, mẹ tôi bày một tiệc khoản đãi khách trọ. Người nào cũng nhận lời dự tiệc chỉ trừ Dũng.

Tôi tới mặt khi nghe Dũng từ chối lời mời của mẹ tôi. Chàng viện cớ cần phải làm sổ lương gấp để giao cho chủ ngày mai. Tôi biết là Dũng nói dối. Hiểu cảm tình của tôi đối với Dũng nên mẹ tôi cố nói lần cuối cùng :

— Nếu cậu muốn, chúng tôi sẽ mời vài nhạc sĩ và chúng ta tổ chức khiêu vũ gia đình ?

Dũng lại từ chối, bảo là không biết nhảy. Dũng không biết nhảy ? Vô lý ! Thế sao mỗi chiều chúa nhật, chàng đều đóng cửa ở trong phòng để vặn máy hát nghe mãi một bản luân vũ ? Phải chăng ngày xưa Dũng đã có lần nhảy bản đó ? Ngày nào ? Ở đâu ? Và người con gái nào được điếm phúc nhảy với chàng ?

Tôi đã điên rồi khi thầm yêu một người đàn ông chẳng hề chú ý đến tôi, chẳng hề nói chuyện với tôi, và mỗi lần chạm mặt tôi y chỉ khẽ gật đầu chào rồi lảng tránh ngay. Tôi cố giết cảm tình của tôi đối với Dũng. Nhưng ở tuổi 18, người con gái đầu quen được dễ dàng mỗi tình đầu.

Hầu như hết mọi buổi tối, tôi đều ngồi viết một lá thư thổ lộ tình yêu đối với Dũng, nhưng sáng hôm sau, tôi đều cho bức thư tình vào lò lửa sau khi đã đổ nhiều nước mắt. Tôi là gái, tôi không có quyền lẩn xê vào lòng một người đàn ông để tự thú : « Em yêu anh ngay lần gặp gỡ đầu tiên. » Nếu tôi dám làm thế, Dũng sẽ nghĩ sao ? Phản động lực của chàng sẽ như thế nào ?

Chắc hẳn Dũng sẽ vội vàng xách va-li rời khỏi nhà tôi mà chẳng dám nhìn thẳng mặt tôi, dù là lần cuối cùng.

Đã có lần mẹ tôi bảo :

— Cái thằng Dũng đó có vẻ khùng lắm.

Tôi đỏ mặt, ấp úng đáp :

— Con nhận thấy chàng có vẻ buồn rầu.

Mẹ tôi bật cười :

— Con đi chú ý tới một thằng con trai có gương mặt buồn như đưa ma ? Con chẳng giống mẹ tí nào cả. Hồi 18 tuổi, mẹ chỉ biết cười đùa và ca hát.

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Tôi lặng lẽ không đáp. Tôi chỉ biết rằng tôi đã yêu Dũng, dù chàng không yêu tôi. Tại sao tôi lại không có quyền mơ mộng và hy vọng ?

Dĩa hát đã ngưng tự bao giờ và tôi nghe từ trong phòng Dũng vang ra tiếng khóc sục sùi. Tim tôi đập mạnh trong lồng ngực. Dũng khóc ? Thất vọng, tôi nắm chặt hai bàn tay, chẳng biết phải làm gì bây giờ. Tôi không thể gõ cửa phòng Dũng để bảo :

« Em cũng thế, ngày chủ nhật em không bao giờ đi chơi. Em ở nhà để thông cảm nỗi buồn rầu và sự cô độc của anh. Cũng như anh, em đã lắng nghe bản đàn luân vũ và em đã khóc thắm. Dũng ơi, ngày chủ nhật em không đi dạo phố vì em... yêu anh ! »

Tôi khe rùng mình. Dũng khóc. Tôi không thể nào an ủi chàng được. Sự bất lực này làm tăng thêm sự đau khổ của tôi. Phải, tôi tin rằng tôi dám hy sinh mạng sống của tôi để mua chuộc hạnh phúc cho Dũng, người tôi yêu với mối tình đầu tha thiết.

Đột nhiên... một phát súng nổ chói chói vang lên phá tan bầu không khí yên lặng của ngôi nhà. Tôi thét to lên, có cảm tưởng như là Dũng bắn trúng ngực tôi.

Tôi nhảy bổ tới mở cửa phòng Dũng nhưng cánh cửa đã khoá chặt bên trong. Tôi đập cửa ầm ầm :

— Dũng !.. Anh Dũng !..

Tôi cuống cuống chạy bỏ xuống nhà dưới, tìm một cái búa. Không ngại hư hại, tôi phá gãy một chốt cửa. Tôi chạy ừa vào phòng.

Dũng nằm gục trên giường. Bên cạnh, cái máy hát vẫn quay cuồng đĩa hát mang bản đàn tuyệt vọng. Tôi quỳ xuống và nắm tay Dũng lay gọi :

— Dũng ! Anh Dũng !..

Tôi lập tức gọi điện thoại đến bệnh viện. Tôi chụp lấy cuống tay Dũng : mạch còn nhảy yếu ớt. Dũng còn sống. Đôi môi chàng rung động và tôi nghe chàng gọi khẽ tên một người đàn bà : « Thúy-Lan... »

Dũng từ từ mở mắt. Chàng gương mỉm cười. Chàng chỉ về phía cái máy hát.

Hiểu ý Dũng, tôi cho đĩa hát chạy lại. Chiếc đĩa nhựa vẫn vô tình quay đều, buông ra điệu nhạc luân vũ quen thuộc, điệu nhạc tuyệt vọng, than khóc, rên rỉ.

Nghe tiếng bước chân chạy rầm rập ở cầu thang, tôi đứng phắt dậy. Tôi nhận thấy đôi mắt lơ đãng của Dũng vụt sáng rực lên một cách khác thường.

Viên y sĩ bước vào. Ông vội han hỏi lý do. Nhưng tôi lắc đầu xây xam ca máy mặt, rồi ngã gục xuống bất tỉnh.

XE hồng thập tự chở Dũng đến bệnh viện. Qua hai ngày vật lộn với tử thần, Dũng thở hơi cuối cùng.

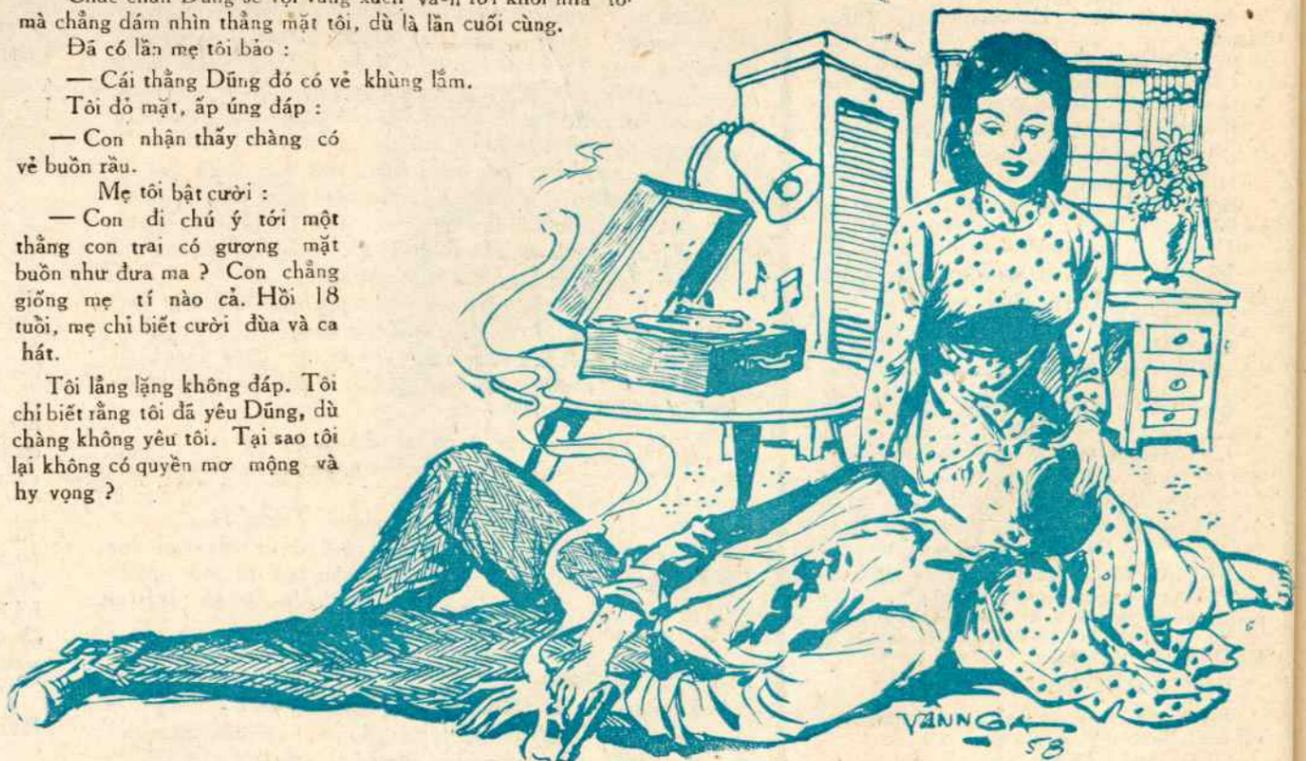
Khi được tin Dũng đã ra người thiên cổ, tôi nhứt định dọn trở về phòng cũ ở. Mẹ tôi kinh ngạc hỏi :

— Con muốn ở trong căn phòng chết chóc đó ?

— Con chẳng hề sợ một kẻ đã chết.

Tôi cứ tưởng tượng Dũng chưa chết thật sự, chàng đi tìm kiếm người khách mà chàng vẫn đợi mỗi buổi chúa nhật nhưng người khách đó chẳng bao giờ đến.

(Xem tiếp trang 30)



Tôi quỳ xuống bên Dũng. Bên cạnh, chiếc máy hát còn quay cu mang bản đàn tuyệt vọng.

★ Mỗi tuần đọc Phụ-Nữ Diễn-Đàn là thiết thực ủng hộ Công, Kỹ-nghệ Việt-Nam ★



Người ĐÀN BÀ HAI MẶT

Đoàn thiên
Trình-tham
ly-kỳ, đặc sắc



Mã / LẠ DẠ-HƯƠNG

CHIẾC KHĂN TAY VẮY MÁU

XE tôi đang chạy băng băng trên lộ thì bỗng ở trong ngõ một chiếc xe ngựa sặc sỡ lao ra. Hoàng hôn, tôi đập thẳng vào lái sang một bên. May quá, không húc phải xe ngựa nhưng kìa, có tiếng ai hét lên. Tôi hấp tấp mở cửa xe chạy ra và thấy một thiếu nữ đang ngồi bệt dưới đất, xuất xoa. Thì ra vì lo tránh xe ngựa, tôi đâm xe vào bên lề đường suýt cán phải cô ta. Cô gái hoảng hốt hét lên và trong khi chạy tránh xe, cô đã va phải cái cột đèn ngã sóng soài. Ở bắp đùi có một vết xây-xát nhỏ. Thấy tôi đến, cô ta vội phủi áo đứng lên định nói vài lời trách móc. Nhưng không đề có ta kịp mở miệng, tôi đã xin lỗi ngay: — Cô tha lỗi cho tôi, vì tôi cố tránh chiếc xe thô mộc nên không trông thấy cô. May mà cô chỉ bị thương xoàng.

Thiếu nữ nghe vậy cũng hả dạ phần nào nên đôi mày không cau lại nữa. Tuy nhiên nàng không nói gì, chỉ cúi xuống ôm chân xuất xoa. Tôi nhìn xuống chân nàng. Vết xây xát ban này giờ rướm máu thấm qua lần quần lụa nàng mặc. Tôi vội rút chiếc khăn tay ra nói với nàng: — Cô để yên tôi buộc đỡ chiếc khăn này cho máu thôi chảy, rồi xin phép cô để tôi đưa cô đến nhà anh bạn tôi gần đây có thuốc đỏ và bông băng...

Không chờ trả lời, tôi ngồi xuống định buộc chiếc khăn vào vết thương ở chân cô ta nhưng cô gái đã đưa vội bàn tay búp măng nõn nõn ra cầm lấy chiếc khăn: — Ông để tôi.

Trong hai phút, nàng đã buộc xong vết thương. Tôi nhắc lại câu nói ban nãy. Nàng suy nghĩ một giây đoạn bước lên xe, ngồi bên cạnh tôi.

Lúc xe chạy được một quãng rồi, tôi mới yên tâm và liếc nhìn sang phía nàng. Tôi chỉ nhìn được một bên mặt của nàng thôi vì nàng luôn nhắm mắt nhìn thẳng về phía trước. Tuy thế tôi vẫn thấy nàng đẹp, đẹp vô cùng. Nàng có vẻ thiếu phụ hơn là thiếu nữ, trang điểm rất nhã nhưng rất sang tỏ ra thuộc vào hàng quý phái. Đôi mắt hơi sâu và đen thăm thẳm. Mớ tóc uốn khéo lòa xoà trên vàng trán băng sương. Đôi môi hồng mọng lên như nhò chín. Một mùi nước hoa đất tiền thoang thoang từ mái tóc nàng làm tôi ngây ngất. Sau khi đưa nàng vào nhà một người bạn thân xin bông, băng săn sóc vết thương cho nàng xong tôi ngỡ ý mời nàng đi giải khát. Tôi tưởng nàng từ chối nhưng ai ngờ, nàng nhận lời. Thật là rủi mà hoá may vì từ đây, tôi có cái hân hạnh quen thêm một người đẹp.

Khi đã vào tiệm nước, ngồi trước hai ly

sữa tươi, tôi hỏi vài câu về thân thế của nàng. Trông nàng không có vẻ lạnh nhạt với tôi lắm vì tôi vẫn tự hào mình là người lịch sự, nói chuyện có duyên. Khi tôi hỏi nàng tên là gì thì nàng đáp: — Em tên là Thiên-Hương. Còn ông? Tôi tán: — Thiên-Hương! Cái tên đẹp thật! Thật xứng với người.

Và tôi rút trong ví ra một chiếc danh thiếp đưa cho Thiên-Hương. Nàng cầm tấm danh thiếp, nhìn qua, đôi mắt bỗng sáng lên. Nàng lầm lẫm: — Trần thanh Hoàng, Trình thám tư! Tôi hỏi: — Có lấy làm lạ lắm sao? Thiên-Hương mỉm cười, trấn tĩnh: — Không lạ nhưng mà cũng hơi... lạ! Tôi cười: — Chính câu nói của cô mới thật là lạ.

Thiên-Hương nghiêm nét mặt: — Quả là lạ thật. Ban nãy tôi vừa đến tìm ông Nguyễn-Quân cùng trình thám tư, nhưng ông ta đi vắng. Vừa ở đó ra thì suýt tán mạng vì đụng xe ông. Ai ngờ do đấy mà lại gặp ông, cũng là thám tử. Thế ông có biết ông Nguyễn-Quân không?

Tôi đáp: — Thưa có ạ! Quân với tôi là bạn đồng nghiệp cùng du học ở ngoại quốc và đều tốt nghiệp một lần. Chẳng hay tôi có thể giúp cô được việc gì chăng. Giúp được cũng là một cách tạ lỗi.

Thiên-Hương có vẻ vui mừng: — Chẳng đâu gì ông tôi ở ngoài Trung vào Nam, mục đích là tìm một bà cô tôi xa cách đã lâu ngày. Hỏi thăm khắp nơi, thuê người tìm kiếm mãi mà không ra, nên hôm nay phải nhờ đến tài dò xét của thám tử. Nếu kiên nhẫn thì may ra có thể kiếm được nhưng vài hôm nữa tôi đã phải sang Lào nhận việc ở đó nên buộc lòng phải nhờ ông Quân...

— May cho tôi là ông Quân đi vắng nên tôi mới có dịp quen cô và giúp cô. Cô cứ yên tâm để tôi lo vụ đó cho. Chẳng hay bà ấy tên là gì?

Tôi dở sổ tay ra ghi chép: « Tên khách hàng: Thiên-Hương — Về việc: Bà cô mất tích »

Và tôi ngược mắt lên, chờ đợi. Thiên-Hương vội đáp: — Cô tôi tên là Trần-thị-Hòa.

— Bao nhiêu tuổi?

— Chừng bảy chục tuổi, sống độc thân chẳng chồng con gì cả.

— Sao cô biết rằng bà ta chẳng chồng con gì cả?

— Cô tôi có viết thư cho tôi. Thư đó gửi cách đây 3 năm rồi. Lúc ấy cô đã già, vẫn sống độc thân. Ông nghĩ già sáu, bảy mươi tuổi rồi còn chồng con gì nữa.

— Theo thư đó thì chắc cô biết địa chỉ của bà ta chứ?

— Vâng, lúc đó cô tôi ở buồng số 234/C ở Khách sạn Đông-Lợi trong Chợ-Lớn. Tôi vào tìm thì người ta bảo đã dọn đi lâu rồi và không ai biết là đi đâu nữa!

Tôi ghi địa chỉ ấy vào trong sổ tay, đoạn hỏi Thiên-Hương: — Được rồi. Việc này chẳng có gì khó. Tôi hứa là nếu bà ấy còn sống thì chỉ trong

vòng một tuần, là tìm ra được ngay. Còn cô, cô ở đâu để tôi lại thăm và tin tức gì sẽ xin cho cô biết.

Thiên-Hương suy nghĩ một giây đoạn cầm tấm thiếp của tôi gõ gõ vào mặt bàn: — Tôi có tấm thiếp ghi địa chỉ của ông rồi. Có gì tôi sẽ xin đến tìm ông. Khi phiền ông mất thì giờ đến tìm tôi.

Tôi biết là nàng không muốn cho tôi biết chỗ nàng ở nên đành kết thúc câu chuyện bằng lời dặn thông thường: — Có có thể gặp tôi buổi sáng ở phòng: giấy từ 7 giờ rưỡi trở đi. Bây giờ... — Tôi định nói là nàng còn đi đâu nữa, thì tôi sẽ lái xe đưa nàng đi một quãng nhưng nàng tưởng lầm nên vội mở ví lấy ra một xấp giấy bạc lên bàn: — Đây là một ngàn bạc, xin đưa trước để ông tiêu dùng trong việc tìm kiếm. Xong việc, bao nhiêu tôi sẽ xin thanh toán sau.

Tôi không ngờ nàng lại tính toán công việc nhanh chóng như vậy đành nhận tiền và viết cho nàng một tờ biên lai. Nhận biên lai xong, Thiên-Hương đứng dậy bắt tay tôi: — Xin lỗi ông, bây giờ Hương phải đi đây có tí việc.

Tôi bắt tay nàng. Bàn tay ấm áp của nàng giữ lấy bàn tay của tôi hơi lâu hơn những cái bắt tay thường lệ. Sau đó, nàng quay đi nhưng được vài bước thì nàng trở lại: — Hương còn giữ của ông chiếc khăn tay. Vay xin trả ông.

Tôi cầm lấy chiếc khăn của mình, chiếc khăn tay đã dùng để buộc vết thương vấy máu của nàng và nói: — Tôi sẽ không giặt chiếc khăn này. Để thế làm kỷ-niệm vì nó đã được vấy máu của một người đẹp.

Thiên-Hương khẽ cười, nhìn tôi về triu mến rồi quay đi. Tà áo nàng vờn bay, mùi nước hoa lại thoang thoang làm tôi bàng hoàng, ngây ngất như vừa tan một giấc mơ.

Thiên-Hương đẹp thật, đẹp như một bóng mộng.

LÀO TU-RÂU

Khách sạn Đông-Lợi là một tòa nhà năm tầng. Bề ngoài xem có vẻ đồ sộ nhưng bên trong thì cũ kỹ và không sạch sẽ như các khách sạn Tây Phương. Chủ nhân là một lão Tàu già, đeo kính trắng. Lão tiếp tôi mà

mắt thì cứ dán vào chiếc bàn toán, tay cứ đưa đi, đưa lại gọi lên những tiếng « lách cách, lách cách ».

— Ông chờ hồi gì?

— Tôi muốn tìm một bà tên là Trần-thị-Hòa?

— Trần-thị-Hòa à? Không có ở đây.

Tôi hỏi thêm: — Hình như trước bà ta có ở buồng số 234/C phải không?

Lão chủ khách sạn Đông-Lợi vẫn không nhìn lên, đáp gọn lòn: — Dọn đi lâu rồi!

— Ông có biết bà ta dọn đi đâu không?

— Không biết. Hôm qua cũng có người đến hỏi bà ta. Bây giờ ông chờ là người thứ hai. Nhưng ngộ không có biết!

Tôi chán nản, quay ra. Ra đến cửa thì đụng phải một tên bồi người Tàu. Hắn nhe hàm răng vàng ra cười, chào tôi: — Ông chủ hỏi cái gì đó!

Tôi nhìn hắn, dò xét: — Tôi muốn tìm địa chỉ của bà Trần-thị-Hòa ngày trước ở đây, buồng số 244/C. Nij có biết không?

Tên bồi gật đầu: — Biết chứ! Ông chủ cho hai chục tôi chỉ cho.

Tôi rút ví lấy ra một tờ bạc hai chục mới tinh dính vào tay hắn: — Bà ta hiện giờ ở đâu?

Hắn nói: — Ông tìm Tư-Râu mà hỏi?

— Tư-Râu là ai?

— Trước kia Tư-Râu ở cạnh phòng bà Trần-thị-Hòa. Bà ta dọn đi thì hắn cũng dọn đi. Ông tìm hỏi hắn chắc biết.

— Thế hiện nay Tư-Râu ở đâu?

— Hắn ta ở đường Ngô Quyền, trong một cái hẻm, nhà số mấy tôi cũng không nhớ nữa, nhưng ông cứ đi vào cái hẻm gần rạp hát bóng hỏi nhà Tư-Râu thì người ta chỉ cho.

Tôi ra khỏi khách sạn Đông-Lợi, lái xe đến đường Ngô Quyền. Tên bồi đã nói thật. Đi vào cái hẻm tối tăm bên cạnh rạp hát bóng, tôi tìm được nhà Tư-Râu ngay.

Cửa phòng hắn đóng im ỉm, phải gõ đến 3 lần mới nghe tiếng hắn trả lời. Tư-Râu hé cửa, thò đầu ra, nhìn tôi như dò xét: — Chuyện chi vậy?

Tôi lễ phép hỏi: — Có phải bác là bác Tư-Râu không?

— Phải Tư-Râu đây? Chi vậy?

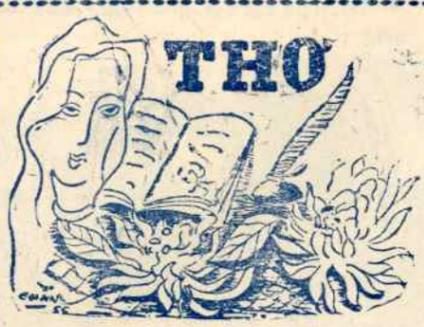
— Tôi muốn nhờ bác giúp cho một việc, Tư-Râu vuốt bộ râu xồm, cười hề hề giọng sặc sỡ hơ rựu: — Dờn chi vậy cha nội! Tôi mà giúp được ai? Đây có phải là hội Cứu tế đâu?

— Nhưng tôi có thể vô nói chuyện với bác một chút xíu, được chứ?

— Được! Cửa này không có khoá, ai muốn vô, cứ vô.

Lão mời tôi ngồi lên chiếc ghế bành cũ kỹ, độc nhất của gian phòng, còn lão thì ngồi lên đi văng: — Bây giờ thầy Hai cho biết thầy tìm tôi có việc gì?

Tôi mời lão một điếu thuốc thơm và vào chuyện: — Nghe bác quen với bà Trần-thị-Hòa. Vay bác có biết bà ta hiện giờ ở đâu không? Có người nói cứ hỏi bác tức khắc biết?



THƠ

Sư đời trôi nhún từng chương
Cái vui xa vắng...
Phố phường lịch-liêu!
Mưa rơi ướt lối xóm nghèo
Đường lay trắng mờ, chợ chiều không ai...
Vách phen cửa đóng then cài.
Vườn lòng, chú bướm ngủ ngày quên Xuân.
Ô kìa!
Cái lạnh cung Tần!
Ta về lựa chữ, dệt văn...
Mà không!
Thơ không điệu, đàn không cung
Bài thơ không nhịp...
Mông-lung là buồn!
Mưa Xuân...
Ướt cả phố phường...
Mưa Xuân...
Rách cả ngàn trang sử-tình!
TRÚC-VIỆT

MƯA XUÂN

MƯA rơi
Từng giọt
Ván dạt...
Lệ trôi?
Hay lệ của người?
Sầu Thương!

★ Qua năm mới, Phụ - Nữ Diên - Đan càng thêm mới từ hình thức đến nội dung ★

★ Người đàn bà hai mặt ★ Người đàn bà hai mặt ★

Tur-Râu thở khói lên trần nhà đoạn nhìn tôi :

— Ai bảo vậy ? Người nào ?
— Tên bồi ở khách sạn Đông-Lợi. Hắn nói bác có thể chỉ cho tôi biết chỗ ở của cô tôi.

— Bà Hòa là cô của thầy Hai à ?
Tôi nhận cho xong chuyện :

— Vâng !

Tur-Râu liền cười lớn :

— Thôi dờn chi vậy cha ! Bà Hòa nói với tôi là không có họ hàng nào đàn ông cả. Vậy, thầy Hai đâu có phải là cháu bà ta.

Tôi đành phải nói thật :

— Ấy là tôi nói cho nó qua chuyện. Thật ra tôi tìm bà ta cho một người.

Tur-Râu dương đôi mắt cú vọ nhìn tôi hồi lâu như dò xét :

— Hắn là một người đàn bà, phải không ?

Muốn khỏi mất thì giờ, tôi rút tấm thiệp ghi nghề nghiệp « Trinh thám tư » ra chìa cho Tur-Râu xem :

— Khách hàng của tôi là cháu gái của bà Hòa, ở tận ngoài Trung vào đây tìm bà cô trước khi đi xa nhận việc. Bác biết thì chỉ cần chỉ mà phải hồi giông dài.

— Cô ta tên là gì ?

Tôi thấy không cần phải giấu sự thật làm gì, bèn đáp :

— Cô ta tên là Thiên - Hương, người dong dong cao, có một chiếc thẹo nhỏ ở lông mày bên phải.

Tur-Râu ném cái tàn thuốc vào xô nhà rồi buống thông :

— Thấy cho xin một trăm.

« À, lão này ăn mặc hơn tên bồi ban này đến tám mươi đồng ! » Tôi nghĩ vậy và rút ví đưa cho lão tờ giấy một trăm trong xấp bạc của Thiên-Hương vừa trao hôm qua. Tur-Râu nhét tờ bạc vào trong túi, nói với tôi :

— Chiều, 6 giờ rưỡi, thầy Hai trở lại đây, tôi sẽ chờ biết.

— Tại sao lại phải chờ đến chiều ?

Tur-Râu đáp :

— Tôi còn phải dò lại xem nhưng chắc thế nào thầy cũng sẽ có địa chỉ của bà ta.

Làm ăn đứng đắn mà, thầy Hai !

Tôi bắt tay lão và trở ra.

★

Muốn giết thì giờ để chờ cho đến 6 rưỡi, tôi phải đi dạo phố một vòng và vào rạp hát bóng thường trực « Khai - Hoàn » để xem phim cho qua buổi chiều. Hôm nay, rạp này chiếu cuốn phim Thụy Điển « Tóc em chưa ủa nắng hè » xem được lắm. Phim hết thì cũng vừa đúng 6 giờ 15, Tôi vội trở lại nhà Tur-Râu.

Cửa nhà đóng im ỉm. Tôi bấm đến 3 lần vẫn không thấy ai thừa. Sau sự nhỡ ra là cửa này không khoá tôi bèn xô mạnh, bước vào. Tức thì, đầu tôi bị một vật nặng đánh xuống, mắt tôi mờ quang và người tôi té sấp xuống ngất đi. Khi tỉnh dậy, sờ lên đầu thấy máu và một cục u to tướng nổi lên. Tôi lao đảo đứng dậy, vươn vai, dụi mắt. Cái vật đã làm tôi bị thương là một chậu hoa mà bàn tay bí mật nào đã đặt lên trên cửa ra vào, chỉ xô nhẹ cửa là chiếc chậu rơi xuống, bõ ngay vào đầu. Tôi vội nhìn quanh phòng, kiếm Tur-Râu. Tur-Râu không đi vắng. Hắn có nhà nhưng kia, hắn nằm sấp xuống đất, trên lưng một mũi

dao sáng loáng cắm sâu vào, máu loang ra lênh láng. Mồ hôi tôi toát ra. Thế này thì phiền thật. Ai giết Tur-Râu và vì sao hắn lại bị giết ? Nếu Công-an mà biết tôi có đến đây thì thật là lời thôi. Tôi bèn lấy khăn tay lau sạch máu trên đầu đoạn quan sát căn phòng của Tur-Râu. Lấy khăn tay thế gắng để khỏi để lại dấu vết, tôi lục đồng giấy trên bàn lão ta.

Toàn là giấy đòi nợ và thư từ lằng nhằng. Một lát sau tôi vớ được một cuốn sổ xanh xanh, chắc là sổ tay của Tur-Râu. Dờ ra thì đúng là sổ tay của lão. Tôi tìm ở trang ghi các địa chỉ. Mắt tôi sáng lên khi đọc thấy : *Trần-thị-Hòa, số 2368/15 đường X. Khánh-Hội*. Tôi vội và ghi địa chỉ ấy và để cuốn sổ vào chỗ cũ.

Xong việc tôi bỏ mặc Tur-Râu nằm đó, vớ chiếc mũ, phủ bụi đội lên đầu và ra đi. Ra đến cửa bỗng tôi thấy một vật gì nằm trên lối đi. Đó là một chiếc khăn bằng giấy mà các hiệu ăn, hiệu giặt khất vẫn dọn cho khách hàng dùng lau tay. Trên chiếc khăn có in hiệu : *ĐÀO NGUYỄN*. — *Khách sạn, Tiệm nhậu*. Tôi vớ chiếc khăn bằng giấy ấy nhét đại vào túi và chuồn êm.

★

Thủ phạm vộm một triệu bạc của hiệu Kim-Hoàng BÍCH-VÂN bị ám sát.

Hôm nay, các báo hằng ngày không báo nào đăng tin về cái chết của Tur-Râu. Có lẽ Tur-Râu không phải là 1 nhân vật quan trọng nên không có báo nào đăng cả. Hay là Công-an không muốn loan tin vội để còn điều tra. Điều này có lẽ đúng. Đang nghĩ đến đây thì cửa phòng tôi bỗng sịch mở. Hai người lạ mặt, to lớn bước vào. Không đợi tôi hỏi, người to lớn hơn chìa tay ra cho tôi thấy một chiếc thẻ trên ấy ghi rõ : « *Trần-Vũ, thanh tra Công-an* » và ông ta khẽ hát đầu sang người bên cạnh, trẻ và mảnh khảnh hơn, giới thiệu :

— Đây là Lê-Vân, người phụ tá của tôi.

Tôi đã đoán ra cái lý do đưa họ đến đây.

Trần-Vũ rút thuốc lá ra hút. Ông ta cảm

hộp quẹt liệng bắt một hồi vụt hỏi tôi :

— Ông có quen biết Tur-Râu không ?

Không chợt dạ, tôi bình tĩnh đáp :

— Tur-Râu à ? Tur - Râu... Tur-Râu cái

tên nghe quen quen.

Trần - Vũ nhếch một nụ cười khó hiểu

đạn rút trong ví ra một chiếc danh thiếp đưa

cho tôi xem. Ông ta hỏi tôi :

— Ông có biết chiếc thiệp này không ?

Di nhien là tôi biết vì chiếc thiệp ấy mang

tên tôi. Tôi có một hộp đầy nhóc nằm trong

ngăn kéo. Tôi bèn đáp :

— À, chiếc thiệp này tôi in và phát ra để

làm quảng cáo, hẳn ông không lạ điều đó.

Trần-Vũ khời hải :

— Ông có phát cho nhà xác nữa à ?

— Sao lại phát cho nhà xác ? Tại sao

ông lại hỏi thế.

— Tại vì người ta tìm thấy nó ở nhà xác,

trong túi áo của Tur - Râu. Ông cất nghĩa

giùm ại sao Tur-Râu lại có cái thiệp của ông.

Tôi chưa kịp nói gì thì Lê - Vân đã cất

tiếng :

— Chiếc thiệp này chưa nhàu nát, còn sạch sẽ, mới tinh. Hẳn ông vừa đưa cho Tur-Râu xong.

Lê-Vân ăn nói có vẻ lịch sự. Tôi thích những người lịch sự nên tôi quay sang trả lời y :

— Đúng thế. Tôi muốn tìm một người quen cho một khách hàng. Có người bảo là Tur-Râu biết chỗ ở của người đó nên trưa hôm qua, tôi tìm đến gặp y và đưa chiếc thiệp ấy ra để tự giới thiệu.

Trần-Vũ rút một hơn thuốc, phà khói ra đây phòng :

— Khách hàng của ông tên là gì ?

— Thưa ông thanh tra, điều đó thuộc về « bí mật nghề nghiệp » a ! Xin miễn trả lời.

Trần-Vũ hỏi tiếp :

— Người mà ông muốn tìm là ai ?

— Thưa ông thanh tra, điều đó cũng lại

thuộc về « bí mật nghề nghiệp » a !

— Thế hả !

— Đúng thế a ! Thưa ông thanh tra. Tôi

thật rất tiếc nhưng không biết làm gì hơn !

Trần-Vũ khó chịu quay sang nhìn Lê-Vân

rồi quay lại phía tôi hỏi :

— Ông thám tử kỳ tài, chiều hôm qua

ông làm gì, ở đâu ?

Tôi thấy tìm mình đập nhanh hơn mực thường. Thoạt tiên, tôi cho rằng công an tìm thấy trong áo quần kẻ bị ám sát chiếc thiệp kia thì họ tìm đến đây hỏi cho có lệ vậy thôi, nhưng cái điệu này thì chuyện rồi đây. Chắc có ai đã trông thấy tôi vào phòng Tur-Râu chiều hôm qua. Tur-Râu chết vào lúc ấy. Tôi vào đó tức là dính líu với vụ ám sát kia. Ăn làm sao, nói làm sao bây giờ ? Tuy vậy, tôi vẫn bình tĩnh trả lời Trần Vũ :

— Thưa ông thanh tra, chiều hôm qua tôi đi dạo ở bờ sông để chờ một ít không khí trong sạch, ông xem, ở đây nóng bức, ngột ngạt lắm.

Trần Vũ nhếch môi :

— À, đi dạo mát ở bờ sông. Thế đến

mấy giờ thì ông trở lại nhà Tur Râu !

Tôi hoang mang không biết Trần Vũ đã

rõ cả câu chuyện hay hẳn ta chỉ bắt nọn.

Cuối cùng, tôi đáp :

— Tôi không có trở lại nhà Tur Râu lần

thứ hai.

Trần Vũ có vẻ khó chịu, nhìn tôi và buống

thông :

— Ông nói dối.

Biết mình đã qua khỏi chỗ bí, tôi nói một

giọng hết sức bình tĩnh, nghiêm trang :

— Thưa ông thanh tra, đây là văn phòng

làm việc của tôi. Tháng tháng tôi phải trả

tiền thuê căn nhà này. Nếu ông thanh tra

còn câu hỏi gì khác nữa cần hỏi tôi sẽ xin

gắng lịch sự để nghe ông và mong rằng ông

cũng lịch sự như tôi. Còn nếu không còn gì

nữa thì... thưa ông, thì giờ là vàng bạc.

Trần Vũ giận đỏ mặt lên. Ông ta kéo Lê

Vân đứng dậy. Tôi tưởng ông ta sẽ dẫn vào

mặt tôi một đấm nhưng không, ông hăm hăm

đi ra và nói vọng lại :

— Coi chừng đây !

★

Sáng hôm sau, dở tờ TIN MỚI, nơi trang 3, tôi đọc thấy tin Tur Râu bị ám sát dưới đầu đề :

Thủ phạm tình nghi trong vụ trộm một triệu bạc của hiệu Kim - Hoàng Bích-Vân vừa bị ám sát

Người ta vừa khám phá một vụ ám sát bí mật tại đường Ngô Quyền. Kẻ bị ám sát tên là Tur Râu, 37 tuổi. Công An tìm thấy cái khi giới đã giết chết Tur Râu, đó là một lưỡi dao găm rất bén cắm vào lưng nạn nhân. Năm vừa qua, Tur Râu bị Công An bắt vì tình nghi là có dính vào vụ trộm một triệu bạc của hiệu Kim-Hoàng Bích-Vân mà bản báo có đăng rõ. Số tiền mất đi, sau những cuộc tra xét tìm tòi, Công An chỉ thu lại được một số ít.

Vì người làm chứng nghệt ngạt, không quả quyết nên Tur Râu được tha bổng còn hạt đồng bạn là Năm Sẹo và Sáu Danh đều vào tù. Năm Sẹo đã chết trong tù vì trúng thực còn Sáu Danh vẫn đang bị giam, Thanh tra Trần Vũ cho biết rằng Tur



Tôi đến tiệm Đào-Nguyên, thử tìm manh mối

Râu vốn là một gã có máu mẽ cỡ bạc, du thủ, du thực không có nghề gì nhất định. Có lẽ y chết cũng bởi vì thù oán hay vì chuyện bạc tiền gì đó. Trong số những người tình nghi dính líu đến cái chết của Tur Râu có tên ông Trần-thanh-Hoàng trình thám tư. Có tin gì mới lạ về cái chết này bản báo sẽ đăng tiếp.

Cái đoạn cuối của bài báo này làm tôi khó chịu, liên tưởng đến bộ mặt đỏ gay và đáng điệu hăm hè của thanh tra Trần Vũ.

Tờ « Ban Mai » cũng tường thuật cái chết của Tur Râu đại khái như thế nhưng có thêm một chi tiết làm tôi chú ý. Đó là việc ông Tur Hồ, chủ khách sạn Đào Nguyên cũng bị tình nghi có dính líu đến vụ trộm của hiệu Kim-Hoàng nhưng vì thiếu bằng chứng nên y được tự do.

Vừa lúc ấy thì tùy phái mang vào cho tôi một bức điện tín. Đó là điện tín của Thiên Hương :

« Ngày mai đi Lào. Không cần tìm có Hoà nữa. Chào và cảm ơn ».

Ồ, thật là lời thôi. Tường giúp được việc cho Thiên Hương và hy vọng được quen nàng ai để cái bóng mộng đó vừa hiện ra thoáng cái đã mất hút. Tôi gặp chuyện lời thôi cũng vì nàng, mang cái cục u trên đầu cũng vì nàng còn nàng thì xem như bây giờ... « Một đi không trở lại. Mà tại sao lại về với đánh giết thiệp làm gì cho tốn công. Tôi vội lật xem bức điện tín. Ngẫu nhiên hay sao mà cái điện tín này đánh đi một giờ sau khi các báo ra loan tin cái chết của Tur Râu. Có gì liên hệ với nhau đây ? Thật là rắc rối !

Đáng lẽ tôi bỏ qua chuyện này và đi dạo một vòng cho hết bức mình nhưng trí tò mò và lương tâm nghề nghiệp không để tôi yên. Nhất định phải phá vỡ tấm màn bí mật đang bao phủ cái chết của Tur Râu. Nhất định phải dò cho ra mới được.

Tôi lái xe đi tìm khách sạn Đào Nguyên. Khách sạn Đào Nguyên là một khách sạn khá lớn có hàng ăn, phòng ngủ, tiệm nhậu. Vừa bước vào đó tôi bỗng để ý đến những tấm quảng cáo tài tử ca nhạc của tiệm nhậu. Và kia bức ảnh của ai đây ? Người trong ảnh là một nữ ca sĩ đang ôm cây đàn lục huyền cầm, mỉm miệng cười duyên. Dưới bức ảnh thấy đề tên « nữ ca sĩ Thương-Hoa » Tôi dán mắt vào bức ảnh. Rõ ràng ở chân mày bên phải của cô gái này cũng có một cái thẹo nhỏ. Rõ ràng là Thiên Hương rồi chứ không còn ai khác nữa. Nhưng tại sao lại là Thương-



Tôi tỉnh dậy, nhìn quanh và thấy Tur Râu đã bị giết chết

Một cuộc khảo cứu bất chấp sách vở

LỊCH SỬ CỦA CON HEO

của Chị Sáu Ú

CHƯA BIẾT các giới khác thì sao, chớ làng nhậu thì họ thường hay có những cái thắc-mắc kỳ cục! Chẳng hạn như ngồi xung quanh một lò « xi-quách » hay một đĩa đồ lòng heo, chén chú chén anh sần-sần rồi, họ có ý nghĩ xa-việt. Anh này hỏi anh kia :
— Nghỉ trời sanh ra con heo cũng ngộ! Suốt đời cứ nạp thịt cho bọn mình! Mà mấy anh biết con heo có mặt trên trái đất này hồi thuở nào không?

Một câu hỏi thật là... tàn nhẫn! Mấy tay nhậu chớ có phải các nhà bác học khảo thú-vật đâu mà « vẩn-đề » ket đạn như vậy!

Người ta bèn giãi thích một cách... chìm xuống :
— Các cha thì hay lộn-xộn! Biết rồi làm giàu làm có gì hồng? Thế cứ gắp nó thì « quất » cho ém. Thắc mắc con khi khổ gì hồng biết!

Đưa chuyện này ra, tôi muốn chứng minh rằng trên đời vẫn có người nghĩ tới lịch-sử con heo.



Tôi có đọc sơ qua sự tiến-hóa của loài vật của ông Đạt-nhĩ-Văn. Tôi nhớ chừng như ông ấy chỉ nói nhiều về loài vượn, khi mà không nói về loài heo! Phải chăng không riêng gì ông này, mà cả nhiều nhà bác-học khác không muốn đề-cập tới con heo, bởi nó là một con thú hạ cấp?

Các ông không nói thì tôi nói. Có điều, nên nói trước, tôi nói tới con heo bất-chấp sách vở. Nghĩa là tôi chỉ nhận xét theo kinh-nghiệm và sự hiểu biết của tôi.

Con heo nhất định có mặt cùng một lượt với những con thú khác hồi thuở khai thiên lập địa! Nói như vậy tuy không có bằng cứ song cũng có lý do. Thượng-đế, như ta đã biết, là một đấng chí công, chí linh, nghĩ rằng đã sanh ra loài người thì phải sanh ra loài thú. Đấng chi? Cái đó rất dễ hiểu, nhất là đấng thiên ve chai càng hiểu rõ hơn ai!

Đặng cho con người ăn thịt nó chớ gì!
Con heo đầu tiên nhất định là giống heo rừng. Cái đó thì lại càng dễ hiểu, bởi người ta đã... rừng thì heo cũng phải rừng tuốt luốt luôn chớ sao!

Một chuyện thần-thoại giúp vào lập-luận của tôi nữa là... Trư-bát-Giải, cốt của lão là con heo rừng tu lâu thành

hình. Như vậy, có nghĩa là trong số những con heo rừng đầu tiên có mặt trên trái đất đã có một con tách riêng đi tu đề-sou trở nên đệ-tử của Đường-tam-Tạng.

Con heo đầu tiên là con heo rừng, cái mõ nó dài coi xấu-xa xấu-xi, không phải Thượng-đế tạo ra nó mà không dụng ý. Phải có cái mõ dài xọc như vậy để mà út đất kiếm rế cây hoặc củ khoai để ăn.

Có heo rừng rồi mới có heo nhà, cái mõ cụt hơn, chỗ này cũng cần phải giãi thích một chút. Một vài người làm lành nói rằng con heo nhà cái mõ nó cụt hơn con heo rừng là tại con heo rừng út đất hoài-hủy nên mòn cái mõ! Lập luận như vậy ngang xương lắm, không nên! Có lẽ đúng hơn là như thế này : Hồi thời nguyên thủy người ta lần-lần biết chăn nuôi súc vật. Do đó nên có nhiều con thú được người ta bắt ở rừng đem về nhà nuôi. Con heo khi còn ở rừng mãi lo tự túc nên cần phải có cái mõ dài dặng út xọc đất, đến khi về nhà bị người ta nhốt lại, được chủ nhà cấp dưỡng hàng ngày nên tác-dụng của cái mõ không còn nữa. Mõ xương ở mõ không còn chỏ xọc, nó không phát-triển, trái trở lại nó thun vò, nó bớt « hồ » lăn-lăn, nó « móm » lẩn. Rồi con cháu thừa hưởng cái... truyền-thống đó nên heo nhà mõ cụt cho tới ngày nay.

Hiện giờ heo có nhiều loại không thể kể hết được và có nhiều sắc lông. Tự trung ta có thể nói tóm tắt là có hai thứ heo : heo bự con và heo nhỏ con.

Heo bự con người ta thường gọi là heo Tây (Tây-phương) và heo nhỏ con, người mình thường kêu là heo cỏ. Nhưng tại sao cũng là heo mà có thứ bự con, thứ nhỏ con cũng như... người ta? Cái đó là do giống dòng, do khí hậu và cũng do luôn cái này nữa : Cái gì sanh-sản ở Tây phương, ở các nước mạnh, thì hình như nó đều... bự hết!

Con heo về mặt xã-hội

Làm-rằm con heo như vậy mà nó giúp ích rất nhiều cho xã-hội. Nói chung, trên thế-gian dân-tộc nào cũng đều ăn thịt heo. Nói riêng làng nhậu, con heo cung-cấp cho họ nhiều món dầm dĩa sớ dách! Tay nhậu mà thiếu tiết canh heo, thiếu bộ đồ lòng, thiếu cái đầu heo, thiếu luôn khúc ruột cùng thì đời họ nhất định phải đến tối!

Cũng vì có cái đầu heo, cái nòng heo mà người ta mới nhận thấy địa- vị của một vài ông họ trong xã, trong làng. Bởi một miếng thịt làng bằng ba sần thịt chợ kia mà!

Cũng nhờ có con heo mà các ông mai bà mai mới chịu khó kiếm vợ kiếm chồng cho người ta!

Và cũng vì con heo xâm phạm vườn, tược của kẻ khác mà nhiều cuộc đồ máu gây ra, nhiều vụ kiện tụng làm mất nhiều ngày giờ phân xử cho nhà chức trách.

Con heo về mặt phong tục, tập quán

Tôi không hiểu sao người ta đã bắt con heo làm một con tuổi cho mình.

Con heo là con vật đàn-độn, người tuổi hợi đều đàn-độn hết chăng? Nhất định không? Bởi có người cùng một tuổi hợi với nhau mà địa- vị xã-hội khác nhau. Có người

tuổi hợi lưu manh, gian ác, có người tuổi hợi lương thiện, hiền lành.

Các thầy tướng số cho rằng ai tuổi hợi đều là tuổi tốt, Người tuổi hợi được số an-nhàn, khỏi phải âu lo, cần-cứ vào việc con heo suốt đời được người ta đưng đỡ ơ vật uông! Nhân thật, vô tư tự thật, nhưng phải đến cái ngày được người ta cột giò chớ qua lò Chánh-hưng!

Đầu sao con heo cũng tự an-ủi được một phần nào khi nó đã bị... thọc huyết!

Những con heo... hạnh phúc này được nằm trước bàn thần, bàn đồ để cho người ta quỳ vái trước nó, lạy lạy trước nó.

Lại còn có chuyện « heo đưng » « heo nằm » trong lễ cưới hỏi. Heo đưng là nhà trai phải bỏ một con heo sống trong cũi khiêng qua nạp cho đảng gái, gọi là một món chi phí giúp cho đảng gái mở tiệc đãi-dâng đồng họ bà con.

Con « heo nằm » là một món tiền tương-dương với giá con heo sống mà đảng trai phải nạp cho đảng gái.

Con heo về mặt luân-lý, pháp-luật

Luân-lý Á-đông rất khắc-nghiệt đối với, không phải con heo, mà là danh từ « con heo »

Nói : thằng đó thiệt con heo quá, có nghĩa là thằng ấy hết xài, nó là thằng dầy dầy tội lỗi, bị ời, xấu-xa.

Luân-lý không bao giờ không lên án « chuyện con heo » của con người. Chuyện con heo là chuyện loạn-luân, chuyện dơ bẩn diễn ra khi con người bị con heo, trong lòng chồm dậy mà đề nên không được.

Luân-lý đã kịch con heo, pháp-luật cũng không tha chuyện con heo. Trừng trị chuyện con heo là gìn giữ thuần phong mỹ-tục.

Nhưng vì ngoài đời heo vẫn còn tồn tại thì trong lòng người luôn-luôn vẫn ngự trị con heo! Có điều người này không làm chuyện con heo giống như người kia là nhờ có lý-trí, nhờ kinh trọng luân lý và pháp-luật.

Con heo về mặt ngôn-ngữ, văn học

Đã làm một con vật trọn đời giúp ích cho xã-hội về mặt... xác thịt, con heo còn giúp người về mặt tinh-thần. Tôi muốn nói nhờ có con heo mà văn học ta được phong phú thêm một vài ngôn ngữ.

Tùy theo địa phương con heo có nhiều cái tên khác nữa. Chẳng hạn như ở ngoài Bắc tên nó là con lợn, giới phủ thủy gọi nó là con « gỏi » giới nông-dân có thể gọi nó là con « bở ».

Danh từ con heo ụt-ít trong lòng người là chỉ vào lòng dạ kẻ tà dâm toan diễn trò phạm tội thuần phong, mỹ tục. Muốn nói đến kẻ nào toan tính làm chuyện tâm bậy người ta bảo : Bỏ con heo của mày dấy rồi sao?

Rồi tới « xi-nê-ma con heo » là những phim chiếu chuyện dâm-dàng.

Cuối cùng những tên mã-cạo trai tơ chuyện môn được đàn bà nuôi, sống trên xương máu và tiền bạc của đàn-bà đều bị người đời tặng cho một danh-từ không kém phần thô tục : con heo nọc!

CHỊ SÁU-Ú

Hoa. Thật là rắc rối đến điên đầu. Càng ngày câu chuyện càng thêm kỳ. Sao Thiên Hương lại bảo nàng đi Lào? Tại sao nàng nói dối trong khi nàng còn ở đây và lại hát cho tiệm nhậu Đào Nguyên này?

Vào trong tiệm tôi chẳng gặp ai ngoài người bồi đang lau chùi mấy chai rượu ở quầy hàng. Ở chiếc bàn bên cạnh, có một gã to lớn mặt dài như mặt ngựa đang uống cà-phê, mắt dán lên tờ báo. Tôi hỏi người bồi :

— Bồi ơi! Có ông Sáu Hồ ở nhà không?

Tên bồi trả lời :

— Thưa thầy có ạ nhưng ông ta ít tiếp khách lắm, trừ khi có việc gì quan trọng.

— Có chuyện quan trọng lắm!

— Chuyện chi vậy thầy?

— Một vụ án mạng!

Tên bồi nghe nói, giật nảy mình. Hắn liếc nhìn qua tên mặt ngựa rồi lặng lẽ, xô cửa bước vào trong phòng Giám-đốc.

NGƯỜI MẶT NGỰA

Một lát sau, Sáu Hồ đi ra. Cái tên mặt dài như mặt ngựa vội bỏ tờ báo, đứng lên theo sát Sáu Hồ. Lão chủ khách sạn Đào Nguyên thật xứng đáng với cái địa vị của lão : To lớn, hồng hào, điều gì gã háo hạp luôn luôn gân trên môi. Lão tươi cười hỏi tôi :

— Có chuyện gì vậy thầy?

Tôi đáp :

— Về chuyện Tư Râu.

Tên mặt ngựa đứng sau Sáu Hồ có vẻ giật mình khi nghe tôi nói câu đó nhưng Sáu Hồ thì y vân bình tĩnh :

— À, Tư Râu, cái gã vừa bị ám sát mà các báo mới đăng ấy à?

— Hình như ông biết rõ hẳn ta?

— Biết rõ quá, ông à! Trước kia hẳn giúp việc cho tôi ở cái « bar » trước cái này

ơ. Ồ, chơi bởi, đánh bạc số dách! Nhưng, tại sao ông lại hỏi Tư Râu làm gì?

— Tôi là Thanh Hoàng, trình thám tử!

— À, thì ra ông là người bị Công an tình nghi có dính tên trên báo đấy à?

— Đúng thế!

— Vậy thì ông Hoàng ạ, tôi không giúp gì được ông đâu. Tôi chỉ biết Tư Râu là một tay chơi bởi, cờ bạc, rượu chè be bét thế thôi. Lâu lắm, tôi cũng không gặp hẳn.

— Ông bảo lâu lắm ông không gặp hẳn, thế ông có cho bộ hạ của ông đến nhà hẳn cách đây vài hôm không?

Vừa nói tôi vừa nhìn tên mặt ngựa.

Sáu Hồ lắc đầu :

— Không có chuyện đó. Vì sao ông lại hỏi vậy?

Tôi chìa chiếc khăn tay bằng giấy có in chữ Đào Nguyên ra. Mặt Sáu Hồ hơi tái đi nhưng y trấn tĩnh ngay được, cười ròn rã :

— Ồ, thứ khăn tay bằng giấy này tôi phát ra có đến vài vạn cái một năm. Khách hàng của tôi ai dùng lại không được.

Đoạn hắn quay sang gọi tên bồi :

— Ê bồi rót rượu mời ông khách này uống. Còn tôi, tôi phải đi có việc.

Nói xong y tiến ra cửa.

Tôi nói vọng theo :

— Ông Sáu ơi, ông có biết hiện nay bà Trần-thị-Hòa ở đâu không?

Câu nói làm Sáu Hồ đứng lặng đi một phút, sau đó y quay lại, mặt tỉnh như không :

— Trần-thị-Hòa là ai? Ở đâu? Tôi làm sao mà biết được.

Rồi hắn xô cửa bước ra, tên mặt ngựa lặng lẽ theo sau.

Tên bồi tiến tới hỏi tôi :

— Thưa ông dùng gì?

Tôi nhìn kỹ tên bồi. Hắn ở giúp việc cho cái khách sạn này hẳn biết được nhiều chuyện.

Thứ này thì chỉ tung tiền ra là có gì chúng cũng khai ra hết. Tôi gọi một chai « bia » và thực hành ngay ý định. Quả nhiên tôi mất 50\$ và biết được rằng : « Tư Râu giúp việc cho Sáu Hồ được hai năm rồi. Thiên Hương chỉ là tên giả. Có ca si có vết sẹo ở chân mày kia tên là Thượng Hoa và là tình nhân của Sáu Hồ. Sáu Hồ mẹ nàng như điều đồ. Thượng Hoa là một tay không vũ. Nàng đã lấy chồng một lần và chồng nàng hiện đang bị giam trong tù, tên là gì thì tên bồi không biết. » Tường chừng ấy cũng đủ nên tôi cảm ơn tên bồi và ra đi.

CHIẾC GIƯỜNG

Tôi lái xe sang Khánh-Hội tìm đến nhà bà Hòa theo địa chỉ đã tìm được trong sổ tay của Tư Râu. Khi tôi đứng trước số nhà 2368/15 thì trông thấy hai mẹ con một thiếu phụ đang đứng trước cửa. Người mẹ nói với con :

— Con đừng đợi má. Hôm nay má về hơi trễ một tí.

Nói xong bà ta vẫy một chiếc taxi leo lên và ra hiệu cho xe chạy về phía chợ. Tôi đợi cho xe bà ta đi xong liền sang nói chuyện với cô bé con bà ta. Cô bé này trẻ chừng 10 tuổi, gương mặt hồng hào xinh đẹp và đôi mắt rất thông minh :

— Chào em! Có phải đây là nhà của bà Hòa không em?

Cô bé mở to đôi mắt ra, cái miệng há ra thành một cái vòng tròn :

— Là nhĩ? Ông hỏi bà Hòa à?

— Vâng, nhưng sao em lại tỏ vẻ ngạc nhiên làm vậy?

— Là làm ông ạ! Xưa nay chẳng có ai hỏi thăm bà ta cả. Ấy thế mà hôm nay không biết bao nhiêu người tìm đến hỏi.

Vừa rồi có một cô đến hỏi rồi đến một ông to béo, giờ đây lại đến lượt ông!

(XEM TIẾP TRANG 31)

Một thú chơi Xuân rất hấp dẫn



Ngày xưa, mỗi lần Tết, thường có những buổi đá gà rất hấp dẫn. Có những độ giải quyết rất nhanh chóng (nhất là khi đá gà cựa hoặc buột dao ở cựa) Nhưng nhiều khi một độ gà cấp xong tư sáng đến chiều «n bất phân thắng bại.

Việc nuôi gà chơi, tuy không là một kỹ nghệ nhưng đã là một kỹ thuật tinh vi, tốn nhiều công phu phiền phức. Và gà chơi phải là NÔI, có truyền thống hân hoi mới được.

Mùa Xuân năm nay, không biết trò chơi Xuân hấp dẫn này có còn không?

Chiếc Nhân

Thần Bí

Một truyện khoa học thật RÙNG RỌA của TRÚC-VIỆT



KHI MUA TẶNG CHO KIỀU-LIÊN MỘT CHIẾC NHÂN, TÔI NÀO NGỜ ĐẾN PHÉP LỰC QUÁ Ứ MÀU NHIỆM CỦA NÓ VÀ VÔ TÌNH, TÔI ĐÃ CỐNG HIẾN NGƯỜI VỢ CHƯA CƯỚI CỦA TÔI CHO MỘT THẾ GIỚI LẠ LÙNG...

Chủ hiệu vui vẻ trao nhân cho tôi xem và không quên quảng cáo :

— Ấy, ông bà xem ! Chiếc nhân đẹp nhất của bản hiệu đây ! Mà có lẽ cũng là đẹp nhất ở hoàn cầu... Ông bà không tin ư ? Tôi xin kể rõ lai lịch nó hầu ông bà : Nó có từ đời nào không ai rõ, nhưng một nhà mạo hiểm đã gặp nó ở Nam Mỹ-Châu trong tay một bộ lạc, luôn luôn tôn thờ nó. Sau đó, nó theo người mạo hiểm ấy về với các vùng văn minh. Người ta đã kể lại những chuyện rất quái đản là những chủ nhân kế tiếp của chiếc nhân ấy đều bị mất tích một cách kỳ lạ, không lưu lại dấu vết gì...

Rồi, chủ hiệu ngại chúng tôi lo sợ, nên lật đặt cười ngoại giao và nói tiếp :

— Ông bà nên hiểu là những vật gì quý đều được người đời bao bọc bằng một cái vỏ ly kỳ, nhưng thật ra toàn là mề tít ! Mề tít cả ! Dù sao ông bà nên rõ là hơn hai tháng tháng rồi — kể từ ngày tôi mua được nó với một giá rất cao — tôi vẫn còn đứng sờ sờ đề hầu chuyện với ông bà đây !..

Kiều-Liên chìa bàn tay mảnh khảnh, dịu dàng của nàng ra và bảo tôi :

— Anh thử đeo vào cho em xem có đẹp không ?

Tôi chiều ý nàng. Nàng đưa ngón tay đeo nhân lên ngắm có vẻ khoái trá đoạn nàng cười ra bỏ vào hộp :

— Đẹp quá anh nhỉ ? Nhưng có lẽ là phải đắt tiền lắm !

Tôi nhìn Kiều-Liên có vẻ trách móc :

— Dù sao chúng ta cũng sắp là chồng vợ, chiếc nhân ấy có bao nhiêu đối với anh đâu ? Vì dù có tốn chẳng nửa thì của vợ vẫn là của chồng kia mà ?

Đoạn day sang ông chủ hiệu, tôi hỏi :

— Chiếc nhân ấy giá bao nhiêu đấy ông ?

Lão chủ thông thả đáp :

— Không mắc lắm đâu ông ạ, nhứt là chiếc nhân này đã có một quá khứ... Tôi không dám đòi ông bà một giá quá cao... Ông bà có thích, xin cứ cho tôi Sáu mươi ngàn đồng !

Nếu ở vào một trường hợp khác, có lẽ là tôi đã bỏ đi, nhưng tôi vừa ngộ ý và đã được Kiều-Liên tán thành cuộc hôn nhân giữa nàng và tôi, thì tôi cần phải có cho nàng một vật gì kỷ-niệm mới được... Cho nên, tôi không cần trả giá, móc túi lấy quyển « chèques » để viết số tiền, trao lại cho chủ hiệu.

Kiều-Liên đeo nhân vào tay, vẽ mặt nàng tươi hẳn lên. Chúng tôi bước ra ngoài, thì cũng đã gần đến giờ xem đá.

Đêm ấy, khỏi phải nói là Kiều-Liên sung sướng lắm. Thấy nàng sung sướng, tôi cũng vui lây. Hơn nữa tôi còn thoải mái vì bao nhiêu người đàn bà ngồi gần chúng tôi, đều thỉnh thoảng nhìn Kiều-Liên, liếc nhìn chiếc nhân.

Xem hát xong, chúng tôi còn đi khiêu vũ đến hai giờ sáng, quên hẳn những việc kỳ lạ mà chủ hiệu kim hoàn đã thuật cho chúng tôi nghe lúc này.

Khi chúng tôi chia tay, Kiều-Liên còn đưa má cho tôi hôn và chúng tôi đã định làm lễ thành hôn sau ngày Tết, nghĩa là độ một tháng nữa...

SÁNG hôm sau, khi tôi xuống văn phòng như thường lệ, tôi đã quên ngay chiếc nhân kỳ lạ. Công việc nhiều quá, nên tôi tạm quên Kiều-Liên.

Đến chiều Kiều-Liên gọi giầy nói đến tôi, giọng nàng không còn vẻ vui tươi như thường lệ nữa. Tôi lật đặt hỏi nàng :

— Có việc gì thế em ?

— Là làm, Khanh ạ ! Chính vì thế mà em phải gọi điện thoại đến anh... Em lo lắm anh ơi !

— Lo việc gì ? Em nói ngay cho anh rõ..

— Anh có thể đến nhà em liền bây giờ không ? Việc đã xảy ra bất ngờ và bất thường quá...

— Em hãy chờ anh, anh thu xếp công việc rồi đến ngay !

Nửa giờ sau tôi đã có mặt ở phòng Kiều-Liên. Trông nàng phờ phạc đến thương hại. Tôi nhìn nàng kỹ hơn và tôi chợt nhận ra là Kiều-Liên dường như bé hơn thường lệ.

Đâu có chuyện lạ lùng như thế được ? Hay là tôi đã nhìn lầm chăng ? Tôi cố giữ vẻ thần nhiên hỏi nàng :

— Có việc gì thế em Kiều-Liên ?

Kiều-Liên thờ dài ngồi xuống ghế, thần thờ không đáp. Đoạn nàng giơ tay trái ra trước mặt, vung mạnh. Tức thời, chiếc nhân từ tay nàng tụt ra, rơi xuống gạch.

Tôi đứng lặng nhìn nàng, một chập, mới hỏi :

— Em làm gì lạ lùng như vậy ? Đêm qua, em mang nhân này còn vừa vặn lắm mà ?

— Quả như vậy ! Hay là chiếc nhân này to ra ?

Rồi thờ dài, Kiều-Liên cúi xuống nhặt lấy chiếc nhân trao cho tôi. Tôi đeo vào ngón út. Nhân vẫn nhỏ như thường. Tôi nắm lấy tay Kiều-Liên mà ngắm nghía. Lúc đó, nếu ai bắt tôi phải thề, tôi sẵn sàng thề rằng tay nàng nhỏ hơn và mịn hơn lúc nào cả.

Tôi hoảng hốt rú lên :

— Kiều-Liên ! Kiều-Liên ! Có việc gì đã xảy ra ?

— Làm sao em biết được chứ ? Em có cảm giác là

người em nhỏ đi, mình em nhẹ đi ? Em không còn mặc bộ quần áo nào vừa vặn nữa...

Tôi kéo Kiều-Liên đứng lên và bắt nàng áp vào tường : — Em hãy đứng khích vào vách và hãy cho biết bề cao của em theo thể căn cước đã biên.

Nàng đáp gọn :

— Một thước năm mươi lăm !

Tôi đo đi đo lại ba lần. Lần nào cũng một thước năm mươi lăm !

Trong khi tôi miên mang nghĩ ngợi thì Kiều - Liên đã dục :

— Kia, sao anh lặng người thế ?

Tôi đành phải nói dối nàng :

— Không có chi lạ cả ! Trong nhà kẻ, dường như có một cây cân ? Trước kia em cân nặng bao nhiêu.

Nàng trở mặt nhìn tôi thần thờ :

— Bốn mươi lăm kí ?

Khi cân Kiều-Liên chỉ còn còn 39 kí. Nàng van lơn :

— Van anh ! Xin anh hãy nói thật cho em biết.

— Em đã mất 6 kilô và 5 phân trong một đêm !

— Tại sao ? Tại sao ?

— Làm sao anh biết được ? Nhưng em đừng quá lo... Biết đâu chẳng vì tin chúng anh sắp lấy nhau, mà em quá cảm động..

Nàng chận lời :

— Nhưng người ta có thể mất cân, chứ không thể mất bề cao...

Đoạn nàng thần thờ :

— Em biết là anh không muốn em quá lo sợ. Nhưng em cần phải biết tại sao em bé lại như thế này !

Tôi lấy chiếc nhân gói trong chiếc khăn tay bỏ vào túi : — Em cho anh mượn lại chiếc nhân... Anh cần tìm đến một người bạn để hỏi thăm. Việc này vượt hẳn tầm hiểu biết của anh.

— Em cũng thế... từ sáng sớm, không lúc nào em quên được số phận đã dành cho những chủ trước của chiếc nhân này...

— Em không nên nghi bậy bạ. Chúng ta sẽ tìm đến Giáo Sư Phạm-An để nhờ ông ta phá tan màn bí mật. Ông ấy là một nhân tài hiếm có của nước Việt Nam ta !

★

GIÁO sư Phạm-An nghe chúng tôi kể xong liền đem chiếc nhân vào phòng thí nghiệm rồi nói :

— Thật là một cục đá kỳ lạ nhứt đời. Các loại Kim-cương, ngọc bích, phản chiếu ánh sáng mặt trời mà cục đá này lại phản chiếu cả mọi ánh của vũ trụ tuyền.

Kiều-Liên và tôi nhìn nhau, không hiểu.

Giáo sư tiếp tục giảng giải :

— Tôi không thể nói dài giọng về các quang tuyến, vũ trụ tuyền v.v., tôi chỉ có thể tạm tuyên bố là chiếc nhân này là một loại đá nào ở trên quả đất này. Vì lẽ đó, không chừng nhân này có một sức mạnh huyền bí đối với cơ thể con người. Vậy tốt hơn, để tránh mọi bất trắc, bà đừng nên đeo nhân đó vào tay nữa..

Tôi sẽ hết sức tìm ra nguyên nhân đã khiến bà phải bé người đi. Nhưng, không đeo nhân nữa mọi việc chắc chắn sẽ ốt hơn..

Cặp mắt của Kiều-Liên ướt rướt. Nàng meo máo :

— Dù sao đi nữa, em cũng đã mất hết năm phân và sáu ki lô rồi ! Em có thể cao lên được không ?

— Việc ấy, tôi không dám hứa chắc được. Nhưng nếu có việc gì khác thường xảy ra, xin ông bà cứ trở lại đây. Và ngày mai vào khoảng sáu giờ chiều, tôi sẽ báo cho ông bà biết kết quả mà tôi đã thu thập được.

(XEM TIẾP TRANG 32)



Tôi nhìn kỹ bàn tay nàng và chợt thấy dường như bé hơn thường lệ

★ Nỗ lực kiến quốc, tích cực chống Cộng để bảo vệ tự do phát huy dân chủ ★

Lá thư mùa Xuân thân gửi các em nữ-sinh

(Tiếp theo trang 14)

Đời người cũng chỉ có một lần Xuân, Mùa xuân qua... tuy có còn trở lại nhưng mùa Xuân năm nay, hẳn không phải là mùa Xuân năm qua mà lại càng không phải là mùa Xuân năm tới.

Lần Xuân của con người... chỉ có một lần thôi, đã qua là qua mãi không trở lại bao giờ.

Bởi vậy, các Em càng nên cần thận lọc lừa, cân-phân xét-nét, trang-trọng giữ-gìn đừng để ánh Xuân quang của đời các Em bị hoen ố lu mờ.

Chợ đời tráo chất, trường đời đua chen, trò đời bội bạc... một phút nhẹ dạ non lòng, sa chân sây bước thì ngàn năm đau sâu, tui nhục.

Nghĩ đến đây, chị thấy đắn đo và bao lần đề bút động trên trang giấy tình anh... Chị sợ các Em sẽ hiểu lầm thiện chí của chị, chị cũng không muốn trong một lá thư mùa Xuân thân-thiết lại nặng nề gay gắt có thể làm vẩn đục môi Xuân tình lai láng và lòng Tin yêu chớm nở của các Em.

Có gì trong trắng, cao đẹp bằng cuộc đời nữ-sinh ?

Có gì sung-sướng tươi-out và tràn đầy ước vọng như đời nữ-sinh ?

Nhưng thật ra, cũng có gì đáng lo, đáng sợ đáng khiếp nép giữ-gìn cho bằng cuộc đời nữ-sinh ?

Chắc các Em cũng chưa quên bao nhiêu chuyện đau lòng đã xảy ra năm qua làm xôn-xao dư luận, gây buồn thương tức tưởi cho gia-đình mà nạn nhân là người trong nữ-giới, là nữ-sinh, là các thiếu nữ đào tơ sen ngọc.

Trước những sự kiện ấy, nếu các Em bình tĩnh suy xét và truy nguyên thì quả thật chúng ta chỉ nên phiền trách người trong giới chúng ta hơn là phiền trách những ai...

Một xã hội đang độ hồi sinh — hồi sinh sau một giai-đoạn dài hấp-hối dưới ảnh hưởng xấu xa như bản của hai tầng áp-bức Thực-dân và Phong-kiến cùng sự lũng đoạn tinh thần, gây hoang-mang, lạc lỏng của Cộng-sản — tất nhiên không làm sao trong một ngày, một buổi mà có thể vừa gột rửa vừa xây dựng cho hoàn-toàn được.

Bạn người thừa nước đục thả câu hoặc sống hối, sống hà, sống không có ngày mai, sống không tin-tưởng — dù là gia-đình, dù là Tờ-quốc — thì làm sao tin tưởng ở Tinh Người, Tinh Yêu cho được ?

Chúng qui chỉ có người con gái là thiệt thòi.

Nhưng chị đã nói : « chúng ta chỉ nên tự phiền trách trước những đau lòng ấy vì chính chúng ta cũng có một phần nào tội lỗi. »

Do đó, chị đề nghị chúng ta phải tự tìm phương giải cứu, chống lại cái hiểm-họa do những bản tay hư-hồng, thiếu lương-tâm, nhưng sòn-phần như nhớp của buổi giao-thời hơn là cứ thụ động phiền trách, oán than,

Mà giải cứu bằng cách nào ?

Chị thường thấy nói : « sự lười biếng là mẹ đẻ của các tật xấu » hoặc « nhân cư vi bất thiện ».

Ở các Em nói riêng và ở Bản gái nói chung, những câu này càng thấy đúng hơn nữa.

Sự lười biếng (tay chơn, trí óc) không tìm một việc để làm, để suy nghĩ, sự nhàn hạ, ăn không ngồi rồi thường đưa đến sự mơ-mộng vẩn vơ... tức là khởi điểm của lạc lảm, sa ngã !

Tuy nhiên, một nữ-sinh ở mức trung-bình đã có đủ điều kiện tránh hiểm họa nói trên.

Nói như vậy, không phải chị chủ trương các Em cần phải luôn-luôn cầm đầu, cầm cổ học, học suốt ngày cho mẹ người mà không một phút nghỉ ngơi.

Không đâu. Trái lại, chị còn muốn sau giờ học, giờ làm việc, các Em sẽ được có những phút giải trí đích đáng... ở những phút giải trí này, rất có ảnh hưởng đến nếp sống chung của đời người nữ-sinh. Nhận thức được cái quan trọng của sự làm việc và giờ phút nghỉ ngơi giải trí tức là tìm được cái bí quyết của cái bùa trừ sự quấy rầy, cám dỗ của những loại sâu mọt thời đại.

Chị chúc các Em một năm siêng năng, cần mẫn, học tập có phương pháp, giải trí có chương trình, chọn lọc cái Hay, Lành mạnh, Hữu ích để vừa học vừa chơi và vừa chơi vừa học mà vẫn tiến bộ, vẫn thư thái... nhất là không bị ám ảnh bởi những ý tưởng quàng xiềng, hình ảnh như nhớp của các loại giải trí đời truy.

Thân-mến
CHỊ-CÁ

Sự tích Hoa Đào và Hoa Mai

(TIẾP THEO TRANG 14)

Thốt nhiên Ngài nhìn Kiềm-Điện Lão-Tinh rồi há hăm hỏi :

— Lão-Tinh có ý kiến gì về vụ này ?

— Muôn tâu, đó là quyền quyết định tối cao của Thượng Đế, tiểu tiên không dám can dự vào thiên luật.

Ngọc-Hoàng quay sang Tây-Vương-Mẫu :

— Còn Vương-Mẫu nghĩ sao về việc này ?

Tây-Vương-Mẫu chậm rãi tâu :

— Tâu Thượng-Đế, theo ngu ý của hạ tiên thì xin Thượng-Đế ban cho hai nàng một đặc ân tối hậu để hai nàng tu tâm dớt tội.

Ngọc-Hoàng nóng nảy :

— Không được, Vương-Mẫu đã quá thiên về tình cảm thầy trò mà quên mất thiên luật. Ý ta đã quyết, Vương-Mẫu chớ làm ta phải buồn lòng hơn nữa, thiên luật đã qui định rõ ràng từng tội, mà tội trọng nhất là phạm tục. Ta nhất định lưu đây...

Quần-Tiên đều nơm nớp lo sợ cho hai tiên nữ Mai-Đào, họ chưa rõ sự việc sẽ đi đến đâu, thì thốt nhiên Đào-Hoa Tiên và Mai-Hoa tiên đã thướt tha xiêm y bước vào phủ phục xuống thềm mây và cùng cất tiếng oanh vàng :

— Muôn tâu Thượng-Đế, chúng tiểu tiên ăn năn chuộc tội.

Ngọc-Hoàng cả giận vô long án quát :

— Hay cho hai người, từ thuở tạo thiên lập địa tới nay; trên thượng giới chưa hề có ai phạm một lỗi nhỏ nào khiến cho ta phải buồn lòng. Thế mà nay, giữa buổi Quần-Tiên Đại-Hội, hai người đã coi thường thiên luật, cả gan lên trốn để can tội phạm tục, làm xú ố đến danh dự chung của tiên gia. Tội này, chiếu theo điều luật của thiên giới, ta đã quyết định đây hai người xuống hạ giới vĩnh viễn để làm gương cho các chư tiên. Hoàng-Cân Lực-Sĩ đâu ?

Một tiếng dạ ran, 4 vị Hoàng-Cân Lực Sĩ to lớn vạm vỡ bước ra khoan tay cúi đầu chờ lệnh.

— Các người giải hai phạm tiên này đem lưu đây xuống hạ giới cho ta mau !

Tức thì 4 lực sĩ áp lại lời hai nàng đứng dậy.

Thốt nhiên một tiếng truyền lạnh lạnh :

— Hay khoan !

Ngọc-Hoàng ngạc nhiên quay lại phía tiếng nói, thì ra đó là Tây-Vương-Mẫu.

— Muôn tâu Thượng Đế, hạ tiên trộm phép một lần nữa, cầu xin Thượng Đế mở lòng Quảng đại từ bi, giảm tội lưu đây cho hai nàng mà đem giam một chỗ tại thiên giới trong một thời hạn ; vì lẽ hạ tiên nhận thấy trong hàng tiên đồ do Hạ tiên trông coi, chỉ có 2 nàng được các tiên hữu vì nề nhứt, gia dĩ Mai-Đào lại là hai tiên nữ trẻ tuổi nhất trong hàng tiên nữ, lại có nhiều công trong việc hái lá thuốc luyện linh đan và thuốc trường sinh. Vậy cúi xin Thượng Đế thương tình cho hai nàng được nhờ.

Tây-Vương-Mẫu vừa tâu rút lời thì hết thầy tiên nữ đều cùng nhứt loạt quì xuống tâu :

— Muôn tâu Thượng Đế, chúng tiểu tiên là : Hồng-Hoa Tiên, Bạch-Cúc Tiên, Mẫu-Đơn Tiên, Bạch-Huệ Tiên, Ngọc Lan Tiên, Liên-Hoa Tiên, Thủy-Tiên Tiên, Dạ-Lan Tiên, Cẩm-Chướng Tiên, Hải-Đường Tiên, Thược-Dược Tiên, Thanh-Trúc Tiên, Ngọc-Quế Tiên, Trà-Mỹ Tiên, Hạnh-Hoa Tiên, Phượng-Vỹ Tiên, Liễu-Diệp Tiên, cùng một ý nguyện với Tiên-Trưởng Tây-Vương-Mẫu, liệu chết thành khăn cầu xin Thượng-Đế giảm tội cho Mai-Đào nhị Tiên, để chị em chúng tiểu tiên lại có dịp gặp nhau sau khi hai nàng mãn hạn, thì thực ân đức của Thượng-Đế vô lượng.

Ngọc-Hoàng yên lặng không nói, chur tiên đã khắp khởi mừng thầm và tưởng chừng những lời cầu xin đã làm chuyển được lòng của đấng tối cao, nhưng thốt nhiên Ngọc-Hoàng chỉ tay vào tấm ảnh nằm úp sấp dưới bệ ngọc, khí giận lại bùng bùng. Ngai lớn tiếng phán :

— Hừ ! Thật là các người làm rộn ta nhiều quá. Tội lỗi của 2 phạm tiên rành rành ngay trước mắt đó. Các người còn định hùa nhau kêu xin để làm trái đạo trời sao. Từ thuở ta Ngự-trị Thượng-giới tới nay không một ai dám ngược ý ta, nay các người vì tình riêng mà quên hẳn lẽ phải của Tiên Đạo, lại gián tiếp xúc phạm đến Công lệ của Thượng giới mà bênh vực kẻ làm quấy. Đã vậy thì ta lại quyết liệt một lần nữa để trừng trị các người theo đúng luật mới được. Hoàng-Cân Lực-Sĩ đâu ?

Lại một tốp Hoàng-Cân Lực-Sĩ nữa, tiến tới khoan tay đợi lệnh.

Ngọc-Hoàng liền thảo một đạo sắc chỉ đưa cho các lực sĩ, giọng sang sảng phán :

— Đây, ta ban cho các người một đạo sắc chỉ này để áp dụng thi hành, mang tất cả hàng tiên phạm pháp này đây xuống hạ giới mau !

Đoạn, quay lại Tây-Vương-Mẫu, ngài phán tiếp :

— Riêng Vương-Mẫu là một bậc đã từng hấp thụ được nhiều căn quả, vì thế nên ta có thể tính theo công tu luyện mà cho chuộc tội, còn những phạm tiên kia, đều là những kẻ còn nặng kiếp nhân quả, bởi vậy ta mới phải dùng đến công luật của thượng giới. Tuy vậy, phần hồn của các Tiên nữ ta sẽ giữ ở thượng giới. Đó là một ân huệ khoan hồng của ta.

Dứt lời, Ngọc-Hoàng ra lệnh bãi triều. Một hồi trống đồ liên hồi. Các Lão Tinh và Nam Tinh quân đều cưỡi mây về Động. Tây-Vương-Mẫu đứng giữa thêm mây đau xót nhìn các tiên nữ bị Hoàng-Cân Lực-Sĩ áp giải bằng cặp mắt chứa chan thương cảm. Thốt nhiên như nhớ ra điều gì, Vương-Mẫu bèn rút chiếc trâm bằng thủy tinh dương liễu trên mái tóc nhúng vào bình ngọc, vẩy vào khắp thân thể, đám tiên nữ bị lưu đây, rồi Vương-Mẫu gạt thim giọt lệ bay về Gao-Tri Động.

ĐÊM hôm ấy, từ trên ngàn mây cao vút, rơi là tả xuống trần gian những đóa hoa ngũ sắc, hương đưa ngát cả một vùng, và cùng lúc ấy, vũ trụ hạ giới thốt nhiên rung chuyển âm âm, không gian hiện ra 4 màu rực rỡ. Tinh hoa của âm dương kết tụ lại thành 4 thời tiết Xuân, Hạ, Thu, Đông ; Màu hồng tượng trưng cho mùa Xuân, Màu Vàng tượng trưng cho mùa Hạ ; Màu ngọc bích cho mùa Thu và mùa Đông màu Xám. Trong các loài hoa xuống trần gian, thì hoa Đào và hoa Mai xuống mặt đất trước nên ứng vào màu hồng, làm chúa tể mùa Xuân, và có một vẻ đẹp mặn mà duyên dáng hơn các loài hoa khác.

Có QUỲNH-HƯƠNG



Đào, Mai hai nữ tiên phủ phục trước Ngọc-Hoàng Thượng-Đế xin ăn năn chuộc tội

★ Học-sinh là hàng ngũ tiên phong trong việc xây-dựng xã-hội mới, đời sống mới ★

Nàng đã khóc giữa một buổi chiều

(Tiếp theo trang 19)

Xuân thăm



Lâm yêu tôi. Thuở đó chàng không dám hỏi tôi làm vợ vì tôi con nhà giàu có. Lâm nghèo khổ nhưng tự cao. Tôi thường nói với Lâm: « Anh yêu qui, em yêu anh, tiền bạc của em là tiền bạc của anh ». Nhưng Lâm vẫn không quyết định việc cưới hỏi. Một ngày nọ, tôi bị ốm nặng. Lâm săn sóc bệnh tình tôi một cách tận tâm. Nhân cơ hội này, tôi thủ thủ bên tai Lâm: « Lâm, em sẽ lãnh bệnh hẳn nếu anh quyết định chắc chắn ngày cưới của chúng ta ».

Lâm nhẹ nhàng nắm bàn tay gầy gộc của tôi: « Vàng, anh hứa em sẽ là vợ anh ». Tôi bình phục rất chóng. Và ba tháng sau, chúng tôi cử hành hôn lễ.

CHUÔNG ở cửa ngõ lại reo. Tôi nghe tiếng chuông như nghe điệu nhạc trong một giấc mơ. Trong bóng tối đầy đặc, Lâm sừng sững hiện ra. Tôi nhẩy phóc ra đường. Trông thấy tôi, Lâm vội vàng chạy tới:

— Liên đây à, em làm gì ở đây?
Tôi kêu hãnh đáp nhanh:
— Anh còn phải hỏi, em tự theo dõi anh...

Tôi nghẹn ngào không nói tiếp được. Tôi bước lên xe và rờ máy cho xe chạy bay về Saigon.

Tiếng máy nổ ròn bên tai tôi. Lâm lái xe đuổi theo. Tôi đạp thêm ga xăng... Tôi vẫn nhìn mãi ga xăng như tôi muốn thoát khỏi sự đau buồn đang xâm chiếm tâm hồn tôi. Tôi nghe rõ ràng bên tai tôi:

— « Lâm yêu một người đàn bà khác ».

Một cảnh sát viên huýt còi. Tôi vẫn không giảm bớt tốc lực. Thình-lình, hai đứa trẻ băng ngang đường, cách đầu xe tôi chừng vài thước. Tôi đạp mạnh thắng. Chiếc xe rít lên, chồm tới và dừng bốn bánh. Trán tôi đầm ướt mồ hôi và tim tôi đập thình-thịch trong lồng ngực. Tôi tái xanh mặt, tôi có cảm tưởng hai đứa bé đó là con tôi và đã bị bánh xe tôi đè bẹp.

Một người đàn bà từ trong lễ chạy vụt ra ôm chặt lấy hai đứa bé. Bà mẹ con đi nhau đi. Một gia-đình hạnh-phúc!

Cảnh tượng này làm tôi suy nghĩ: « Mấy đứa bé đang chờ ta ở nhà. Chúng cần có một người mẹ và chúng là nguồn an-út cuối cùng của đời ta. Ta chẳng mất chỉ cả vì chúng thương ta, thương mẹ chúng ».

Tôi rảo mắt nhìn chung quanh, hi-vọng thấy chiếc xe của Lâm nhưng chiếc xe đâu đã biến mất rồi. Tôi sẽ gặp Lâm ở nhà. Tôi bỗng rùng mình. Tôi biết thế nào Lâm cũng giáng giãi nhưng chàng giáng giãi thế nào? « Em Liên, đó chỉ là chơi qua đường. Em tha thứ anh » hay là « vì mấy đứa bé nên anh ngần ngại không nói cho em biết anh đã yêu một người đàn bà khác ». Tôi sẽ nghe câu nào của Lâm đây? Có thể tất cả đều do vô hoặc trở lại như ngày hôm qua. Không, chẳng thể trở lại như ngày hôm qua được vì người ta không thể nào quay đầu lại để bắt đầu sống một cuộc đời mới.

VỀ tới nhà, mấy đứa trẻ nhẩy cõn lên ôm lấy cô tôi tíu tít: — Mẹ ơi, thêm Tư dân chúng con đi vườn bách thảo. Chúng con thấy một con voi to tướng. Mẹ ơi, một con khỉ đột nghinh mặt với chúng con. Mẹ ơi, áo con bị rách mẹ ơi, người ta ném pháo nổ cháy cả áo con... Mai mẹ cho con nhiều tiền tết nhé...

Mẹ ơi... Mẹ ơi... Hai tiếng mẫu nhiệm này quết hết niềm đau đớn đang tràn ngập trong hồn tôi. Đồng hồ điểm 8 giờ. Lâm chưa về. Rồi chín giờ. Mấy đứa trẻ đã đi ngủ hết. Tôi cho phép chị ở về sớm. Tôi muốn ở một mình trong căn nhà rộng rãi. Tôi có cảm tưởng chồng tôi chẳng bao giờ về nữa. Lâm không về... Chàng không về. Tôi úp mặt giữa lòng hai bàn tay, ngồi im lặng như pho tượng, lắng nghe tiếng con tim thồn thức.

Chuông điện thoại bỗng reo vang. Tôi chạy bay tới chụp ống nói. Một giọng nói xa lạ hỏi tôi có phải là bà bác sĩ Lâm chăng?

— Phải... Phải...
— Chồng bà bị thương trong tai nạn xe hơi, xe của bác sĩ đâm vào một chiếc xe cam nhông.

— Tai nạn xe hơi... Tôi hét to lên. Có...
— Tôi hứa với bà như thế.

Cuộc đối thoại chấm dứt. Tôi thần thờ cầm ống nói ở tay ngỡ như tôi đang nói chuyện với Lâm và Lâm hiểu rằng tôi vẫn yêu chàng và chẳng có gì thay đổi trong đời sống gia đình của chúng tôi. Tôi chịu hết trách nhiệm về tai nạn xe hơi của chồng tôi. Những tấn thảm kịch ghê rợn thường do những lý do nhỏ nhất gây ra.

Tôi chệnh-choạng đi về phía căn phòng mà các con tôi đang say ngủ. Tôi nghiêng đầu nhìn gương mặt ngây thơ của lũ trẻ. Chúng mỉm cười trong giấc mơ. Chúng đang mơ thấy gì đó? Nụ cười của chúng làm tôi thêm can đảm.

Suốt đêm tôi không ngủ. Tôi ngồi ở ghế phờ phờ, chờ đợi một ngày mới bắt đầu. Tôi sống qua một đêm 30 Tết đầy nước mắt.

LẦN đầu tiên trong đời, tôi bước vào phòng bệnh nhân nhằm một buổi sáng ngày mùng một Tết.

Lâm ném về phía tôi một cái nhìn đau khổ lẫn han hoi. Cánh tay trái của chàng bị băng bó kín mít. Gương mặt chàng xanh xao. Như có một mảnh lụa vô hình thúc đẩy, tôi quỳ xuống, cúi sát mặt Lâm. Chàng ứ ứ vuốt tóc tôi và lau những giọt lệ đọng trên má tôi.

— Em Liên, có phải em cho là anh phản bội? Đúng thế chứ?
Tôi rối loạn nói cho Lâm biết sự khám phá của chị Tuyết và sự thất vọng của tôi khi hay tin chồng ngoại tình.

Lâm buồn bã:
— Quả là một câu chuyện đáng tiếc. Nếu anh cho em biết trước thì chắc chắn chẳng có chuyện chi xảy ra. Nhưng Hạnh yêu cầu anh đừng cho em biết nó đã lên Sài Gòn vì... vì...
Ngay lúc đó có tiếng gõ cửa. Và Hạnh bước vào. Tôi thấy nàng chống cằm nạn gõ đi một cách khó nhọc. Hạnh đứng bước khi trông thấy tôi.

Hạnh là em gái một cha khác mẹ với Lâm. Tôi chỉ gặp Hạnh có một lần trong ngày đám cưới. Hạnh là một diễn viên sân khấu, tài ba được thiên hạ hoan nghênh rất nhiều.

Tôi vụt nín lặng, không dám thốt ra hai chữ « chết không ».

— Không, ông nhà chỉ bị thương thôi. Ông nhờ tôi báo bà cứ yên tâm. Bác-sĩ nằm ở bệnh viện thành phố. Bà đừng đến ngay bây giờ vì bác-sĩ điều trị ngăn cấm. Sáng mai, bà hãy đến thăm. Bà cứ yên tâm.

— Chắc chắn chồng tôi chẳng hề hấn gì chứ?

— Tôi hứa với bà như thế.

Cuộc đối thoại chấm dứt. Tôi thần thờ cầm ống nói ở tay ngỡ như tôi đang nói chuyện với Lâm và Lâm hiểu rằng tôi vẫn yêu chàng và chẳng có gì thay đổi trong đời sống gia đình của chúng tôi. Tôi chịu hết trách nhiệm về tai nạn xe hơi của chồng tôi. Những tấn thảm kịch ghê rợn thường do những lý do nhỏ nhất gây ra.

Tôi chệnh-choạng đi về phía căn phòng mà các con tôi đang say ngủ. Tôi nghiêng đầu nhìn gương mặt ngây thơ của lũ trẻ. Chúng mỉm cười trong giấc mơ. Chúng đang mơ thấy gì đó? Nụ cười của chúng làm tôi thêm can đảm.

Suốt đêm tôi không ngủ. Tôi ngồi ở ghế phờ phờ, chờ đợi một ngày mới bắt đầu. Tôi sống qua một đêm 30 Tết đầy nước mắt.

LẦN đầu tiên trong đời, tôi bước vào phòng bệnh nhân nhằm một buổi sáng ngày mùng một Tết.

Lâm ném về phía tôi một cái nhìn đau khổ lẫn han hoi. Cánh tay trái của chàng bị băng bó kín mít. Gương mặt chàng xanh xao. Như có một mảnh lụa vô hình thúc đẩy, tôi quỳ xuống, cúi sát mặt Lâm. Chàng ứ ứ vuốt tóc tôi và lau những giọt lệ đọng trên má tôi.

— Em Liên, có phải em cho là anh phản bội? Đúng thế chứ?
Tôi rối loạn nói cho Lâm biết sự khám phá của chị Tuyết và sự thất vọng của tôi khi hay tin chồng ngoại tình.

Lâm buồn bã:
— Quả là một câu chuyện đáng tiếc. Nếu anh cho em biết trước thì chắc chắn chẳng có chuyện chi xảy ra. Nhưng Hạnh yêu cầu anh đừng cho em biết nó đã lên Sài Gòn vì... vì...
Ngay lúc đó có tiếng gõ cửa. Và Hạnh bước vào. Tôi thấy nàng chống cằm nạn gõ đi một cách khó nhọc. Hạnh đứng bước khi trông thấy tôi.

Hạnh là em gái một cha khác mẹ với Lâm. Tôi chỉ gặp Hạnh có một lần trong ngày đám cưới. Hạnh là một diễn viên sân

khẩu, tài ba được thiên hạ hoan nghênh rất nhiều.

Hạnh ấp úng: — Chị Liên.. có lẽ chị ngạc nhiên lắm. Em không còn được như xưa.

Chẳng đợi tôi hỏi, Hạnh thuật cho tôi nghe tai nạn làm nàng trở thành một kẻ tật nguyền. Trong một đêm hát trên sân khấu, nàng bị một tấm dề co ngã đè gãy chân. Hạnh bị tật nguyền giữa tuổi hai mươi.

Hạnh chán nản nói tiếp:
— Bây giờ em không còn làm gì được nữa, chỉ để hết thời giờ nhìn những quyền anh củ để mà luyện-tiết. Khán giả đã quên hẳn em rồi và đã có một diễn viên khác thay thế cho em. Tất cả đều qua nhanh chóng quá. Tuổi trẻ, danh vọng... sân khấu! Ngày xưa, người ta hoan-nghênh em bao nhiêu, thì bây giờ họ thương hại em bấy nhiêu. Em ở trọ trong một ngôi nhà nhỏ ở Gia-Định. Em không muốn gặp mặt một người nào hết, trừ anh Lâm. Khi hay tin tai nạn xảy ra, em vội vàng tới đây...

Tôi đã hiểu sự « ngoại tình » của Lâm, chồng tôi. Tôi hối hận ôm chặt lấy Hạnh và để nước mắt mặt tình chảy dài trên mặt nàng:

— Hạnh, em về ở chung với chị. Chị muốn thế và cả anh Lâm nữa.
Lâm nhìn tôi bằng cái nhìn cảm kích. Hạnh vui vẻ:

— Em cảm ơn chị lắm. Em sẽ dạy Anh văn cho các cháu. Em muốn gặp chúng lắm và em hy vọng chúng không ghê sợ cái chân già của em.

Bác sĩ bước vào phòng, hoan hỉ nói:
— Vài ngày nữa, đồng nghiệp của tôi có thể trở về với vợ con chẳng mất mát gì cả. Ba ngày Tết, nằm nhà thương, cũng hơi phiền đấy.

Sau khi chào tôi và Hạnh, viên y-sĩ rút lui nhanh chóng.

Tôi say đắm nhìn Lâm. Ánh mây mờ bao phủ giữa chúng tôi đã tiêu tan hết. Chị Tuyết đã lầm lẫn. Vì không biết mặt Hạnh nên chị ngỡ là Lâm ngoại tình.

Sung sướng vì hạnh-phúc, tôi bảo Hạnh:
— Hạnh ơi, tuy tật nguyền nhưng em còn trẻ, chị biết chắc rồi em cũng sẽ sống hạnh-phúc như vợ chồng chị.
Hạnh nhìn Lâm, rồi nhìn tôi, nàng nở một nụ cười trên đôi môi thắm...

Ngoài kia, pháo Tết nổ ròn... và, mùa Xuân nở rộ trong lòng cả ba chúng tôi.

Có THUY-NHUNG

Tình ơi sống thác với tình

(Tiếp theo trang 18)

dứt ruột. Người trên bờ càng nào lòng. Từ đây mỗi tang băng lại thêm nhẹ và trôi đi vun vút.

Người ta thấy thanh niên Heacock giơ tay lên làm hiệu và la lên mấy tiếng với vợ chồng Stanton. Có lẽ anh chào khuyến khích và mong Stanton cố gắng. Người ta thấy Eldridge Stanton giơ tay lên và trả lời lại.

Tang băng của Stanton may thay, được nước đẩy sát phía bờ Gia nã đại, và gặp chỗ bờ thấp, chỉ còn có vài thước nữa là tới đất. Người ta la lên:

— Nhảy qua! Nhảy mau!
Đó là cơ hội. Duy nhất để sống. Trẻ một chút thì nước xô tang băng trôi ra. Stanton phóng mắt do đường nhảy.

— Nhảy lên! mau!
Stanton rùn chun, thu sức lại... Nhưng chàng nhìn lại vợ đang tái mặt. Chàng điu vợ trở vào đứng giữa tang băng: Không! không thể nào chàng đành bỏ được con người mà bao lâu nay già từ cha mẹ, anh em bỏ cả mọi thứ để về theo với chàng, làm vợ chàng, cùng sống với chàng, hai người như một.

Người ta thấy nàng lăm bằm những gì, còn chàng thì lắc đầu một cách quả quyết và ôm nàng đứng sát vào mình hơn nữa. Có lẽ nàng khuyên chàng hãy lúc tự cứu thoát đừng lo cho nàng mà chết cả hai. Còn chàng có lẽ không nghe lời ấy và quyết lo cho nàng cùng sống với chàng.

Nước cứ chảy, hai tang băng cứ trôi xuôi. Tang băng của Heacock trôi trước.

Sắp đến cầu thứ nhì. Heacock quay lại giơ tay lên và la vài tiếng gì với vợ chồng Stanton. Có lẽ chàng chào mong rằng chỉ là tạm biệt. Tang băng của Heacock chung xuống và cầu. Heacock mau nhẩy tới năm lấy sợi giây. Tang băng trôi qua. Heacock rớt tòm xuống nước, sợi giây bị nước kéo chàng thăng. Ba bốn hòn băng lớn như cái bàn, trôi đến đập vào người Heacock. Nhưng chàng cố chịu đau và cố níu sợi giây hét!

Tiếng quát từ trên cầu vang lên. Sợi giây được kéo lên, từng chập, từng chập.

— Ráng kéo, anh em ơi! Hò... hét!
Heacock lên khỏi mặt nước gần 10 thước. Còn chừng 15 thước nữa, Heacock đã đuối. Mười ngón tay đều muốn giãi xuôi ra, vì nó không còn sức để níu nữa. Anh cố dùng hai bàn chân, khều sợi giây để quần dây xung quanh hai bàn chân, cho tay đỡ mỏi. Anh khều đôi ba lần nhưng vô hiệu. Đôi tay từ từ tuột và tuột. Người ta bên bờ rú lên, vì rớt xuống thì như định chết!

Trông sức cố gắng tuyệt vọng. Heacock cắn chặt lấy sợi giây. Lên đến 18 thước khỏi mặt nước toàn thân anh đã moi rụng rời. Anh muốn níu chặt, cắn chặt, nhưng các thớ thịt không chịu theo ý muốn anh được nữa. Đầu anh ngã ra, toàn thân anh té ngựa. Anh rơi xuống giòng nước lủ giữa tiếng kêu trời, rừng rợn của thiên hạ hai bên bờ.

Một lúc sau, đầu anh nhô lên khỏi mặt nước. Tay anh cố vẫy lên mấy cái như kêu gọi hay tiễn biệt. Rồi anh lại bị nước cuốn, ngập luôn trong đám bọt đang chảy miết về

(Xem tiếp trang 29)

Tình ơi, sống thác với tình

(TIẾP THEO TRANG 28)

Vực thác Niagara! Thế là một người đã chết.

Mọi người đều nín lặng, ngẹn ngào. Con tăng băng của vợ chồng Stanton. Nó theo chân tăng băng của Heacock, trôi gần đến vạ cầu thứ nhì. Nước gặp chân cầu, xoáy mạnh. Tăng băng quay vòng vòng. Nhưng Stanton hình như đã tính toán kỹ lưỡng. Nhanh như chớp, chàng nhảy lại nắm sợi giây và quần vào thân mình của Clara, rồi cố gắng cột lại. Trong khi đó nước cứ dấy tăng băng trôi đi. Trên cầu trời ta cứ thả giây thêm để Stanton tiện... Nhưng đến lúc hết thả thêm được nữa. Sợi giây bị căng thẳng, mà Stanton vẫn cột chưa xong. Có lẽ trước đó sợi giây đã bị sức nặng của Heacock kéo thẳng rồi làm cho nó bớt bền chắc, nên nó đứt đúng vào lúc Stanton cột vừa xong!

Trên bờ người ta ò lên, tức tưởi và uổng tiếc. Hai vợ chồng Stanton như chết điếng trong lòng. Đả tái, họ càng thêm tái. Tất cả đều nhìn về tia hy vọng cuối cùng, sợi giây đang lung lẳng dưới cầu thứ ba.

Tăng băng càng ngày càng hao mòn. Nước gần đến vực thác nên càng chảy thêm mạnh. Vì vậy tăng băng trôi càng nhanh. Tội một chút, sai một chút thì tai hại vô phương cứu chữa. Hiểu thế, nên các cảnh binh cấp cứu trên cầu thứ ba luôn đòi sợi giây, nhằm sao cho đúng ngay chỗ tăng băng trôi qua, và cho thật vừa tầm tay của Stanton. Mọi người đều hồi hộp, không khí nặng nề và bí bách. Tăng băng đến. Stanton nín lấy sợi giây. Quần ngang thân vợ, cột lại, chàng cố cột cho nhanh, nhưng tay chàng đã cứng, vì lạnh và mỏi đuối.

Sợi giây được mở thêm ra, tiện cho chàng cột. Chàng cố cột, cố cột. Chàng cột xong rồi. Nhưng ô kìa! hình như gút không được chắc. Phải mở ra cột lại, hơn là để lát nữa tuột gút, vợ mình sẽ chết! Stanton mở ra ngay. Chàng sắp cột lại. Nhưng sợi giây đã chẳng thẳng rồi. Không thể thả thêm được nữa. Nước cứ xô tăng băng trôi xuôi. Trôi!

Người ta kêu lên: Nhanh lên! nắm giây! Clara nói vài lời gì với chàng. Có lẽ nàng bảo chàng nắm giây để tự cứu. Chàng đã nắm lấy giây rồi. Nhưng Stanton lại buông giây ra!

Sợi giây cứu mạng ấy không chắc chắn bằng những sợi giây tình đang buộc chặt hai người! Trên bờ, người ta ò lên! Clara từ từ ngã xiu. Eldridge điu dờ vợ nằm xuống tăng băng. Chàng cúi xuống hôn nàng và ôm nàng như an ủi và bảo vệ.

Thời gian qua, nước chảy vút, tăng băng trôi. Nó trôi nhanh thêm, nhanh thêm, vì đã gần đến vực thác.

Vực thác kia rồi. Nước nhầy lỏng lên để sắp nhào xuống thác. Tăng băng bề ra nhiều mảnh nhỏ vàng trắng toát. Hai người, không! một người văng lên theo. Vợ chồng Stanton đã ôm chặt lấy nhau như một. Họ bị nước hất lên rồi trở lại rớt xuống, và bị dấy nhào đầu xuống vực!

Trên bờ, trên cầu, không ai rú nữa. Không ai kêu trời nữa! Tất cả đều lặng thinh vì ngẹn ngào. Tất cả đều lặng thinh vì họ đã biết rằng lẽ trời đến đó, thì phải gặp cảnh đó. Họ lặng thinh nhưng khắp người họ rộn rợn, và đầu họ như đảo điên.

NGƯỜI ta ở lại rất lâu rồi mới tàn lác về nhà. Ai cũng suy nghĩ rất nhiều về sự hy sinh tự động và vô tư của Heacock, về sự chung tình của Eldridge Stanton, người đã hai lần từ chối, không chịu bỏ vợ để tự cứu. Trong những ý nghĩ thâm kín, có kẻ khen, có người trách. Nhưng dù có trách hay khen, không một ai mở miệng nói nên lời. Vì cảnh hy sinh chết chóc ấy thật hết sức thương tâm và hi hữu.

THIỆN-NHÂN

ĐƯA TRẺ THIẾU MÙA XUÂN

(TIẾP THEO TRANG 21)

đưa một lượt, ấy thế mà bao giờ quần áo nó cũng rách trước lúc này. Hình như nó vừa mặc vừa xé ra để bêu riếu tôi, để người ngoài tưởng lầm là tôi không chịu may mặc gì cho nó cả...

ÔNG HAI: Tôi biết hết rồi. (lạnh lùng) Vì thế, về chuyện này tôi sẽ có cách trừng trị nó.

BÀ HAI: Minh định làm gì?

ÔNG HAI (giọng vẫn lạnh lùng): Rồi mình sẽ biết. Bây giờ, [đứng dậy] tôi còn phải đi lo vài việc. Minh ở nhà cứ sửa soạn ăn Tết, có lẽ đêm ba mươi, tôi mới về nhà được.

BÀ HAI: Thật sao, mình?

ÔNG HAI: Công việc cuối năm bận lắm. À, còn thằng Tâm thì liệu xem bệnh hoạn nó ra làm sao, nếu nó ốm nặng thì cho nó vào nhà thương cho nó ăn Tết trong đó.

(Ông Hai chụp mũ lên đầu, bước nhanh ra cửa. Hiền và Loan chạy theo)

HIỀN và LOAN: Thế ba không mở va-ly lấy quà cho con à?

ÔNG HAI (mim cười, vỗ về): Đề năm mới, ba cho các con luôn một thế. Các con ở nhà cho ngoan nhé!

(Ông Hai đi khỏi. Bà Hai quay gọi chị Tư)

BÀ HAI: Chị liệu dọn cơm đi rồi gọi thằng Tâm đây cho nó ăn. Mặt nó còn tím nữa không?

CHỊ TƯ: Dạ, bây giờ lại sưng to hơn hồi này.

BÀ HAI: Cái thằng chắc nó đập cái gì vào đầu nó nên mới sưng to như thế chứ tôi đánh nó vài cái tát nhẹ hều thì làm gì đến nỗi thế? Thật là quân bất trị. Chẳng lẽ nó thấy bố nó sắp về mà. Nó định vu oan cho tôi đây.

(Chị Tư không đáp, lẳng lặng dọn cơm.)

BÀ HAI: Này, chị Tư! Nếu ông có hỏi thì chị phải nói như tôi dặn nhé! Nhớ đấy. Rồi qua năm mới, tôi tăng lương cho chị, nghe!

CHỊ TƯ: Dạ (mang cơm xuống nhà)

BÀ HAI (nhìn đồng hồ): Chết thật, đã tới gần hai giờ rồi. Minh phải lại ngay dâng bác Sáu mới được. Chắc các bà ấy đợi mình lắm đây. (nói với Hiền và Loan) Các con ở nhà cho ngoan nhé. Má lên phố mới chút rồi về ngay (nói với Hiền) Còn Hiền thì 1 n sau trước mặt ba, má cấm con không được nói chuyện gì về thằng Tâm cả, nghe! Chồng ngoan rồi về má mua bánh cho.

(Bà Hai đi. Hiền và Loan sợ hãi nhìn nhau. Đợi cho mẹ đi khỏi, Loan mới bảo Hiền)

LOAN: Chúng mình xuống thăm anh Tâm đi!

HIỀN (reo lên): Ừ, phải đi. Xuống thăm anh Tâm. Chắc má đánh anh ấy đau quá nên anh ấy không ăn cơm được đây mà. Ba về em sẽ bảo ba mua thuốc cho anh ấy uống cho chóng khỏi mới được. (Hai đứa trẻ bắt tay nhau đi ra. Màn từ từ hạ)

★

MÀN HẠ NHANH

(Đêm ba mươi Tết. Tâm nằm ở dưới bếp, trên một chiếc ghế vải. Chị Tư ngồi cạnh. Đã có một vài nhà trong xóm đốt pháo)

TÂM: Sắp hết năm chưa hở chị Tư?

CHỊ TƯ: Còn một giờ nữa thì hết năm.

TÂM: Má tôi đâu rồi?

CHỊ TƯ (mỉa mai): Bà ấy sang Lăng Ông lễ để cầu phước đầu năm rồi về xong nhà luôn thế.

TÂM: Thế ba tôi không về à?

CHỊ TƯ: Hồi chiều nghe bà nói năm nay ông không về nhà ăn Tết được.

TÂM: Thế còn Hiền và Loan?

CHỊ TƯ: Chúng nó ngủ ở nhà trên ấy. Thế nào, cậu còn đau lắm không?

TÂM (gật đầu): Tôi vẫn thấy nhức nhối khó chịu như hôm qua.

CHỊ TƯ (giọng giận dữ): Cái con mẹ thật hết chỗ nói. Người đầu mà không có chút lòng nhân

Trư-bát-Giái xuất hiện Hỏa-diệm-Sơn

(Tiếp theo trang 21)

xong vụ ấy, lão bi-mật cho tay chơn bộ hạ lũng kiếm mua rất nhiều heo đem về tỉnh đường.

Rốt lại-bật tĩnh đường phát hoá để cho heo trở thành món ăn ngon đặc biệt được lên lút bán ra dân gian!

Tinh đường cháy được thì trong dân gian nhà nào lại không cháy được. Thế là ai nấy, người nào trong nhà có lợn đều đưa nhau đốt nhà!

Sách ấy lại nói thêm rằng vì cái nạn ấy mà không ai chịu cất nhà tốt cả. Bởi cất tốt rồi đốt để quay lợn thì có ích lợi gì! Do đó trong một thời gian, nên kiến-trúc trong xứ phải sút kém hết sức.

Lần lần người ta khôn lên, xét hiểu rằng cần gì phải đốt gian nhà để quay lợn. Thế là người ta dùng củi đốt, rồi đi đến việc xây lò cho đến bây giờ!

Căn cứ theo tài liệu này, bây giờ ai ăn thịt heo quay cũng nên tâm niệm công ơn của thằng Trư-Bát. Nó là... ông tổ... con heo quay vậy.

Thím CAI TUẦN BÀNH

nào cả. Bà ấy đánh cậu như thế đến tôi cũng thấy đau hướng chỉ là cậu. Thế bây giờ, cậu đã thấy lời tôi nói đúng chưa? Tục ngữ đã có câu MẸ GÀ CON VỊT CHÍT CHIU, BAO GIỜ DÌ GHỀ NANG NIU CON CHỒNG, tôi thấy lời nói không sai một chút nào!

TÂM: Có lẽ khỏi đau rồi. tôi sẽ trốn nhà đi, chị ạ.

CHỊ TƯ: Sao cậu đại thế. Cậu bỏ nhà đi thì làm việc gì mà sống nổi. Cậu cứ nghe lời tôi, đợi ba cậu về rồi nói lại với ba cậu hết mọi chuyện thì nhất định là ba cậu sẽ phải tìm cách xử trí với con mẹ kia.

TÂM: Không. Tôi sẽ không nói đâu!

HỊ TƯ: Nếu cậu không nói đề tôi nói cho. Bà ấy cho tôi thời việc thì thôi chứ tôi không thể nào để cho bà ấy hành hạ cậu mãi được. Đợi thuở nào, Tết đến má cậu không có nỗi lấy một cái áo lành lặn để mặc.

(Có tiếng chân đi bên ngoài)

TÂM: Hình như có ai ở ngoài?

CHỊ TƯ: Đề, tôi ra coi.

(Chị Tư vừa đứng dậy thì cánh cửa mở toang ra. Hiền và Loan vào. Loan mang theo một hộp bánh)

LOAN: Chúng em mang bánh xuống cho anh đây, anh Tâm ạ.

HIỀN: Anh còn đau nhiều không, hả anh Tâm?

CHỊ TƯ: Chết thật các cô các cậu không đi ngủ đi. Khuya rồi, còn thức làm gì?

LOAN (không trả lời chị Tư mở hộp bánh đưa cho Tâm): Anh ăn đi. Má không biết đâu!

TÂM (nghe ngạo): Cảm ơn Loan với Hiền nhé. (cầm bánh ăn) Thôi, các em lên nhà ngủ đi không có má về má lại đánh cho đấy!

HIỀN: Không. Má không đánh em đâu.

CHỊ TƯ: Má không đánh cậu nhưng má sẽ đánh cậu Tâm. Nếu cậu thương cậu Tâm thì lên nhà ngủ đi, bao giờ cậu Tâm cậu ấy khoẻ rồi tha hồ mà chơi với nhau.

(Loan và Hiền để hộp bánh lại cho Tâm rồi lên nhà)

TÂM (cầm đồng hồ nhìn theo): Đây, chị Tư thử coi, nếu tôi nói với ba tôi thì hai em tôi sẽ khổ biết chừng nào. Gia đình sẽ tan nát. Ba tôi sẽ càng khổ tâm hơn mà tôi thì đã chắc đầu được sung sướng. Vì vậy, tôi nghĩ chỉ có cách trốn khỏi nơi này để đi là hơn cả. Tôi sẽ bán báo, đánh giày hay làm bất cứ một việc gì để sống, không phiền lụy đến ai cả. Như vậy, hai em tôi sẽ được sống sung sướng. Tôi không bao giờ muốn cho chúng nó bị khổ cả!

CHỊ TƯ (thở dài): Cậu còn nhỏ mà nghĩ hơn cả người lớn.

(Cánh cửa bếp chợt mở ra. Rồi ông Hai bước vào)

TÂM (reo lên): Ba!

CHỊ TƯ: Tôi tưởng ông không về ăn Tết.

ÔNG HAI (nhìn chị Tư): Cảm ơn chị đã săn sóc cho cháu trong lúc tôi đi vắng.

CHỊ TƯ: Thưa ông... Tôi có...

ÔNG HAI (ngồi xuống, ôm lấy con): Chị khờ

cần nói. Từ này, tôi đứng nấp ngoài cửa, tôi đã nghe thấy hết mọi chuyện rồi. Tôi biết nhà tôi đã đối xử tệ bạc với thằng Tâm, nên tôi phải lập mưu nói là không ăn Tết ở nhà để về bắt chọt xem lời đồn có đúng không. Ai ngờ, sự thật lại còn tệ hơn cả những lời người ta nói. (cúi xuống Tâm) Ba thật không xứng đáng là cha của con. Con tha lỗi cho ba nhé. [nói như khóc] Thì ra bao nhiêu lâu nay, con tôi đã sống chịu đựng, nhịn nhục trong cảnh mẹ ghẻ, con chồng mà tôi thì vẫn cứ yên trí là con tôi được sung sướng.

CHỊ TƯ (cùng khóc): Cậu Tâm cậu ấy giỏi lắm, ông ạ. Bao nhiêu lần tôi xin cậu ấy nói với ông mà cậu ấy nhất định không chịu nói. Mà, bà nhà nào có biết đến chuyện ấy đâu. Hề vâng ông là bà ấy lại đánh đập, hành hạ Tâm...

ÔNG HAI (vuốt tóc con): Từ giờ trở đi thì sẽ không còn những cảnh ấy nữa!

TÂM (hốt hoảng): Ba... Ba định đuổi má đi à!

Đừng... Ba đừng làm thế!

ÔNG HAI: Tại sao? Ba tưởng con phải ghét má ghẻ con chứ?

TÂM: Không. Con không ghét má ghẻ con...

ÔNG HAI (nhìn chị Tư): Thế là nghĩa gì, chị Tư?

CHỊ TƯ: Tôi không hiểu ra sao cả...

CHỊ TƯ: Hôm nọ, cậu ấy có nói với tôi là cậu ấy giống cái thầy... Khiến gì ngày xưa, cũng bị một người mẹ ghẻ hành hạ như cậu ấy, rồi thì...

ÔNG HAI (cười): À, thầy Mãn-Từ-Khiên, có phải không, Tâm?

TÂM (cười ngượng ngịu): Vâng.

ÔNG HAI: Con coi chuyện ấy ở đâu thế?

TÂM: Dạ. Con học ở nhà trường, ba ạ.

ÔNG HAI: Con ngoan lắm. Ba rất sung sướng có được một đứa con thông minh, can đảm và ngoan ngoãn như con...

CHỊ TƯ: Thế ông định sao?

ÔNG HAI: Tôi đã có cách.

CHỊ TƯ: Thưa ông, theo ý tôi nghĩ thì ông nên đem cậu Tâm đi theo ông thì có lẽ hơn cả.

ÔNG HAI: Chị đoán trúng ý tôi đấy. Qua năm, tôi sẽ cho nó lên chỗ tôi làm việc rồi học luôn ở trên đó...

TÂM (sung sướng): Thật nhé. [chợt nghĩ ra] À, nhưng còn em Hiền, em Loan thì sao hả ba?

ÔNG HAI: Chúng nó sẽ ở đây với má nó. Rồi thỉnh thoảng ba sẽ cho anh em chúng con gặp nhau. Thôi, bây giờ thì con tào ba lên nhà. Ba đã mua sẵn cho con một bộ quần áo thật đẹp, để ở trong va ly...

Tiếng pháo nổ vang. Ông Hai bồng Tâm trên tay. Hai cha con cười sung sướng. Chị Tư cũng hề hề cười theo)

MÀN HẠ NHANH

Có SONG-HƯƠNG

* Tác giả giữ bản quyền. Ai muốn trình diễn xin thương lượng với cổ Song-Hương tại tòa báo Phụ-Nữ Diễn-Đàn.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

« MY-LY » Mỹ-Viện

28, HAI BÀ TRUNG — SAIGON

do Bà JACQUELINE chuyên về khoa sửa sắc đẹp nơi « MY-LY » số 5, Trương-minh-Giàn trông nom.

MÁY MÓC TỐI TÂN: VAPOZONE đổi thay da mặt xinh tươi, tẩy mụn, thâm, vết nám — ASPIRATEUR hút mụn tận gốc — NEMECTRON làm tiêu làn mờ dư — ELECTRODE DE POITRINE làm bộ ngực nở nang săn rắn — ROBOT MASSOR xoa nắn thân mình đều đặn, eo thon cân đối.

Trị bình da đầu, gào tóc.

Viếng MỸ-VIỆN « MY-LY » quý Bà sẽ hài lòng với làn da tươi đẹp.

128 Hai Bà Trưng — Saigon

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Chỉ mất 2 giờ để bà trẻ đẹp mãi! Mời bà đến Thẩm-mỹ-Viện:

PHƯƠNG-DUNG

★ Trao đổi Sắc đẹp phụ nữ hợp thời trang.
★ Trị tuyệt các loại mụn trứng cá, đầu đen, mụn mủ, thâm, nám sạm, tàn nhang, thẹo nôi.
★ Thay lớp da mặt cũ thành lớp da non.
★ Làm thẳng, mịn da mặt, hết má thấp, hết cằm đôi.
★ Trang điểm cổ đầu, trang điểm dạ hội.
★ Với thuốc Pháp, Mỹ và đủ máy móc tối tân: Haute fréquence Sébaspir, Ultraviolets, Infra-rouges, Atomos, Rubbing v.v...
Do có BACH HOA Tốt nghiệp khoa Mỹ-dung tại BA-LÉ điều khiển.
« PHƯƠNG-DUNG » 130 đường Pasteur ngang Casino Saigon (lầu nhì số 202).



★ Nhớ ngày Hiến-Pháp ra đời — Công Ngô Chí-sĩ sáng ngời thiên thu ★

Phu-Nữ Diễn-Đàn

Xuân Kỳ-Hợi

Trang 29

LỊCH SỬ MỘT BẢN ĐÀN TUYỆT VỌNG

(TIẾP THEO TRANG 22)

Tôi lục lại trong ngăn tủ bàn viết và tìm gặp một tập giấy đây : tập nhật ký của Dũng. Tôi run tay mở trang bìa. Tôi chạm ngay một mảnh giấy nhỏ ghim nơi trang nhứt. Toàn thân tôi rung rẩy khi tôi đọc những dòng chữ ghi trên mảnh giấy rồi :

« Tuyệt, tôi vẫn biết là cô yêu tôi, nhưng tôi chẳng còn tình yêu để ban cho cô. »

Tôi lật tiếp trang kế. Một thiên tình sử ngang trái hiện trước mắt tôi. Mắt mờ lệ, tôi đọc nhỏ :

« Tôi là một thanh niên thích cô độc, ghét bạn bè. Cha mẹ tôi chết từ năm tôi lên năm tuổi, trong tai nạn đắm tàu. « Chú tôi nuôi ăn học. Sau khi giạt mình bằng Tú Tài, tôi vào giúp việc ở công ty hàng hải quốc tế, do chú tôi nắm giữ một chức vụ quan trọng. Ngày từ già cõi trần, chú tôi « trần trời : « Chú chẳng để tiền bạc lại cho cháu, nhưng « cháu đã cố gắng tranh đấu với đời, nhờ sức học khá của cháu. »

« Một buổi Chúa Nhật, sau khi đã đi dạo dọc theo bờ « bên một quảng dài, tôi trở về hải cảng thì chạm mặt với « một thiếu nữ xinh đẹp trạc 17 tuổi. Đi ngang mặt tôi, cô « gái mỉm cười, làm tôi rối loạn cả tinh thần. Tôi nhìn đôi « theo bóng cô gái và thấy cô nẩy bước vào 1 nhà hàng khiêu « vũ, nơi tập trung thường xuyên của các thủy thủ quân nhân « dân sự. Tôi nhứt định nói gót theo nàng, mặc dù bản « tính tôi rất ghét những khung cảnh ồn ào, náo nhiệt. Đó là « một chiều Xuân tươi đẹp mà tôi ghi nhớ mãi trong tâm « khảm. Trong đời, tôi đã trải qua nhiều mùa Xuân rồi, nhưng « chỉ có mùa Xuân này là làm xáo trộn cả cuộc sống bình dị « của tôi. »

« Một nhạc sĩ chơi phong cầm đang dạo liên tiếp những « bản luân vũ rộn rập, lúc mơ buồn, lúc hăm hở điệu nhạc « gọi trong lòng những kẻ tha hương một mối sầu vô hạn. « Xuân ly hương ! Còn gì sầu hơn nữa !

« Tôi trông thấy thiếu nữ đẹp ban này đang thu xếp ly « tách sau quầy hàng băng gô. Tôi tiến đến cạnh nàng gọi « chuyện :

— Cô là cháu gái viên ở đây ?
— Phải và không, tôi là con gái của chủ nhà hàng.
« Thiếu nữ đưa tay trở về phía một người đàn ông vạm « vỡ, thô kịch đang ngồi ở một góc phòng.
— Đó là cha cô ! Sao mà cô không giống cha cô tí nào cả !

« Thiếu nữ mỉm cười duyên dáng :
— Tôi giống mẹ tôi, mẹ tôi là người Bắc-Việt, người « nhỏ quê nhà nên trở về xứ và không bao giờ còn trở lại bãi « biển này nữa ?

« Thiếu nữ xây mặt phía khác để chùi nhanh hai giọt « nước mắt.

— Mối cô nhẩy với tôi một bản luân vũ.
— Tôi không đủ thì giờ và cha tôi không thích thấy tôi « nhẩy. Cha tôi yêu mẹ tôi lắm, người không nói ra nhưng người « chẳng bao giờ quên mẹ tôi. Cha tôi vẫn chờ đợi mãi ngày mẹ « tôi trở lại đây, nhưng tôi biết... mẹ tôi đi luôn rồi.

— Cô tên là gì nhỉ ?
— Thúy-Lan.
— Tên đẹp lắm !
« Thúy-Lan bông cười, nói :
— Nếu anh muốn, chúng ta khiêu vũ bản luân vũ tới ?
« Nhạc sĩ phong cầm ngưng đàn một lát, đoạn tiếp tục « dạo, vẫn điệu luân vũ.

— Thúy-Lan nhẩy hay lắm !
« Nàng không đáp, úp mặt lên ngực tôi. Tôi có nhẩy « giới không ? Tôi cũng không biết, nhưng điều đó lấy gì làm « quan trọng. Tôi chỉ biết, kể từ bấy giờ, hình ảnh Thúy- « Lan, người con gái miền biển đã ghi chặt vào tim tôi không « đời nào phai nhòa được.

« Bản đàn dứt. Thúy-Lan ngược mắt nhìn tôi và tôi và « nói :

— Em còn phải làm việc... Anh còn trở lại đây nữa không ?
— Anh sẽ trở lại chắc chắn, chú nhật tuần sau ! Anh « tin rằng mãi mãi chúng ta chẳng bao giờ quên được buổi chiều « Xuân gặp gỡ này.

« Nụ cười tươi tắn của Thúy-Lan làm tôi rối loạn như « vừa được hưởng cái hôn đầu tiên của người trinh nữ.
« Suốt tuần lễ, tôi sống hồi hộp, nóng nảy, chờ đợi mau

« tới ngày Chủ Nhật để gặp mặt Thúy-Lan.
« Rồi ngày Chủ Nhật cũng tới. Tôi hăm hở đến quán « Thúy-Lan, nhưng quán rượu đóng kín cửa. Linh tính báo « trước một chuyện may, tôi đập cửa âm ầm. Cha Thúy-Lan « ra mở cửa với gương mặt buồn thàn.

— Ông muốn gì ?
— Tôi muốn gặp Thúy-Lan. Nàng hẹn với tôi hôm nay.
« Cha Thúy-Lan chau mày đáp :

— Thúy-Lan chết rồi. Hồi nửa đêm Chủ Nhật tuần « rồi, có hai tên lính thủy say rượu cãi và nhau về một chuyện « tình. Mọi tên rút súng lục bắn nhau. Nhưng viên đạn trật « đích, bay trúng giữa ngực Thúy-Lan. Con bé ngã gục, « nhưng nó còn gượng nói : « Cha ơi, cha giùm nói với « chàng... Cha nói với chàng buổi chiều chủ nhật rằng... rằng... »
« Tôi không hiểu gì hết vì con bé chết trước khi nói dứt câu « Có lẽ nó muốn nói tới ông... »

« Tôi đứng chết lặng nghe cha Thúy-Lan nói, tưởng « chừng như tim tôi đã ngừng đập và cả vũ trụ đều đã tiêu « tan ra tro bụi. Tôi muốn khóc mà nước mắt không trào ra « được. Tôi lao đảo bước ra đường. Cha Thúy-Lan vội bước « theo và hỏi :

— Ông làm sao thế ? Có phải ông đã yêu Thúy-Lan ?
« Mộng đẹp của đời tôi thành tựu trong một buổi chiều « Xuân và cũng sụp đổ trong một buổi chiều Xuân.
« Rồi khỏi chỗ đang ở, tôi đi tìm một chỗ trọ. Thời gian

« qua. Sự đau khổ của tôi thay vì dịu dần, lại tăng thêm dữ « dội. Thúy-Lan, tôi chỉ ôm nàng trong tay có mấy phút ngắn « ngủi, nhưng tôi có cảm tưởng tôi ôm Thúy-Lan trong tay « suốt cả cuộc đời... Mỗi buổi chiều Chủ Nhật, bản đàn tuyệt « vọng vẫn quay đều. Nhưng, có một ngày, đĩa hát cạn mòn...

TÂM sự nát lòng của Dũng ngưng ngang ở đây. Lâu lắm rồi, tôi đứng yên lặng trước bàn, hai mắt nhìn chăm chú những giòng chữ viết tháo của một chàng thanh niên đã yêu điên cuồng và không thể sống được khi tình yêu đó biến mất.

Dũng, người đàn ông mà tôi đã yêu nhưng chàng lại yêu một cô gái khác... Tôi không ghen tuông với kẻ đã khuất, trái lại, tôi luôn luôn nghĩ tới một tình lý tưởng chỉ tồn tại trong một ngày Chủ Nhật, đúng hơn là buổi chiều Xuân ngắn ngủi, nhưng nó bất diệt và vĩnh cửu ở bên kia cõi thế.

Tôi lặng lẽ gài đĩa hát. Bản đàn tuyệt vọng vang lên, bản đàn đã làm sống và làm chết đời lứa thanh niên yêu nhau tha thiết. Và tôi bằng khuông tự hỏi :

— Ở trên cuộc đời thực tế này, có thể có những mối tình lý tưởng ngoài sức tưởng tượng của con người như mối tình giữa Dũng và Thúy-Lan ??...

Cô THUY-NHUNG

Mối tình thắm thiết...

(Tiếp theo trang 11)

gạt một người bạn, xin 25 viên thuốc kích thích để uống thêm cho bớt đau.

Kết quả là thần kinh anh mê sảng đến nỗi biến thành một cơn điên thật sự. Anh thấy người ta mổ xê Mary. Anh thấy người ta bỏ phế không chữa xương vai anh. Rồi anh vùng dậy định giết tất cả mọi người. Thế là rõ ràng quá : sau bao nhiêu năm ngủ ít, thức nhiều, sau mấy lần lạm dụng thuốc kích thích, thần kinh hệ anh đã bệnh hoạn nặng nề như cái nhà bị một ả mà anh không hay biết. Đến nay, nhân dịp này, cần nhà phải sụp đổ.

Anh được chở vào nhà thương điên. Đời của anh đến đây kể như chấm dứt, và chấm dứt đúng lúc anh vừa đậu y khoa, một thành công mà cả hai vợ chồng anh đã biết bao tháng đợi năm chờ, lo âu vất vả.

Mary vừa trở về nhà hay tự thì chạy bay lại nhà thương điên. Qua song cửa sắt gỗ ghè, nàng thấy rõ bác sĩ John Ferguson, mặt mày đầu độn, ghê tởm và danh ác, đang cùng la ó múa men chung với một đám người côn đồ du dương tục tằn đã dè dặt từ lâu rồi !

Đau khổ biết bao nhiêu. Ở Mỹ người ta thường đậu bác sĩ vào tuổi 23, 24. Chồng nàng khi đậu thì đã đến tuổi 40, gần nửa đời. Thế mà nay lại gặp cảnh điên khùng, phải sa đoạ thấp hơn cả những người dốt nát và nghèo hèn hạng bét. Đời nàng phải chăng là cả một chuỗi ngày khổ não nhọc nhằn cho đến chết ? Và đời chàng... sẽ ra sao ? Nghĩ đến đây, Mary quên cái khổ của đời mình, mà lại cảm thương số phận của người chồng bạc phước. Nàng hối hận vì đã nghĩ đến mình trong khi, chỉ cách đó một chấn song, chồng mình đang khổ sở nhọc nhằn đến nỗi anh không còn biết thế nào là phải quấy nữa ! Đứng ngây người trước cửa sắt, nàng lặng thính căn chốt lấy môi, mặc cho nước mắt tuôn trào khóc thương John đáng mến.

Từ đó nàng luôn luôn đến nhà thương điên thăm nom an ủi chồng, rất tha thiết, yêu thương.

SAU một thời gian chữa chữa, John lần lần bình phục trí khôn, và được cho về nhà. Tĩnh dưỡng một lúc lâu, John được cho tiếp tục làm nội trú nhà thương, với điều kiện khẩn thiết là không được dùng một viên thuốc kích thích nào nữa. Mary lại chăm sóc chồng thêm chu đáo. Nàng tìm để ý tỉ mỉ và khéo léo, từng cử chỉ, từng giọng nói của chồng, để hễ khi John vừa uống một viên thuốc kích thích vào thì nàng có thể biết được ngay mà trách móc.

Nhờ giữ đúng lời hứa, và nhờ cố gắng trau dồi chuyên môn, năm 1949, John được phép hành nghề bác sĩ. Hai vợ chồng tìm về một chợ làng nhỏ, chỉ có 500 dân cư vừa già trẻ bé lớn.

Vợ chồng bác sĩ Ferguson rất nghèo. Chồng coi mạch cho toa. Vợ làm phụ tá, mở cửa, dẫn khách, thu tiền, mua thuốc, có khi làm y tá, đồng thời vẫn lo đầy đủ việc bếp núc, giặt rửa như mọi người đàn bà khác. Cả xóm ai cũng quý mến cả vợ lẫn chồng. Người ta khen bác sĩ tận tụy, và trân trọng bác sĩ khéo cưới được người vợ hiền gương mẫu. Chẳng bao lâu người ta cho ông mượn tiền trả nợ (khi lập phòng, phải vay nợ mua nhà, mua dụng cụ v.v...) và sắm được một chiếc xe hơi nhỏ, dùng đi xem bệnh ở rĩ rác trong đồng xa. Bác sĩ Ferguson vừa làm vừa học thêm ráo riết, và thường thường, ông thức đến 4 giờ khuya, và 6 giờ sáng thì thức dậy.

Làm nhiều và ít ngủ, bộ thần kinh ông bị hại trở lại. Nên chỉ một năm sau, tháng 7-1950, ông lại điên thêm một lần nữa, kỳ này, bệnh trạng coi mỗi trăm trọng hơn kỳ trước rất nhiều. Ông tìm mọi cách để tự tử và giết vợ luôn thể. Tội nghiệp cho Mary, nàng sức vóc đàn bà, mà phải lo kềm giữ một ông chồng to lớn mạnh khỏe. Nàng vừa phải lo đầu hết đồ sắc bén và đồ cứng rắn để chồng khỏi lấy mà đâm chém hay đập đánh. Nàng vừa phải tránh xa tay chồng để khỏi bị đâm đá, bóp cổ, mà đồng thời không thể chạy quá xa để có thể nhào vào can thiệp ngay khi chồng toan tự tử. Nhiều người khuyên nàng hãy lánh mặt, nhưng vì tình yêu chồng tha thiết, nàng cứ tức tưng để sẵn sàng cứu chồng.

John lại phải vào nằm nhà thương điên lần nữa. Và cũng như lần trước, nàng năng tới lui viếng thăm và an ủi đủ điều cho đến khi chàng bình phục.

Từ đó cho đến tháng 8-1951, John trở lại điên hai lần nữa và cũng phải vào nhà thương. Mỗi lần, bệnh chàng nặng thêm lên. Nhưng nàng không vì thế mà thất vọng. Trái lại, nàng lại càng thêm cố gắng với chồng. Và chàng lại bình phục trở về như cũ.

BA tháng sau, lối tháng 12-1951, John lại điên một lần nữa. Lần này thật nặng, người ta bắt buộc không cho bác sĩ Ferguson hành nghề nữa, và bắt buộc chàng phải vào ở hẳn trong nhà thương để trị cho đến chừng nào hết mới được ra.

Sau một lúc trị triệt để, bệnh tình chàng thuyên giảm. Nhưng chàng luôn khóc than suốt đêm, và khi gặp mặt bác sĩ thì khóc oà lên nghe rất thảm thê ghê rợn. Theo quan niệm trị bệnh điên thời bấy giờ, bệnh nhân như thế đúng là phải đem trời và chạy điện. Nhưng nhờ bác sĩ Frazin là người sáng suốt, không trời và chạy điện. Ông lại bảo y tá chịu khó chịu đựng và dịu ngọt với Ferguson.

Bệnh thật nặng nề, nhưng sẵn có y tá chịu khó và có vợ hiền năng tâm viếng khuyên lớn, nên bệnh John không trầm trọng thêm nữa. Tuy nhiên, vẫn chưa thấy thuyên giảm. Phải mất hàng mấy trăm phiên chữa bệnh bằng tâm lý, do 3 tâm lý y sư đến phụ trách. John mới bớt điên. Mary rất hiểu vai trò của mình là phải cộng tác phối trí với thầy thuốc, nên nàng càng thêm cố gắng lo giúp chồng trở lại tin tưởng ở ngày mai tươi đẹp, trở lại nhớ đến một tương lai êm đềm. Chính trong kỳ điên nặng nề này, người ta mới thấy rõ tình thương thắm thiết và đức hy sinh tận tụy của Mary, con người trong sạch và thiết tha hiem có trên đời vẫn mình vật chất ngày nay.

Sau 6 tháng trị bệnh, John Ferguson trở lại bình thường. Người ta còn ngạc nhiên mà thấy ông ta còn thông minh sáng suốt và hăng hái yêu đời hơn hẳn hồi trước, khi chưa bị điên một lần nào.

Tháng 5-1952, với 44 tuổi trên đầu, John Ferguson phải trở xuống nấc chót để leo leo lại thang lầu khoa học. Ông ta không được hành nghề một cách tự do nữa, mà phải làm bác sĩ phụ tá trong một nhà thương chữa bệnh thần kinh ở Logansport. Thế là từ đây, đầu có thương tình Ferguson bao nhiêu, người ta cũng phải nhận rằng : với một dĩ vãng hành nghề chỉ có ít năm, với một dĩ vãng ghiền thuốc kích thích, và với một dĩ vãng gồm 5 kỳ điên cuồng càng ngày càng nặng, dù có cố gắng hay thông minh đến đâu, Ferguson cũng không thể có một tương lai tươi sáng trong một khoa.

(XEM TIẾP TRANG 33)

CHÚC MỪNG NĂM MỚI
PHÒNG UỐN TÓC HÀ-NỘI :
TÂN-MỸ-NGA
Số 286 đường Gia-Long (Ngã Sáu)
SAIGON

- ★ Chuyên môn uốn tóc, đủ các kiểu mới :
ĐẸP—MỸ—THUẬT—HỢP THỜI TRANG.
- ★ Uốn dợn sóng và lọn lớn cuốn ra cuốn vào.
- ★ Cam đoan sẽ làm vừa lòng Quý Bà, Quý Cô.
- ★ Học-sinh đặc biệt giảm bớt 40%.

do SÁNG-CAO trông nom.

NGƯỜI ĐÀN-BÀ HAI MẶT

(TIẾP THEO TRANG 25)

— À, những người ấy đều là bạn với tôi cả đấy. Cái cô đến tìm và Hòa có phải tên là Thương Hoa không ?

— Em không biết. Lúc ấy em đi học, về nhà nghe má em nói thế thôi. Họ đến tìm nhưng không gặp được bà Hòa vì lúc ấy bà Hòa còn ngủ nên họ lại đi.

— Chắc bây giờ thì bà Hòa đã dậy rồi chứ. Tôi vào thăm bà ta được không ?

— Được chứ, ông đi theo em.

Cô bé chỉ cho tôi chiếc thang gác và bảo :

— Bà Hòa ở trên gác ấy ông ạ.

Tôi nhìn chiếc thang gác cao nghêu, hỏi cô bé :

— Thang gác cao thế này mà bà Hòa già yếu rồi làm sao mà lên xuống cho nổi ?

— Ô, bà có bao giờ lên xuống đâu. Bà già rồi, suốt ngày nằm lì trong chiếc giường rộng lớn của bà ta. Bà bảo rằng nay mai bà ta chết, bà ta sẽ cho má em chiếc giường ấy.

Tôi bước lên thang gác, gõ cửa phòng bà Hòa. Một giọng nói khàn khàn, yếu ớt vang ra :

— Cứ vào ! Cửa không khóa đâu !

Tôi xô cửa bước vào. Trong cảnh tranh tối, tranh sáng, cái vật mà tôi để ý đến trước nhất là chiếc giường rộng mênh mông, trên đó một bà già gầy yếu, tóc bạc phơ đang nằm duỗi thẳng chân tay. Chiếc giường bằng gỗ quý, đóng theo kiểu cũ, chắc đã lâu đời.

Bà già tuy đã như trái mít sắp rụng nhưng cũng vồn vã, lịch sự :

— Ông tha lỗi cho, tôi không ngồi dậy tiếp ông được vì già yếu quá rồi. Ông ngồi đây chơi. Chẳng hay ông đến có chuyện gì ?

Tôi cảm ơn và rút tấm danh thiếp ra đưa cho bà thay lời tự giới thiệu. Khi biết tôi làm nghề trình thám tử, bà nói :

— Hân hạnh cho tôi, đây là lần thứ nhất trong đời tôi được tiếp một nhà thám tử. Ông cần gì ông Hoàng ?

— Thưa bà, tôi chỉ cần hỏi bà vài câu thôi ạ ?

Bà có quen biết một người nào tên là Tư Râu không ?

— Tư Râu à ? Có chứ ! Giờ đây bác ta ra sao ?

Chắc là bà ta không biết những gì đã xảy ra nên tôi đáp :

— Thưa bà, Tư Râu đi Đalat. Hình như anh ta đi chơi một vòng đồi gió !

— Phải rồi. Tôi thường khuyên bác ta như vậy. Bác ta cần phải tỉnh dưỡng chứ sự chèn chèn chơi bời quá có ngày chết sớm !

— Tôi cũng cho như thế là phải. Bà có biết rõ Tư Râu không ?

— Biết chứ ! Lúc ở khách sạn Đồng Lợi, tôi thường nhờ bác ta những công việc vặt vãnh. Bác Tư Râu này, Năm Sọ này, Sáu Danh này, họ ở chung với nhau một phòng bên cạnh phòng tôi. Ai cũng sẵn sàng giúp tôi vì họ biết tôi già yếu chẳng có con cháu gì gần gũi.

— Bà nhắc đến tên Sáu Danh, có phải Sáu Danh vô địch đua xe đạp không ?

— Ô, không, Sáu Danh không chuyên đua xe đạp. Anh ta chẳng có nghề gì cả. Người rất tốt ông ạ. Tôi nghiệp, thế mà lại bị tù. Nghe đâu bây giờ vẫn còn bị giam.

Sáu Danh giỏi lắm cơ, anh ta hay sang phòng tôi dọn dẹp hộ các thứ và chính tay anh ta đã sửa chiếc giường này cho tôi đấy. Chắc là cái dây giường lâu ngày bị một nên phải thay lớp gỗ mới đấy ông ạ ! Tôi nghiệp bây giờ không biết vợ anh ta ra sao ?

Tôi giạt mình vội hỏi :

— Bà biết vợ Sáu Danh sao ?

— Không. Biết thì tôi không biết. Chỉ nghe Sáu Danh nói chuyện thế thôi. Thì chính tôi cho Sáu Danh mượn tiền để cưới vợ. Họ lấy nhau xong, cũng ít khi đến thăm tôi vì vợ anh ta phải đi làm luôn. Hình như cô ta hát cho một tiệm nhậu thì phải.

Tôi định hỏi thêm vài câu về vợ Sáu Danh nhưng chắc bà Hòa cũng không biết gì hơn nữa nên tôi hỏi về bà ta :

— Bà ở đây với bà con hay ở một mình.

Bà Hòa lắc đầu :

— Tôi thuê căn gác này của bà Phan Hải. Tôi sống một mình chẳng có bà con thân thích gì cả ông ạ.

— Không có con cháu gì cả sao ?

Giọng bà già trở nên buồn bã :

— Có, có một con cháu gái tên là Hoa nhưng lâu lắm rồi cô cháu xa cách, không hề gặp lại nhau lần nào !

Bà Hòa nói xong, thở dài có vẻ xót xa.

Một lát sau, bà tiếp :

— Xin lỗi ông Hoàng nhé, tôi giờ già rồi, nói chuyện một lúc đã thấy mệt. Lúc khác ta sẽ gặp nhau.

Bà nghiêng đầu sang một bên, đôi mắt nhắm lại như sắp ngủ.

Tôi vội rón rén bước ra, nhẹ nhàng khép cửa lại sợ kinh động giấc ngủ đang đến với người đàn bà cô độc kia

CHIẾC GIƯỜNG BIẾN MẤT

Lệ thường, khi nào ăn điếm tâm buổi sáng tôi cũng vừa đọc báo vừa uống cà-phê. Vừa cầm tờ báo, liếc mắt sang mục tin tức đô thành, tôi bỗng giạt mình. Hàng chữ tít lăm tôi hoa mắt và ngỡ rằng mình đọc lầm. Nhưng không, đây là sự thật :

Một bà già té trên gác cao xuống đất bẽ oc

Bà Trần-thị-Hòa, nhà ở số 2368/15 đường X... Khánh Hội vừa tử nạn một cách thảm. Bà ta đã già rồi, năm nay cũng gần 70 tuổi. Vì đóng cửa sổ, trượt tay nên té từ gác cao xuống đất vỡ đầu chết ngay tức khắc. Nghe đâu nạn nhân không có bà con thân thích nên xác đã được đưa vào nhà thương thi để tồn liệt.

Thật là chuyện không ngờ và không thể nào tin được. Những người tôi vừa đến thăm hôm trước thì y như hôm sau họ chết ngay không kịp trời. Tư Râu là một và bây giờ đến lượt Bà Hòa.

Lập tức tôi chụp vội mũ lên đầu, lái xe sang ngay Khánh Hội. Có bé hôm trước đang chơi trước cửa, thấy tôi đến, vội nói :

— Ông ơi, bà Hòa mất rồi ông ạ.

Tôi gật đầu :

— Vâng, tôi đọc báo có hay tin ấy. Mẹ em có nhà không ?

— Không ông ạ ! Mẹ em vừa đi với một bà bạn xong.

— Được rồi, tôi muốn lên thăm căn phòng của bà Hòa một tí.



Thương-Hoa vẫn không ngờ rằng tôi đã lượm được khẩu súng của Sáu-Hồ

Cô bé đưa tôi lên. Điều làm tôi ngạc nhiên nhất là căn phòng hoàn toàn trống trải, chiếc giường đã biến mất tự bao giờ ! Tôi hỏi cô bé :

— Sao phòng lại trống thế này em ? Chiếc giường của bà Hòa đâu rồi ?

— Mẹ em bán nó đi rồi.

— Bán mất rồi ?

— Vâng ạ ! Bà Hòa vẫn bảo nếu bà có chuyện gì thì chiếc giường ấy bà cho má em. Vì thế, họ đến chờ đi rồi !

— Họ là ai ! Công an có phải không ?

— Không ? Có hai ông chuyên mua đồ cũ tới hỏi mua. Họ trả cho mẹ em một ngàn đồng. Họ chờ lên chiếc cam nhông và vừa đi xong.

Tôi lắc mạnh vai cô bé :

— Em nói sao. Họ chờ lên xe cam nhông ? Xe như thế nào và đi được bao lâu rồi ?

— Xe cam nhông màu đỏ có in chữ NGỰA BAY và hình con ngựa có hai cánh. Họ vừa đi chừng 15 phút. Mẹ em nhận tiền rồi cũng đi chợ mua hàng luôn.

— Cảm ơn em. Tôi phải đi ngay.

Tôi hấp tấp chạy ra, nhảy phốc lên xe, lái về tỉnh trước cặp mắt ngỡ ngàng, lạ lùng của cô bé.

Tôi bỗng nhớ ra : NGỰA BAY là tên một hãng xe đồ.

Ngoài xe đồ ra còn cho thuê xe cam nhông để chở hàng nữa. Nhưng điều ấy chẳng giúp ích gì thêm cho tôi được cả. Khi xe tôi chạy ngang đường Dakao thì kia, một chiếc cam nhông đỏ đang đậu lại lấy xăng ở cây xăng gần cầu Mới. Rõ ràng trên thành xe có vẽ con ngựa vô cánh đang phi và hai chữ NGỰA BAY. Và trên xe có chở một cái giường giống hệt giường của bà Hòa.

Tôi mừng rỡ thàng xe lại, chờ cho chiếc cam nhông lấy xăng xong ra đi mới mở máy, lạng lẹ theo sau. Khi biết nó rẽ sang Gia Định, về ngã Gò-Vấp, tôi liền vượt lên trước. Khi vượt qua, nhìn mặt hai người ngồi trên xe tôi bỗng giạt mình. Tên sếp-phơ thì tôi không biết chứ người ngồi bên cạnh đích thị là tên mặt ngựa, bộ hạ của Sáu Hồ. Tôi bèn cho xe tụt lại phía sau, bám sát chiếc cam nhông.

Đi độ 20 phút thì chiếc cam nhông đỗ lại trước một căn nhà rộng lớn, vắng vẻ như một nhà kho chứa hàng. Tôi cũng ngừng xe lại cách đó 20 thước và vào một hiệu tạp hoá vừa mua bao thuốc lá, mắt vẫn không rời bọn kia. Tên mặt ngựa mở cửa kho và phụ với tên sếp-phơ khiêng chiếc giường vào. Mười phút sau chúng quay ra leo lên xe đi. Không để lỡ cơ hội, tôi tiến về phía nhà kho dùng chìa khoá riêng mở cửa lên vào. Cái nhà chứa đồ cũ này tối tăm quá. Bàn ghế, thùng gỗ, vỏ chai vứt ngổn ngang. Màng nhện bám đầy. Tôi tìm mãi mới thấy nó nằm trong góc, tận cuối nhà. Không để lỡ một phút tôi bước tới quan sát chiếc giường. Sờ tay xuống đáy giường, tay tôi bỗng đụng phải một thứ như là chiếc hòm nhỏ. Tôi cúi xuống, rút trong túi lấy chiếc kìm, cố sức cạy ra một mảnh ván ở một đầu chiếc hòm ấy. Tôi thả tay vào rút ra được hai ba cuộn giấy lớn. Toàn là báo cũ từ đời nào, phần nhiều là báo năm ngoái, năm kia.

Vô lý kẻ "sáng tác" ra chiếc hòm này lại chỉ dùng để chứa toàn báo cũ. Kiên nhẫn, tôi quờ tay vào lục lọi, ba phút sau tôi lôi ra được một bó giấy bạc, một trăm có, năm trăm có tất cả ước có đều 7,8 trăm ngàn.

Bỗng tôi nghe một tiếng dặng dặng, giạt mình quay lại. Sáu Hồ đã đứng đấy tự bao giờ. Hắn chia mũi súng vào tôi và ra lệnh :

— Biết điều thì đứng dậy, dợ tay lên !

Tôi riu riu vâng lời.

Bên cạnh Sáu Hồ tôi thấy Thiên Hương đang đứng tựa vào chiếc thùng gỗ, dương mắt nhìn tôi.

Sáu Hồ cười gằn :

— Anh giỏi lắm ! Thông minh lắm !

Tôi nhún vai :

— Thông minh à ! Thông minh thì đã chẳng đi làm cái nghề này.

— Anh khỏi phải làm nữa đâu.

Hắn dí mũi súng vào tôi và ra lệnh :

— Quay lưng lại, đi về phía trước. Cứ động một chút thì mất mạng đấy nghe bỏ !

Tôi hồi hộp quay lưng lại, lẻ đi những bước ngẩn, đầu óc căng thẳng để nghĩ kế.

Sáu Hồ vẫn dí súng vào lưng tôi và theo sau. Trong kho lúc đó ánh sáng mờ mờ nên tôi thấy mờ lo. Lập tức tôi liều mạng, bước sang một bên, quay nhanh lại tống một quả dăm chí mạng vào mặt Sáu Hồ. Hắn kêu lên một tiếng đau đớn, loạng choạng rơi khẩu súng, tay ôm lấy mặt. Tôi định bồi tiếp cho hắn một đạ vào bụng thì bỗng hai tiếng nổ chói chói vang lên tiếp theo tiếng Sáu Hồ rên lên :

— Thương Hoa ơi ! Em bắn lầm phải anh rồi !

Tôi vội nhảy soái mình vào góc tối, nín thở. Tiếng Thương Hoa vang lên :

— Trời, em định bắn hẳn để cứu anh, ai ngờ. Sáu Hồ rên lên và tôi nghe tiếng người hẳn đây đây, quần quai. Mắt tôi bỗng để ý đến khẩu súng của hắn rơi ở đấy. Nhanh như chớp, tôi nhào mình ra, vớ lấy.

Rồi tôi nấp sau chiếc thùng nhìn Thiên Hương.

Nàng bỗng gọi :

— Anh Hoàng ơi. Ra đây chúng mình nói chuyện phải trái với nhau.

— Ra để ăn đạn như Sáu Hồ à ?

Thương Hoa đáp :

— Ô, anh khác và Sáu Hồ khác. Sáu Hồ già rồi và hẳn đáng chết lắm.

Vừa nói, nàng vừa từ từ tiến về phía tôi, mũi súng chia xuống đất.

— Nào nhanh lên, đừng làm em đợi chứ ! Tôi vẫn không lộ mặt ra.

Giọng Thương Hoa gấp gấp hơn :

— Nào, em có định hại anh đâu. Giữa chúng mình đâu có thù oán gì mà phải thế này ?

— Tôi cũng vậy.

Thì ra, Thương Hoa vẫn chưa biết rằng trong tay tôi đang lăm lăm khẩu súng nhật được của Sáu Hồ. Giọng nàng có vẻ tường rắng mình là kẻ thẳng thắn. Chờ một lát sau vẫn không thấy tôi lộ ra, Thương Hoa nói giọng sốt ruột :

(XEM TIẾP TRANG 33)

Nụ cười Xuân

GHÉT CỦA NÀO TRỜI TRAO CỦA ẤY



Chàng : Trời !
Kiểu nón gì mà kỳ cục vậy. Họ có là điển mới có bà nào mua cái nón này.

Chàng : Ấ !
Em đã về rồi à !
Sao có mua sắm được gì không ?

Nàng : Em đã mua đủ tất cả như ý anh... và cậu sẽ cho anh một ngạc nhiên lý thú.

(Nàng đợi chờ nòn mà chàng đã chế ở hiệu buổi sáng ra khoe)

Chàng : Trời !

CHIẾC NHẪN THẦN BÍ

(TIẾP THEO TRANG 26)

Trên đường về, Kiều-Liên đã mất hẳn vẻ vui tươi. Tô cũng lầy lăm lo âu, vì thoáng thấy qua các cử chỉ của Phạm-An, một cái gì như ghé rợn lấm. Có lẽ là Phạm-An đã đoán được nhiều việc bí ẩn, mà chưa tiện nói ngay cho chúng tôi biết.

NGÀY hôm sau, tôi vừa ăn điểm tâm xong sửa soạn đến văn phòng thì Kiều-Liên đã gọi điện thoại đến :

— Khanh ơi ! Em sợ quá anh ạ ! Đêm này em có đeo nhân đầu, thế mà em vẫn bé đi. Hơn nữa, hồi hôm, em vừa qua một giấc mộng hãi hùng, em thấy em bay chơi trong không gian vô tận..

Tôi phải khuyên nàng :
— Anh sẽ đến em tức khắc.. Em nên định tâm lại, Kiều-Liên !

Tôi lật đật ra xe, ghé ngang văn phòng, ra một vài lệnh cần kíp, đoạn phóng xe đến nhà Kiều-Liên.

Tôi thấy ngay nàng đã bé hẳn đi. Quần áo nàng mặc y như là quần áo mượn.

Nàng ôm chầm lấy tôi như ngại rằng rồi đây sẽ không còn dịp nào để gần tôi nữa.

Tôi hôn lên mái tóc nàng và vỗ về :
— Em đừng quá lo như vậy ! Ông Phạm-An sẽ biết rõ sự thật và em sẽ được lớn lên như trước. Chúng ta nên đến ông ngay.

Giáo sư vừa ăn điểm tâm xong, ông sa sầm ngay nét mặt, khi liếc nhìn Kiều-Liên.

Ông nói :

— Tôi đã đọc lại hằng tá sách nói đến các ma lực của những hội Kim-cương huyền bí, thế mà kết quả vẫn là số không. Cả đêm qua, tôi đã phải thức để thí nghiệm. Hội đá ấy phân ảnh tất cả mọi luồng sóng, cả luồng sóng điện. Hội đá lại phát ra một quang tuyến cực ngắn, tôi đã dùng nhiều khí cụ cực tinh vi, vẫn không sao đo được... Tôi đã có một giả thuyết, nếu nói ra chắc khó mà tin rằng có thật...

Tôi bèn chặn lời :

— Giáo sư cứ cho biết.
— Theo tôi, làn sóng ấy do một thế giới cực nhỏ phát sinh ra và có một ảnh hưởng dị thường đối với cơ thể có sự sống. Tôi đã đem chiếc nhân để gần một con chuột bạch suốt đêm qua. Sáng lại con vật bé đi. Tôi đem nhân đi một nơi khác. Con chuột vẫn tiếp tục thu hần một cách khó khăn...

Nghe nói, Kiều-Liên rú lên thán thiết :

— Thế là không còn cách gì để cứu em r ?
Phạm-An trả lời một cách nghiêm trang :

— Thừa b, tôi cố giúp em bà nhưng tôi lại thiếu hẳn phương tiện. Tôi đang chiến đấu chống với một việc mà từ xưa đến nay chưa một ai biết đến. Hơn nữa, tôi cũng chưa quan sát xong phân động lực của con chuột bạch. Dầu sao tôi cũng sẽ cố hết sức giúp em bà.

Giáo sư đưa chúng tôi ra ngoài và nói :

— Mời ông bà trở lại trưa nay, tôi sẽ cố tìm cho ra sự thật.

Thừa lúc Kiều-Liên ngó nơi khác, giáo sư nguệch ngoạc vài hàng chữ bỏ vào túi tôi. Lúc tôi đưa Kiều-Liên về phòng rồi, tôi mới lấy mảnh giấy ra đọc :

« Ông Khanh
« Ông hãy trở lại nhà tôi liền. Tôi cần gặp riêng ông mà không cần phải gặp cô Kiều-Liên. Quan trọng lắm. Xin ông nhớ cho ».

VÀI phút sau, tôi đã có mặt tại nhà Phạm-An.

Giáo sư nói ngay :

— Ông Khanh! Kiều-Liên đang bị ảnh hưởng ma quái của chiếc nhân ấy. Rất có thể là hội Kim-cương ấy chịu ma lực của một thế giới cực kỳ nhỏ bé. Rất có thể trong thế giới của vi trùng ấy, có một loại sinh vật có trí khôn.

Tôi rú lên :

— Một sinh vật có trí khôn sống trong một thế giới vi trùng ?

— Sao lại không thể có ? Loài người là gì đối với thế giới vô cùng to rộng bên ngoài, chỉ là một con vi trùng không hơn không kém. Tại sao lại không thể có những thế giới khác mà mỗi một con người chúng ta là một vũ trụ bao la ?

— Nói như thế chẳng khác nào giáo sư muốn bảo rằng có một giống dân « vi trùng » nào đó đã tự chứng minh sự có mặt của mình qua hội Kim-cương ác hại kia ?

— Phải ! Tôi tin rằng do một sự ngẫu nhiên nào đó, cô Kiều-Liên đã trở nên một máy thu thanh đặc biệt để thu những làn sóng cực ngắn ấy.

— Giáo sư nên nhớ rằng không riêng gì Kiều-Liên mới bị ảnh hưởng kỳ dị ấy mà còn bao nhiêu người khác nữa. Và lại, tại sao ông chủ hiệu kim hoàn ở Cholon đã có nó hằng mấy tháng trời mà không hề hấn gì ?

— Có lẽ vì ông ấy không đeo nhân ấy suốt 12 tiếng đồng hồ. Tôi đã thí nghiệm và thấy rằng mang trong mình không đến 12 giờ thì không sao cả.

— Như thế, thì có một giống sinh vật nào đó đã có một nền khoa học rất tiến bộ đã gửi hội Kim-cương ấy đến thế giới loài người với mục đích thu hình những vật gì ấy ?

— Phải ! Đó cũng là ý kiến của tôi...
— Nhưng tại sao kỳ này giống vật lại chọn Kiều-Liên ?
Giáo sư Phạm-An lắc đầu không trả lời. Tôi lấy làm tức tối vì tự thấy mình quá bất lực trước nguy cơ của người yêu.

SUỐT buổi chiều ấy và luôn cả đêm, Phạm-An vẫn cặm cụi làm việc.

Với quang tuyến X, Giáo sư đã chụp rất nhiều ảnh của Kiều-Liên nhiều khi ông chạm cả điện vào tay của nàng, để tìm xem sức phản động.

Cuộc thí nghiệm cuối cùng của người trong ngày đã xong. Giáo sư mới nói :

— Ông Khanh ạ ! Hiện nay trong người của cô Kiều-Liên chứa một số điện nhiều hơn người thường gấp ba lần.. Cô hãy biết gì đến việc này không ?

— Không Giáo sư ạ ! Tôi chỉ thấy hơi khó chịu trong m. h thôi.

— Chuyện ấy chỉ do cô đã mang nhân trong tay quá 12 tiếng đồng hồ. Có những luồng quang tuyến cực ngắn đã phát sinh và đã xâm nhập vào nội thể của cô. Tôi chưa nắm trong tay được tất cả những con số bài toán, nhưng theo tôi thì những tế bào trong người của cô bị thu nhỏ lại. Do đây, cô cũng bị thu hình theo...

— Tại sao, khi chiếc nhân được đưa đi nơi khác, ảnh hưởng ấy vẫn tiếp tục như thường ?

— Chỉ vì một khi kết quả đã có, thì nó vẫn tiếp tục đến khi nào ta tìm được cách trừ. Cô Kiều-Liên ! Cô đừng quá lo sợ ! Tôi đã có một vài ý nghĩ chỉ còn đợi đem ra thí nghiệm...

Giáo sư nói đến đây ngưng một chập, rồi đột nhiên, ông hỏi Kiều-Liên :

— Dù như trong đêm qua, cô đã mơ một giấc mơ kỳ lạ ?

— Phải. Một giấc mơ mà em tìm mãi vẫn không hiểu ý nghĩa. Em thấy em té vào một khoảng không gian vô tận. Em thấy cả triệu ngôi sao nhấp nháy trong một nền trời đen như mực, đen hơn cả tối 30 Tết. Rồi bỗng nhiên, em thấy có một thế giới kỳ ảo không có bóng một người nào. Em có cảm tưởng em là một bà tiên đang bay trên không gian để ngắm xuống miền trần tục...

Giáo sư tỏ vẻ suy nghĩ giây lát mới phát biểu ý kiến :

— Theo ý tôi, thì giữa cô và thế giới kia, có một sợi giây liên lạc vô hình. Vì vậy từ rày sắp lên, khi ngủ cô mộng thấy gì, xin phiền cô viết lại cả trên giấy, càng nhiều chi tiết càng hay, dù có nhiều chi tiết thoát trông như là vô bổ, không ích lợi gì. Đêm nay tôi sẽ hoạch định xong một kế hoạch để diệt trừ ảnh hưởng tai hại của luồng quang tuyến ấy. Cô ráng ngủ cho ngon giấc, nếu cần cô cứ dùng một liều thuốc ngủ.

ĐỀ có thể chữa trị kịp thời, chúng tôi tạm ngụ tại nhà Giáo sư Phạm-An.

Khi thấy Kiều-Liên đã ngủ rồi, tôi mới xuống lầu đến phòng thí nghiệm.

Nghe tiếng chân tôi, Giáo sư l. h. người đầu lên, lại cầm cúi tìm kiếm. Một lát sau, ông xoa tay cố về tức tối và bảo tôi :

— Lạ lùng thật ! Họ dường như có một nền khoa học vô cùng tiến bộ. So với nền khoa học của ta, họ còn tiến gấp trăm lần. Họ đã dùng một thứ điện lực mà ta chưa hề biết đến. Ông thấy không, tôi dùng đủ cách để ngăn cho chuột khỏi phải bị thu hình thế mà kết quả vẫn trái với ý muốn của tôi. Ông cứ nhìn kỹ xem ! Từ trước đến nay, tôi đành chịu thất bại trong khi có giải đáp thường ấy vẫn ngủ say, vẫn đặt hết tin tưởng nơi tôi để cứu nàng !

Tôi thờ dài buồn bã :

— Nếu Giáo sư không thể cứu nàng được, thế thì nàng sẽ còn ở lại quá đất này trong bao lâu nữa ?

— Nào tôi đã biết được ?
Trong phòng lại im lặng. Giáo sư Phạm-An bật lửa

châm thuốc hút, dúi mây cau lại. Chưa bao giờ tôi thấy nét mặt của người lo âu đến thế.

Tôi chợt có ý nghĩ :
— Nếu giáo sư bảo là có một luồng điện đã thu hẹp các tế bào của Kiều-Liên, sao giáo sư lại chẳng tìm một luồng điện nghịch để làm nở tế bào của nàng ?

— Tôi cũng đã có ý nghĩ ấy như ông. Nhưng ở đây, ta có thể ví là tôi đang cố làm một bài toán cộng mà không có một con số nào. Tôi xin cho ông biết rằng luồng điện đã từ chiếc nhân phát sinh ra không phải là luồng điện mà nhân loại đã và đang dùng. Như thế làm sao ta tìm ra luồng điện **ÂM** để trừ luồng điện **DƯƠNG** quái gở ấy ?

Tôi không biết phải nói gì thêm, nên đứng lên từ giả giáo sư trở về phòng.

Khi đi ngang phòng Kiều-Liên, tôi chợt dừng chân lại.

Tôi nghe rõ ràng lời nàng nói trong giấc ngủ. Tôi áp tai vào cửa để nghe rõ hơn.

Nàng bập bẹ :

— Ta sẽ tìm gặp nàng và sẽ mang nàng đi... Bao la quá nhưng cũng buồn bã quá ! Sao lại có độc thể này ?.. Ở bao nhiêu là máy móc.. Toàn là người máy ! Thành thị ở đâu ? Sao xa xôi quá thế ? Sao nhỏ bé quá thế ? Nhưng sao lại có một lực lượng kỳ diệu, không thể tưởng tượng nổi ?

Tôi lật đật chạy xuống lầu tìm Phạm-An lập lại lời nói của Kiều-Liên cho người r.

Ông đứng dậy bảo tôi :

— Chúng ta không thể gọi Kiều-Liên dậy được, nhưng với máy này, ta sẽ còn được nghe lắm chuyện lạ lùng..

Đoạn, ông lấy một máy vi âm thật mỏng, thật bé gắng vào một máy thu và phát âm loại cầm tay, xách lên phòng Kiều-Liên. Ông luồng máy vi âm qua cửa sổ, rồi mở máy thu phát âm ra, chờ đợi.

Một lát sau, ngọn đèn xanh bật sáng, trong khi tiếng nói của Kiều-Liên được thu vào băng và phát ra :

—... Thành phố bao la quá, dễ thường bao trùm tất cả hành tinh này... Con người cuối cùng đã chết đi chỉ còn lại toàn máy và máy.. Ghé rợn quá, trong khoảng bao la không có lấy một sinh vật, chỉ còn có sự hoạt động của máy móc, của người máy. Nhưng rồi một ngày kia, người máy sẽ hư, sẽ chết.. Nếu họ không mất chết, thì ít ra họ cũng phải tìm cách để làm thành một con người bằng xương bằng thịt, có trí não, để chỉ huy đạo binh người máy, để đem sự sống cho đạo binh này..

Đầu đây, đồng hồ buông rơi hai tiếng lạnh lùng...

Tiếng của Kiều-Liên vẫn còn văng vẳng :

— Người máy sẽ tuân lệnh của một người bằng xương thịt thay thế một người cũ đã mất đi... Nơi đây rất cần có sự sống, sự sống thực tế của một người. Vật một người từ Thế giới trên đến, người ta sẽ có thể làm thành sự sống mới với sức sinh sản...

Tiếng của Kiều-Liên yếu dần, đoạn :

— Khi tôi đã bé hẳn, họ sẽ mang tôi đi bằng một loại hỏa tiễn đặc biệt. Họ sẽ vượt qua hố thời gian chia cách hai thế giới để đem tôi từ thế giới loài người đến thế giới của họ...

Tiếng của Kiều-Liên tắt hẳn. Chúng tôi ngồi ngoài cửa đợi hơn mười lăm phút ; không nghe Kiều-Liên nói gì thêm, Phạm-An tháo máy vi âm bỏ vào túi và xếp máy thu phát âm lại rồi vẫy tay bảo tôi theo ông xuống phòng thí nghiệm.

Nơi đây, ông cay đắng bảo tôi :

— Tôi có cảm giác rằng mọi việc sẽ khó khăn lắm. Những lời nói đứt quãng của Kiều-Liên là một bằng chứng cụ thể rằng đã có một sợi giây liên lạc vô hình giữa nàng và thế giới kia. Một giống người máy không thể hoạt động mãi mãi trong một thế giới thiếu sinh vật để điều khiển chúng. Theo lệnh của người chủ bằng xương thịt cuối cùng đã chết đi, thì đám người này phải tìm một nhân vật để tạo thành cán bộ chỉ huy chúng. Vì lẽ đó, mới có những sự mất tích bí mật từ trước và vì lẽ đó, mới có những sự mất tích bí mật cho nàng bé dần đi.

Tôi sợ quá không nói được một lời cứ nhìn chiếc nhân đang phản chiếu một ánh sáng ma quái bên cạnh con chuột bạch giờ đây chỉ dài bằng một cái tăm tre.

Một chập sau, tôi bỗng có một ý kiến :

— Này giáo sư ạ ! Theo giả thuyết của giáo sư, một khi hạt kim cương ấy đã đụng chạm da thịt người quá 12 giờ, thì sẽ có một ảnh hưởng liên tục, dù sau đó không chạm đến nó nữa ?

— Việc đã xảy ra đã chứng minh lời nói của tôi.

— Giáo sư có chắc chắn như vậy không ? Hay là hờn đá có một sức phản ứng rất xa và một khi nó đã gây được phản ứng trong cơ thể người ta, dù để nó ở một nơi nào, nó vẫn còn có thể truyền điện để gây tai hại ?

Giáo sư Phạm-An lắc đầu :

— Theo ý kiến của tôi, thì việc ấy không thể xảy ra như vậy...

— Tại sao Giáo sư không tìm cách bao bọc hòn đá ấy bằng một loại vỏ ngăn quang tuyến, để xem kết quả ra thế nào ?

NHÂN DỊP XUÂN VẺ
Hiệu trưởng và toàn thể giáo ban
VƯỜN TRẺ CỬU-LONG
87 Nguyễn-Du — Saigon
Kính chúc quý vị Phụ-huynh học-sinh một năm
mới đây hạnh-phúc và hoan-lạc.

NGƯỜI ĐÀN-BÀ 2 MẶT

(Tiếp theo trang 31)

chết Tư Râu hẳn có đã dựng trong chiếc xác kia. Có còn con nào đấy nữa không ?

Giọng Thương Hoa trở nên căm hờn :

— Anh toàn nói chuyện đầu đầu ấy ! Làm gì có bằng có đã chứ ?

— Bằng có à ? Tôi có cách chứng minh rằng mới đây cô có lại nhà bà cô của cô và chính cô đã xô bà té qua cửa sổ đến với đầu ! Để làm gì ! Để cho bà chóng chết. Để cho bọn của cô đến mua chiếc giường ấy, chiếc giường cũ kỹ mà đáng gần một triệu đồng.

— Anh điên sao ? Báo chí đều tường thuật rằng cô tôi đi đóng cửa sổ, trượt tay nên té chết chứ có ai giết đâu ? Với lại, tôi đâu phải là thú vật để nhân tâm giết chết cô tôi.

— Cô không phải là thú vật nhưng còn hơn thú vật nữa kia. Tiền đã làm cho cô mờ mắt. Cô giết một lúc mấy mạng người cũng chỉ vì tiền. Vì tiền, vì tiền... Nào, có phải thế không thì thú tội đi.

Tôi đi mũi súng vào ngực nàng. Thương Hoa khóc nức lên. Có lẽ một niềm lương tâm còn sót lại trong con người đẹp đẽ mà tội lỗi kia đã giúp nàng hối hận. Nàng ngối bệt xuống, thôn thức :

— Vâng, tôi xin thú nhận. Tất cả mưu mô đều do tôi sắp đặt. Chính tay tôi đã đẩy cô tôi qua cửa sổ, té xuống đường. Nhưng mà tha cho tôi, đừng giết tôi.

Giết nàng ! Việc đó đâu có phải là việc của tôi. Tiếng còi xe Công An giờ đây rít lên, nghe rõ ràng hơn và một toán thám tử do Trần Vũ cầm đầu đã xuất hiện. Tôi đưa mắt cho Trần Vũ đến công tay Thương Hoa; sau đó tôi phủ áo, lấy thuốc lá ra châm hút. Dưới chân tôi đồng giấy bạc vẫn còn ngổn ngang.

ĐẠ HƯƠNG

Mối tình thâm thiết của vợ một người điên hạng nặng

(TIẾP THEO TRANG 30)

chứa bình khó khăn như khoa thần kinh. Chỉ làm vừa tạm được, khỏi gây thêm tai hại cho bệnh nhân, là giới lắm rồi, làm sao tiến xa hơn nữa được !

NHUNG

John Ferguson lại nghĩ khác hẳn. Ông nói : — Tôi đã được người ta níu trở lên bờ, nay tôi phải trở lại níu những người đồng cảnh. Đó là bổn phận, tôi phải cố gắng cho có càng nhiều kết quả càng hay. Ngoài ra, tôi đã có kinh nghiệm thế nào là tâm trạng người điên, tôi sẽ đem kinh nghiệm mà áp dụng, thế nào cũng có lợi.

Khi bắt tay vào việc, ông đem áp dụng những kinh nghiệm ấy. Ông đã hiểu tâm trạng của người điên như thế nào khi được nhân viên dịu ngọt và khi được người thân yêu đến an ủi khuyên lơn. Vì vậy, ông hết lòng chữa bệnh theo chiều hướng ấy. Với trí óc sáng suốt hơn hồi chưa bệnh, ông tổng kết những kinh nghiệm trị bệnh thần kinh, làm thành một phương pháp hấp dẫn.

Nhờ đó mà ông mới đạt được nhiều kết quả nói trong mấy giòng đầu của bài này. Và nhờ đó ý kiến ông mới được sự tán thành của hội nghị các nhà tâm lý y sư, và mở một đường mới cho khoa trị bệnh thần kinh, mà cũng là mở cho hai vợ chồng ông một tiền đồ vinh quang và hạnh phúc.

NGƯỜI

ta thường nói rằng chữa bệnh là một cuộc tranh đấu gay go dai dẳng chống lại thiên nhiên nghiệt ngã. Nếu đó là tranh đấu, thì người đã thành công tất như John Ferguson quả là một anh hùng. Thế thì Mary, người vợ hiền với gương mặt buồn, với nụ cười nở chậm, người đã giúp John Ferguson làm nên bác sĩ và trở lại thành bác sĩ anh hùng, người đã lấy tình yêu thâm thiết mà giúp chồng được như thế, phải dùng câu gì để gọi, nếu không dùng câu "Nhi nữ tạo anh hùng" ?

THIỆN-NH AN



Phạm-An vuốt mấy sợi tóc lơ thơ trước trán :

— Giờ đây, chúng ta như những con người sắp chết đuối, không quyền từ khước ảo ảnh nào. Để tôi thử cho ông xem vì ở nơi đây tôi đã có sẵn một vỏ chì mà trước kia tôi đã dùng để đựng kim radium. Nó có thể dùng để đựng hạt kim cương ấy.

— Ta cứ thử xem ảnh hưởng nó đối với con chuột nếu thành công thì hay quá... Bằng không sẽ tìm một lối khác. Với đôi kềm đặc biệt, Phạm-An gắp hạt kim cương bỏ vào vỏ chì đẩy kín lại.

Một giờ sau, khi chúng tôi trở lại phòng thí nghiệm, tôi đã chứa chan một niềm hy vọng.

Phạm-An bắt con chuột và để bên cạnh một cây thước có kẻ phân số : ông ta nhìn một lát rồi lắc đầu, có vẻ ngao ngán :

— Con chuột vẫn tiếp tục thu hình như trước !

Câu tuyên bố này đối với tôi có ảnh hưởng như một liều thuốc độc. Tôi cảm thấy choáng váng. Song le tôi vẫn chưa chịu thua :

— Giáo sư ơi ! Biết đâu thế giới ma quái ấy không ở hẳn trong hồn kim cương này ?

Giáo sư Phạm-An gật đầu.

Tôi nói tiếp :

— Vậy ta hãy tiêu diệt hạt kim cương này. Như thế ta tiêu diệt cả thế giới kỳ bí kia !

Giáo sư đứng dậy, mở hộp chì và lấy kềm gắp hạt kim cương bỏ vào lò nguyên tử. Đoạn ông bấm nút điện

Một ánh sáng sáng ngời lóe lên như ánh chớp trong đêm

sấm tối và hồn kim cương huyền bí đã biến mất trong lò điện

ừ.

Tôi thở ra với một ý nghĩ buồn buồn : biết đâu hằng

ngàn thế giới li ti chôn vùi theo hạt kim cương ấy ?

Giáo sư Phạm-An bước đến gần con chuột và nói :

— Theo tôi, thì khi sức phản ứng đã bắt đầu, nó không

thể thối lui trở lại được. Dù sao ta cũng cứ hy vọng.

Nhưng, một giờ sau hy vọng ấy đã tiêu tan. Con chuột

trắng vẫn bé thêm hai phần nữa !

THẤY

minh không còn hy vọng gì nữa, Kiều - Liên nhút nhát không rời khỏi giường và không bằng lòng tiếp một ai, ngoài tôi ra. Nhìn người yêu chỉ còn là hình dáng một cô bé lên năm, tôi bất giác buồn ngủ... Tôi không giấu được những giòng lệ chảy chan hòa trên má.

Thình thoảng tôi chợt vui vẻ để làm vui lòng Kiều-Liên, chứ nghĩ đến phút tr biệt gần kề, hỏi ai là người không thương cảm, xót xa ?

Một buổi chiều nọ, chiều 29 Tết (15 hôm sau ngày tổ

mau chiếc nhẫn), thì Phạm-An tìm tôi.

Giáo sư lắc đầu bảo tôi :

— Hết mong rồi, ông Khanh ạ ! Những tin tức cuối

cùng mà tôi vừa nhận được đã cho tôi biết là trên thế giới,

hiện chưa có một quang tuyến nào có thể chống cự lại với

quang tuyến lạ lùng kia...

Tôi chống tay vào cằm :

— Bây lâu nay tôi vẫn khẩn nguyện và mong cho một

phép lạ về cứu Kiều-Liên...

Phạm-An nhìn tôi một chập, đoạn không nói gì, ông

quay gót trở xuống lầu.

Tôi mở cửa phòng Kiều-Liên và nhẹ nhàng bước vào.

Bên trong im lặng quá, một cái im lặng khác thường,

trái với vẻ ồn ào của bên ngoài đang vui vẻ đón Xuân.

Tôi nhìn lên giường Kiều-Liên : giường trống rỗng !

Trên đrap nệm màu hường mà Kiều-Liên thường nằm, giờ

đây chỉ còn có mỗi một áo lót mình mặc đêm.

Tôi nhìn chiếc giường trống rỗng, mà trí óc vẫn vơ.

Một chập sau, Phạm-An bước vào. Giáo sư chưa kịp

hỏi gì, thì tôi đã gục đầu vào vai ông khóc òa lên như một cậu bé.

Tôi chỉ giường trống rỗng và nói qua làn nước mắt :

— Kiều-Liên không còn ở trên thế giới này nữa !

XUÂN

năm ấy, tôi đã ăn một cái Tết huồn nhứt : không tôi trống rỗng như một bãi th. ma. Tôi muốn quên Kiều Liên, nhưng đến nay ngót mười Xuân qua, tôi có quên được bóng nàng đâu ?

TRÚC-VIỆT



Những người yêu giờ chỉ còn hình dáng một cô bé lên 5, tôi không dấu được nỗi đau buồn

— Anh đâu ! Có ra ngay không !
Tôi nói lớn :
— Không ra thì cô làm gì nào ?
Một loạt đạn bông nổ vang. Tôi vội nhắm sát xuống đất và bình tĩnh đếm đủ 3 phút.
Lúc đó, tôi mới đưa khẩu súng của tôi lên. Thương Hoa đã bắn Sáu Hồ hai phát cộng với 3 phát bây giờ nữa là 5. Trong khẩu súng của nàng giờ chỉ còn một viên đạn cuối cùng. Tôi nghe tiếng nàng thở gấp nổi lên trong cái yên lặng của nhà kho. Nhẹ nhàng đổi chỗ, tôi bắn bậy một phát. Lập tức, Thương Hoa nhắm về phía súng nổ, bóp cò. Thế là xong, tôi thờ phào ra, đứng dậy tiến về phía nàng nói lớn :
— Em đã bắn hết sáu viên rồi, còn đâu nữa.
Đôi mắt Thương Hoa run lên. Nàng ngao ngán nhìn chiếc súng vô dụng đoạn tức giận ném nó vào đồng hồ cũ. Xong nàng nở một nụ cười. Vẫn là nụ cười tươi đẹp hôm nào đây, nàng đã cười với tôi trong tiệm nước. Nàng bước lại. Bàn tay đẹp và ấm áp của nàng cầm lấy tay tôi. Giọng nàng trở nên tha thiết :
— Anh tha thứ cho em ! Em đã hành động một cách điên rồ nhưng đó là lại anh, em đã bảo rằng em không có ý xấu với anh kia mà ! Trái lại...
— Trái lại thế nào ?
Thương Hoa cúi mặt, vẫn vẻ tà áo :
— Anh có thể không tin em, nhưng ngay từ hôm gặp gỡ em đã thấy cảm mến anh rồi...
Tôi cười :
— Em cảm mến anh ư ? Vậy anh nhờ em một việc.
— Việc gì hở anh ?
— Em lấy giấy bút ra khai tất cả cho anh nghe ?
— Khai gì mới được chứ ?
— Khai rằng em đã âm mưu giết Tư Râu, giết bà Hoà như thế nào trước khi em bắn chết Sáu Hồ.
Thương Hoa bỏ tay tôi ra, quất mắt lên, thay đổi ngay thái độ :
— Đồ khốn nạn, tao không khai. Mày muốn gì ?
— Mày muốn gì ? Tôi chỉ muốn biết sự thực mà thôi.
Thương Hoa rít lên một cơn thú dữ :
— Không có sự thực nào hết. Xéo đi ngay không thối tao la lên, lính đến bây giờ.
Tôi cười, chìa mũi súng vào ngực Thương Hoa :
— Lính đến thì nguy cho cô mà thôi, Thương Hoa ạ !
Khẽ hôn thì khai ngay !
— Ày tôi chìa súng vào người, Thương Hoa run lên :
— Anh... anh... đừng giết em. Anh nở nào uy hiếp một người đàn bà !
— Có không phải là một người đàn bà. Cô là một con ác phụ, một tội nhân, một kẻ sát nhân tàn tận lương tâm. Nói đi không thì chết.
Giọng Thương Hoa run run :
— Nói gì bây giờ... Tất cả đều do Sáu Hồ xếp đặt hết.
— Đừng có nói dối. Đây bút đây, viết lời khai lên cuốn sổ tay này.
Tôi ném cuốn sổ tay cho Thương Hoa và tiếp :
— Để tôi thử tóm tắt xem có đúng không hở :
Từ Sáu Danh, chồng cô, bị vào tù hẳn vẫn hy vọng được tha ra một ngày nào đó. Mền là cứ chịu khổ ở tù, lúc ra đã có sẵn 6, 7 năm ngàn trộm được của hiệu Kim hoàng tha hồ mà ăn tiêu. Hẳn viết thư ra cho cô hay rằng số tiền hân trộm được hiện dấu ở dưới chiếc giường của bà Hòa nhân hôm bà ta nhờ hân sửa giường. Hân đã đóng lên cái hòm đựng tiền xuống dưới đáy giường. Hân tưởng bà còn ở tại khách sạn Đông Lợi không để hân vào tù xong thì bà ta dọn đi ở chỗ khác. Nhưng hân không ngờ rằng cô đã phản bội hân.
Thương Hoa cười gằn :
— Hừ, ông bịa đặt ra theo ý ông ! Làm gì có chuyện đó.
— Bây giờ tôi kể tiếp : Sau đó, cô dan díu với Sáu Hồ và lợi dụng hân tìm cách lấy số bạc kia, số bạc mà cô muốn chiếm trọn một mình. Sáu Hồ cũng chỉ là một gã bị lợi dụng nhất thời thôi. Số tiền kia y không tiêu được mà Sáu Danh cũng không tiêu được. Người hưởng trọn phải là cô. Do thế mà cô nhờ tôi lũng cho ra chỗ ở mới của bà Hòa Hừ, một ngàn đồng đổi lấy 700 ngàn đồng, rẻ quá.
Dưới đường bông vang lên tiếng còi xe của Cảnh sát. Có lẽ Cảnh sát cấp cứu đi đến một nơi nào đó xảy ra tai nạn hoặc những người chung quanh nghe tiếng súng nổ đã đi báo Công an đến đây.
Thương Hoa biết không dấu được nữa bèn nói :
— Thôi, đừng nói nữa. Tôi bằng lòng chia cho anh 300 ngàn đồng nếu anh muốn. Chúng ta lấy bạc ra chia nhau và đồng đi không thì nguy bây giờ.
Tôi mỉm cười :
— Đừng vội. Để tôi kể tiếp đi. Trong thời gian đi tìm bà Hòa tôi đã gặp Tư Râu. Tư Râu hiểu ra có sự nên vội đến bàn tính với Sáu Hồ. Y không hiểu rằng cô đã là nhân tình của Sáu Hồ. Cho nên cô và Sáu Hồ đã đến nhà Tư Râu ám sát y sau khi tìm được địa chỉ của Bà Hòa. Con dao đâm



Tâm rất xứng với Phương. Minh không nên phá cái hạnh-phúc của đôi lứa này.

(TIẾP THEO TRANG 8)

Tâm. Tâm yêu em lắm, có ngờ ý sẽ về thưa với mẹ— vì Tâm chỉ còn có mẹ—lên xin cưới em. Tâm lúc nào cũng tỏ ra đúng đắn và lo làm ăn, không chơi bời như những thanh niên khác cùng tuổi với chàng. Hai tháng sau mẹ Tâm lên, dò hỏi về em và tỏ ra cũng bằng lòng cưới em cho Tâm...

Nhưng bà chủ của em có một cô con gái lớn hơn em những năm tuổi, chưa có chồng, tánh tình cau có, khó chịu. Cô Định thấy Tâm yêu em thì đem lòng ganh ghét vì Định đã thầm yêu Tâm. Khi nghe em báo là mẹ Tâm lên đề tính chuyện hôn nhân cho Tâm và em thì Định tức lắm, tìm cách phá em. Định đem pha với mẹ thế nào không biết mà mẹ Định trở nên gắt gỏng với em chớ không từ tế như trước nữa.. Tâm thương hại cho em lắm, vội và về mời mẹ lên.

Mẹ Định nhân lúc Tâm đi làm mới nói xấu em, Định bảo là em theo trai, bị trai dứt hết tiền bạc để dành trong năm năm nay.. Mẹ của Định cũng bảo với mẹ Tâm là em hư hỏng lắm, đã có lần có thai rồi phá.. Thế là mẹ Tâm không bằng lòng cưới em cho Tâm, lại còn bắt Tâm phải thôi việc về dưới tỉnh học thêm.. Tâm có đến tìm em, Tâm thế thốt với em là chàng không bao giờ phụ em. Chàng buồn rầu xin nhập ngũ và đi xa..

Em nghỉ việc, không giúp cho bà chủ cũ, em vào giúp cho một bà phán ở gần đó. Bà chủ cũ của em tức giận, gây gổ với bà phán nọ, bảo bà ta dụ dỗ người ở của mình, vì thế bà Phán ấy không dám dùng em nữa. Bà rất từ tế giới thiệu em cho 1 người bạn của bà ở Đakao. Em đến làm với bà này được hai tháng thì từ dưới tỉnh, một người cháu trai của bà lên thăm bà. Cậu ấy thấy em liền chọc ghẹo và tỏ ý muốn cưới em.. Nhưng cậu ấy đã có vợ con rồi mà em thì không lòng nào để yêu ai được nữa. Em chỉ biết cố Tâm mà thôi.. Cậu ấy thấy em không nhận lời thì mắng nhiếc em là đồ gàn dở, phách lối, làm thân tôi đòi mà cũng phách lối.. Bà chủ của em đổ dành em hết sức, hứa cho em nhiều áo quần, nhiều nữ trang nhưng em nhất định không chịu. Thế rồi hôm qua đây, bà ta đuổi em.. Em có đến tìm bà Phán thì bà đã về quê ăn Tết. Đem vừa qua, em phải ngồi dựa vào một cái quán bên chợ ngủ gà ngủ vịt. May là ngày Tết, và trúng những buổi chợ đêm nên lính tráng không để ý chớ gặp những ngày khác thì họ có để cho em yên đâu.. và hôm nay trước cảnh sum họp của mọi người, em tủi nhục quá ông a...

Ngồi nghe Phương kể, Tuệ ái ngại cho Phương quá. Khi nàng kể xong, Tuệ liền nói:

— Để tôi đưa cô về nhà trọ của tôi. Bì ấy cũng đang cần một người giúp việc. Thôi bây giờ cũng đã mười giờ rồi, chúng ta về cho rồi, kéo lát nữa giao thừa về đập đất nhà họ, họ không bằng lòng.

Phương tin cậy ở Tuệ vì chàng đã lớn tuổi lại có một tướng mạo đàng hoàng nghiêm nghị.

Bà Ký thấy Phương dễ thương cũng đem lòng mến. Bà cho Phương theo bà về quê ăn Tết và bà hứa mỗi tháng sẽ cho Phương năm trăm đồng nếu Phương chịu giúp việc cho bà.

Ba tháng sau, Tuệ thuê riêng một cái nhà và bỏ tiền ra cho Phương đi học may. Tuệ xem Phương như một đứa em gái. Đêm nào Tuệ cũng dạy cho Phương học, nàng rất thông minh, học chóng giỏi.

Được có người săn sóc, chăm nom, Phương bây giờ trông xinh đẹp hơn trước nhiều. Đôi má nàng hồng hào như hai trái đào và đôi mắt nàng đen lay láy, chứa chan hy-vọng. Tuy không nhận được tin tức gì của Tâm cả, nhưng nàng không bao giờ quên được mối tình đầu êm đẹp của nàng.

Tuệ bây giờ vui vẻ hơn trước. Chàng yêu Phương như một cô em gái, nhưng lần lần chàng thấy lòng chàng thay đổi và tình yêu đã len lỏi âm thầm vào lòng Tuệ. Tuệ không còn giữ được tự nhiên, bình tĩnh đối với Phương nữa.

HOA ĐÀO LẠI NỞ TRONG NGÀY XUÂN SANG

Nghĩ đến sự chênh lệch về tuổi tác giữa chàng và Phương Tuệ cố đè nén lòng không để cho nó bùng bật ra ngoài.

Một hôm, Phương vui mừng hỏi Tuệ:

— Anh Tuệ ơi! sao anh không cưới vợ. Bà chủ tiệm may của em cứ hỏi thăm anh mãi. Bà ấy goá chồng đã lâu, giàu lắm anh ạ. Em được bà ấy thương yêu nhiều là cũng nhờ anh. Hôm nào em đưa anh đến thăm bà chủ tiệm may anh nhé.

Tuệ mỉm cười gượng gạo:

— Ở hôm nào anh rảnh anh sẽ đến thăm bà ấy.

Phương lại nói:

— Bà chủ của em đã ngoài ba mươi tuổi mà còn đẹp lắm, nhiều lúc em ngồi nhìn bà ta không chớp mắt.

Tuệ làm thinh, nghe tim chàng như có một bàn tay của ai bóp lại. Lúc ấy Phương nhìn Tuệ, dường như đọc được nỗi lòng của Tuệ khế thờ dài.

Phương thấy rằng nàng không thể nào để cho Tuệ nuôi một mối hy vọng hao huyền nên nói tiếp:

— Hôm nay em có một chuyện rất quan hệ muốn thưa với anh.. Trước kia em cũng đã thưa cho anh về câu chuyện giữa em và Tâm. Chúng em đã yêu nhau nên mặc dù mấy lúc nay xa nhau, chúng em vẫn yêu nhau..

Tuệ không để cho Phương nói hết lời:

— Làm sao em biết là Tâm còn yêu em?

Phương nói:

— Em đã gặp lại Tâm anh ạ..

Tuệ thấy như mọi vật quay tít quanh chàng, mắt chàng hoa lên, chàng đưa tay lên đập nhẹ vào trán để cố giữ về bình tĩnh. Phương kể tiếp, làm như không quan tâm đến sự thay đổi đột ngột của Tuệ:

— Tâm đã tìm em trong suốt mấy tháng trời.. Gặp được em thình lình ngoài phố, Tâm mừng lắm. Tâm bảo rằng mẹ chàng đã hiểu rõ đã tâm của Định, và bây giờ mẹ chàng bằng lòng cưới em cho Tâm.. Anh cho phép em đưa Tâm đến thăm anh, anh nhé..

Tuệ nghẹn ngào không còn biết nói gì nữa. Chàng nhìn ngay vào đôi mắt của Phương. Đôi mắt của nàng đang trong suốt và lòng nàng đang chứa chan hy vọng ở một ngày mai rực rỡ vui tươi.

Phương nói nhỏ nhỏ:

— Anh Tuệ, hôm nay rằm tháng chạp rồi.. Anh cứu cho em sống thêm đã một năm rồi.. Chắc anh không nỡ lòng nào để cho em đau khổ một lần nữa phải không anh, vị ân nhân của em..

Phương đã nói đúng. Tuệ không nỡ làm trái ý Phương. Chàng cứu vớt Phương ra khỏi cảnh thất vọng đau khổ không phải là để xô nàng vào một cảnh thất vọng và đau khổ khác. Chàng ngược mắt nhìn lên và vô tình cặp mắt chàng ngừng lại trước tấm gương lớn.. Tấm gương ấy đã phản chiếu một người đàn ông làn trán đã tóc nhẵn, tóc đã diêm hoa râm, đôi mắt đã mờ mờ vì bao nhiêu ngày đau khổ và một thiếu nữ xinh đẹp như một cành hoa vừa chớm nở, đôi môi tươi thắm và làn da trắng mịn.

Tuệ liền nói:

— Ở, em cứ đưa Tâm lại đây thăm anh..

Phương mừng lắm nói bằng một giọng hết sức cảm động:

— Anh Tuệ, chính anh đã cứu em thoát chết một lần nữa đó anh. Cảm ơn anh nhiều lắm, biết bao giờ em đền đáp được ơn anh?

Tuệ nghĩ thầm:

— Yêu là quên mình để lo cho người mình yêu. Ta thấy Phương sung sướng là được rồi..

Ngày hôm sau Tâm lại thăm Tuệ rồi những ngày kế đó, ngày nào chàng cũng lại. Tâm rất khôi ngô tuấn tú, thật xứng với Phương hết sức.

Ngồi nhìn Tâm và Phương chuyện trò với nhau, hai mái đầu xanh chụm lại, bốn mắt chứa chan tình ái, hai giọng nói với nhau như cùng hoà một khúc nhạc yêu đương. Tuệ thấy chàng không có quyền phá cái hạnh phúc của đôi bạn trẻ ấy.

Thế rồi, trong một ngày đầu Xuân, Tuệ đã đứng gả Phương cho Tâm.

Trước khi bước lên chiếc xe hoa để về chung sống với Tâm, Phương nắm ni Tuệ:

— Anh đến thăm bà chủ tiệm may của em anh nhé, bà ấy chỉ còn đợi một câu trả lời của anh là hoa lại nở trong lòng bà ta đó anh ạ...

BÀ TÙNG-LONG

Tờ rấp - bo...

(Tiếp theo trang 9)

Chuyện đang lòng-dòng

Bồng thấy thên họ

Đồ xô về cá

Hề phố bên kia.

Mấy gà châu rìa

Thì nhau bàn góp

Trò kula hoop

Như cái vành nta

Mà lắc lắc lta

Vòng quanh cái bụng

Không cho rơi rụng

Quả thật là tài.

Trò chi ri đèo dạt

Lạt cần khôn khéo

Thân hình uốn-éo

Có nhịp, có nhàng

Lúc lắc, lúc xàng,

Lạt thêm hữu ích

Những ai phục-phịch.

Nhảy riết ri ngày

Sẽ thành mảnh-mat

Địu dằng, cần dốt

Không phải nói dốt

Chính các mình tình

Hạng nhứt... xứ mình

Từ nàng Nguyễn-Từ

Thứ dâm (Vamp) thiệt bự

Đến gái Ngân Vàng

Cũng bỏ chàng Dam (James)

Đề... kula hoop

Táo-bà hốp tốp

Lấy đại một vòng

Rồi kéo hai chông

Trông vào... quay lít

Cát vòng chặt ních

Cả ba vớng vít

Từ lui lịch-lịch

Rồi ngả từng phèo

Giữa tiếng cười reo

Thật là quá nhục!

Nư giận sùng sục

Bà kéo hai ống

Cửa Trời thẳng xông

Quên đem báo cáo!

Có chàng Đồ... Láo

Thấy vậy thương tình

Sao y phúc trình

Gột về bồn báo.

TÁO rằng:

Kính trên Thượng-Đế

Giữ xuống cốt trần

Lành chức Táo-quân

Trên lãnh thổ Việt,

Tiêu thân chỉ xiết

Vui sướng, hân hoan

Bồi khắp xóm làng

Trẻ già, trai gái

Thầy đều hăng hát

Ra sức góp công

Phát triển cộng đồng.

Nước nhà thịnh vượng

Có làm, có hưởng

Quyền lợi cân phân

Ai cũng có phần

Com ăn, áo mặc

Khiến cho lũ giặc

Đói, Rét chạy dạt.

HAI điều cần bản

Giải quyết xong rồi

Giờ mới đến hồi

Bài trừ giặc Đốt.

Đó đây những lớp

Giáo dục Bình-dân

Chỉ dạy ân cần

Công-dân nam nữ

Còn chưa biết chữ

Dưới thời Thực-Phong!

HIỆN tình chánh trị

Cũng đã trưởng thành

Khắp các mọi ngành

Thầy đều cải tiến

Đứng nhịp phát triển

Chánh-thê Cộng-hòa.

Từ bốn năm qua

Khởi nguồn sống mới

Như lòng mong đợi

Của người Quốc-gia!

ĐIỀU Hay đã kể

Cái Đờ cũng tau

Ngô hầu Thượng-Đế

Hiều rõ đuôi đầu

Mong ngài giáng kế

Điều chỉnh năm sau:

“ Nhân dân nước Việt

Từ xưa vốn biết

Kính trọng thánh thần

Ưa điều nghĩa nhân

Nhưng từ ly-loạn

Mười năm ly tán

Nhân-tâm chẳng còn

Giữ vẹn sắt son

Lắm người thay đổi

Lắm đường tội lỗi

Khinh rẻ Gia-đình

Coi thường Tiết-Trình

Chà đạp Nhân-phẩm!

Có người quá lạm

Quên cả núi sông

Mơ chuyện cuồng ngông

Tam vô chủ nghĩa

Không cần đếm xỉa

Tình nghĩa đồng bào!

BAO nhiêu chuyện Lớn

Đã kể hết rồi

Giờ mới đến hồi

Kể qua chuyện Nhỏ

Nhưng mà chính nó

Quan trọng vô cùng

Bao chuyện hải hùng

Giết giành, đâm chém

Bồi gì thiếu kém

Đàn ông, con trai!

Chuyện ấy chẳng sai

Mong ơn Thượng-Đế

Lấy lượng trời bề

Giải quyết giùm mau

Kèo có ngày nào

Thế gian tận diệt

Riêng kẻ chịu thiệt

Núp bóng hồng quân

Như hai tiêu-thần

Cũng đồng cương quyết

Xin được vĩnh biệt

Chế độ đa phu.

(Gái ế lu-bù

Sao mình chịu thiệt

Hai trai làm liệt

Chung lấy một bà? !)

Chung thân tách ra

Thì trên dương-thế

Cũng hơn một kẻ

Có được tấm chồng...

Ơn trên sẵn lòng

Phê cho nguyên vọng!

Trần Tảo Việt-Nam

Hai ông một Bà đồng ký

(Bản sao của Đồ... Láo)

PHỤ NỮ DIỄN ĐÀN SỐ ĐẶC BIỆT XUÂN KỶ HỢI (1959)

Tuần báo xuất bản mỗi sáng thứ bảy

CHỦ NHIỆM KIỂM CHỮ BÙT

NGUYỄN-THI-SANG

THƠ TỪ VÀ NGÂN PHIẾU XIN ĐỀ CHO: BÀ NGUYỄN-THI-SANG, 70, Nguyễn Du Saigon

THƠ KÝ TÒA SOẠN

BÀ TÙNG-LONG

Giá nhứt định mỗi số: 28đ.



Mỹ Sanh
saigon

CÔ THU VANG

1959

TH. GIÊNG		TH. HAI		TH. BA		TH. TƯ		TH. NĂM		TH. SÁU		TH. BẢY		TH. TÁM		TH. CHÍN		TH. MƯỜI		TH. MỘT		TH. CHẠP			
1	Tết đ. I.	1	CHUA NHỰT	1	CHUA NHỰT	1	Thứ Tư	1	Lao Động	1	Thứ Hai	1	Thứ Tư Năm	1	Thứ Bảy	1	Thứ Ba	1	Thứ Năm	1	Các Thanh	1	Thứ Ba		
2	Thứ Sáu	2	Thứ Hai	2	Thứ Hai	2	Thứ Năm	2	Thứ Bảy	2	Thứ Ba	2	Thứ Sáu	2	Thứ Năm	2	Thứ Tư	2	Thứ Sáu	2	Thứ Hai	2	Thứ Tư		
3	Thứ Bảy	3	Thứ Ba	3	Thứ Ba	3	Thứ Sáu	3	CHUA NHỰT	3	Thứ Tư	3	Thứ Sáu	3	Thứ Sáu	3	Thứ Năm	3	CHUA NHỰT	3	Thứ Ba	3	Thứ Năm		
4	CHUA NHỰT	4	Thứ Tư	4	Thứ Tư	4	Thứ Bảy	4	Thanh Minh	4	Thứ Năm	4	Thứ Bảy	4	CHUA NHỰT	4	Thứ Ba	4	CHUA NHỰT	4	Thứ Tư	4	Thứ Sáu		
5	Thứ Hai	5	Thứ Năm	5	Thứ Năm	5	Thứ Hai	5	Thứ Ba	5	Thứ Sáu	5	Thứ Bảy	5	Thứ Hai	5	Thứ Năm	5	Thứ Hai	5	Thứ Năm	5	Thứ Bảy		
6	Thứ Ba	6	Thứ Sáu	6	Thứ Sáu	6	Thứ Hai	6	Thứ Tư	6	Thứ Bảy	6	Thứ Sáu	6	Thứ Hai	6	CHUA NHỰT	6	Thứ Ba	6	Thứ Sáu	6	Thứ Hai		
7	Thứ Tư	7	Thứ Bảy	7	Thứ Bảy	7	Thứ Ba	7	Thang Thiên	7	CHUA NHỰT	7	Thứ Hai	7	Thứ Năm	7	Thứ Tư	7	Thứ Năm	7	Thứ Bảy	7	CHUA NHỰT	7	Thứ Ba
8	Thứ Năm	8	Thứ Hai	8	CHUA NHỰT	8	Thứ Tư	8	Thứ Sáu	8	Thứ Hai	8	Thứ Ba	8	Thứ Năm	8	CHUA NHỰT	8	Thứ Ba	8	Thứ Năm	8	Thứ Hai	8	Thứ Tư
9	Thứ Sáu	9	Thứ Ba	9	Thứ Hai	9	Thứ Năm	9	Thứ Bảy	9	CHUA NHỰT	9	Thứ Ba	9	Thứ Năm	9	Thứ Hai	9	Thứ Tư	9	Thứ Sáu	9	Thứ Hai	9	Thứ Năm
10	Thứ Bảy	10	Thứ Tư	10	Thứ Ba	10	Thứ Sáu	10	CHUA NHỰT	10	Thứ Tư	10	Thứ Năm	10	Thứ Hai	10	Thứ Năm	10	Thứ Năm	10	CHUA NHỰT	10	Thứ Ba	10	Thứ Năm
11	CHUA NHỰT	11	Thứ Năm	11	Thứ Tư	11	Thứ Bảy	11	CHUA NHỰT	11	Thứ Năm	11	Thứ Sáu	11	Thứ Ba	11	Thứ Hai	11	Thứ Sáu	11	CHUA NHỰT	11	Thứ Tư	11	Thứ Sáu
12	Thứ Hai	12	Thứ Năm	12	Thứ Năm	12	Thứ Hai	12	Thứ Ba	12	Thứ Tư	12	Thứ Sáu	12	Thứ Hai	12	Thứ Năm	12	CHUA NHỰT	12	Thứ Hai	12	Thứ Năm	12	Thứ Bảy
13	Thứ Ba	13	Thứ Sáu	13	Thứ Sáu	13	Thứ Ba	13	Thứ Tư	13	Thứ Bảy	13	Thứ Ba	13	Thứ Năm	13	Thứ Hai	13	CHUA NHỰT	13	Thứ Ba	13	Thứ Sáu	13	CHUA NHỰT
14	Thứ Tư	14	Thứ Bảy	14	2 Bà Trưng	14	Thứ Hai	14	Thứ Năm	14	CHUA NHỰT	14	Thứ Ba	14	Thứ Năm	14	Thứ Sáu	14	Thứ Hai	14	CHUA NHỰT	14	Thứ Bảy	14	Thứ Hai
15	Thứ Năm	15	CHUA NHỰT	15	CHUA NHỰT	15	Thứ Tư	15	Thứ Sáu	15	Thứ Hai	15	Thứ Tư	15	Thứ Năm	15	CHUA NHỰT	15	Thứ Ba	15	CHUA NHỰT	15	CHUA NHỰT	15	Thứ Ba
16	Phát Tó	16	Thứ Hai	16	Thứ Hai	16	Thứ Năm	16	CHUA NHỰT	16	Thứ Ba	16	Thứ Năm	16	Thứ Hai	16	CHUA NHỰT	16	Thứ Ba	16	CHUA NHỰT	16	Thứ Hai	16	Thứ Tư
17	Thứ Bảy	17	Thứ Ba	17	Thứ Ba	17	Thứ Sáu	17	Thứ Tư	17	Thứ Bảy	17	Thứ Ba	17	Thứ Năm	17	Thứ Hai	17	Thứ Năm	17	CHUA NHỰT	17	Thứ Ba	17	Thứ Năm
18	CHUA NHỰT	18	Thứ Tư	18	Thứ Tư	18	Thứ Bảy	18	CHUA NHỰT	18	Thứ Hai	18	Thứ Năm	18	Thứ Ba	18	CHUA NHỰT	18	Thứ Ba	18	CHUA NHỰT	18	Thứ Tư	18	Thứ Sáu
19	Thứ Hai	19	Thứ Năm	19	Thứ Năm	19	Thứ Hai	19	Thứ Ba	19	Thứ Sáu	19	Thứ Hai	19	Thứ Năm	19	Thứ Hai	19	CHUA NHỰT	19	Thứ Hai	19	Thứ Năm	19	Thứ Bảy
20	Thứ Ba	20	Thứ Sáu	20	Thứ Sáu	20	Thứ Ba	20	Thứ Tư	20	CHUA NHỰT	20	Thứ Ba	20	Thứ Năm	20	Thứ Năm	20	CHUA NHỰT	20	Thứ Ba	20	Thứ Sáu	20	CHUA NHỰT
21	Thứ Tư	21	Thứ Bảy	21	Thứ Bảy	21	Thứ Hai	21	Thứ Năm	21	Thứ Sáu	21	Thứ Ba	21	Thứ Năm	21	Thứ Hai	21	CHUA NHỰT	21	Thứ Hai	21	Thứ Năm	21	Thứ Hai
22	Thứ Năm	22	CHUA NHỰT	22	CHUA NHỰT	22	Thứ Ba	22	Thứ Bảy	22	Thứ Hai	22	Thứ Tư	22	Thứ Sáu	22	Thứ Năm	22	Thứ Năm	22	CHUA NHỰT	22	Thứ Sáu	22	Thứ Ba
23	Thứ Sáu	23	Thứ Hai	23	Thứ Hai	23	Thứ Năm	23	CHUA NHỰT	23	Thứ Ba	23	Thứ Năm	23	Thứ Hai	23	CHUA NHỰT	23	Thứ Ba	23	CHUA NHỰT	23	Thứ Hai	23	Thứ Năm
24	Thứ Bảy	24	Thứ Ba	24	Thứ Ba	24	Thứ Sáu	24	Thứ Tư	24	Thứ Bảy	24	Thứ Ba	24	Thứ Năm	24	Thứ Hai	24	CHUA NHỰT	24	Thứ Ba	24	CHUA NHỰT	24	Thứ Năm
25	CHUA NHỰT	25	Thứ Tư	25	Thứ Tư	25	Thứ Bảy	25	CHUA NHỰT	25	Thứ Hai	25	Thứ Năm	25	Thứ Ba	25	Thứ Năm	25	CHUA NHỰT	25	Thứ Ba	25	CHUA NHỰT	25	Thứ Ba
26	Thứ Hai	26	Thứ Năm	26	Thứ Năm	26	Thứ Hai	26	Thứ Ba	26	Thứ Sáu	26	Thứ Hai	26	Thứ Năm	26	Thứ Hai	26	CHUA NHỰT	26	Thứ Ba	26	CHUA NHỰT	26	Thứ Năm
27	Thứ Ba	27	Thứ Sáu	27	Thứ Sáu	27	Thứ Ba	27	Thứ Tư	27	Thứ Bảy	27	Thứ Ba	27	Thứ Năm	27	Thứ Hai	27	CHUA NHỰT	27	Thứ Ba	27	CHUA NHỰT	27	Thứ Năm
28	Thứ Tư	28	Thứ Bảy	28	Thứ Bảy	28	Thứ Hai	28	CHUA NHỰT	28	Thứ Năm	28	Thứ Ba	28	Thứ Năm	28	Thứ Hai	28	CHUA NHỰT	28	Thứ Ba	28	CHUA NHỰT	28	Thứ Sáu
29	Thứ Năm	29	CHUA NHỰT	29	CHUA NHỰT	29	Thứ Tư	29	Thứ Sáu	29	Thứ Bảy	29	Thứ Hai	29	Thứ Năm	29	Thứ Hai	29	CHUA NHỰT	29	Thứ Ba	29	CHUA NHỰT	29	Thứ Ba
30	Thứ Sáu	30	Thứ Hai	30	Thứ Hai	30	Thứ Năm	30	Thứ Sáu	30	Thứ Bảy	30	Thứ Ba	30	Thứ Năm	30	Thứ Hai	30	CHUA NHỰT	30	Thứ Ba	30	CHUA NHỰT	30	Thứ Tư
31	Thứ Bảy	31	Thứ Ba	31	Thứ Ba	31	Thứ Sáu	31	CHUA NHỰT	31	Thứ Hai	31	Thứ Sáu	31	Thứ Hai	31	Thứ Hai	31	Thứ Ba	31	CHUA NHỰT	31	Thứ Hai	31	Thứ Năm